



TS. TRẦN NGUYỄN KHANG

# SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP

**NHỮNG VẤN ĐỀ  
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**

*(Sách tham khảo)*



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản:  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
PHẠM CHÍ THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung:  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
TS. ĐỖ QUANG DŨNG

Biên tập nội dung:	ThS. CÙ THỊ THÚY LAN ThS. NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH HOÀNG THU QUỲNH NGUYỄN VIỆT HÀ
Trình bày bìa:	ĐẶNG THU CHỈNH
Chế bản vi tính:	HOÀNG THÚY NGÀ
Đọc sách mẫu:	HOÀNG THU QUỲNH BÍCH LIỄU

---

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 892-2020/CXBIPH/14-295/CTQG.  
Số quyết định xuất bản: 4879-QĐ/NXBCTQG, ngày 16/04/2020.  
Nộp lưu chiểu: tháng 5 năm 2020.  
Mã ISBN: 978-604-57-5556-3.

# SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP

NHỮNG VẤN ĐỀ  
LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

—

**Biên mục trên xuất bản phẩm  
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Trần Nguyên Khang

Sức mạnh mềm của Pháp - Những vấn đề lý luận và thực tiễn  
: Sách tham khảo / Trần Nguyên Khang. - H. : Chính trị Quốc gia,  
2018. - 224tr. ; 21cm

1. Quan hệ ngoại giao 2. Pháp 3. Sách tham khảo  
327.43 - dc23

CTF0354p-CIP

TS. TRẦN NGUYỄN KHANG

# SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP

## NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

*(Sách tham khảo)*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT  
Hà Nội - 2018



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Sức mạnh mềm hay quyền lực mềm (soft power) là khái niệm được học giả Mỹ Joseph Samuel Nye, Jr. đưa ra lần đầu tiên vào năm 1990. Theo ông, sức mạnh mềm là một loại năng lực có thể giúp một quốc gia - dân tộc đạt được mục đích thông qua sức hấp dẫn, thu hút đến từ các giá trị về văn hóa, chính trị cũng như các chính sách đối nội và đối ngoại.

Đặc điểm nổi bật của sức mạnh mềm xuất phát từ sự công nhận của nước khác và cộng đồng thế giới đối với những phẩm chất, năng lực của một quốc gia. Để có được sự công nhận này, quốc gia đó phải có khả năng truyền bá quan điểm và giá trị của mình bằng những phương tiện và hành động có sức thu hút và lôi cuốn tình cảm.

Nước Pháp chính là một nhân tố điển hình thành công trong việc sử dụng và phát huy hiệu quả sức mạnh mềm quốc gia. Pháp đã xúc tiến đẩy mạnh ngoại giao văn hóa ra khắp thế giới thông qua các giá trị văn hóa, tư tưởng và ngôn ngữ Pháp. Các khu vực mang đậm dấu ấn ảnh hưởng của Pháp chính là Liên minh châu Âu và Cộng đồng Pháp ngữ hay Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ với 58 nước thành viên chính thức, trong đó có Việt Nam. Hình thức ngoại giao kinh tế, thông qua các hoạt động viện trợ phát triển và cứu trợ nhân đạo, hay ngoại giao giá trị chính trị và chính sách

cũng được Pháp chú trọng, đề cao. Hiện Pháp là một trong những quốc gia hàng đầu về hỗ trợ phát triển dành cho các nước thuộc Thế giới thứ ba.

Để giúp bạn đọc có thêm thông tin về sức mạnh mềm và sức mạnh mềm của Pháp, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách *Sức mạnh mềm của Pháp - Những vấn đề lý luận và thực tiễn* của TS. Trần Nguyên Khang.

Nội dung sách nêu bật vai trò, đặc điểm và xu thế phát triển của việc tạo dựng sức ảnh hưởng của Pháp trên trường quốc tế; đánh giá điểm mạnh cũng như hạn chế của sức mạnh mềm Pháp trong kỷ nguyên toàn cầu hóa; đồng thời, đưa ra dự báo về triển vọng của sức mạnh mềm Pháp trong tương lai trên cơ sở phân tích những yếu tố tác động, như hệ thống quan hệ quốc tế, mối quan hệ giữa Pháp và các quốc gia - khu vực quan trọng, như Liên minh châu Âu, Cộng đồng Pháp ngữ,... và đánh giá sức mạnh nội tại của quốc gia này.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

*Tháng 4 năm 2018*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT



## LỜI MỞ ĐẦU

Cộng hòa Pháp là một trong những quốc gia phát triển hàng đầu về kinh tế, văn hóa, khoa học và công nghệ ở châu Âu cũng như trên thế giới (kinh tế Pháp hiện đứng thứ sáu thế giới sau Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Đức và Anh)<sup>1</sup>. Tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, Pháp là một trong năm thành viên thường trực. Tại châu Âu, Pháp là một thành viên quan trọng của Liên minh châu Âu (EU). Có thể xem quốc gia này là một trong những đầu tàu kinh tế - chính trị của EU bên cạnh nước Đức. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, sức mạnh của Pháp có suy giảm nhưng đất nước này vẫn đóng vai trò quan trọng trong quan hệ quốc tế, đặc biệt là tại khu vực châu Âu, châu Phi. Pháp vẫn còn những ảnh hưởng lớn tại một số nước châu Phi và các khu vực truyền thống, đặc biệt là trong Cộng đồng Pháp ngữ. Đường lối đối ngoại của Pháp khá nhất quán trong việc thi hành một chính sách đối ngoại độc lập, đa phương. Đối với Việt Nam, Pháp là một trong những quốc gia thiết lập quan hệ bang giao truyền

---

1. Tổng Lãnh sự quán Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh (Consulat Général de France à Ho Chi Minh Ville): “Tổng quan nước Pháp”, <http://www.consulfrance-hcm.org/Tong-quan-nuoc-Phap>, 321, truy cập ngày 29-7-2016.

thống lâu đời. Pháp cũng là một trong những đối tác quan trọng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam<sup>1</sup>. Mỗi quan hệ song phương Pháp - Việt thể hiện tích cực trên nhiều bình diện, từ chính trị, kinh tế, văn hóa đến giáo dục, thương mại, đầu tư... Đây là mối quan hệ đôi bên cùng có lợi, đặc biệt đối với Việt Nam, khi có thể thông qua Pháp để tranh thủ được cơ hội mở rộng quan hệ với các nước châu Âu (EU) và thế giới (cụ thể là với Cộng đồng Pháp ngữ - bao gồm các quốc gia sử dụng tiếng Pháp như tiếng mẹ đẻ hoặc ngôn ngữ thứ hai, đa phần là các nước vốn là thuộc địa của Pháp)<sup>2</sup>.

Nghiên cứu về đối ngoại của Pháp, có thể thấy một trong những ưu điểm nổi trội được quốc gia này sử dụng nhằm tạo dựng vị thế và sự ảnh hưởng chính là “sức mạnh mềm”. Sức mạnh mềm là một thuật ngữ do Giáo sư Joseph Nye, Đại học Harvard giới thiệu và được giới nghiên cứu quan hệ quốc tế quan tâm trong thời gian gần đây. Theo Giáo sư Joseph Nye, sức mạnh mềm là khả năng đạt được những gì mình muốn bằng cách tác động tới hệ thống giá trị của người khác thông qua sự hấp dẫn và thuyết phục<sup>3</sup>. Đặc biệt, trong thời đại toàn cầu hóa với sự nổi kết của nhiều quốc gia - dân tộc, đạt được thiện cảm từ cộng đồng quốc tế

---

1. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): “Hợp tác kinh tế Pháp - Việt”, <http://www.ambafrance-vn.org/Hop-tac-kinh-te-Phap-Viet>, 2016, truy cập ngày 29-7-2016.

2. Xem Đinh Công Tuấn (Chủ biên): *Liên minh châu Âu - Hai thập niên đầu thế kỷ XXI*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2011, tr. 244-259.

3. Xem Nye, Joseph S.: “Soft Power and American Foreign Policy”, *Political Science Quarterly*, Vol. 119, No. 2, 2004, tr. 255-270.

là điều có ý nghĩa quan trọng. Trên trường quốc tế, Pháp là quốc gia được yêu mến. Văn hóa, văn chương, thời trang, âm nhạc,... của Pháp nhận được nhiều sự ngưỡng mộ. Pháp là một trong những quốc gia thu hút lượng du khách đông nhất thế giới. Tiếng Pháp là ngôn ngữ được yêu thích và sử dụng tại nhiều nơi. Trong quan hệ quốc tế, quan điểm của Pháp về các vấn đề thời sự quốc tế cũng như các vấn đề toàn cầu được xem là tiếng nói có trọng lượng và nhận được sự đồng tình, ủng hộ của nhiều quốc gia, tổ chức. Một trong những lý do giúp Pháp tạo ra được nhiều thiện cảm là do quốc gia này sử dụng khéo léo và hiệu quả sức mạnh mềm. Sức mạnh mềm có thể được xem là một trong những yếu tố chủ chốt giúp Pháp tạo dựng vị thế, hình ảnh và tầm ảnh hưởng của mình trên trường quốc tế. Vậy sức mạnh mềm của Pháp là gì? Quốc gia này quan niệm như thế nào về sức mạnh mềm? Họ có những nguồn lực gì và sử dụng những nguồn lực này ra sao? Những ưu điểm và hạn chế của sức mạnh mềm Pháp là gì?

Trả lời những câu hỏi nêu trên sẽ giúp chúng ta hiểu được sâu sắc về bản chất sức mạnh ảnh hưởng của Pháp. Qua phân tích, đánh giá ý nghĩa chiến lược của việc sử dụng sức mạnh mềm trong đường lối và công tác đối ngoại của Pháp, chúng ta sẽ hiểu rõ hơn truyền thống đối ngoại của quốc gia này, đặc biệt từ sau Chiến tranh lạnh đến nay. Mặt khác, qua trường hợp phân tích về Pháp, chúng ta có thể thấy được đặc điểm, bản chất, cũng như xu thế phát triển của sức mạnh mềm trong quan hệ quốc tế những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI. Đối với Việt Nam, hiểu rõ hơn về

nước Pháp sẽ giúp cho các chính sách đối ngoại của hai nước thiết thực hơn và có thêm những bước tiến về chiều sâu. Từ những lý do nêu trên, cuốn sách *Sức mạnh mềm của Pháp - Những vấn đề lý luận và thực tiễn* sẽ mang lại những góc nhìn phân tích mang tính đa chiều và cập nhật về quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh lạnh đến nay.

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Ký tự viết tắt	Tiếng nước ngoài	Nguyên văn tiếng Việt
ACCD	Advisory Committee on Cultural Diplomacy	Ủy ban tư vấn về ngoại giao văn hóa
ACF	Action Contre la Faim	Hoạt động quốc tế chống lại nạn đói
AFAA	Association française d'action artistique	Hội Nghệ sĩ Pháp
AFD	Agence française de developpement	Cơ quan phát triển Pháp
AGPDAMW	Advisory Group on Public Diplomacy for Arab and Muslim World	Nhóm tư vấn về ngoại giao công chúng cho thế giới Ả rập và Hồi giáo
APEC	Asia-Pacific Economic Cooperation	Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương
ASEAN	Association of Southeast Asian Nations	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
ASEF	Asia-Europe Foundation	Quỹ Á - Âu
ASEM	Asia-Europe Meeting	Diễn đàn hợp tác Á - Âu
BIE	Bureau International des Expositions	Cơ quan triển lãm quốc tế
BRICS	Brasil, Russia, India, China, South Africa	Nhóm các nước mới nổi (Braxin, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc, Nam Phi)

CDC	Le Centre de Crise	Trung tâm khủng hoảng quốc tế
EEU	Eurasian Economic Union	Liên minh kinh tế Á - Âu
EF	Expertise France	Cơ quan hỗ trợ kỹ thuật quốc tế Pháp
EFEO	École française d'Extrême-Orient	Viện Viễn Đông bác cổ
EU	European Union	Liên minh châu Âu
EUROMED	European Mediterranean Partnership	Hợp tác đối tác châu Âu - Địa Trung Hải
EVFTA	EU - Vietnam Free Trade Agreement	Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU
FEALAC	Forum for East Asia - Latin America Cooperation	Diễn đàn hợp tác Đông Á - Mỹ Latinh
GATT	General Agreement on Tariffs and Trade	Hiệp định chung về thuế quan và thương mại
IF	Institut Français	Viện Pháp
IMF	International Monetary Fund	Quỹ Tiền tệ quốc tế
MdM	Médecins du Monde	Tổ chức Bác sĩ thế giới
MSF	Médecins Sans Frontières	Tổ chức Bác sĩ không biên giới
NGO (tiếng Pháp: ONG)	Non-Governmental Organization	Tổ chức phi chính phủ
ODA	Official Development Assistance	Viện trợ phát triển chính thức
OECD	Organisation for Economic Cooperation and Development	Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế

OEEC	Organization for European Economic Cooperation	Tổ chức Hợp tác kinh tế châu Âu
OIF	Organisation internationale de la Francophonie	Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ
PSF	Pharmaciens sans frontières	Tổ chức Dược sĩ không biên giới
UN	United Nations	Liên hợp quốc
UNDP	United Nations Development Programme	Chương trình Phát triển Liên hợp quốc
UNESCO	United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization	Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc
UNWTO	United Nations World Tourism Organization	Tổ chức Du lịch thế giới
WB	World Bank	Ngân hàng Thế giới





## Chương I

# CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN SỬ DỤNG SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP

---

### 1. Nhận thức về sức mạnh mềm

Khái niệm “sức mạnh” nói chung đã tồn tại từ rất lâu và là một trong những khái niệm quan trọng nhất trong nghiên cứu chính trị học và quan hệ quốc tế vì nó liên quan đến sự tương quan ảnh hưởng của một quốc gia đối với các chủ thể khác. Sức mạnh theo cách hiểu thông thường nhất là khả năng tác động, ảnh hưởng đến người khác để có thể đạt được điều mình mong muốn. Sức mạnh có thể biểu hiện ở dạng vật chất dễ nhận thấy như vật lực (vũ khí, tài chính, tài nguyên, dân số, lãnh thổ,...), hoặc ở dạng phi vật chất (văn hóa, giá trị, tư tưởng, sự đoàn kết dân tộc,...). Với một quốc gia, sức mạnh chính là khả năng tác động tới hành vi của các chủ thể khác nhằm có được kết quả như mong muốn, dù kết quả này có thể trùng khớp hoặc không trùng khớp với nguyện vọng, ước muốn, lợi ích của chủ thể khác<sup>1</sup>.

Cách đây 500 năm, một trong những người sáng lập của ngành khoa học chính trị hiện đại, Niccolò Machiavelli đã viết về vấn đề này trong các công trình nghiên cứu về thuật

---

1. Xem Hoàng Khắc Nam: *Quyền lực trong quan hệ quốc tế*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2011, tr. 32-39.

trị nước. Ông bàn về các khả năng tạo ảnh hưởng của bậc quân vương thông qua nhiều hình thức, từ quân sự đến cả sự thu phục nhân tâm bằng tình yêu, sự ngưỡng mộ<sup>1</sup>. Vào thế kỷ XIX, Max Weber (1864-1920) - nhà nghiên cứu nổi tiếng người Pháp đã định nghĩa sức mạnh là khả năng mà một người hoặc một nhóm người có thể đạt được mục đích mong muốn (bất chấp sự chống đối)<sup>2</sup>. Khả năng tác động, ảnh hưởng khá đa dạng và có nhiều hình thức phân loại khác nhau. Sự phân loại các khả năng gây ảnh hưởng được nêu trong cuốn *Power and Wealth: The Political Economy of International Power* (Quyền lực và thịnh vượng: Kinh tế chính trị học trong quyền lực quốc tế) (1973) của học giả Klaus Knorr - Giáo sư nghiên cứu kinh tế - chính trị học thuộc Trung tâm Nghiên cứu quốc tế, Đại học Princeton (Mỹ). Theo Klaus Knorr, có hai loại sức mạnh ảnh hưởng trong quan hệ quốc tế là sức mạnh ảnh hưởng mang tính ép buộc và sức mạnh ảnh hưởng không ép buộc<sup>3</sup>. Sức mạnh ảnh hưởng mang tính ép buộc có thể đến từ kinh tế và quân sự trong khi sức mạnh ảnh hưởng không ép buộc đến từ sự yêu mến, thu hút, khiến các chủ thể tự nguyện thay đổi hoặc làm theo ý muốn của chủ thể khác. Với quan hệ

---

1. Xem Niccolò Machiavelli: *Quân vương*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2012.

2. Sociology: "Max Weber's definition of power", <https://sociologytwynham.com/2013/06/04/webers-definition-of-power/>, truy cập ngày 24-8-2016.

3. Xem Klaus Knorr: *Power and Wealth: The Political Economy of International Power*, Palgrave Macmillan, UK, 1973.

quốc tế theo trường phái cổ điển thì sức mạnh ảnh hưởng quốc gia đa phần đến từ các yếu tố như quân sự hay kinh tế. Tuy nhiên, với khái niệm “sức mạnh mềm”, Giáo sư Joseph Nye, Đại học Harvard chính là người được xem là đã làm cho ý tưởng về tầm quan trọng của sức mạnh ảnh hưởng đến từ sự thu hút, yêu mến trở nên phổ biến trong quan hệ quốc tế những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI. Kể từ khi ra đời đến nay, khái niệm sức mạnh mềm đã được đông đảo học giả và chính trị gia thảo luận, và nhiều công trình nghiên cứu tiếp tục ra đời để phát triển ý tưởng mà Joseph Nye đã nêu ra.

*a) Khái niệm sức mạnh mềm*

Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, thế giới chuyển mình sang thời kỳ toàn cầu hóa và kỷ nguyên công nghệ thông tin. Với toàn cầu hóa, các quốc gia, dân tộc ngày càng có mối quan hệ tương hỗ mật thiết với nhau, theo một cách nói hình tượng là thế giới thu nhỏ thành một “ngôi làng toàn cầu”. Các cuộc chạy đua vũ trang toàn cầu giảm thiểu đáng kể, dẫn đến các công cụ và biện pháp cứng rắn thời Chiến tranh lạnh không còn được trọng dụng trong quan hệ quốc tế. Từ đây, bản chất của quyền lực đã có nhiều thay đổi<sup>1</sup>. Trong xu thế hội nhập toàn cầu, sự hiểu biết, thấu hiểu, cảm thông giữa các nước là yêu cầu chính yếu, từ đó đòi hỏi phải có những công cụ mềm mỏng, hiệu quả hơn trong quan hệ

---

1. Xem Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Public Affairs, New York, 2004, tr. 2-6.

quốc tế nhằm giúp quốc gia đạt được sự ảnh hưởng của mình<sup>1</sup>. Theo Joseph Nye, có ba cách cơ bản giúp quốc gia đạt được điều mong muốn: một là thông qua ép buộc bằng đe dọa vũ lực quân sự (hình thức “cây gậy”), hai là mua chuộc bằng các lợi ích vật chất (“củ cà rốt”), và cuối cùng là bằng sự thu hút, hấp dẫn thông qua các giá trị, văn hóa, tư tưởng. Khi lợi ích các bên không trùng khớp nhau, hình thức đe dọa và mua chuộc được sử dụng và đây là những biểu hiện của “sức mạnh cứng”. Ngược lại, khi một chủ thể điều chỉnh hành vi của mình một cách tự nguyện theo mong muốn của chủ thể khác bởi sự thu hút, hấp dẫn, thì đó là “sức mạnh mềm”<sup>2</sup>. Trên cơ sở đó, Joseph Nye định nghĩa sức mạnh mềm là: “khả năng tác động thông qua sự hấp dẫn và thuyết phục để người khác làm những gì mình muốn mà không cần phải đe dọa sử dụng vũ lực hoặc trả tiền”<sup>3</sup>. Với sức mạnh mềm, thông qua sự yêu mến, hấp dẫn, thuyết phục, các quốc gia sẽ có khả năng gây ảnh hưởng đến hành vi của chủ thể khác để có được kết quả như mong muốn. Và đây cũng là nền tảng của chính sách đối ngoại thời đại toàn cầu hóa với “chiến thắng con tim và khối óc”<sup>4</sup>.

Cùng chia sẻ quan điểm với Joseph Nye, Giáo sư Shin Wha Lee, Khoa Chính trị học và Quan hệ quốc tế, Đại học

---

1. Nye, Joseph S.: *Understanding International Conflicts, an Introduction to Theory and History*, Sixth Edition, Pearson Longman, Harlow, 2007, tr. 252-255.

2, 3, 4. Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, *Sidd*, tr. 2, 10, 1.

Hàn Quốc, nhấn mạnh sức mạnh mềm chính là “sự hấp dẫn về lý tưởng và văn hóa nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược của quốc gia”<sup>1</sup>. Còn theo Giáo sư Giulio Gallarotti, Đại học Wesleyan (Mỹ), sức mạnh mềm là một trong những yếu tố nền tảng tạo nên sự ảnh hưởng quốc gia, dựa trên các hợp tác xây dựng “mang tính thiện chí” của quốc gia trong cộng đồng quốc tế, thay cho các cưỡng ép hay mua chuộc từ các nguồn lực vật chất<sup>2</sup>. Như vậy, với các học giả quốc tế, đặc biệt là những học giả theo trường phái Tân tự do, sức mạnh mềm là cách thức một quốc gia có thể đạt được điều mình muốn bằng phương pháp mềm dẻo, thông qua sự hấp dẫn - thuyết phục, từ đây có thể khiến các chủ thể khác hành động “một cách tự nguyện” vì họ cùng chia sẻ những giá trị chung mong muốn<sup>3</sup>. Như vậy, sức mạnh mềm tập trung vào việc “thuyết phục, hấp dẫn”, trái ngược với sức mạnh cứng đến từ sự “ép buộc, cưỡng ép”.

Ngày nay, thuật ngữ “sức mạnh mềm” đã trở nên rất phổ biến, được nhiều nhà nghiên cứu về quan hệ quốc tế và chính trị gia nghiên cứu và sử dụng. Tuy vậy, sức mạnh mềm không hẳn đã nhận được sự ủng hộ, đồng tình ngay,

---

1. Shin Wha Lee: “The Theory and Reality of Soft Power: Practical Approaches in East Asia”, *Public Diplomacy and Soft Power in East Asia*, Palgrave Macmillan, New York, 2011, tr. 11-18.

2. Xem Giulio M. Gallarotti and Isam Yahia Al Filali: “The Soft Power of Saudi Arabia”, *International Studies*, Vol. 49- Iss. 3&4, tr. 3.

3. Giulio M. Gallarotti: “Soft Power: What it is, Why it's Important, and the Conditions Under Which it Can be Effectively Used”, *Journal of Political Power*, 4 (1), 2011, tr. 25-47.

đặc biệt từ giới học giả theo trường phái Hiện thực. Với các nhà Hiện thực, sức mạnh quốc gia sẽ mang đậm dấu ấn của sức mạnh cứng. Vị thế, vai trò và sức ảnh hưởng của quốc gia trên trường quốc tế sẽ được xác định bởi sức mạnh kinh tế và quân sự nhiều hơn là sức thu hút từ các yếu tố như văn hóa hay tư tưởng. Hiệu quả của các mối quan hệ quốc tế sẽ được tính toán dựa trên các hiệu quả về thương mại, kinh tế hay quân sự mà một quốc gia có thể phô diễn. Thậm chí sức mạnh mềm sẽ khó triển khai hơn sức mạnh cứng, bởi cần nhiều thời gian trong việc chinh phục tình cảm chủ thể khác. Mặc dù vậy, trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày nay, với xu hướng hội nhập, hợp tác hướng tới hòa bình, các quốc gia ngày càng phụ thuộc lẫn nhau, sử dụng các hình thức của sức mạnh cứng nhằm “đe dọa” hay “thúc ép” không còn là lựa chọn tối ưu của các nước. Ngày nay, nhiều nước ủng hộ đối thoại, lấy sự hiểu biết lẫn nhau làm cơ sở nền tảng chính trong định hướng chính sách quốc gia<sup>1</sup>. Ngay cả những siêu cường về kinh tế - quân sự như Hoa Kỳ cũng lấy đối thoại, thuyết phục làm nền tảng chính trong đường lối đối ngoại của mình<sup>2</sup>. Đặc biệt, dưới thời Tổng thống Barack Obama (2008-2016), chính quyền Mỹ nhấn mạnh chính sách đối ngoại hướng đến việc sử dụng sức mạnh thông minh là sự

---

1. Xem Hoàng Minh Lợi (Chủ biên): *Đối sách của các quốc gia và vùng lãnh thổ ở Đông Bắc Á về sự gia tăng quyền lực mềm*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2013.

2. Xem Nguyễn Thị Thanh Thủy: *Ngoại giao nhân dân trong quan hệ đối ngoại của Mỹ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

kết hợp của sức mạnh cứng và sức mạnh mềm<sup>1</sup>. Ngoài ra, sử dụng sức mạnh mềm cũng không quá tốn kém về chi phí so với sức mạnh cứng, mà hiệu quả mang lại không hề nhỏ và tác dụng lâu dài khi niềm tin, sự yêu mến mở đường cho nhiều thuận lợi trong các hợp tác mang tính bền vững giữa các nước<sup>2</sup>.

Như vậy, về căn bản, sức mạnh mềm có những ưu - khuyết điểm mà các học giả có thể phê phán, chỉ trích, nhưng khó có thể bác bỏ hay thay thế hoàn toàn. Từ những ý kiến phản biện, về sau, Joseph Nye đã phát triển thêm khái niệm “sức mạnh thông minh”, là sự kết hợp của cả sức mạnh cứng và sức mạnh mềm<sup>3</sup>. Ví dụ, yếu tố kinh tế, từng được xem là nằm trong sức mạnh cứng, cũng có thể góp phần tích cực tạo nên sự thành công của sức mạnh mềm. Một đất nước dù có nền văn hóa đa dạng, nhưng thiếu sự ổn định về kinh tế - chính trị thì cũng khó có thể tạo ra “một hình ảnh đẹp” hấp dẫn. Tuy nhiên, với khái niệm sức mạnh thông minh, không hẳn quốc gia nào cũng hội đủ điều kiện tạo ra sức mạnh tổng lực như vậy. Trên thực tế, chỉ có một số ít quốc gia sở hữu được sức mạnh thông minh, khi họ vượt trội về

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy*, Liverpool University Press, Liverpool, 2013, tr. 19.

2. Nye, Joseph S.: “Public Diplomacy and Soft Power”, *The ANNALS of the American Academy of Political and Social Science*, Vol. 616, 2008, tr. 94-109.

3. Nye, Joseph S.: “Get Smart: Combining Hard and Soft Power”, *Foreign Affairs*, July-August 2009 Issue, <https://www.foreignaffairs.com/articles/2009-07-01/get-smart?page=1>, 2009, truy cập ngày 26-2-2016.

sức mạnh cứng cũng như có sức ảnh hưởng lớn về văn hóa, tư tưởng, uy tín chính trị trên trường quốc tế<sup>1</sup>. Như vậy, mặc dù sức mạnh thông minh là điều mà các quốc gia mong muốn, nhưng giới hạn về nguồn lực buộc họ phải có sự chọn lọc và ưu tiên nhằm phát huy thế mạnh của mình. Với sức mạnh cứng, ngày nay việc sử dụng vũ lực quân sự sẽ không còn dễ dàng như trước bởi sự kiểm soát của cộng đồng quốc tế và công luận. Trong khi đó, qua phương tiện thông tin đại chúng và sự nối kết toàn cầu, xu hướng sử dụng sức mạnh mềm ngày càng tăng lên<sup>2</sup>. Như vậy, thật khó có thể nghi ngờ về sự tồn tại của sức mạnh mềm, thậm chí sức mạnh này đôi khi còn giữ vai trò quyết định trong các mối quan hệ quốc tế.

Về nguồn lực sức mạnh mềm, theo Joseph Nye, có ba loại: (1) văn hóa; (2) hệ giá trị chính trị (ở trong và ngoài nước); (3) các chính sách đối nội và đối ngoại quốc gia<sup>3</sup>. Với văn hóa, đây là một khái niệm khá rộng và bao quát, được Joseph Nye chia làm hai loại, là văn hóa dành cho tầng lớp tinh hoa (elite culture) và văn hóa phổ thông (popular culture). Theo Joseph Nye: “Văn hóa có nhiều biểu hiện khác nhau. Thường người ta hay phân biệt giữa văn hóa cao

---

1. Giulio M. Gallarotti: “Smart Power: Definitions, Importance, and Effectiveness”, *Journal of Strategic Studies*, 2015.

2. Nye, Joseph S.: “Việt Nam có nhiều lợi thế tạo nên “sức mạnh mềm””, *Tuần Việt Nam*, <http://www.tuanvietnam.net/gs-joseph-nye-vn-co-nhieu-loi-the-tao-nen-suc-manh-mem>, 2007, truy cập ngày 2-4-2016.

3. Nye, Joseph S.: “Soft Power and American Foreign Policy”, *Political Science Quarterly*, Vol. 119, No. 2, 2004, tr. 255-270.



cấp như văn chương, nghệ thuật, và giáo dục, vốn rất thu hút giới trí thức, và văn hóa đại chúng vốn nhằm phục vụ mục đích giải trí cho đại đa số quần chúng”<sup>1</sup>. Khi một nền văn hóa mang trong mình những giá trị phổ quát và thông qua các chính sách quảng bá, đã nhận được sự chia sẻ từ các quốc gia khác, thì nền văn hóa ấy sẽ giúp quốc gia tăng cường sức mạnh mềm. Ngược lại, những nền văn hóa với giá trị hẹp hòi và cục bộ sẽ hiếm khi tạo ra được sức mạnh mềm. Về hệ giá trị, theo Joseph Nye, chính là hệ tư tưởng, đường lối chính trị mà một quốc gia hướng đến bên trong quốc gia và các quan điểm, lập trường mà họ thể hiện ra trên trường quốc tế. Còn về chính sách, sẽ bao gồm cả những chính sách đối nội và đối ngoại mà quốc gia áp dụng. Việc suy giảm hay gia tăng tính hấp dẫn của một quốc gia chịu nhiều tác động bởi việc thực thi các chính sách mà quốc gia áp dụng đối với từng tình huống cụ thể. Tuy vậy, mặc dù những thay đổi trong chính sách có tác động nhất định đến sức mạnh mềm quốc gia vào từng thời điểm, giai đoạn cụ thể, thì sức hấp dẫn văn hóa vẫn là một nguồn lực có tính khá ổn định và bền vững.

Ngoài cách phân loại theo Joseph Nye, còn có một số cách phân loại và hệ thống nguồn sức mạnh mềm khác. Với Giáo sư Giulio Gallarotti, nguồn sức mạnh mềm được phân loại thành hai nhóm: nhóm quốc tế (bao gồm chính sách đối ngoại và các hành động ở nước ngoài) và nhóm trong nước (bao gồm văn hóa, hệ thống chính trị và các

---

1. Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Sđd, tr.44.

chính sách trong nước)<sup>1</sup>. Còn theo Giáo sư Shin Wha Lee, nguồn sức mạnh mềm bao gồm “sức mạnh văn hóa, các giá trị chính trị, tư tưởng, hệ thống giáo dục, kinh tế, xã hội và chính sách quốc gia (được cho là hợp pháp)”<sup>2</sup>. Như vậy, có thể tổng hợp các nguồn lực tạo nên sức mạnh mềm của quốc gia như sau:

- Hình ảnh, danh tiếng quốc gia trên trường quốc tế;
- Uy tín, sự hấp dẫn (thể hiện qua việc thu hút người nhập cư có trình độ cao, thu hút du học sinh - sinh viên quốc tế);
- Sức hấp dẫn từ các chính sách kinh tế hiệu quả;
- Cách thức quảng bá hình ảnh - cách thức giao tiếp;
- Sự hấp dẫn của văn hóa (qua văn học, phim ảnh, truyền hình, thời trang, internet,...);
- Lối sống (ví dụ như “lối sống Mỹ”, “nghệ thuật sống Pháp”, “tinh thần samurai”,...);
- Ảnh hưởng của những tư tưởng, ý thức hệ (được truyền bá thông qua phương tiện truyền thông, qua các bài viết - nghiên cứu, các học giả, các cuộc vận động hành lang, từ các nhóm chuyên gia cố vấn,...);
- Sự phổ biến của các công nghệ mới, hiện đại;
- Vị trí quốc gia trong các tổ chức quốc tế;
- Các hỗ trợ quốc tế song phương, đa phương mà quốc

---

1. Giulio M. Gallarotti: “Soft Power: What it is, Why it's Important, and the Conditions Under Which it Can be Effectively Used”, *Journal of Political Power*, Tlđđ, tr. 25-47.

2. Shin Wha Lee: “The Theory and Reality of Soft Power: Practical Approaches in East Asia”, *Public Diplomacy and Soft Power in East Asia*, Sđđ, tr. 11-18.

gia tham gia (như hỗ trợ của chính phủ, các tổ chức từ thiện được tạo ra bởi các “mạnh thường quân”, các tổ chức phi chính phủ,...).

Tuy sự phân loại đa dạng, tựu trung lại nguồn sức mạnh mềm, bao gồm các yếu tố về văn hóa, giá trị tinh thần của một quốc gia, có khả năng tạo nên ảnh hưởng tích cực ở trong nước cũng như nước ngoài cho quốc gia đó.

Về các hình thức vận dụng sức mạnh mềm, có thể thông qua hai kênh đối ngoại của quốc gia với kênh chính thức thứ nhất trực tiếp từ các hoạt động đối ngoại của nhà nước và kênh thứ hai là hoạt động ngoại giao công chúng. Ở cả hai kênh này, các hoạt động ngoại giao văn hóa đều được triển khai<sup>1</sup>.

**Bảng 1: Mối quan hệ giữa ngoại giao công chúng, ngoại giao văn hóa và sức mạnh mềm**



1. Xem Lê Thanh Bình, ThS. Đoàn Văn Dũng: *Giáo trình quan hệ công chúng chính phủ trong văn hóa đối ngoại*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 11-22.

Với ngoại giao công chúng, đây là hình thức chính quyền huy động những nguồn lực hướng đến các cộng đồng ở nước ngoài, thông qua các hoạt động giao tiếp, nhằm xây dựng hình ảnh quốc gia trong lòng công chúng nước ngoài<sup>1</sup>. Có ba chiều kích quan trọng trong ngoại giao công chúng: chiều kích thứ nhất là sự giao tiếp hằng ngày, liên quan đến việc quốc gia diễn giải các quyết định đối ngoại và đối nội; chiều kích thứ hai là truyền thông chiến lược, là các kế hoạch truyền thông lâu dài nhằm quảng bá hình ảnh quốc gia; chiều kích thứ ba là phát triển các mối quan hệ lâu dài với các cá nhân quan trọng thông qua hợp tác trao đổi văn hóa, giáo dục, học bổng, các khóa huấn luyện, hội thảo, hội nghị,...<sup>2</sup>.

Với ngoại giao văn hóa, đây là một hình thức ngoại giao thông qua công cụ văn hóa nhằm thiết lập, duy trì và phát triển quan hệ đối ngoại để đạt được các mục tiêu về lợi ích cơ bản của quốc gia là phát triển, an ninh và ảnh hưởng. Thông qua các hoạt động ngoại giao công chúng và ngoại giao văn hóa, một quốc gia có thể quảng bá các giá trị của mình đến với thế giới. Một khi các giá trị này được các quốc gia, nhà lãnh đạo, cộng đồng quốc tế chấp nhận, chia sẻ, thậm chí thực hành (cấp độ cao nhất), thì lúc này sức mạnh mềm quốc gia đã được sử dụng thành công.

---

1. Roberts, W. R.: "What Is Public Diplomacy? Past Practices, Present Conduct, Possible Future", *Mediterranean Quarterly*, 18 (4), 2007, tr. 36-52.

2. Nye, Joseph S.: "Public Diplomacy and Soft Power", *The ANNALS of the American Academy of Political and Social Science*, 114đđ, tr. 94-109.

Theo Joseph Nye, khi được sử dụng, sức mạnh mềm phải bảo đảm sự tin cậy và tính xác thực, tức những gì được quảng bá, giới thiệu ra thế giới phải đúng sự thật<sup>1</sup>. Sự quảng bá hữu hiệu nhất chính là không quảng bá, và uy tín là giá trị thiêng liêng nhất. Tính minh bạch trong các chính sách cũng như trong hành động cũng rất quan trọng. Ngoài ra, sức mạnh mềm của một quốc gia phải được xây dựng dựa trên cơ sở tôn trọng chủ nghĩa đa phương, thiện chí hợp tác, khả năng thỏa hiệp với các cam kết quốc tế, đi cùng sự tuân thủ, tôn trọng các chuẩn mực quốc tế và tinh thần “chống lại bạo lực”<sup>2</sup>. Để sức mạnh mềm được sử dụng hiệu quả, cần một quá trình tích lũy lâu dài qua nhiều thế hệ, và cần phải có sự đầu tư dài hạn về bề rộng lẫn chiều sâu, cả về nhân lực cũng như vật lực<sup>3</sup>.

*b) Nhận thức của Pháp về sức mạnh mềm*

Từ những quan điểm của Joseph Nye và các học giả trên thế giới về sức mạnh mềm, tức khả năng tạo ra ảnh hưởng đến các quốc gia khác thông qua sự thu hút, hấp dẫn bằng

---

1. Nye, Joseph S.: “China's Soft Power Deficit to Catch up, its Politics Must Unleash the Many Talents of its Civil Society”, *The Wall Street Journal*, <http://www.wsj.com/articles/SB10001424052702304451104577389923098678842>, 2012, truy cập ngày 6-12-2014.

2. Giulio M. Gallarotti: “Soft Power: What it is, Why it's Important, and the Conditions Under Which it Can be Effectively Used”, *Tlđđ*, tr. 25-47.

3. Shin Wha Lee: “The Theory and Reality of Soft Power: Practical Approaches in East Asia”, *Public Diplomacy and Soft Power in East Asia*, *Sđđ*, tr. 11-18.

các giá trị, văn hóa, thể chế, chính sách, có thể thấy những điều này không quá mới lạ với nước Pháp. Quốc gia này được biết đến là một trong những nước sớm vận dụng sức mạnh mềm một cách bài bản, có hệ thống, về quy mô lẫn chiều sâu trong quan hệ quốc tế<sup>1</sup>. Joseph Nye, trong nghiên cứu của mình cũng nhiều lần nhắc đến Pháp như một ví dụ về quốc gia có những nỗ lực tạo ảnh hưởng thông qua các hoạt động ngoại giao văn hóa đầu tiên<sup>2</sup>. Từ thế kỷ XVII, Pháp đã xúc tiến đẩy mạnh phát triển ngoại giao văn hóa ra khắp khu vực châu Âu và thế giới, thông qua văn hóa, tư tưởng, ngôn ngữ. Đầu tiên, với ngôn ngữ, Pháp đã thành công trong việc đưa tiếng Pháp trở thành “ngôn ngữ chính của châu Âu” trong ngoại giao qua nhiều thế kỷ. Tiếng Pháp thậm chí được sử dụng trong các tòa án ở Đông Âu. Bằng cách làm cho tiếng Pháp trở thành “ngôn ngữ của châu Âu”, các nhà lãnh đạo Pháp đã tiến tới việc xây dựng một cộng đồng có thể tiếp cận và hiểu được văn hóa Pháp với văn học, âm nhạc, nghệ thuật, v.v.. Như vậy, có thể thấy tiếng Pháp đã được sử dụng như là công cụ chuyên chở văn hóa hữu hiệu tại nhiều nơi ở châu Âu. Điều này giúp cho văn hóa Pháp được phổ biến, thậm chí có thể trở thành những giá trị phổ quát được chấp nhận khắp châu Âu. Đi cùng ngôn ngữ, từ những năm 1800, người Pháp đã có nhiều nỗ lực thúc đẩy lan tỏa các ý

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy*, Sđd, tr. 7-18.

2. Xem Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Sđd, tr. 100.

tường cấp tiến, các giá trị nhân văn và các chính sách cải cách xã hội. Qua việc quảng bá văn hóa - ngôn ngữ, Chính phủ Pháp hướng đến việc làm tăng số lượng những người có chung niềm tin vào những giá trị của Pháp, từ đó sẽ làm tăng sức mạnh ảnh hưởng của quốc gia. Nước Pháp đã triển khai sức mạnh mềm của mình qua một mô hình ngoại giao văn hóa đầu tiên trong lịch sử là Trung tâm Ngôn ngữ và Văn minh Pháp (Alliance Française). Trung tâm này được thành lập vào năm 1883, như là một tổ chức quốc tế đầu tiên được thiết lập một cách có hệ thống, bài bản nhằm quảng bá ngôn ngữ và văn hóa Pháp ra toàn thế giới. Học giả Walter Roberts cho rằng Alliance Française là “một nỗ lực, cố gắng có chủ đích của chính phủ trước hết nhằm tiếp cận công chúng nước ngoài”<sup>1</sup>. Nước Pháp đã sử dụng Alliance Française như một công cụ hiệu quả để giới thiệu đến công chúng thế giới những nét văn hóa đặc sắc thông qua các hoạt động biểu diễn, triển lãm nghệ thuật. Mặt khác, thông qua Alliance Française, Chính phủ Pháp tránh được rắc rối về mặt ngoại giao trong việc cử các phái đoàn văn hóa ra nước ngoài cũng như giảm thiểu được việc đi lại giữa các đại sứ quán. Từ những thành công vượt bậc trong nỗ lực quảng bá văn hóa và ngôn ngữ, mô hình của Pháp đã trở thành mẫu hình để các nước khác học hỏi và làm theo sau này trong chính sách ngoại giao của họ (cụ thể như Đức, Italia, Nhật Bản,... về sau

---

1. Roberts, W. R.: “What Is Public Diplomacy? Past Practices, Present Conduct, Possible Future”, *Mediterranean Quarterly*, Tlđđ, 2007, tr. 36-52, 38.

đã có những bước tiến về ngoại giao văn hóa theo cách thức của mô hình Pháp)<sup>1</sup>.

Đến thời kỳ Chiến tranh lạnh, với sự phát triển của hệ thống truyền tin, Pháp đã nhanh chóng là quốc gia tiên phong trong việc sử dụng hệ thống truyền thông (như truyền thanh, truyền hình) để triển khai các chiến dịch ngoại giao quảng bá văn hóa và tư tưởng<sup>2</sup>. Các hãng truyền thông của Anh và Mỹ (như VOA, BBC,...) về sau cũng có những bước phát triển tương tự như vậy. Sau Chiến tranh lạnh, việc thành lập và kiện toàn các tổ chức chuyên trách về mảng văn hóa - ngôn ngữ như Alliance Française hay Cơ quan văn hóa trực thuộc Bộ Ngoại giao (trụ sở đặt tại Quai d'Orsay, Paris) là những bước đi mang tính khai phá trong lĩnh vực ngoại giao văn hóa thời hiện đại. Mục đích của Pháp là nhằm hướng tới việc tạo ra tâm lý tích cực ủng hộ Pháp trong công chúng nước ngoài, ngay cả đối với những công chúng không thuộc khối nói tiếng Pháp.

Như vậy có thể thấy, Pháp là quốc gia đã có bề dày lịch sử về ngoại giao văn hóa khi đi tiên phong trong việc sử dụng yếu tố văn hóa như một công cụ hiệu quả để quảng bá, lan tỏa các giá trị và nâng tầm hình ảnh quốc gia ở nước ngoài. Họ chính là một trong những quốc gia đầu tiên nhìn thấy giá trị của việc đầu tư và phát triển ngoại giao “thu hút

---

1, 2. Xem Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Sđd, tr. 100, 5.



con tim và khối óc” sẽ giúp cho các mục tiêu trong chính sách đối ngoại quốc gia đạt được nhiều phản hồi tích cực. Khái niệm sức mạnh mềm, sức mạnh của sự thu hút, thuyết phục, vì thế không quá mới lạ đối với kinh nghiệm thực tiễn lịch sử của Pháp.

Kỳ thực, khái niệm sức mạnh mềm mà Joseph Nye giới thiệu chính là sự nối dài khái niệm “đắc nhân tâm” mà nhiều nhà nghiên cứu chính trị đã bàn trước đó. Cách đây khoảng 500 năm, Machiavelli đã luận giải trong tác phẩm nổi tiếng *The Prince* (Quân vương) (1513) rằng quyền lực phải đến từ sự kết hợp sức mạnh quân sự đi cùng với sự yêu mến của dân chúng<sup>1</sup>. Trong thời đại ngày nay, thuật ngữ sức mạnh mềm được bàn luận sôi nổi trở lại và có tính chất “thời thượng” vì nhiều lý do. Thứ nhất, sau Chiến tranh lạnh, hệ thống lý luận quan hệ quốc tế cần những chiều kích mới mềm dẻo, uyển chuyển hơn để có thể tìm ra các giải pháp hợp tác hữu hiệu khi sức mạnh cứng không còn là một lựa chọn ưu tiên của các quốc gia. Thứ hai, sức ảnh hưởng lan tỏa lớn của hệ thống lý luận học thuật Anh - Mỹ cùng sự phổ biến của các xuất bản phẩm bằng tiếng Anh cũng góp phần giúp quan điểm lý luận từ các học giả Anh - Mỹ được thế giới quan tâm, nếu không muốn nói có phần thống trị. Thứ ba, trong ngôn ngữ truyền thông cũng như ngôn ngữ ngoại giao chính trị, “sức mạnh mềm” là một trong những thuật ngữ hay và dễ

---

1. Xem Niccolò Machiavelli: *Quân vương*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2012.

hiếu, từ đó dễ dàng được chấp nhận (cùng với các thuật ngữ mới như “toàn cầu hóa”, “thế giới phẳng”, v.v..). Đặc biệt, trong tám năm cầm quyền của Tổng thống Barack Obama (2008-2016), trong chính sách đối ngoại của Mỹ, khái niệm “sức mạnh mềm”, “sức mạnh thông minh” được nhiều lần sử dụng nhằm nhấn mạnh hình ảnh một nước Mỹ “ôn hòa”, thay thế cho sự “cứng rắn” dưới thời Tổng thống George W. Bush<sup>1</sup>. Điều này nhận được sự ủng hộ lớn từ truyền thông và cộng đồng quốc tế. Đó là những lý do khiến “sức mạnh mềm”, một khái niệm tuy không mới, nhưng lại trở thành “thời thượng” và nhận được sự quan tâm trong hệ thống lý luận quan hệ quốc tế.

Chính phủ cũng như giới học giả Pháp đã phần nào thừa nhận quan điểm sức mạnh mềm của Joseph Nye. Thuật ngữ sức mạnh mềm trong nguyên bản tiếng Anh là “soft power” được sử dụng nhiều lần trong các văn bản cũng như diễn văn của các chính khách Pháp như một sự hòa nhập với trào lưu chung quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh đó, Pháp cũng đưa ra những nhận định mang dấu ấn riêng của mình về cách nhìn nhận sức mạnh mềm. Là một quốc gia có bề dày nghiên cứu về chính trị học cũng như quan hệ quốc tế, Pháp không thiếu những công trình có giá trị nền tảng nghiên cứu về sức mạnh. Từ thế kỷ XVI đến nay, quan niệm về sức mạnh vốn luôn là vấn đề trọng tâm trong các công trình nghiên cứu về quan hệ quốc tế

---

1. Xem Nguyễn Thái Yên Hương, Tạ Minh Tuấn: *Các vấn đề nghiên cứu về Hoa Kỳ*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2011, tr. 653-660, 661-671, 681-694.

của thế giới cũng như tại Pháp. Trong nhiều thế kỷ trước, các nghiên cứu về sức mạnh tập trung vào sự cạnh tranh về lợi ích giữa các quốc gia. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, dưới những yếu tố như sức ép công luận toàn cầu, các giá trị đạo đức phổ quát, tính chính danh, sự cần thiết của những hợp tác chung khi đối mặt các vấn đề toàn cầu,... cách nhìn nhận về sức mạnh đã thay đổi. Với xu thế các quốc gia hướng tới hợp tác, lấy đối thoại, thuyết phục thay cho đối đầu, người Pháp đề nghị lấy khái niệm “sự ảnh hưởng” (l’influence) như một giá trị có thể thay thế cho khái niệm “sức mạnh” (le pouvoir: tiếng Pháp, the power: tiếng Anh) đang dần trở nên lỗi thời (bởi sức mạnh, như định nghĩa, luôn kèm theo một số tính chất như: sự ép buộc, răn đe,...)<sup>1</sup>. Do đó, sức mạnh mềm được người Pháp sử dụng đồng thời với tên gọi “puissance douce” (tức “sức mạnh mềm dẻo, uyển chuyển”, lấy gốc từ cụm từ “soft power” trong tiếng Anh, dịch sang tiếng Pháp), hay “puissance d’Influence” hoặc “l’Influence” (tức “sự ảnh hưởng”). Đây là cách diễn đạt về sức mạnh mềm theo cách nhìn nhận của Pháp.

Theo Laurent Fabius, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Pháp: “Khi được hỏi xác định đâu là sức mạnh của nước Pháp ngày nay, câu trả lời là sự ảnh hưởng... Đây là kết quả của tập hợp các yếu tố làm cho đất nước của chúng tôi có một vai trò và vị thế cao hơn, quan trọng hơn, không chỉ rút ra một cách máy móc duy nhất từ sức nặng của các yếu tố quân

---

1. Pascal Boniface: *Hiếu thế giới*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2013, tr. 87-89.

sự hay kinh tế...”<sup>1</sup>. Như vậy, với trường hợp của Pháp, thay vì nhắc đến sức mạnh, họ chú trọng đến việc đề cao vai trò và vị thế nhằm tạo dựng các ảnh hưởng tích cực trên trường quốc tế. Với Pháp, sự trùng nghĩa giữa “sức mạnh mềm” và “sức mạnh ảnh hưởng” không phải ngẫu nhiên bởi sức mạnh ảnh hưởng của đất nước cũng mang đậm dấu ấn sức mạnh mềm. Lý giải thêm về sức mạnh mềm, Tổng lãnh sự Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh Emmanuel Ly-Batallan, trong buổi họp báo nhân dịp Kỷ niệm 40 năm quan hệ Việt - Pháp và Năm văn hóa Pháp - Việt, nêu ý kiến: “Khó có thể định nghĩa vì chúng tôi không dùng khái niệm này tại Pháp mà thay vào đó là khái niệm “lan tỏa” hoặc ở một số trường hợp là “tạo ảnh hưởng”, “thu hút”. Sự khác biệt về ngữ nghĩa này hoàn toàn không phải vô thưởng vô phạt: Pháp không hề muốn áp đặt một quyền lực hay hình mẫu nào. Thay vào đó, chúng tôi muốn giới thiệu một giá trị, cơ hội hợp tác và trao đổi. Đây cũng là tinh thần của cộng đồng Pháp ngữ: ngoài việc cùng chia sẻ về mặt ngôn ngữ, 57 thành viên (trong đó có Việt Nam) còn có điều kiện để tìm tiếng nói chung giữa những hệ thống chính trị, kinh tế vốn nhiều khác biệt của mỗi nước”<sup>2</sup>.

---

1. Tham khảo tại <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/le-ministres-les-secretaires-d-etat/anciens-ministres/laurent-fabius/discours/article/la-france-une-puissance-d>, truy cập ngày 26-7-2015.

2. Emmanuel Ly - Batallan: “Chúng tôi muốn lan tỏa tinh thần Pháp”, *Thanh Niên*, <http://www.thanhnien.com.vn/van-hoa-nghe-thuat/tong-lanh-su-phap-tai-tphcm-emmanuel-lybatallan-chung-toi-muon-lan-toa-tinh-than-phap-541259.html>, 2015, truy cập ngày 25-4-2015.

Như vậy, “sức mạnh mềm”, hoặc “sự ảnh hưởng” lý giải theo quan điểm của Pháp sẽ chú trọng vào “sự giới thiệu”, từ đó tạo sự “chia sẻ” và “lan tỏa các giá trị” nhiều hơn là “áp đặt một quyền lực hay một mẫu hình”. Tuy không đề cập trực diện, nhưng dưới góc nhìn diễn ngôn, có thể ngầm hiểu rằng Pháp đang nhấn mạnh đến sự khác biệt trong cách hiểu về sức mạnh mềm của mình, đặt trong sự tương quan với quan điểm của Mỹ về khả năng “áp đặt quyền lực hay hình mẫu”. Từ đây, nếu so sánh quan điểm của Pháp và Mỹ trong cách nhìn nhận về sức mạnh mềm, sẽ có những điểm khác biệt nhất định. Theo quan điểm của Joseph Nye cũng như chính giới Mỹ, tính thực dụng trong việc sử dụng quyền lực là yếu tố luôn được đề cao. Điều này được thể hiện qua việc các chính sách đối ngoại Mỹ luôn xác định cụ thể các đối tượng và những hiệu quả tác động mà chính sách đối ngoại mang lại cho vị thế và quyền lực Mỹ<sup>1</sup>. Sức mạnh mềm được xác định ở tính khả dụng mang lại hiệu quả cho nước này trong việc gia tăng quyền lực và sức ảnh hưởng trên phạm vi toàn thế giới, từ đó khẳng định vị thế siêu cường số một. Đây là yếu tính của chủ nghĩa thực dụng thường thấy trong trường phái tư tưởng Anh - Mỹ, tức giá trị một công cụ được đánh giá thông qua hiệu quả cụ thể mà nó mang lại (theo cách nhiều nhất có thể)<sup>2</sup>.

---

1. Xem Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Sđd, tr. 60-68.

2. Xem Nguyễn Thái Yên Hương, Tạ Minh Tuấn: *Các vấn đề nghiên cứu về Hoa Kỳ*, Sđd, tr. 147-153.

Cụ thể, trong nghiên cứu về sức mạnh mềm liên quan đến chính sách đối ngoại Mỹ, Joseph Nye đề cao sự phát huy hiệu quả các chiến lược ngoại giao công chúng và truyền thông Mỹ thời kỳ Chiến tranh lạnh<sup>1</sup>. Các hoạt động này đã tác động mạnh mẽ đến tư tưởng, nhận thức, ý thức hệ của các nước đối đầu Mỹ với kết quả cuối cùng là sự sụp đổ của Liên Xô. Đây chính là thành quả của quá trình triển khai sức mạnh mềm Mỹ nhằm thu phục các nước đối đầu bằng “con tim và khối óc”<sup>2</sup>. Sau khi Liên Xô sụp đổ, với tham vọng một siêu cường, Mỹ hướng tới xây dựng một mẫu hình đế quốc kiểu mới ở cấp độ toàn cầu. Bên cạnh sự hùng mạnh về kinh tế và quân sự, họ cần có sự ngưỡng mộ, kính phục đối với hệ tư tưởng, văn hóa và giá trị Mỹ, những yếu tố tối cần thiết tạo nên sự thừa nhận của công chúng quốc tế đối với vị thế siêu cường<sup>3</sup>. Như vậy, khái niệm sức mạnh mềm có thể giúp tạo nên tính chính danh trong việc thừa nhận quyền lực mang tính thống trị của Mỹ trên con đường trở thành siêu cường số 1 thế giới. Với Mỹ, sức mạnh mềm phải là một công cụ ngoại giao hỗ trợ tích cực đi cùng với sức mạnh

---

1, 3. Xem Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Sđd, tr. 129, 134-138.

2. Charlotte Lepri: “Du “softpower” avant l’heure : l’exemple de la Guerre froide”, *Diplomatie publique, soft power, influence d’etat*, Institute de relations international et strategie, tr.2-3, [http://www.iris-france.org/docs/kfm\\_docs/docs/2011-07-12-diplomatie-publique-softpower.pdf](http://www.iris-france.org/docs/kfm_docs/docs/2011-07-12-diplomatie-publique-softpower.pdf), 2011, truy cập ngày 26-7-2015.

cứng, giúp họ giữ vững vị thế dẫn đầu và mang lại những ảnh hưởng quốc tế<sup>1</sup>. Do đó, nghiên cứu theo trường phái Anh - Mỹ, sức mạnh mềm rất chú trọng các nghiên cứu định lượng để có thể biểu hiện rõ các tác động cụ thể mà chính sách đối ngoại mang lại. Các nghiên cứu này thường theo mô hình truyền thông chiến lược nhằm phân tích cụ thể nhằm xét xem từ những nguồn lực sẵn có, Mỹ sẽ có những chiến lược gì, triển khai ra sao và cuối cùng đạt được kết quả gì. Đây là một chu trình nghiên cứu khép kín quá trình triển khai các hình thức ngoại giao để đạt đến đích cuối cùng là giữ vững vị thế siêu cường Mỹ<sup>2</sup>. Chính vì “tính mục đích, thực dụng” này, luận thuyết sức mạnh mềm nếu đứng một mình sẽ rất khó có thể giải thích hiệu quả một cách đầy đủ trường hợp Mỹ, khi quốc gia này thể hiện mạnh mẽ dấu ấn sức mạnh quân sự và kinh tế. Vì thế, về sau Joseph Nye đã bổ sung thêm yếu tố sức mạnh cứng kết hợp với sức mạnh mềm nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp với tên gọi “sức mạnh thông minh” (smart power).

Bảng 2 cho thấy “sự chênh lệch” giữa sức mạnh cứng và sức mạnh mềm trong tổng hợp sức mạnh Mỹ khi các chỉ tiêu, đầu tư cho quân sự, quốc phòng lớn gấp rất nhiều lần so với các khoản chi cho ngoại giao công chúng (gấp 310 lần vào năm 2002).

---

1. Xem Nguyễn Thị Thanh Thủy: *Ngoại giao nhân dân trong quan hệ đối ngoại của Mỹ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

2. Xem Lê Thanh Bình, ThS. Đoàn Văn Dũng: *Giáo trình quan hệ công chúng chính phủ trong văn hóa đối ngoại*, Sđd, tr.188-194.

**Bảng 2: So sánh chỉ tiêu cho sức mạnh cứng  
và sức mạnh mềm<sup>1</sup>**

	<b>Ngoại giao công chúng</b>	<b>Quốc phòng</b>	<b>Năm</b>
Mỹ	1,12 tỷ USD	347,9 tỷ USD	2002
Pháp	1,05 tỷ USD	33,6 tỷ USD	2001
Anh	1,00 tỷ USD	38,4 tỷ USD	2002
Đức	260 triệu USD	27,5 tỷ USD	2001
Nhật	251 triệu USD	40,3 tỷ USD	2001

Với Mỹ, ngoài sức mạnh thống trị về kinh tế và quân sự, sức mạnh văn hóa của quốc gia này cũng mang màu sắc “chủ nghĩa bá quyền” (imperialism). Người Mỹ đã không ngần ngại phát biểu rằng: “Vì những lợi ích chính trị và kinh tế mà Mỹ mong muốn nếu thế giới tiến tới việc nói một thứ ngôn ngữ chung đó là tiếng Anh, và nếu thế giới tiến tới các phương tiện viễn thông, nền an ninh hay những chuẩn mực về chất lượng chung thì đó phải theo kiểu Mỹ và nếu thế giới có sự kết nối qua truyền hình, đài phát thanh, âm nhạc, thì các chương trình đó phải là những giá trị hợp với người Mỹ”<sup>2</sup>. Sức mạnh văn hóa Mỹ thể hiện qua một mô hình phổ quát mang khuôn mẫu Mỹ, có thể phổ biến mạnh mẽ và hiệu quả ra toàn cầu. Đó là lối sống Mỹ, các giá trị Mỹ (dân chủ, nhân quyền, tự do ngôn luận,...), văn hóa đại chúng Mỹ (văn hóa “Pop Culture” với sự phổ biến rộng rãi của

1. Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Sđd, tr. 124.

2. David Rothkopf: “In praise of Cultural Imperialism”, *Foreign Policy*, tr. 45-49.



âm nhạc, phim ảnh, truyền hình, internet,...), ngôn ngữ (tiếng Anh)<sup>1</sup>. Với sự mở rộng ảnh hưởng văn hóa của Mỹ, giáo sư người Anh Anthony Giddens gọi đó là sự “Mỹ hóa” (Americanization), chỉ sự thống trị về mọi mặt các giá trị, mô hình Mỹ trên bình diện toàn cầu<sup>2</sup>. Đi cùng mô hình Mỹ là sự hỗ trợ đắc lực của chủ nghĩa tự do hóa thương mại, định chế qua các tổ chức quốc tế mang đậm ảnh hưởng của Mỹ như World Bank, IMF hay WTO<sup>3</sup>. Sức mạnh “mềm” này gần như trở thành sân chơi thống trị Mỹ như khẳng định của Thomas Friedman trong *Thế giới phẳng* (2005): hoặc anh chấp nhận luật chơi (thời toàn cầu hóa) theo mô hình chúng tôi (Mỹ) hoặc đứng ngoài lề của sự phát triển<sup>4</sup>. Thế giới hậu Chiến tranh lạnh đi đến cái kết chung cuộc của lịch sử chính là mô hình theo khuôn mẫu Mỹ, các mô hình của các quốc gia khác không đóng vai trò gì đáng kể<sup>5</sup>. Các ý tưởng trên một lần nữa được cổ vũ hùng hồn bởi sức mạnh đầy thuyết phục của các con số doanh thu khổng lồ từ các sản phẩm văn hóa đại chúng Mỹ toàn cầu. Chủ nghĩa thực dụng dường như đang chứng tỏ sự thắng thế với biện

---

1. Xem Nguyễn Thái Yên Hương, Tạ Minh Tuấn: *Các vấn đề nghiên cứu về Hoa Kỳ*, Sđd, tr. 63-81, 90-102.

2. Xem Anthony Giddens: *Runaway World: How Globalization is Reshaping Our Lives*, Profile, London, 1999.

3. Xem Joseph Stiglitz: *Globalization and Its Discontents*, W.W. Norton & Company, New York, 2002.

4. Xem Thomas Friedman: *The World is Flat*, Farrar, Straus and Giroux, 1st edition, US, 2005.

5. Xem Francis Fukuyama: *The End of History and the Last Man*, Free Press, Reissue edition, US, 1992.

giải nguyên nhân - hệ quả rằng: hiệu quả về kinh tế sẽ tác động lớn, hay thậm chí sẽ là yếu tố quyết định đến kết quả sức mạnh mềm. Hay nói một cách khác, sự thống trị về kinh tế sẽ dẫn đến sự thống trị về sức mạnh mềm.

Tuy nhiên, sức mạnh mềm không thể và không chỉ được rút gọn thông qua các chỉ số kinh tế, qua doanh thu của các sản phẩm văn hóa đại chúng, mặc dù khó phủ nhận rằng kinh tế cũng có một sức thu hút rất lớn. Và càng không nên nhầm lẫn khi quan niệm rằng sức mạnh của ngành công nghiệp văn hóa đại diện cho toàn bộ câu chuyện về sức mạnh mềm<sup>1</sup>. Dĩ nhiên, sức mạnh mềm của Mỹ không chỉ gói gọn trong câu chuyện các sản phẩm công nghiệp văn hóa toàn cầu mà còn nằm trong các giá trị bền vững khác, như các tư tưởng dân chủ, tự do, nhân quyền,... Đây là những giá trị mà nhân dân và Chính phủ Mỹ đã xây dựng trong hàng trăm năm và được cộng đồng quốc tế chấp nhận. Tuy nhiên, sự phủ bóng toàn cầu quá lớn của siêu cường số 1 này trên nhiều bình diện (đặc biệt là dấu ấn mạnh mẽ của sức mạnh quân sự) đã tạo nên một sự tranh cãi và phản kháng lớn trên thế giới.

Như vậy, thời toàn cầu hóa, thế giới chỉ có một mô hình chung cho “sự yêu thích” hay sẽ còn có những lựa chọn khả dĩ khác? Liệu khi sự thống trị về kinh tế gần như chi phối toàn bộ các mối quan hệ, thì những bản sắc khác biệt còn có thể có tiếng nói hay không? Đây là câu hỏi quan trọng đối

---

1. Nye, Joseph: “Think again: Soft Power”, *Foreign Policy*, <http://foreignpolicy.com/2006/02/23/think-again-soft-power/>, 2006, truy cập ngày 06-12-2014.

với các quốc gia - dân tộc về vấn đề chính trị bản sắc, một trong những vấn đề quan trọng của thế kỷ mới. Với Pháp, quốc gia này đưa ra sự lựa chọn thay thế khác. Sức mạnh mềm với Pháp không rút gọn, quy giản trong yếu tố kinh tế, không là sự áp đặt hay thống trị của một mô hình chung toàn cầu hay chịu sự chi phối quá nặng nề của thị trường tự do. Khái niệm sức mạnh mềm với Pháp không phải là một ý tưởng chung chung, mang tính “sáo rỗng” thường thấy trong các bài diễn văn chính trị, mà thể hiện cụ thể trong hành động. Hay nói cách khác, câu chuyện sức mạnh mềm của Pháp là câu chuyện của sự đấu tranh về chính trị bản sắc trước sự thống trị bá quyền toàn cầu.

Pháp đã đưa ra khái niệm “Ngoại lệ văn hóa” (l'Exception Culturelle) vào năm 1993 trong bối cảnh đàm phán thương mại về Hiệp định chung về Thuế quan và Thương mại (GATT), nhằm đấu tranh bảo vệ sự đa dạng văn hóa của các nước trước sự xâm thực văn hóa toàn cầu (Cultural Imperialism) của các quốc gia phát triển. Đây là một cuộc đấu tranh cam go với hai luồng ý kiến trái chiều diễn ra trong buổi đầu của thời kỳ toàn cầu hóa, khi chủ nghĩa tự do hóa thương mại đang chiếm ưu thế. Một bên là Pháp cùng các nước EU cũng như các thành viên Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ cho rằng các giá trị khác biệt, cụ thể ở đây là văn hóa cùng với các sản phẩm phái sinh của nó, cần phải được bảo vệ trước chủ nghĩa tự do hóa thương mại. Trong khi đó, luồng ý kiến phản biện thứ hai đến từ Hoa Kỳ, Ôxtrâyliya và Nhật Bản, xem quy luật tự do hóa thương mại là yếu tố mang tính quyết định, chi phối mọi mối quan hệ, ngay cả đối

với văn hóa<sup>1</sup>. Cuối cùng, sau nhiều tranh cãi, chiến thắng đã thuộc về tiếng nói bảo vệ sự đa dạng. Vào tháng 10-2005, UNESCO thông qua *Công ước về bảo vệ và thúc đẩy sự đa dạng của các biểu hiện văn hóa* (tiếp theo sau *Tuyên ngôn thế giới về đa dạng văn hóa*) với 148/2 phiếu ủng hộ, bốn phiếu trắng, hai quốc gia phản đối là Mỹ và Israen. Từ khái niệm “Ngoại lệ văn hóa”, về sau phát triển thành khái niệm “Đa dạng văn hóa” (Diversité Culturelle) được UNESCO chấp nhận như một tôn chỉ hoạt động toàn cầu, Pháp đã chiến thắng cùng nhiều quốc gia chia sẻ lý tưởng về sự đa dạng các giá trị văn hóa, bảo đảm cho mọi nền văn hóa đều có cơ hội và khả năng thể hiện tiếng nói, vẻ đẹp của mình<sup>2</sup>. Như Tổng thống Pháp François Mitterrand đã khẳng định: “Sự sáng tạo về tinh thần không phải là hàng hóa, các dịch vụ văn hóa không chỉ là hàng hóa đơn thuần. Đó thực sự là một thách thức, là bản sắc của các quốc gia mà bản sắc thì không thể đem ra để đàm phán”<sup>3</sup>.

Câu chuyện “Ngoại lệ văn hóa” đi xa hơn chính là quyền tự quyết quốc gia, cụ thể trong việc ban hành chính sách văn hóa, nhằm bảo đảm các sản phẩm văn hóa bản địa

---

1. Xem Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr. 62-66.

2. Bộ Ngoại giao, Vụ Văn hóa - UNESCO: “Đối thoại giữa các nền văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa và tác động tới quan hệ quốc tế”, Đề tài nghiên cứu cấp Bộ, Hà Nội, 2004.

3. Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, Sđd, tr. 62.

có khả năng hiện diện trên thị trường quốc tế trước sự cạnh tranh quá lớn của các tập đoàn công nghiệp văn hóa toàn cầu. Bảo vệ sự đa dạng văn hóa vừa là duy trì sự khác biệt, vừa là tiếng nói khẳng định quyền tự quyết quốc gia trong việc lựa chọn mô hình thích hợp với chính đất nước mình. Hay nói một cách khác, đây là sự chiến thắng của sức mạnh mềm trong sự đa dạng của các giá trị, vượt lên trên một mẫu hình bá quyền toàn cầu, bất chấp các áp lực về kinh tế.

Với nước Pháp, không chỉ đấu tranh mạnh mẽ chống lại sự thống trị bá quyền toàn cầu, quốc gia này còn tích cực đề ra các giải pháp hướng đến các hợp tác từ nhiều phía nhằm tìm ra “sự chia sẻ chung”. Từ đây vị thế, vai trò và sức ảnh hưởng của Pháp sẽ được khẳng định như một quốc gia tiên phong. Điều này đã được Pháp ý thức rõ rệt kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, khi Pháp là quốc gia tích cực thể hiện sự hiện diện quốc tế của mình bằng việc đưa ra những sáng kiến tái thiết, cụ thể là Cộng đồng châu Âu, với tinh thần hợp tác đa phương. Đồng thời Pháp cũng đưa ra những ý kiến như sự lựa chọn thứ ba trên trường quốc tế trước sự thống trị mang tính lưỡng cực của Mỹ và Liên Xô, về sau là xu hướng ly tâm quyền lực trong quan hệ quốc tế. Đặc biệt, Cộng đồng Pháp ngữ, được thành lập từ ý nguyện của chính các nước vốn là thuộc địa của Pháp, là một diễn đàn chính trị - ngoại giao - văn hóa đa phương, giúp Pháp cũng như nhiều thành viên tham gia phát huy mạnh mẽ tiếng nói của mình. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, Pháp phối hợp với các quốc gia thành viên EU cũng như các nước thuộc Cộng đồng Pháp ngữ tạo dấu ấn mạnh mẽ trong cuộc đấu tranh gìn giữ

các giá trị về bản sắc văn hóa. Với Pháp, đó còn là một nghĩa vụ đóng góp vào sự phát triển chung toàn cầu.

Về nguồn lực sức mạnh mềm của Pháp, có thể tìm thấy trong những giá trị phổ quát mà nước Pháp luôn tích cực ủng hộ, vị thế một đất nước quan trọng trong các thể chế quốc tế, trong sự đề cao tinh thần chủ nghĩa đa phương, sự năng động của đầu tàu kinh tế - chính trị - quân sự - ngoại giao tại khu vực châu Âu, trong việc tích cực tham gia giải quyết các vấn đề xung đột cũng như khó khăn của thế giới thông qua các hoạt động viện trợ nhân đạo, trong sự đồng hành và lãnh đạo Cộng đồng Pháp ngữ, và đặc biệt là trong niềm tự hào lớn nhất của nước Pháp: nền văn hóa, tri thức, khoa học kỹ thuật rực rỡ cùng ngôn ngữ Pháp được sử dụng rộng rãi trên khắp thế giới. Đây chính là những nguồn lực có giá trị giúp hình thành nên sức mạnh mềm của Pháp.

Việc xây dựng và triển khai sức mạnh mềm có tầm quan trọng vô cùng lớn trong chính sách đối ngoại của Pháp, và đây đã là một truyền thống có từ lâu đời. Không hùng cường bằng Mỹ về kinh tế và quân sự, nhưng Pháp là quốc gia có mức đầu tư cho ngoại giao công chúng gần như ngang bằng với Mỹ và Anh (tham khảo Bảng 2).

Ngày nay, ngoài sự kế thừa những yếu tố có giá trị lịch sử và truyền thống, chính sách đối ngoại Pháp cũng hướng đến những giá trị phù hợp với thời đại và bối cảnh quốc tế mới, là xu thế hội nhập và hòa bình.

Pháp luôn đề cao tinh thần hợp tác đa phương quốc tế và thông qua hợp tác để tạo ra các liên minh mà ở đó lợi ích quốc gia cũng như lợi ích của các đối tác được bảo đảm cao

nhất theo nguyên tắc đôi bên cùng thắng<sup>1</sup>. Trong các mối quan hệ và trong chính sách đối ngoại của mình, Pháp luôn khéo léo để bảo đảm tối đa hóa lợi ích quốc gia cũng như cảm tình của cộng đồng quốc tế. Các hình thức ngoại giao chính yếu được Pháp sử dụng có thể kể đến như: ngoại giao văn hóa - khoa học kỹ thuật, ngoại giao giáo dục, ngoại giao kinh tế, ngoại giao viện trợ phát triển, và ngoại giao các giá trị (qua việc đề cao những giá trị phổ quát nhân loại)<sup>2</sup>. Những khu vực mang đậm dấu ấn ảnh hưởng của Pháp chính là Liên minh châu Âu và Cộng đồng Pháp ngữ. Với Pháp, sức mạnh mềm hay sức mạnh ảnh hưởng của một quốc gia có thể được nhân lên nhiều hơn khi họ biết hướng tới những giá trị cao cả hơn bên ngoài biên giới đất nước, hướng đến hòa bình và an ninh quốc tế. Sức mạnh mềm đối với đất nước hình lục lăng không là sự áp đặt, mà là sự chia sẻ các giá trị trên tinh thần hợp tác tự nguyện, bình đẳng, tôn trọng, ủng hộ lẫn nhau giữa các quốc gia, cộng đồng, dân tộc, đúng theo tinh thần “Tự do, Bình đẳng, Bác ái” của nền Cộng hòa. Những thành quả mà Pháp có được là quá trình lan tỏa tự nhiên các giá trị được cộng đồng quốc tế chấp nhận. Pháp luôn đề cao tính chất “cộng sinh” giữa các quốc gia, là sự phối hợp

---

1. Xem Elisabeth Lau: *L'état de France*, La Découverte, Paris, 2010, tr.243-251.

2. Laurent Fabius: “La France, une “puissance d’influence” - Discours du ministre des Affaires étrangères à l’École Normale supérieure, Paris”, <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/le-ministre-les-secretaires-d-etat/anciens-ministres/laurent-fabius/discours/article/la-france-une-puissance-d>, 2013, truy cập ngày 26-7-2015.

nhịp nhàng giữa “cho” và “nhận”, từ đó làm giàu cho nền văn hóa của Pháp cũng như các quốc gia cùng tham gia<sup>1</sup>.

Như vậy, với trường hợp của Pháp, bản chất của sức mạnh mềm mang đúng những giá trị “mềm”, tức là thông qua sự hợp tác mang lại lợi ích chung cho tất cả các bên tham gia, không đặt vấn đề điều kiện. Các giá trị là sự tự nguyện lựa chọn giữa các bên, trong đó Pháp đóng vai trò như chủ thể khởi xướng, phát kiến những ý tưởng và tích cực cùng các đối tác tham gia xây dựng. Một ví dụ cụ thể là Cộng đồng Pháp ngữ, ra đời dựa trên mong muốn tự nguyện của các nước châu Phi, nhằm tập hợp Pháp và các quốc gia châu Phi, Ai Cập, Trung Đông, Đông Nam Á, châu Đại Dương, Bắc Mỹ và Caribê, hình thành nên một diễn đàn văn hóa - chính trị quốc tế đa phương. Hay như trong các hoạt động viện trợ, hỗ trợ nhân đạo, phát triển bền vững cho các quốc gia đang phát triển, Pháp luôn là một trong những quốc gia đi đầu.

Cái đích cuối cùng mà sức mạnh mềm Pháp hướng tới chính là những giá trị mà xã hội Pháp và nền cộng hòa đề cao, đó là “Tự do, Bình đẳng, Bác ái”. Điều này thể hiện không chỉ trong các chính sách đối ngoại, ở những khu vực có sự hiện diện mạnh mẽ của Pháp như Liên minh châu Âu hay Cộng đồng Pháp ngữ, mà còn đúng ngay trong lòng xã hội Pháp, với các chính sách phúc lợi xã hội hướng đến

---

1. Xem Senghor Léopold Sédar: *Đôi thoại giữa các nền văn hóa*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2007, tr. 174-189.



những lợi ích, còn sự hạnh phúc, bình đẳng cho mọi công dân sinh sống tại Pháp<sup>1</sup>. Mô hình chính trị - xã hội phúc lợi mà nước Pháp đang xây dựng kỳ thực thoát thai từ Cuộc cách mạng tư sản Pháp năm 1789, cách đây hơn 200 năm, với những giá trị về nhân quyền và dân quyền, vì một xã hội công bằng, bình đẳng cho mọi người, ngày nay được chấp nhận như những giá trị phổ quát của nhân loại. Mô hình của Pháp cũng là mẫu hình nhà nước phúc lợi mà các quốc gia Bắc Âu như: Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan, Đan Mạch,... đang tích cực học hỏi, xây dựng và đã có những thành công. Mặc cho những khó khăn khách quan trong lòng xã hội hiện đại Pháp, như các xung đột hay sự trì trệ về kinh tế, thì mẫu hình nhà nước phúc lợi Pháp vẫn giữ những giá trị ưu việt của nó và đang trên đường dần hoàn thiện cấu trúc nhằm thích ứng với bối cảnh mới.

Sức mạnh mềm Pháp đầu tiên sẽ bắt nguồn từ chính các giá trị nội tại sau đó lan toả ra bên ngoài như một hình thức “hữu xạ tự nhiên hương”. Sự “hữu xạ” này đã được minh chứng rõ khi ngày nay Pháp là quốc gia có vị thế, tiếng nói trên trường quốc tế. Các mô hình nhà nước - chính trị - luật pháp của Pháp được nhiều quốc gia học hỏi xây dựng theo. Pháp là đất nước thu hút lượng du khách nhiều nhất trên thế giới và nằm trong số ba quốc gia dẫn đầu về lượng du học sinh quốc tế đến sinh sống và

---

1. Xem Elisabeth Lau: *L'état de France, Sdd*, tr. 18.

học tập<sup>1</sup>. Từ trường hợp thành công của Pháp, đã có không ít quốc gia học hỏi và tạo ra được những ảnh hưởng tích cực trên trường quốc tế. Ví dụ, Nhật Bản đã rút ra nhiều bài học kinh nghiệm từ Pháp trong việc triển khai ngoại giao văn hóa, từ đây tạo được sức hút lớn với trào lưu Cool Japan<sup>2</sup>. Các mô hình văn hóa giáo dục lớn trên thế giới như: Viện Goethe của Đức, British Council của Anh hay gần đây là mô hình Viện Khổng Tử của Trung Quốc, nhằm quảng bá văn hóa, ngôn ngữ quốc gia ra toàn thế giới, là những mô hình học hỏi theo thành công của Alliance Française mà Pháp đã sáng lập ra từ cách đây trên 100 năm (1883)<sup>3</sup>. Hay mô hình Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ cũng là hình mẫu cho các cộng đồng ngôn ngữ khác như: Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Nga,... học hỏi<sup>4</sup>.

Có thể nói, *trước hết*, việc sử dụng sức mạnh mềm với Pháp đã là truyền thống lâu đời với bề dày lịch sử sử dụng

---

1. Phap.fr: *Bảng xếp hạng các trường quản trị kinh doanh uy tín nhất thế giới năm 2016 - Quán quân thuộc về Pháp*, <http://www.phap.fr/giao-duc/2016/03/18/bang-xep-hang-cac-truong-quan-tri-kinh-doanh-uy-tin-nhat-the-gioi/>, 2016, truy cập ngày 12-4-2016.

2. Bertrand Fort: “The Realms of Power in Cultural Diplomacy from France’s Perspective”, *Institute francais in Japan*, [institutfrancais.jp/wp.../201403JapanSpotlight\\_BertrandFort.pdf](http://institutfrancais.jp/wp.../201403JapanSpotlight_BertrandFort.pdf), 2014, truy cập ngày 20-4-2016.

3. Xem Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, *Sđđ*, tr. 100.

4. Xem Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, *Sđđ*, tr. 61.

hệ thống ngoại giao văn hóa phong phú, bài bản ra toàn thế giới. *Thứ hai*, trong thời đại toàn cầu hóa, sức mạnh mềm được Pháp gọi là “sức mạnh ảnh hưởng”, hướng đến lan tỏa và cộng hưởng giá trị, từ đó nâng cao vai trò và vị thế của quốc gia. Nếu như trong lịch sử, từ giai đoạn phong kiến đến đỉnh cao là giai đoạn đế quốc thuộc địa, sức mạnh hoàng kim của Pháp là sự kết hợp cả sức mạnh quân sự lẫn văn hóa, thì ở thời kỳ toàn cầu hóa, Pháp chú trọng lan tỏa các giá trị. Điều này thể hiện qua các cơ chế hợp tác đa phương, các tổ chức quốc tế, các khu vực ủng hộ quan điểm, tiếng nói của Pháp như Liên minh châu Âu và Cộng đồng Pháp ngữ. Sự lan tỏa này không chỉ thông qua các ý tưởng phát kiến mới mẻ, mà còn thể hiện qua sự tham gia tích cực vào các hoạt động quốc tế vì hòa bình và bảo đảm an ninh chung toàn cầu, cũng như tại những khu vực Pháp có sự gắn kết lịch sử đặc biệt. *Thứ ba*, sử dụng sức mạnh mềm luôn nằm trong trung tâm chính sách đối ngoại của Pháp, liên tục từ xưa đến nay, thể hiện mạnh mẽ thông qua ngoại giao văn hóa và giáo dục. *Thứ tư*, sự hiện diện của Pháp trên trường quốc tế cũng đồng thời phản ánh các giá trị nội tại của nền chính trị - xã hội Pháp. Chính từ những yếu tố nêu trên, Pháp gọi “sức mạnh mềm” là “sức mạnh ảnh hưởng”, nhằm thể hiện ưu thế nổi bật của sức mạnh mềm trong bức tranh toàn cảnh sức mạnh tổng hợp của mình.

Như vậy, *sức mạnh mềm theo cách nhìn nhận của Pháp*, đất nước của những nhà hiền triết và nghệ sĩ như: Descartes, Voltaire, Rousseau, Molière, Victor Hugo,... chính là thực hiện những chiến lược tạo sự ảnh hưởng tích cực và bền vững nhằm làm lan tỏa các giá trị, tinh thần Pháp ra thế giới, trong sự cộng

*hưởng giá trị nhân loại nhằm đi đến việc tìm ra tiếng nói chung trong đối thoại giữa các quốc gia, giữa các nền văn hóa khác nhau, từ đó nâng cao vị thế và vai trò ảnh hưởng của Pháp trên trường quốc tế.*

## **2. Thực tiễn sử dụng sức mạnh mềm của Pháp trong lịch sử**

Sức mạnh mềm của Pháp trong lịch sử là một trường hợp đặc biệt mà những nhà nghiên cứu về sức mạnh mềm không thể bỏ qua. Qua việc phục dựng lại bức tranh lịch sử sử dụng sức mạnh mềm của Pháp, chúng ta có thể thấy, sức mạnh mềm với Pháp là một sự kế thừa, nối tiếp, phát huy hiệu quả những giá trị quá khứ thành một nguồn lực đặc biệt thu hút thế giới.

### *a) Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ quân chủ phong kiến*

*Thời kỳ lịch sử đầu tiên của sức mạnh mềm Pháp bắt đầu cách đây bốn thế kỷ, được ghi dấu ấn bởi sự phát triển rực rỡ của nền văn hóa quốc gia dưới triều đại của vị vua nổi tiếng, Louis XIV, hay còn gọi là Hoàng đế Mặt trời (1638-1715). Vua Louis XIV đã làm được điều mà Machiavelli - đã viết trong tác phẩm *The Prince* về một vị quân vương: “muốn đạt được quyền lực, hãy làm cho dân chúng vừa kính sợ và vừa yêu thích”<sup>1</sup>. Ông bắt đầu bằng hành động chinh phục quân sự - dưới chiêu bài tôn giáo, đánh bại Tây Ban Nha, đối thủ lớn nhất của Pháp thời bấy giờ. Sau đó, ông đi bước chiến lược tiếp theo, chinh phục châu Âu bằng văn hóa và ngôn ngữ. Từ đây, ông đã*

---

1. Xem Niccolò Machiavelli: *Quân vương*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2012.

làm cho sức mạnh mềm Pháp thời kỳ này có tầm ảnh hưởng lớn, gần như thống trị khi là trung tâm văn hóa - chính trị của toàn châu Âu. Bản thân vua Louis XIV là một vị vua yêu nghệ thuật. Trong nước, ông ban hành nhiều chính sách bảo trợ cho các nghệ sĩ và hoạt động nghệ thuật, quảng bá văn hóa Pháp thông qua giao lưu với các vua chúa, quý tộc triều đình châu Âu. Nước Pháp thời kỳ này cũng xuất hiện nhiều nhân tài kiệt xuất, là những nghệ sĩ phục vụ trong triều đình hay xuất thân từ giới quý tộc với nhiều nghệ sĩ nổi tiếng như: trong hội họa có Simon Vouet, Nicolas Poussin, Claude Lorrain, Georges de la Tour,...; trong điêu khắc có François Anguier, Pierre Puget; trong kiến trúc có Jacques Lemercier, François Mansart,... Viện Hàn lâm hội họa và điêu khắc Hoàng gia (L'Academie royale de peinture et de sculpture) được thành lập vào năm 1648, là một trung tâm sáng tạo nghệ thuật của triều đình, nâng vị thế của nghệ sĩ lên ngang hàng văn sĩ hay những nhà nghiên cứu khoa học. Nếu như trước đó, nghệ thuật Italia là trào lưu chính, thì đến thế kỷ XVII, nghệ thuật Pháp trở thành trào lưu thống trị toàn châu Âu. Từ nửa sau thế kỷ XVII đến tận giữa thế kỷ XX, Paris thay thế Roma, là thủ đô nghệ thuật toàn châu Âu. Nghệ thuật Pháp trở thành chuẩn mực và tiếng Pháp là ngôn ngữ phổ cập trong ngoại giao, xã hội và văn học, đặc biệt được sử dụng rộng rãi trong tầng lớp quý tộc tại châu Âu thời bấy giờ<sup>1</sup>. Văn chương Pháp trong suốt thế kỷ XVII

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy, Sđd*, tr. 7-9.

cũng có sức sống mãnh liệt và tầm ảnh hưởng lớn. Kịch nghệ Pháp thời kỳ Phục hưng vẫn phát triển mạnh mẽ, nhưng đến thế kỷ XVII đã phát triển rực rỡ với những vở bi kịch của Pierre Corneille và Racine, hay những vở hài kịch của Molière. Sự ra đời của Trung tâm kịch nghệ Pháp (la Comedie Française) đánh dấu kịch nghệ Pháp được xem như chuẩn mực cho kịch nghệ toàn châu Âu. Về tư tưởng, không thể không nhắc đến ảnh hưởng của các triết gia như: Blaise Pascal, Marin Mersenne, Pierre Gassendi, Pierre Bayle, đặc biệt là René Descartes, người đã định hình nên dòng tư tưởng lý tính châu Âu về sau. Đánh giá về sức mạnh ảnh hưởng của Pháp trong thế kỷ XVII, sử gia người Mỹ Will Durant đã nhận định trong bộ sử kinh điển *The Story of Civilization VIII* (Câu chuyện văn minh - cuốn 8) như sau: “Vì sao mà từ năm 1643, nước Pháp lại có một ưu thế gần như mê hoặc trên khắp Tây Âu: trong lĩnh vực chính trị cho đến năm 1763, trong lĩnh vực ngôn ngữ, văn học và nghệ thuật cho đến tận năm 1815? Kể từ thời của Augustus, chẳng có một nền quân chủ nào được tô điểm bởi nhiều tác giả, họa sĩ, điêu khắc gia và kiến trúc sư vĩ đại, hay được ngợi ca và noi theo rộng khắp về phong tục, thời trang, tư tưởng và nghệ thuật như triều đại Louis XIV từ năm 1643 đến 1715. Các ngoại kiều đến Paris như đến một trường học hoàn hảo của mọi sự duyên dáng về thể chất lẫn tâm hồn. Hàng nghìn người Italia, Đức, và cả người Anh ưa thích Paris hơn quê hương họ”<sup>1</sup>.

---

1. Will Durant, Ariel Durant: *The Story of Civilization VIII - The Age of Louis XIV*, Simon & Schuster, New York, 1980, tr. 3.

Sau khi vua Louis XIV mất, các vị vua kế tục không có nhiều tham vọng. Nước Pháp đã bị quân đội của vua Friedrich II nước Phổ đánh bại tại trận Rossbach (1757) và sau đó đại bại trước Anh trong cuộc chiến Bảy năm (1756-1763), để rồi mất hết thuộc địa Bắc Mỹ vào tay Anh. Sức mạnh quân sự của Pháp dần suy giảm. Thế nhưng, sức ảnh hưởng từ văn hóa, từ các giá trị nhân văn của họ vẫn tồn tại vào thời kỳ Khai sáng từ thế kỷ XVII đến thế kỷ XVIII<sup>1</sup>. Trong thời kỳ Khai sáng, văn hóa châu Âu đã có những bước phát triển rực rỡ. Hàng loạt triết gia, nhà tư tưởng lỗi lạc đồng thời xuất hiện, tạo nên một trào lưu mạnh mẽ, chuyển biến tâm thức nhân loại, đưa lịch sử loài người sang một thời kỳ mới của sự tiến bộ. Trong bối cảnh phong trào Khai sáng diễn ra vô cùng mạnh mẽ, nước Pháp được xem là một trung tâm của phong trào với sự tham gia của nhiều nhân sĩ, trí thức, bên cạnh sự phổ biến của tiếng Pháp như một ngôn ngữ chính để truyền đạt các ý tưởng cách tân đương thời. Nhiều nhân vật lỗi lạc của Pháp đã để lại ảnh hưởng to lớn như Denis Diderot (1713-1784) với *Encyclopédie* (Bách khoa toàn thư), Montesquieu (1689-1755), với *L'Esprit des lois* (Tinh thần pháp luật) giới thiệu mô hình nhà nước pháp quyền mà cho tới nay vẫn được áp dụng tại rất nhiều quốc gia trên thế giới; Jean-Jacques Rousseau (1712-1778), một trong những nhà nhân quyền đầu tiên với nhiều tác phẩm bất hủ; Voltaire (1694-1778), người được Đại thi hào Đức Johann Wolfgang von Goethe ví như “nhà văn xuất sắc nhất mọi thời đại”, và

---

1. Xem Edward McNall Burns: *Văn minh phương Tây: Lịch sử và Văn hóa*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2008.

sau khi ông mất, nước Pháp đã khắc lên bia mộ ông những dòng cảm kích sau: “Người đã trao tặng cho tinh thần nhân loại sức mạnh xung kích mãnh liệt, người đã chuẩn bị cho chúng ta thực hiện tự do”<sup>1</sup>. Có một điều đặc biệt là những nhà văn hóa lỗi lạc của Pháp cũng đồng thời là những sứ giả văn hóa có nhiều ảnh hưởng tại các quốc gia châu Âu<sup>2</sup>. Diderot rất thân cận với Nữ hoàng Catherine II của Nga; Voltaire có tầm ảnh hưởng lớn tại triều đình nước Phổ, đặc biệt với Frederic Đại Đế; Jean-Jacques Rousseau từng giữ vị trí thư ký cho Đại sứ Pháp tại Venice năm 1743-1744;... Có thể đúc kết tinh thần chủ đạo của phong trào Khai sáng ở Pháp trong ba từ: “Lý trí”, “Tự do” và “Tiến bộ”. Đây là nền tảng khởi nguyên hai cuộc cách mạng vĩ đại là Cách mạng Mỹ (1776) và Cách mạng Pháp (1789), cùng hai bản tuyên ngôn bất hủ là *Tuyên ngôn độc lập Mỹ (Declaration of Independence)* và *Tuyên ngôn về Nhân quyền và Dân quyền Pháp (Déclaration des droits de l’Homme et du citoyen)*<sup>3</sup>. Cho đến ngày nay, hai bản tuyên ngôn với những giá trị phổ quát vẫn là nguồn cảm hứng mạnh mẽ cho nhiều quốc gia - dân tộc trên thế giới, trong đó có Việt Nam<sup>4</sup>.

---

1. Will and Ariel Durant: *Story of Civilization Vol.11: Rousseau and Revolution*, The Easton Press City, Norwalk, Connecticut, 1967.

2. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy, Sđđ*, tr.9.

3. Xem Bùi Văn Nam Sơn: *Trò chuyện triết học*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2010.

4. Đỗ Mạnh Hùng: “Ảnh hưởng của trào lưu tư tưởng Ánh sáng Pháp đối với Phan Bội Châu”, Tạp chí *Nghiên cứu châu Âu*, số 5 (128), Hà Nội, 2011, tr. 67-74.



*b. Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ Đế chế thứ nhất*

*Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ này được ghi dấu bởi sức mạnh từ các giá trị chính trị và sức mê hoặc của Hoàng đế Napoléon. Cuối thế kỷ XVIII, nước Pháp trải qua cuộc cách mạng lớn làm rung chuyển toàn bộ cấu trúc xã hội phong kiến. Đầu thế kỷ XIX, nước Pháp xuất hiện một nhân vật quyền lực tạo nên sự ảnh hưởng lan rộng toàn châu Âu, đó là Napoléon Bonaparte (1769-1821). Ông đã mở rộng tầm ảnh hưởng của Pháp đến những vùng đất mới như Tân lục địa châu Mỹ cũng như tại nhiều nước châu Á lẫn châu Phi. Napoléon là một nhân vật lịch sử có sức mê hoặc lớn mà theo *Bách khoa toàn thư Britannica* (Volume XVI, 10a), đến giữa thế kỷ XX, các tài liệu về ông lên đến hơn 100.000 bản.*

Sau khi lên ngôi Hoàng đế, Napoléon thực hiện công cuộc chinh phạt châu Âu, phục hưng lại vị thế nước Pháp. Ông là vị hoàng đế quyền uy nhất từng xuất hiện trong lịch sử nước Pháp, được ngưỡng mộ không chỉ bởi tài năng quân sự mà còn bởi tài thao lược và trí tuệ hơn người. Ở ông hiện diện sự sung mãn của sức mạnh quân sự khiến châu Âu nề phục với hàng loạt cuộc chiến đối đầu với nhiều liên minh. Qua các cuộc chiến, Napoléon đã thiết lập quyền bá chủ của Pháp trên phần lớn lục địa châu Âu cho đến trận chiến lịch sử cuối cùng tại Waterloo<sup>1</sup>. Không chỉ chinh phục bằng sức mạnh quân đội, Napoléon còn thu phục châu Âu bằng những ảnh hưởng đến từ các giá trị của một đế quốc hùng

---

1. Xem Geoffrey Ellis: *Napoléon - Hồ sơ quyền lực*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2014.

cường. Qua các cuộc chinh chiến, Napoléon nhiệt thành truyền bá lý tưởng của Cách mạng Pháp với những giá trị tư tưởng nhân văn đương thời. Vì lẽ đó, đội quân Napoléon khi đến một số quốc gia thậm chí được đón chào như những nhà cách tân bởi những lý tưởng họ mang lại. Ngoài ra, Napoléon còn chủ trương hướng đến việc giải phóng tôn giáo, một trong những vấn đề được xem là xung đột lớn nhất trong nhiều thế kỷ tại châu Âu. Ông ban hành các đạo luật chỉnh đốn tín ngưỡng và hoạt động tôn giáo tại Pháp. Ông đã giải phóng những người Do Thái, người Tin Lành cũng như những người Công giáo khỏi các đạo luật bó buộc trong sự phân biệt đối xử, đàn áp. Với các chính sách cấp tiến, nước Pháp thời đó được xem như một miền đất hứa của tự do tôn giáo.

Napoléon cũng đã tiến hành hàng loạt cải cách, ban hành nhiều đạo luật về thuế, về giáo dục, xây dựng hệ thống đường sá và cống thoát nước. Ông cũng chủ trương phát triển khoa học và là Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học Pháp. Năm 1802, ông lập nên Huân chương Bắc đẩu Bội tinh (Légion d'honneur), là huân chương danh dự cao nhất tại Pháp dành cho những cá nhân có thành tích về quân sự và dân sự. Một di sản ông để lại trong hệ thống pháp luật Pháp là Bộ luật Napoléon, hay còn gọi là Bộ luật Dân sự (Code Civil). Bộ luật Napoléon ra đời là một cuộc cải cách pháp luật lớn, về sau có ảnh hưởng đến nhiều bộ luật dân sự trên toàn thế giới. Bộ luật đã được nhiều nước châu Âu tiếp nhận. Ngày nay, một phần tư hệ thống luật thế giới tại nhiều

nước châu Âu, châu Mỹ và châu Phi vẫn đang áp dụng hệ thống luật học hỏi từ hệ thống luật của Napoléon.

Vào thời cực thịnh, Đế quốc Pháp có tất cả 130 tỉnh, trải dài trên nhiều vùng đất châu Âu với dân số trên 44 triệu dân, đồng thời có quân đội trú đóng tại nhiều nước như: Italia, Đức, Tây Ban Nha, Ba Lan<sup>1</sup>. Về bản chất, những cuộc xâm lăng của Napoléon chính là sự bành trướng bá quyền. Thế nhưng sự chinh phạt và thống trị này đã để lại nhiều di sản cho bản thân nước Pháp cũng như cho châu Âu. Về sau, khi Napoléon bại trận và mất, thời đại thống trị của ông trở thành một nỗi luyến tiếc lớn cho toàn thể dân tộc Pháp, bởi chưa bao giờ trong lịch sử nước Pháp lại có một vĩ nhân với vị thế lừng lẫy như vậy. Ngày nay, Napoléon được nhìn nhận không chỉ là một thiên tài kiệt xuất, niềm tự hào của riêng nước Pháp, mà còn của cả châu Âu.

*c) Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ mở rộng ảnh hưởng ra toàn thế giới từ giữa thế kỷ XIX*

*Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ này được đánh dấu bởi chính sách đối ngoại văn hóa mang tên “Khai hóa văn minh”, mặc dù đây là một cuộc tranh cãi lớn bởi cả những thành tựu cùng hệ quả mà nó để lại. Sau khi triều đại Napoléon Đệ Nhất kết thúc, nước Pháp bước vào những cuộc viễn chinh tranh giành thuộc địa khắp toàn cầu với sự bành trướng của chủ nghĩa thực dân. Chủ nghĩa thực dân hình thành từ thế kỷ XV đến giữa thế kỷ XX, khi người châu Âu tiến hành xây dựng các*

---

1. Xem Will Durant, Ariel Durant: *The Story of Civilization Vol.11: The Age of Napoleon*, Simon & Schuster, New York, 1975.

thuộc địa của mình tại các lục địa khác. Chủ nghĩa thực dân đưa ra các chính sách tạo dựng và duy trì quyền lực của một lãnh thổ này lên lãnh thổ khác trong mối quan hệ mẫu quốc - thuộc địa<sup>1</sup>. Từ đây, chủ nghĩa thực dân áp đặt các mẫu hình chính quyền, kinh tế, cấu trúc xã hội vào các quốc gia thuộc địa theo ý muốn của các quốc gia cai trị. Từ sự cai trị có tính chất ép buộc, chủ nghĩa thực dân hướng đến việc thu lợi kinh tế từ nguồn tài nguyên khoáng sản tại thuộc địa, mở rộng quyền lực mẫu quốc trong sự cạnh tranh giữa các đế quốc, cải đạo người dân bản địa theo tôn giáo chính của mẫu quốc. Đây là một tiến trình dài tạo ra nhiều chuyển biến về hình thái, cấu trúc xã hội tại những quốc gia thuộc địa<sup>2</sup>.

Bắt đầu từ năm 1830, nước Pháp bắt đầu Đế chế thứ hai với việc xâm chiếm Angiêri, từ đó mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược ra toàn Bắc Phi. Đầu tháng 9-1858, quân viễn chinh Pháp liên quân với Tây Ban Nha nổ súng tấn công cảng Đà Nẵng, chính thức mở màn cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, bắt đầu thời kỳ thuộc địa tại nước ta với Hiệp ước Patenôtre hay còn gọi là Hiệp ước Giáp Thân 1884 (ký ngày 6-6-1884). Tại Bắc Phi, Pháp thiết lập chế độ bảo hộ ở Tuynidi năm 1881. Cuối thế kỷ XIX, Pháp hiện diện trên toàn khu vực Bắc, Tây và Trung Phi (bao gồm các nước có tên

---

1. Margaret Kohn: "Colonialism", *Stanford Encyclopedia of Philosophy of Stanford University*, <https://plato.stanford.edu/entries/colonialism/>, 2006, truy cập ngày 15-3-2015.

2. Xem Ania Loomba: *Colonialism/Postcolonialism*, Routledge, New York, 1998, tr. 1-3.

ngày nay như: Môritani, Xênegan, Ghinê, Mali, Bờ biển Ngà, Bénanh, Nigiê, Sát, Cộng hòa Trung Phi, Cộng hòa Congo). Thời kỳ đỉnh điểm ở những năm đầu thế kỷ XX, diện tích thuộc địa của Pháp chỉ đứng sau đế quốc Anh (chiếm khoảng 8,7% diện tích lục địa trên toàn thế giới). Với diện tích thuộc địa rộng lớn như vậy, Pháp xác lập vị thế là một đế quốc thuộc địa của thế giới.

Bên cạnh việc mở rộng quyền lực cùng chính sách tận thu triệt để nguồn tài nguyên, lao động tại các quốc gia thuộc địa sở tại, nước Pháp cũng đã có những công trình đóng góp lớn về phát triển kinh tế, xã hội cũng như giáo dục. Đây có thể được xem là những ưu điểm mà về sau trở thành những di sản văn hóa - lịch sử mà Pháp để lại tại các quốc gia thuộc địa của mình. Ví dụ tại Đông Dương, Pháp xây dựng hệ thống đường sắt xuyên Đông Dương (Chemin de fer Transindochinois) nối liền Hà Nội với Sài Gòn, hoàn thành năm 1936 với chiều dài 1.714 km. Ngày nay, tuyến đường sắt này vẫn là tuyến đường huyết mạch nối liền hai miền Bắc - Nam của Việt Nam. Ngoài ra, tại Đông Dương, Pháp cũng phát triển hệ thống đô thị với rất nhiều công trình xây dựng như: đường giao thông, hệ thống công sở, bệnh viện, trường học, khu trung tâm giải trí, nhà hát, chợ,... với quy hoạch hiện đại và giàu tính thẩm mỹ.

Một đặc điểm nổi bật của chính sách sử dụng sức mạnh mềm Pháp trong quá trình khai thác, bóc lột thuộc địa là sứ mệnh khai hóa. Đây là một nguyên tắc được các nước châu Âu xem như nhiệm vụ hàng đầu nhằm đưa nền văn minh tiến bộ phương Tây khai sáng cho các quốc gia - dân tộc

khác. Dĩ nhiên, ý niệm “khai hóa” đã hàm chứa sự bất bình đẳng giữa các dân tộc, nhưng nếu nhìn nhận ở mặt tích cực, thì đó chính là sự giao lưu - trao đổi văn hóa có tính chất hệ thống. Như một đồng tiền luôn có hai mặt, tiến trình khai hóa có cả mặt tiêu cực lẫn tích cực. Tuy không đánh giá cao nền văn hóa bản địa, nhưng tiến trình này mang lại cho các quốc gia thuộc địa cơ hội tiếp cận với khoa học kỹ thuật tiên tiến, từ đó có những bước tiến phát triển vượt bậc. Thông qua quá trình khai phá thuộc địa và chính sách khai hóa, có thể nói, lịch sử đã mang lại cho những nền văn hóa nhiều cơ hội va chạm, cọ xát, từ đó tạo ra sự phát triển đa dạng cả về lượng và chất. Và có thể nhận định, ngay tại các quốc gia thuộc địa, trải qua quá trình phát triển hàng trăm, hàng ngàn năm mang nặng tính truyền thống, chưa bao giờ các quốc gia này có thể chứng kiến một cuộc “lột xác”, thay đổi ngoạn mục đến như vậy. Đây chính là ý nghĩa tích cực mà quá trình khai hóa mang lại.

Pháp cũng nỗ lực cải tổ hệ thống giáo dục tại các nước thuộc địa, thể hiện qua các cơ sở nghiên cứu, giáo dục, đào tạo mà Pháp xây dựng<sup>1</sup>. Tại Đông Dương, nhiều cơ sở khoa học được Chính phủ bảo hộ thành lập như Viện Pasteur (Institut Pasteur) tại Sài Gòn (1890) và Nha Trang (1895), Nha Địa chất (Service géologique, 1918), Viện Canh nông thuộc địa (Institut agronomie coloniale, 1918), Viện Hải dương học (Institut océanographique, 1922). Với Viện Pasteur, không

---

1. Xem Lê Nguyễn: *Xã hội Việt Nam thời Pháp thuộc - Nhân vật và sự kiện lịch sử*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2016.

thể không nhắc đến đóng góp của bác sĩ Alexandre Yersin, người đã sống tại Nha Trang và dành cả đời nghiên cứu những thí nghiệm khoa học, trong đó có việc điều chế thành công vắc xin phòng ngừa bệnh dịch hạch. Ngoài ra, nhiều bảo tàng lớn của Việt Nam cũng được thành lập ở thời kỳ này để lưu giữ các di vật văn hóa, như Viện Bảo tàng Albert Sarraut ở Nam Vang (1920), Viện Bảo tàng Khải Định ở Huế (1923), Viện Bảo tàng Louis Finot ở Hà Nội (1926), Viện Bảo tàng Blanchard de la Brosse ở Sài Gòn (1927). Không chỉ tại Đông Dương, từ năm 1980, Chính phủ Pháp cũng mở nhiều bảo tàng để cất giữ và bảo quản nhiều cổ vật quý thu thập được từ các nước thuộc địa, như Bảo tàng Quai Branly và Trung tâm quốc gia về lịch sử và di dân (ở Paris); Trung tâm văn hóa Tjibaou (ở Nouvelle Calédonie); Trung tâm Văn minh (ở Réunion),...

Với người Pháp, trong tiến trình khai hóa, bên cạnh việc phổ biến những giá trị phương Tây thì việc gìn giữ những giá trị bản địa cũng có một ý nghĩa vô cùng quan trọng. Theo họ, không nhất thiết phải “tẩy nã”, hủy hoại tâm hồn, tư tưởng của người dân bản địa mà nên giao lưu, hòa nhập văn hóa, văn minh Pháp với văn hóa bản địa. Với sự dung hòa này, nước Pháp sẽ có thể được tôn trọng hơn, được quý mến hơn khi họ đánh giá đúng và biết nâng niu, trân trọng những tài năng, những tác phẩm của người dân bản địa<sup>1</sup>. Dĩ nhiên, đằng sau tên gọi “khai hóa”, tiến trình này có nhiều

---

1. Xem Trần Thuận (Chủ biên): *Thái độ sĩ phu Việt Nam thời tiếp xúc Đông - Tây (từ thế kỷ XVII đến đầu thế kỷ XX)*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, 2014.

mục đích khác nhau, một phần để nâng cao kiến thức người dân, nhưng cũng hàm chứa ý đồ chuyển hướng, dẫn dắt tư duy. Tiến trình này có thể đào tạo ra một bộ phận nhân sĩ, trí thức phục vụ cho bộ máy hành chính Pháp cũng như ủng hộ chế độ mẫu quốc tại các nước thuộc địa sở tại. Tuy hệ thống giáo dục mà Pháp áp dụng ở các nước thuộc địa thời kỳ này mang đậm nét thống trị và có tính chất bề trên, nhưng không thể phủ nhận đây là một cuộc cách tân tư tưởng quan trọng đối với các quốc gia này. Sự hiện diện của nền văn minh phương Tây đã đảo ngược toàn bộ những giá trị truyền thống hàng nghìn năm của các nước thuộc địa. Đơn cử như với một quốc gia truyền thống như Việt Nam, văn hóa Pháp đã được xem như một làn gió mới thổi vào lòng xã hội<sup>1</sup>. Sự giao thoa văn hóa này đã đổi mới sâu sắc nhận thức của dân tộc khi đào tạo ra một tầng lớp tinh hoa tân thời dù rằng số lượng không nhiều<sup>2</sup>. Theo nhà nghiên cứu Phan Ngọc: “Hơn mọi nước, nước Pháp có lợi thế: một nước Việt Nam hiểu văn hóa Pháp, và những lớp người tuy cầm súng đánh thực dân Pháp, nhưng vẫn hiểu rằng thực dân Pháp bôi nhọ văn hóa Pháp; trái lại, trong di sản văn hóa của họ, có sự đóng góp rất lớn của văn hóa Pháp”<sup>3</sup>.

---

1. Xem Phan Trọng Báu: *Nền giáo dục Pháp - Việt (1861-1945)*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2015.

2. Xem Phan Ngọc: *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 2004.

3. Phan Ngọc: “Tiếp xúc văn hóa Việt Nam và Pháp”, <https://phebinhvanhoc.com.vn/tiep-xuc-van-hoa-viet-nam-va-phap-phan-3-3/>, 2013, truy cập ngày 20-12-2014.



Như vậy, nếu nhìn lại toàn bộ thời kỳ thực dân của Pháp, yếu tố gây tranh cãi nhiều nhất chính là sự bất nhất giữa những tuyên bố về các nguyên tắc của nền cộng hòa (về "Tự do, Bình đẳng, Bác ái") với cách thức thực thi nặng tính thống trị của chế độ thực dân. Đó là sự đối lập sâu sắc giữa những giá trị nhân văn mà Pháp đề cao với sự phân biệt đối xử trong quyền công dân cũng như cách thức lao động cưỡng bức đối với người bản xứ. Pháp cũng bị cáo buộc vì cơ cấu hành chính nặng nề, còn nặng tính giai cấp, sự phân biệt đối xử giữa người da trắng và người bản xứ, hoặc sự quản lý kinh tế - chính trị yếu kém, nặng tính bóc lột,... Trong quá trình thực thi chính sách thực dân, Pháp tiến hành định hình biên giới các quốc gia thuộc địa. Biên giới ở các nước thuộc địa, nhất là tại châu Phi, đã được xây dựng không dựa trên sự phân biệt về sắc tộc, dòng tộc. Chính điều này về sau là nguyên nhân trực tiếp của những xung đột sắc tộc tại các nước vốn là thuộc địa của Pháp.

Như vậy, với chủ nghĩa thực dân, đế quốc Pháp bên cạnh việc gây ra những hệ quả nghiêm trọng do sự cưỡng bức, thống trị của chủ nghĩa đế quốc - thực dân, thì cũng đã để lại những di sản về vật chất và tinh thần cả sau khi sự cai trị của Pháp kết thúc. Điều này hình thành nên sự kết nối về mặt tình cảm, tinh thần, tư tưởng giữa Pháp với các nước vốn là thuộc địa mà không phải quốc gia nào cũng có thể có được. Đóng góp lớn nhất của văn hóa Pháp "không phải là những đồ vật, những tác phẩm, mà là tinh thần Pháp"<sup>1</sup>.

---

1. Phan Ngọc: "Tiếp xúc văn hóa Việt Nam và Pháp", <https://phebinhvanhoc.com.vn/tiep-xuc-van-hoa-viet-nam-va-phap-phan-3-3/>, 2013, truy cập ngày 20-12-2014.

Đây chính là những giá trị của sức mạnh mềm, có giá trị theo thời gian. Sự gắn kết này là cơ sở, nền tảng cho Pháp tiếp tục phát huy sức mạnh mềm của mình trong thời kỳ hậu thuộc địa.

*d) Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ hậu thuộc địa đến khi kết thúc Chiến tranh lạnh*

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, sức mạnh Pháp đã suy giảm đáng kể. Giai đoạn nửa sau thế kỷ XX, Pháp tiếp tục phải đối mặt với nhiều thách thức lớn. Một mặt, Pháp phải giải quyết những hệ quả mà chủ nghĩa thực dân để lại, mặt khác tích cực tìm lại vị thế, tiếng nói của mình, đặc biệt trước sự thống trị của hai siêu cường mới nổi là Mỹ và Liên Xô. Trong bối cảnh này, sức mạnh mềm Pháp phải tái cấu trúc để thích ứng với bối cảnh mới khi vị thế đế quốc không còn. Về chính trị và đối ngoại, Pháp theo đuổi xu hướng đa phương chủ nghĩa nhằm tạo thế cân bằng với các cường quốc. Về văn hóa, Pháp tiếp tục duy trì ưu thế là trung tâm văn hóa hàng đầu của châu Âu, với nhiều sản phẩm văn hóa nghệ thuật mang tính tiên phong (Avant-Garde) và khám phá, sáng tạo mới lạ.

*Thách thức đầu tiên với Pháp chính là di sản của chủ nghĩa thực dân, khi đây là một tranh cãi lớn về cả công và tội trong tiến trình mở rộng chủ nghĩa đế quốc ra toàn thế giới. Mặt tích cực là hệ thống mối quan hệ Pháp gây dựng được với nhiều quốc gia trên toàn cầu. Mặt tiêu cực là những hệ lụy nghiêm trọng của quá trình đô hộ, thống trị không thể dễ dàng xóa nhòa được. Với nước Pháp, chủ nghĩa thực dân vừa là niềm tự hào, vừa là nỗi mặc cảm. Tự hào vì với quá trình “khai hóa”*

văn minh, nước Pháp có cơ hội quảng bá, lan tỏa được những giá trị nhân văn, từ đó khẳng định được vị thế đế quốc. Trong các cuộc triển lãm thế giới được tổ chức tại Paris trong các năm 1889-1900, bên cạnh việc giới thiệu và vinh danh những thành tựu văn minh nổi bật nhất của đất nước, Pháp cũng đồng thời giới thiệu với thế giới về nền văn hóa của các nước thuộc địa. Các nước thuộc địa xuất hiện với tư cách thành viên của triển lãm, mang lại tiếng nói của những vùng đất xa xôi trong sinh hoạt quốc tế<sup>1</sup>.

Bên cạnh yếu tố tích cực, tiến trình thực dân hóa của Pháp tồn tại những bất công mà khiến những người Pháp nhân văn chân chính khó lòng chấp nhận. Đã có không ít tiếng nói từ nước Pháp phê phán mạnh mẽ tiến trình này (cụ thể là các đảng phái chính trị cánh tả Pháp đã lên tiếng ủng hộ phong trào đấu tranh giai cấp và giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa, ví dụ Đảng Cộng sản Pháp đã dành sự ủng hộ nhiệt thành cho Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn đầu phôi thai và giai đoạn sau này). Đến giữa thế kỷ XX, phong trào đấu tranh giải phóng khỏi ách kìm kẹp của thực dân diễn ra mạnh mẽ tại nhiều quốc gia thuộc địa. Nhiều nước thuộc địa đã được giải phóng hoặc được trao trả độc lập, dẫn đến chủ nghĩa thực dân sụp đổ hoàn toàn vào nửa sau thế kỷ XX.

Sau khi nước Pháp rời khỏi các nước thuộc địa, những hệ lụy mà chủ nghĩa thực dân để lại không thể giải quyết

---

1. Xem Lê Nguyễn: *Xã hội Việt Nam thời Pháp thuộc - Nhân vật và sự kiện lịch sử*, Sđd, tr. 102.

được trong một sớm một chiều. Điều này thể hiện qua dòng tư tưởng phản kháng mang tên “chủ nghĩa thực dân” (hoặc chủ nghĩa hậu thuộc địa, thuyết hậu thuộc địa,...)<sup>1</sup>. Đối với dòng tư tưởng này, chủ nghĩa thực dân cùng công cuộc “khai hóa” để lại những hậu quả nghiêm trọng cho các nước vốn là thuộc địa. Tiến trình “khai hóa” có thể giúp nâng cao dân trí, nhưng thực chất là phục vụ cho chính hệ thống cầm quyền nhằm mục đích chuyển hướng, dẫn dắt tư duy người dân. Bên cạnh yếu tố giao lưu là sự nô dịch - áp đặt, sự chiếm hữu đất đai, tài nguyên và cả sinh mạng của rất nhiều người dân bản địa trong các cuộc xung đột. Sau khi thực dân Pháp rút quân, nhiều quốc gia chìm trong nghèo đói, xung đột sắc tộc, chậm phát triển,... trong một thời gian dài. Nhiều tiếng nói phản kháng về vấn đề này đã vang lên mạnh mẽ. Đơn cử như Aimé Fernand David Césaire (1913-2008), một nhà thơ thuộc Cộng đồng Pháp ngữ, tác gia và chính trị gia từ Martinique, một trong những người sáng lập phong trào châu Phi (Négritude) trong văn học Pháp ngữ. Trong tác phẩm *Luận về chủ nghĩa thực dân* (xuất bản lần đầu năm 1950), Aimé Césaire cho rằng chủ nghĩa thực dân không và chưa bao giờ là một phong trào từ thiện với mục tiêu cải thiện cuộc sống của các dân tộc thuộc địa<sup>2</sup>. Thay vào đó,

---

1. Xem Ania Loomba: *Colonialism/ Postcolonialism*, Routledge, New York, 1998.

2. Xem Aimé Césaire (1955, 2004): *Discours sur Colonialism*, Présence Africaine, Paris. Aimé Césaire (bản tiếng Anh) (2000): *Discourse on Colonialism*, Monthly Review Press, New York, tr. 36, 39, 42.

động cơ của chủ nghĩa thực dân hoàn toàn tập trung vào lợi ích của chính mình, như hành động khai thác kinh tế tại các nước thuộc địa. Với các vấn đề thuộc địa mà nền văn minh châu Âu đã tạo ra, chủ nghĩa thực dân là “không thể biện hộ”, tức là không thể hiểu một cách sai lầm rằng chủ nghĩa thực dân mang trong mình những yếu tố tích cực trong tiến trình thực dân hóa. Aimé Césaire tuyên bố rằng, “không có kẻ nào đi xâm thực một cách ngây thơ, không có kẻ nào đi xâm thực mà được miễn tội, khi một quốc gia đi xâm thực, và với một nền văn minh ủng hộ cho sự thực dân hóa, và bằng vũ lực đã là một nền văn minh bệnh hoạn, một nền văn minh xuống cấp về mặt đạo đức...”<sup>1</sup>. Từ đây, chủ nghĩa thực dân được gắn nhãn là “dã man” trong việc đối xử một cách bất công với những con người ở các quốc gia thuộc địa. Mỗi quan hệ này được cho là “sự lao động cưỡng bức, đe dọa, áp lực, cảnh sát, thuế, trộm cắp, hiếp dâm, ép buộc, khinh miệt, hồ nghi, kiêu căng, tự mãn, giới tính hoa không não, quần chúng bị suy thoái”<sup>2</sup>. Dòng tư tưởng hậu thực dân phê phán mạnh mẽ, quyết liệt rằng chủ nghĩa thực dân là một hình thức phi nhân tính, dẫn đến kết quả là sự phân biệt chủng tộc của châu Âu đối với các dân tộc còn lại. Đây được xem như đặc tính chung của các đế quốc như Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha,... Thông qua tư tưởng thực dân, họ đã kích động,

---

1, 2. Aimé Césaire (1955, 2004): *Discours sur Colonialism, Présence Africaine*, Paris. Aimé Césaire (English Version) (2000): *Discourse on Colonialism*, Monthly Review Press, New York, tr.39, 42.

làm dấy lên nỗi sợ hãi, lòng căm thù và sự ghê tởm của người dân các nước thuộc địa, cũng như sự ngạo mạn của những nền văn minh thống trị lên phần còn lại của thế giới. Các nền văn hóa bị tách làm hai phân cực, giữa một bên là người phương Tây ở thế bề trên thống trị với một bên là phần còn lại của thế giới, ở phía bên kia, thấp bé và bị trị. Tất cả những điều này tạo nên sự xung đột giữa các nền văn minh, mang tính không khoan nhượng, không thể giảm thiểu và không có điểm kết thúc<sup>1</sup>.

Quá trình khai thác thuộc địa và thực dân hóa là một vết nhơ và đã để lại nhiều hậu quả nặng nề với dòng chảy lịch sử chung của nhân loại. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có những ý kiến ủng hộ mặt tích cực mà quá trình này mang lại. Léopold Sédar Senghor (1906-2001) - nhà thơ, chính trị gia, nhà lý luận văn hóa và là tổng thống đầu tiên của Xênegan, đã nhận định: “Quá trình thực dân hóa là một cuộc phiêu lưu của nhân loại. Và cũng như các cuộc phiêu lưu khác, nó cuốn theo cả bùn và vàng. Vậy thì tại sao chúng ta chỉ giữ lại bùn mà không biết cách giữ lại vàng”<sup>2</sup>. Thật khó có thể phủ nhận những hậu quả nghiêm trọng mà chủ nghĩa thực dân để lại, nhưng “vàng” chính là sự nối kết về văn hóa - lịch sử trong cộng đồng các nước vốn là thuộc địa. Đơn cử như tiếng Pháp, từ chỗ chỉ được dùng ở một số nước

---

1. Xem Edward Said: *Orientalism*, Vintage Books, New York, 1979; *Culture and Imperialism*, Vintage Book, New York, 1994.

2. Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, Sđđ, tr. 31.

châu Âu, như: Pháp, Bỉ, Thụy Sĩ, Lúcxămbua,... nhưng cùng với quá trình thực dân hóa và thực thi chính sách giáo dục, đã trở nên phổ cập, nhất là tại châu Phi và Đông Dương. Đây chính là tiền đề, điều kiện quan trọng cho sự hình thành của Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ sau này, với sự tham gia của hầu hết tất cả các nước vốn là thuộc địa của Pháp. Trên bình diện ngoại giao, sau khi quá trình đấu tranh giải phóng của các nước thuộc địa hoàn thành, Pháp nhanh chóng thiết lập quan hệ đặc biệt với các nước này, nhưng trên tinh thần mới là sự gắn kết bình đẳng giữa các quốc gia. Đặc biệt thông qua Cộng đồng Pháp ngữ, Pháp đã thể hiện cả vai trò mới và trách nhiệm đối với các quốc gia này.

*Thách thức thứ hai của Pháp ở nửa sau thế kỷ XX là tìm lại vị thế, tiếng nói của mình trên trường quốc tế.* Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Pháp mất đi sức ảnh hưởng lớn của mình. Tuy nhiên, để đối phó với Liên Xô, các nước như Mỹ và Anh muốn giữ mối quan hệ đồng minh với Pháp và duy trì sự ảnh hưởng của Pháp tại Tây Âu. Với việc tham gia vào Liên hợp quốc, Pháp có một ghế thường trực trong Hội đồng Bảo an, ngang tầm với Liên Xô, Mỹ, Anh và Trung Quốc. Năm 1948, Pháp gia nhập Tổ chức Hợp tác kinh tế châu Âu (OEEC) và chấp nhận Kế hoạch Marshall của Mỹ<sup>1</sup>. Năm 1949, Pháp gia nhập NATO. Trong thời gian Chiến tranh

---

1. Xem Brian Angus McKenzie: *Remaking France, Americanization, Public Diplomacy and the Marshall Plan*, Berghahn Books, New York, 2005.

lạnh, Pháp là một phần của khối phương Tây đối lại khối Đông Âu, thông qua vị trí thành viên của NATO. Đồng thời, Mỹ và Anh cũng ủng hộ Pháp sở hữu bom nguyên tử như một sức mạnh “răn đe”. Về sức mạnh mềm, Pháp cũng đã có nhiều hoạt động đáng kể. Trong mối quan hệ với Mỹ, hai quốc gia không chỉ có sự hỗ trợ về kinh tế - chính trị mà còn cả văn hóa. Năm 1946, các hiệp định Blum-Byrnes được thông qua, cho phép nhập khẩu với số lượng lớn các bộ phim Pháp - Mỹ và chiếu tại các rạp chiếu phim của hai quốc gia như một cách thức truyền bá văn hóa. Bên cạnh đó, ngoại giao Pháp còn ghi dấu ấn trong việc đưa ra ý tưởng về một châu Âu thống nhất. Ý tưởng này được tăng tốc bởi bối cảnh của cuộc chiến chống lại Liên Xô của khối tư bản<sup>1</sup>. Đây chính là cơ sở để về sau nước Pháp gia tăng ảnh hưởng của mình tại khu vực. Sau khi Tướng de Gaulle lên nắm quyền, ông đã sớm rút Pháp khỏi NATO vào năm 1966 để duy trì một chính sách quốc tế độc lập. Hơn nữa, Tướng de Gaulle không ngần ngại liên minh hoặc có mối quan hệ gần gũi với các khối khác nhau, như quan hệ với Trung Quốc qua việc công nhận nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Trong Chiến tranh lạnh, Pháp cũng liên kết với các quốc gia thuộc khối xã hội chủ nghĩa, tạo tiền đề gắn kết mối quan hệ của Pháp với các quốc gia thuộc Thế giới thứ ba

---

1. Xem Nguyễn Quang Thuấn, Nguyễn An Hà: *Các nước Đông Âu gia nhập Liên minh châu Âu và những tác động tới Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2005, tr. 3-10.



sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc<sup>1</sup>. Còn châu Âu, đối với de Gaulle, đây phải là khối thứ ba, có sức mạnh và ảnh hưởng ngang bằng với Mỹ và Liên Xô. Pháp nhận định Đức là quốc gia phù hợp với dự án về châu Âu theo ý tưởng của de Gaulle, nhằm hình thành một châu Âu với bản sắc dân tộc của mỗi nước và được liên kết thông qua kinh tế<sup>2</sup>.

Ngoài ra, mặc dù sức mạnh kinh tế có suy giảm, nhưng Pháp vẫn tiếp tục là thủ đô văn hóa của châu Âu với những khai phá, sáng tạo mới mang tính tiên phong trong nhiều lĩnh vực, từ văn học, triết học đến điện ảnh, thời trang và âm nhạc. Pháp tiếp tục là quốc gia dẫn dắt những dòng tư tưởng mới như Chủ nghĩa hiện sinh, Hiện tượng học, Cấu trúc luận, Hậu hiện đại, Nữ quyền,... ảnh hưởng mạnh mẽ đến toàn bộ hệ thống tư tưởng thế giới nửa sau thế kỷ XX. Không thể không nhắc đến những tên tuổi nổi bật như Jean-Paul Sartre (1905-1980), Simone de Beauvoir (1908-1986), Albert Camus (1913-1960), Roland Barthes (1915-1980), Claude Levi-Strauss (1908-2009),... Họ là những người định hình nên những dòng tư tưởng có ảnh hưởng lớn không chỉ tại Pháp mà còn cả thế giới. Chủ nghĩa hiện sinh Pháp phát triển khắp phương Tây từ những năm 1960 và đạt được nhiều tiếng tăm. Cấu trúc luận, Hiện tượng học Pháp được xem

---

1. Philippe Hugon: "La politique africaine de la France-Entre relations complexes et complexées", <http://www.diploweb.com/La-politique-africaine-de-la.html>, 2016, truy cập ngày 26-7-2016.

2. Xem Serge Berstein: *Chân dung các nguyên thủ Pháp*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2006, tr. 293-295.

như chìa khóa tiếp cận triết học hiện đại. Chủ nghĩa hậu hiện đại của Pháp là triết thuyết thống trị nền triết học phương Tây từ nửa cuối thế kỷ XX đến nay, thậm chí có sức ảnh hưởng rất lớn tại Mỹ.

Trong lĩnh vực nghệ thuật, những ngôi sao, nghệ sĩ Pháp thời kỳ này như Alain Delon, Brigitte Bardot, Catherine Deneuve, Dalida, Johnny Hallyday, Sylvie Vartan,... là những biểu tượng văn hóa toàn cầu, có sức hấp dẫn, ảnh hưởng mạnh mẽ, ngang tầm với những ngôi sao của Hollywood thời kỳ Hoàng kim. Xu hướng Làn sóng mới (*Nouvelle Vague*) trong điện ảnh Pháp đã làm nổ ra cuộc cách mạng về cách thực hiện phim, thậm chí còn tác động mạnh mẽ và khai phá những góc nhìn mới đối với Hollywood. Đơn cử bộ phim *Và Chúa đã tạo ra đàn bà* của ngôi sao Brigitte Bardot (1956) là sự kiện gây chấn động giới điện ảnh toàn cầu bởi nó đề cập đề tài giải phóng phụ nữ ở thời điểm chủ đề này vẫn còn khá dè dặt tại Hollywood thời bấy giờ. Trong những năm 60-70 của thế kỷ XX, Pháp cùng với Mỹ, Italia, và Nhật Bản là những nền điện ảnh hùng mạnh nhất thế giới, sản xuất được rất nhiều bộ phim có giá trị mà đến nay vẫn được xem là những tác phẩm điện ảnh kinh điển mọi thời đại.

Như vậy, với những nỗ lực sau Chiến tranh thế giới thứ hai và trong thời kỳ Chiến tranh lạnh, Pháp đã dần khôi phục lại vị thế và sức mạnh của mình. Trên bình diện chính trị quốc tế, vị thế thành viên Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc góp phần quan trọng giúp Pháp giữ vững ảnh hưởng và tiếng nói của mình. Pháp cùng với Đức là đầu tàu tích cực tại

khu vực châu Âu. Từ sau phong trào giải phóng dân tộc, các nước vốn là thuộc địa của Pháp vẫn tiếp tục duy trì mối quan hệ truyền thống lịch sử với Pháp qua Cộng đồng Pháp ngữ. Trong ngoại giao, Pháp ủng hộ mạnh mẽ chủ nghĩa đa phương. Trong lĩnh vực quân sự, những năm 1960, Pháp sở hữu sức mạnh vũ khí hạt nhân, bên cạnh siêu cường Mỹ và Liên Xô, đồng thời khẳng định sự độc lập về quân sự của mình khi từ chối tham gia NATO, một liên minh quân sự mang đậm dấu ấn Mỹ tại Tây Âu. Văn hóa Pháp vẫn khẳng định được vị trí là trung tâm trong nền văn hóa thế giới với những đóng góp và khai phá tiên phong trong triết học, điện ảnh, âm nhạc, thời trang,... Đó là những tiền đề lịch sử giúp Pháp củng cố vị thế và sức ảnh hưởng của mình khi bước vào thời kỳ mới toàn cầu hóa.

*e) Nước Pháp bước vào thời kỳ toàn cầu hóa*

Chiến tranh lạnh kết thúc mở ra trong quan hệ quốc tế thời kỳ toàn cầu hóa với nhiều tác động mạnh mẽ đến tính chất thế giới đương đại<sup>1</sup>. Với toàn cầu hóa, các quốc gia trên thế giới hướng đến sự hội nhập và hợp tác đa phương. Bản chất các mối quan hệ quốc tế đã có sự chuyển biến theo khuynh hướng ly tâm với sự chia sẻ, cân bằng quyền lực giữa các quốc gia. Theo đó, sẽ khó quốc gia nào có thể tự xưng mình là bá chủ của hệ thống quốc tế sau Chiến tranh lạnh. Tính hợp pháp của sức mạnh cứng, vốn phổ biến trong

---

1. Vũ Dương Huân: “Nhân tố làm thay đổi và xu thế phát triển cục diện thế giới hiện nay”, Tạp chí *Nghiên cứu Quốc tế*, Hà Nội, số 4, 2008.

thời Chiến tranh lạnh, đã không còn là ưu tiên số 1 đối với các quốc gia trong hoạt động đối ngoại. Quan niệm về sức mạnh thời toàn cầu hóa có một số thay đổi đáng kể khi các yếu tố thuộc sức mạnh cứng như quân sự, lãnh thổ, dân số, dân nhượng chỗ cho các yếu tố phi “bạo lực” như kinh tế, văn hóa, giáo dục, tri thức, sự phát triển về khoa học công nghệ,... Các quốc gia đã bắt đầu xem xét lại cơ cấu sức mạnh với sự hiện diện bổ sung từ chiều kích sức mạnh mềm. Sử dụng sức mạnh mềm thậm chí còn được xem là một ưu tiên trong chính sách đối ngoại, vì nó góp phần thúc đẩy liên kết, gia tăng sự hiểu biết, đồng thời làm “mềm” các mối đe dọa tiềm tàng hiện hữu rõ nét trong sức mạnh cứng.

Thời kỳ đương đại, vị thế và sức mạnh của Pháp khó có thể so với thời kỳ đế quốc hoàng kim, tuy nhiên Pháp có nhiều lợi thế cạnh tranh cả về yếu tố vật chất lẫn phi vật chất<sup>1</sup>. Đầu tiên, xét về địa lý, một yếu tố quen thuộc trong cách nhìn nhận về sức mạnh theo cách cổ điển, Pháp vẫn là quốc gia có ưu thế về địa lý lãnh thổ với tổng diện tích 674.843 km<sup>2</sup>, bao gồm lãnh thổ chính quốc và khu vực lãnh thổ hải ngoại (DOM-TOM). Như vậy, Pháp là nước rộng nhất Tây Âu, lớn thứ ba ở châu Âu (sau Nga và Ucraina), và

---

1. Xem Jonathan Fenby: *France on the Brink - A Great Civilization Faces the New Century*, Arcade Publishing, New York, 1999.

2. Theo TS. Hoàng Phong Hà (Chủ biên): *Các nước và một số lãnh thổ trên thế giới*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.169: tổng diện tích của Pháp (bao gồm cả lãnh thổ hải ngoại) là 643.801 km<sup>2</sup>, xếp thứ 43 trên thế giới.

là nước rộng thứ 40 trên thế giới<sup>1</sup>. Hệ thống DOM-TOM nằm rải rác trên toàn thế giới (bao gồm quần đảo ở Tây Ấn, Reunion, Tahiti,...), có thể giúp Pháp tạo nên ưu thế về địa - chính trị mà ít quốc gia có được. Về kinh tế, một yếu tố có tầm quan trọng lớn trong việc tạo dựng sức mạnh quốc gia, theo thống kê của Cơ quan thống kê của Liên hợp quốc, Pháp là một trong những quốc gia có nền kinh tế lớn hàng đầu thế giới. Trong thập niên 1980-1990, Pháp xếp thứ tư về sức mạnh kinh tế; trong thập niên 2000-2010, Pháp xếp thứ năm, cho đến khi Trung Quốc vươn lên vị trí thứ hai. Năm 2015, Pháp xếp thứ sáu thế giới tính theo GDP, sau Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Đức và Anh<sup>2</sup>. Bên cạnh đó, Pháp cũng thuộc khối kinh tế mạnh nhất thế giới là EU và thuộc nhóm tám quốc gia công nghiệp phát triển hàng đầu G8<sup>3</sup>. Lợi thế kinh tế có thể hỗ trợ Pháp phát triển sức mạnh mềm thông qua việc triển khai các hoạt động viện trợ, cứu trợ quốc tế, qua các đóng góp vào ngân sách chung của Liên hợp quốc, cũng như giúp Pháp có những khoản chi ổn định đối với các hoạt động ngoại giao văn hóa ra toàn thế giới (hàng năm, Pháp chi hơn 1% GDP cho ngoại giao văn hóa, ngang với Mỹ và Anh)<sup>4</sup>. Về quân sự, Pháp là một trong năm

---

1, 3. Xem Elisabeth Lau: *L'état de France, Sdd*, tr. 50, 130-133.

2. Knoema: *World GDP ranking 2015: Data and Charts*, <http://knoema.fr/nwnfkne/world-gdp-ranking-2015-data-and-charts>, 2015, truy cập ngày 15-3-2015.

4. Xem Elisabeth Lau: *L'état de France, Sdd*, tr. 102-104.

quốc gia được chính thức công nhận sở hữu vũ khí hạt nhân, tạo thế cân bằng về quyền lực cứng giữa các cường quốc hạt nhân nhằm bảo đảm an ninh chung. Với sức mạnh quân sự, Pháp tham gia tích cực vào các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc khi là quốc gia đứng thứ năm trong các đóng góp về tài chính và quân đội cho tổ chức này. Về yếu tố văn hóa, nước Pháp tiếp tục kế thừa những di sản tinh thần và vật chất được bảo tồn gần như nguyên vẹn qua thời gian. Tháp Eiffel, Điện Louvre với hàng ngàn cổ vật, Cung điện Versailles, và rất nhiều di sản phi vật thể khác như văn chương, tư tưởng, âm nhạc,... không chỉ là tài sản văn hóa vô giá của Pháp mà còn của chung toàn nhân loại.

Về vị thế của Pháp trong sự nổi kết tương quan với các quốc gia khác, Pháp thể hiện là một quốc gia trung gian tạo thế cân bằng về quyền lực trong quan hệ quốc tế. Pháp tiếp tục giữ vai trò là một trong năm thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, là quốc gia đưa ra các sáng kiến, giải pháp cũng như tham gia tích cực vào các vấn đề chung toàn cầu như bảo đảm an ninh, hòa bình, biến đổi khí hậu, giảm đói nghèo,... Ngoài ra, quốc gia này có hai sự gắn kết quan trọng, đó là EU và Cộng đồng Pháp ngữ.

Với EU, đây có thể được xem như một cộng đồng kinh tế, chính trị hỗ trợ tích cực cho Pháp củng cố và nâng cao sức mạnh và vị thế. Sau hơn 60 năm thành lập, EU cho thấy đây là một liên minh có sức hút lớn với các nước và tỏ rõ sức ảnh hưởng của mình trong các vấn đề quốc tế. Bắt đầu từ sáng

kiến của Bộ trưởng Ngoại giao Pháp Robert Schuman về việc thành lập một liên minh về kinh tế - chính trị (với bài phát biểu nổi tiếng vào ngày 9-5-1950, đến nay được xem là sinh nhật của EU với tên gọi "Ngày châu Âu"), Cộng đồng than thép châu Âu được thành lập với sáu thành viên tập trung chủ yếu ở khu vực Tây Âu, sau đó trở thành Liên minh châu Âu (từ ngày 01-11-1993). Đến nay, EU đã mở rộng sang Đông Âu với tổng số 28 thành viên, tức là hầu hết các quốc gia châu Âu đều gia nhập EU<sup>1</sup>. Như vậy, từ một châu Âu bị chia rẽ nặng nề bởi chiến tranh, hệ tư tưởng và các tham vọng kinh tế - chính trị, sau khi Liên minh ra đời, một nguồn động lực mới - sự gắn kết xuất hiện trên toàn khu vực. Sự hình thành EU phản ánh ý nguyện của các quốc gia Tây Âu trong việc hợp nhất nhằm hướng đến sự khôi phục, củng cố, tăng cường sức mạnh và ảnh hưởng của châu Âu trên trường quốc tế. Ngày nay, lục địa châu Âu là một khu vực có ý nghĩa cực kỳ quan trọng trong bức tranh địa - chính trị thế giới, với những giá trị, tôn chỉ mà EU hướng tới như gìn giữ hòa bình, thắt chặt tình đoàn kết, bảo đảm an ninh khu vực,... Trong quá trình hình thành từ Cộng đồng than thép đến Liên minh châu Âu ngày nay, vai trò của Pháp rất rõ nét,

---

1. Ngày 29-3-2016, Thủ tướng Anh chính thức kích hoạt Điều 50 Hiệp ước Lisbon, khởi động tiến trình đàm phán ra khỏi EU (Brexit). Dự kiến tiến trình này sẽ hoàn tất vào tháng 3-2019, và trong thời gian này, Vương quốc Anh vẫn là một thành viên đầy đủ của EU (BT).

không chỉ là quốc gia sáng kiến, một đầu tàu, mà còn có nhiều đóng góp cho việc xây dựng hình ảnh của Liên minh châu Âu trên trường quốc tế.

Cộng đồng Pháp ngữ có 58 thành viên tính đến tháng 11-2016<sup>1</sup>. Ngoài một số các nước phát triển như Bỉ, Canada, Thụy Sĩ,... thì phần nhiều là những nước đang phát triển. Tuy không thực sự có nhiều tác động lớn về kinh tế, nhưng ở mặt chính trị và văn hóa, Cộng đồng Pháp ngữ và các quốc gia thành viên, trong đó có Pháp, đã đóng góp những tiếng nói có trọng lượng trong các vấn đề nghị sự quốc tế và các giải pháp tìm kiếm hòa bình và an ninh toàn cầu. Như vậy, sức mạnh và vị thế của Pháp, thông qua các liên minh và những nối kết đặc biệt, càng được khẳng định và gia tăng.

Tuy nhiên, có những giới hạn trong giai đoạn hiện tại. Về kinh tế, Pháp đang đối mặt với sự phát triển trì trệ do chậm đổi mới cũng như những khó khăn trong việc thích ứng với xu thế hiện đại hóa và sự cạnh tranh lớn từ một số quốc gia mới nổi về kinh tế như Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, Braxin,... Bên cạnh đó, nhiều vấn đề xã hội đang là bài toán nan giải với Pháp, như tỷ lệ thất nghiệp cao (khoảng 9,9% dân số thất nghiệp trong độ tuổi lao động)<sup>2</sup>, sự già hóa dân số, vấn đề nhập cư, tình trạng mất an ninh và bạo lực ở

---

1. Tham khảo website của Cộng đồng Pháp ngữ, truy cập ngày 4-10-2017, tại địa chỉ <http://www.francophonie.org/IMG/pdf/som-xvi-membres-oif-vf.pdf>.

2. TS. Hoàng Phong Hà (Chủ biên): *Các nước và một số lãnh thổ trên thế giới*, Sđd, tr. 171.



một số vùng ngoại ô của các thành phố lớn<sup>1</sup>. Gần đây, nước Pháp cũng là đích nhắm đến của các hành động tấn công khủng bố quốc tế, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, du lịch của Pháp. Đây chính là những yếu tố khiến cho việc triển khai sức mạnh mềm của Pháp gặp phải những cản trở nhất định, khi nguồn lực bị phân tán để giải quyết các khó khăn nội tại của quốc gia.

Từ những phân tích trên, chúng ta có thể xác định sức mạnh và vị thế nước Pháp trong bối cảnh quốc tế và khu vực những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI. Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, Mỹ được xem là siêu cường duy nhất trên thế giới với sức mạnh vượt trội về kinh tế, chính trị và cả về sự phổ biến văn hóa. Các nước Anh, Pháp, Nga và Trung Quốc, cùng với Mỹ, là năm quốc gia giữ ghế thường trực tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và cũng là năm quốc gia được công nhận sở hữu vũ khí hạt nhân. Đức và Nhật Bản, tuy không sở hữu sức mạnh quân sự, nhưng cũng được coi là các cường quốc với sức mạnh kinh tế và công nghệ. Các nước như Canada, Ôxtrâyliya, Braxin,... được xếp vào nhóm cường quốc bậc trung, bởi sức mạnh kinh tế và sức ảnh hưởng trên trường quốc tế ở mức độ trung bình. Từ sau Chiến tranh lạnh, xét về tương quan lực lượng, Pháp vẫn là một trong những nước có nền kinh tế, quân sự thuộc nhóm hàng đầu thế giới. Tại Liên hợp quốc, trong Liên minh châu Âu cũng như Cộng đồng Pháp ngữ, Pháp là thành viên có tiếng nói quan trọng. Văn hóa Pháp cũng là một nền văn

---

1. Xem Elisabeth Lau: *L'état de France, Sđd*, tr. 67-72.

hóa được đánh giá có chiều sâu và tầm cao, nhận được nhiều sự mến mộ trên thế giới. Như vậy, với vị thế và nguồn lực hiện tại, Pháp sẽ sử dụng sức mạnh mềm như các giá trị chính trị, ngoại giao văn hóa, khoa học - kỹ thuật, giáo dục, ngoại giao kinh tế (viện trợ - cứu trợ nhân đạo),... nhằm tạo ra sự ảnh hưởng lan tỏa theo cách riêng của mình. Lựa chọn sử dụng sức mạnh mềm có thể được xem là thích hợp với nước Pháp trong bối cảnh mới với sự hội nhập khu vực và toàn cầu đang ngày càng sâu rộng và sôi nổi. Trong sự kết nối toàn cầu đó, quốc gia nào biết tận dụng và phát huy tối đa nguồn lực của mình, quốc gia đó sẽ thành công. Và những gì tích lũy được trong lịch sử sẽ là lợi thế cạnh tranh giúp Pháp có thể sử dụng sức mạnh mềm một cách hữu hiệu trong thời kỳ mới.

## Chương II

# THỰC TIỄN SỬ DỤNG SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP TRONG HAI THẬP NIÊN CUỐI THẾ KỶ XX VÀ ĐẦU THẾ KỶ XXI

---

### 1. Sức mạnh mềm Pháp qua các giá trị chính trị và chính sách đối ngoại

Trong bối cảnh mới của thế giới, khu vực và quốc gia sau Chiến tranh lạnh, có thể nhận định rằng, lựa chọn sử dụng sức mạnh mềm đối với Pháp là một điều hợp lý nhằm gia tăng khả năng tạo ảnh hưởng, thắt chặt sự nối kết với các đối tác truyền thống cũng như mở rộng các mối quan hệ mới. Với Pháp, một quốc gia có bề dày lịch sử, những giá trị chính trị và chính sách (đối nội và đối ngoại) có thể được xem là yếu tố truyền thống giúp tạo dựng nên sức mạnh mềm của quốc gia này. Theo Joseph Nye, các giá trị và chính sách của một quốc gia đóng vai trò quan trọng trong việc tăng cường hoặc làm suy giảm sức mạnh mềm của quốc gia. Nếu một quốc gia có các giá trị chính trị được cộng đồng quốc tế chấp nhận thì ảnh hưởng, tiếng nói của quốc gia ấy sẽ gia tăng. Ngược lại, một khi các giá trị chính trị hoặc chính sách tỏ ra thiếu sự tín cẩn, hay đứng vững với công luận, hoặc chỉ thiên cận phục vụ cho quyền lợi quốc gia, thì

có thể làm cho sức mạnh mềm cùng danh tiếng quốc gia ấy bị hủy hoại.

Với Pháp, các giá trị chính trị đóng vai trò quan trọng trong việc giúp Pháp thể hiện được uy thế, sức ảnh hưởng của mình trên trường quốc tế. Điều này nằm trong hình thức “Ngoại giao giá trị chính trị” mà Pháp luôn đề cao. Đây cũng là một dấu ấn đặc sắc của sức mạnh mềm Pháp trên trường quốc tế<sup>1</sup>. Hình thức “Ngoại giao giá trị chính trị” với Pháp là sự quảng bá những giá trị chính trị có tính chất phổ quát, được cộng đồng quốc tế chấp nhận. Những giá trị này thoát thai từ cuộc Cách mạng tư sản Pháp được gìn giữ đến ngày nay như Nhân quyền, Dân quyền, Tự do, Bình đẳng, Công bằng, Bác ái,... Không chỉ đề cao, Pháp còn đồng thời bảo vệ để những giá trị ấy không bị vi phạm trên thế giới, thông qua những tổ chức quốc tế như Liên hợp quốc, các cơ quan ngôn luận quốc tế cũng như các tổ chức phi chính phủ. Là nơi xuất phát nhiều tư tưởng mang giá trị phổ quát nhân loại, Pháp là quốc gia tiêu biểu của hình thức “ngoại giao giá trị”, thể hiện không chỉ qua giá trị tư tưởng mà còn đồng thời qua các chính sách đối nội cũng như đối ngoại.

Với các giá trị chính trị trong nước, Cộng hòa Pháp là quốc gia có truyền thống dân chủ lâu đời ở châu Âu, chú trọng xây dựng “nhà nước của dân, do dân và vì dân”. Các

---

1. Laurent Fabius: “La France, une “puissance d’influence” - Discours du ministre des Affaires étrangères à l’École Normale supérieure, Paris”, <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/le-ministres-les-secretaires-d-etat/anciens-ministres/laurent-fabius/discours/article/la-france-une-puissance-d>, 2013, truy cập ngày 26-7-2015.

giá trị này thể hiện rõ nét qua Hiến pháp Cộng hòa Pháp với bốn nguyên tắc cơ bản: *một là*, Hiến pháp bảo vệ quyền con người, dựa trên hai văn bản quan trọng là *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền năm 1789* và *Lời mở đầu của Hiến pháp năm 1946* nhằm bảo đảm các quyền cơ bản nhất của con người được bảo vệ; *hai là*, Hiến pháp phân quyền theo tư tưởng tam quyền phân lập của Montesquieu nhằm bảo đảm quyền lực của ba nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp có sự độc lập và kiểm soát lẫn nhau; *ba là*, chế độ Đại nghị nhằm bảo đảm quyền lực luôn thuộc về nhân dân, thể hiện qua đầu phiếu phổ thông; *bốn là*, Hiến pháp bảo đảm mối quan hệ trách nhiệm của nhà cầm quyền đối với người dân. Với các nguyên tắc này, Hiến pháp Cộng hòa Pháp được xem như bản Khế ước xã hội hướng đến việc bảo vệ các quyền lợi của công dân, thể hiện qua việc xây dựng được một mô hình nhà nước phân quyền hợp lý. Điều này bảo đảm nhân dân, những người trao quyền thực sự có được vị thế làm chủ trước nhà nước và không bị mất quyền sau khi trao quyền. Đây cũng chính là những giá trị và nguyên tắc cơ bản được áp dụng trong Hiến pháp của nhiều quốc gia dân chủ khác trên thế giới như Đức, Thụy Điển, Bồ Đào Nha,...

Về đối ngoại, trong bối cảnh toàn cầu hóa, những giá trị đối ngoại được Pháp đề cao trong đường lối đối ngoại của mình chính là tinh thần độc lập tự chủ, tính đa phương hóa, tinh thần hợp tác đối thoại hướng đến hòa bình và sự lan tỏa các giá trị. Các giá trị này hướng đến mục đích giữ gìn độc lập quốc gia và phấn đấu vì sự đoàn kết, phát triển,

hòa bình, an ninh của khu vực cũng như quốc tế<sup>1</sup>. Những nguyên tắc này là kim chỉ nam trong hành động và các mối quan hệ đối ngoại, được Pháp thể hiện nhất quán từ lời nói đến hành động thực tiễn. Từ những nguyên tắc này, chính sách đối ngoại của Pháp thể hiện sự khéo léo, hướng đến một trật tự “đa cực”, là khuynh hướng ly tâm, đa phương hóa trong quyền lực chính trị quốc tế. Những giá trị này cũng nhận được sự chia sẻ, ủng hộ của cộng đồng thế giới, từ đó mang lại tiếng nói, vị thế cho Pháp.

*Dấu ấn quan trọng đầu tiên trong chính trị và đối ngoại Pháp chính là sự đề cao tinh thần độc lập tự chủ.* Qua nhiều biến cố lịch sử, đến ngày nay, tinh thần độc lập tự chủ vẫn là nền tảng cho tất cả các chính sách của Pháp, từ đối nội đến đối ngoại, và là điều kiện tối thượng cho sự tồn tại của đất nước, cũng như bảo vệ lợi ích quốc gia trên trường quốc tế<sup>2</sup>. Độc lập tự chủ chính là nhiệm vụ hàng đầu, cũng là điều kiện thực hiện thắng lợi chính sách đối ngoại. Với tinh thần độc lập tự chủ cùng khuynh hướng ly tâm quyền lực, Pháp nhận được sự đồng tình và ủng hộ trước tiên của nhân dân trong nước, sau đó của nhiều quốc gia, trong đó có nhiều quốc gia tại châu Âu cũng như các quốc gia thuộc Thế giới thứ ba. Tại châu Âu, nhằm phát huy độc lập tự chủ và thoát ly khỏi sự thống trị của Hoa Kỳ, các quốc gia châu Âu đã tiến tới việc thành lập

---

1, 2. Xem Dương Văn Quảng: *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền Cộng hòa thứ V*, Học viện Quan hệ quốc tế, Hà Nội, 2003, tr.5-8, 21.

một khối đoàn kết mà ngày nay là Liên minh châu Âu (EU), trong đó Pháp và Đức là những đầu tàu quan trọng.

*Dấu ấn quan trọng thứ hai trong chính sách đối ngoại Pháp là tinh thần hợp tác đa phương, hướng đến một trật tự đa cực.* Tinh thần độc lập tự chủ với Pháp không có nghĩa là thực hiện chủ trương biệt lập, tách rời và đứng ngoài sự phát triển của thế giới. Pháp không ủng hộ xu hướng bá quyền trong quan hệ quốc tế và luôn hướng đến xây dựng một trật tự thế giới đa cực. Điều này thể hiện qua việc Pháp thường đưa ra nhiều tiếng nói đa chiều, thậm chí trái chiều với Mỹ trong những vấn đề lớn tại Liên hợp quốc. Để đạt sự cân bằng trước sự áp đảo của Mỹ và cũng như bảo đảm cho sự đa nguyên trong các quyết định quốc tế, Pháp không thể đứng một mình, mà cần có một liên minh, cùng chia sẻ những định hướng chính trị chung. EU và Cộng đồng Pháp ngữ chính là câu trả lời. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Pháp trở lại sân chơi quốc tế với vai trò là một trong những quốc gia đưa ra sáng kiến và khởi xướng thành lập, xây dựng EU và Thị trường chung châu Âu (EEC), khởi đầu là Cộng đồng Than Thép châu Âu. Ngày nay, EU đang hướng đến xây dựng một “siêu nhà nước” với vai trò đầu tàu của các nước lớn trong khu vực như Đức, Pháp. EU có thể giúp củng cố, gia tăng địa vị, sức mạnh và tiếng nói các quốc gia châu Âu nói chung cũng như của Pháp nói riêng trong cuộc cạnh tranh toàn cầu, đặc biệt là trong các vấn đề kinh tế, chính trị, ngoại giao quốc tế. Với Cộng đồng Pháp ngữ, đây là mặt trận văn hóa - chính trị đặc biệt, được thành lập bởi ý nguyện của chính các quốc gia vốn là thuộc địa của Pháp; là

nơi tiếng nói của Pháp nhận được sự ủng hộ và đồng thuận từ nhiều quốc gia có mối quan hệ gắn kết lịch sử với Pháp. Ngoài ra, Pháp còn mở rộng mối quan hệ với các nước như Trung Quốc, Nhật Bản, khối BRICS,... là những quốc gia, tổ chức quốc tế đầy tiềm năng về kinh tế. Với Pháp, độc lập tự chủ cũng như lợi ích quốc gia có thể đạt được qua việc xây dựng liên minh với các quốc gia cùng ý thức hệ<sup>1</sup>. Và nguyên tắc chính sách đối ngoại này được duy trì qua nhiều đời Tổng thống Pháp cho đến tận bây giờ. Ngoài ra, Pháp còn mở rộng hoạt động hợp tác đa phương tại nhiều khu vực như Bắc Phi, châu Á và châu Mỹ, nơi vai trò và sự ảnh hưởng của Pháp thể hiện khá tốt trên bình diện chính trị, văn hóa hay viện trợ nhân đạo,...

*Dấu ấn thứ ba tạo nên sức mạnh mềm trong chính sách đối ngoại của Pháp là sự tham gia tích cực vào các tổ chức quốc tế nhằm bảo đảm an ninh, hòa bình thế giới; tạo nên uy tín, vị thế của Pháp trên trường quốc tế.* Đầu tiên, Pháp là một trong những thành viên sáng lập Liên hợp quốc và là thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Ngoài ra, Pháp cũng là thành viên có nhiều uy tín khi tham gia tích cực nhiều hoạt động tại các cơ quan, tổ chức quốc tế như: UNESCO, UNDP, FAO, PAM, HCR, IMF, WTO... (trụ sở chính của UNESCO đặt tại Paris cũng thể hiện được phần nào ưu thế của Pháp trên mặt trận ngoại giao văn hóa quốc tế). Trong các tổ chức quốc tế này, Pháp là quốc gia

---

1. Xem Dương Văn Quảng: *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền Cộng hòa thứ V*, Sđd, tr.24.



thường xuyên đưa ra các sáng kiến, tích cực tham gia hoạt động và luôn đề cao tinh thần hợp tác đa phương, đúng theo nguyên tắc của nền chính trị Pháp. Đồng thời, quốc gia này cũng luôn biết cách đưa ra giải pháp dung hòa những quan điểm trái ngược nhằm tìm ra giải pháp cho vấn đề bế tắc<sup>1</sup>. Quan điểm của Pháp là tôn trọng các nguyên tắc và mục tiêu mà Liên hợp quốc đã đề ra, hướng đến những giải pháp hòa bình và đa phương. Pháp không ngừng bảo vệ tổ chức này và là một trong các quốc gia đóng góp lớn về tài chính vào ngân sách Liên hợp quốc. Hằng năm, Pháp chi khoảng 80 triệu USD cho các chiến dịch bảo vệ hòa bình của Liên hợp quốc cũng như góp mặt chính trong lực lượng quân đội duy trì hòa bình của Liên hợp quốc<sup>2</sup>. Chính những hoạt động tích cực này giúp Pháp nâng cao được uy tín, khẳng định được tiếng nói và phát huy được ảnh hưởng của mình trong những vấn đề quốc tế tại Liên hợp quốc. Như vậy, với tư cách một thành viên thành lập Liên hợp quốc, qua quá trình lịch sử hình thành của tổ chức quốc tế này, Pháp luôn thể hiện uy tín của mình tại đây qua việc thực hiện theo nguyên tắc lời nói đi đôi với việc làm, nghĩa vụ hành động gắn liền với các phát ngôn. Đây chính là giá trị của uy tín và lòng tin trong sức mạnh mềm mà không phải quốc gia nào cũng có

---

1. Xem Dương Văn Quảng: *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền Cộng hòa thứ V*, Sđd, tr.164-166.

2. Tổng Lãnh sự quán Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh: “Tổng quan nước Pháp”, <http://www.consulfrance-hcm.org/Tong-quan-nuoc-Phap>, 321, 2016, truy cập ngày 29-7-2016.

được. Có thể so sánh với trường hợp Mỹ, một quốc gia có sự dàn trải sức mạnh quân sự trên toàn thế giới, đặc biệt, các cuộc chiến tranh ở Ápganixtan (2001) và Irắc (2003) đã làm suy yếu và sức mạnh mềm của quốc gia này bị suy giảm nghiêm trọng<sup>1</sup>. Trong khi đó, với cách thức xử lý khủng hoảng quốc tế theo lối ôn hòa, đa phương và trên hết là tôn trọng các quyết định của Liên hợp quốc, Pháp đã để lại dấu ấn tốt đẹp trong lòng dư luận quốc tế.

*Dấu ấn thứ tư là chính sách đối ngoại của Pháp dành sự ưu tiên đặc biệt cho EU* bởi EU luôn nằm ở vị trí trung tâm trong quá trình hoạch định chính sách của Pháp. Việc gắn bó chặt chẽ với EU mang đến lợi ích hai chiều: EU giúp Pháp gia tăng ảnh hưởng trên trường quốc tế, đồng thời, vị thế của EU cũng được nâng tầm qua những đóng góp tích cực của Pháp. EU, trong đó có Pháp, luôn là khu vực có tầm ảnh hưởng quan trọng trong chính sách đối ngoại của nhiều quốc gia như Mỹ, Nhật Bản, Nga,... trong đó có cả những nước đang phát triển như Việt Nam. Từ thời de Gaulle cho đến các đời Tổng thống Georges Pompidou, Valéry Giscard d'Estaing, François Mitterrand, Jacques Chirac, Nicolas Sarkozy, François Hollande, nước Pháp không ngừng đóng góp xây dựng và phát triển EU<sup>2</sup>. Mục tiêu của Pháp là mong

---

1. Nye, Joseph: "Việt Nam có nhiều lợi thế tạo nên "sức mạnh mềm", *Tuần Việt Nam*, <http://www.tuanvietnam.net/gs-joseph-nye-vn-co-nhieu-loi-the-cao-nen-suc-manh-mem>, 2007, truy cập ngày 02-4-2016.

2. Xem Serge Bernstein: *Chân dung các nguyên thủ Pháp*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2006.

muốn biến tổ chức này thành một cộng đồng kinh tế và một cơ cấu chính trị vững mạnh, nhằm tạo thế cạnh tranh với Mỹ cũng như những nền kinh tế mạnh khác như Nhật Bản, Trung Quốc,... Sau hơn 50 năm thành lập, ngày nay, EU đã trở thành “ốc đảo hòa bình” với hơn 500 triệu dân. Tiềm lực kinh tế cũng như nhân lực của EU có thể sánh ngang với lục địa Bắc Mỹ với đồng tiền của riêng mình là đồng euro (€), tạo nên thị trường kinh tế quan trọng nhất thế giới. Mặc dù lúc đầu EU được hình thành nhằm mục đích kinh tế, nhưng dần đã trở thành một tổ chức chính trị, văn hóa quan trọng của châu Âu. Mục tiêu của EU là sự hợp tác, ổn định và hòa bình. Năm 2012, EU đã giành giải thưởng Nobel Hòa bình, minh chứng rằng đây là một mô hình đã đạt được những thành công nhất định. Trong sự thành công này, không thể không nhắc đến vai trò là quốc gia khởi xướng ý tưởng thành lập cũng như là nhân tố chủ chốt quan trọng trong sự vận hành của tổ chức này của Pháp.

*Dấu ấn thứ năm là chính sách đối ngoại Pháp dành sự quan tâm lớn đối với các nước vốn là thuộc địa của Pháp.* Đây là mối quan hệ có tầm quan trọng nổi bật trong chính sách đối ngoại Pháp, giúp Pháp thể hiện được tiếng nói và vị thế của mình trên trường quốc tế. Mối quan hệ này có tính chất truyền thống lịch sử mà chỉ một vài quốc gia trên thế giới có được, ví dụ như Anh trong quan hệ với Khối thịnh vượng chung Anh. Sau khi các nước vốn là thuộc địa của Pháp giành được độc lập, tuy sự thống trị của Pháp đã mất đi, nhưng sự nổi kết giữa Pháp và các nước này vẫn tiếp tục

phát triển thành những mối quan hệ đối tác hữu nghị, hướng đến sự hợp tác cùng phát triển. Điều này thể hiện rõ nét ở việc các nước tiếp nhận, gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa lịch sử của Pháp như những di sản mà đến nay vẫn còn hiện hữu tại các quốc gia này. Một số nước sau khi độc lập vẫn giữ lại mô hình hành chính, luật pháp, xã hội, văn hóa được xây dựng từ thời Pháp thuộc. Đa số các quốc gia này đều tham gia vào Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ (OIF). Cần lưu ý rằng, tổ chức này được lập ra bởi chính các nước vốn là thuộc địa của Pháp nhằm tạo sự nối kết giữa các quốc gia muốn chia sẻ ngôn ngữ và yếu tố văn hóa Pháp<sup>1</sup>.

Về phía Pháp, các nước vốn là thuộc địa luôn là nhân tố quan trọng trong chính sách đối ngoại của Pháp, đặc biệt là khu vực Bắc Phi, khu vực mà Pháp có ảnh hưởng đặc biệt về nhiều mặt<sup>2</sup>. Tuy nhiên, điểm bất lợi là khu vực này đa số bao gồm các quốc gia có nền kinh tế kém phát triển, chính trị - xã hội bất ổn, đảo chính quân sự thường xuyên xảy ra. Bản thân Pháp hiện tại cũng gặp nhiều khó khăn về tài chính nên khó có thể tiếp tục phát huy vị thế của mình tại Bắc Phi. Tuy nhiên, Pháp vẫn luôn dành sự ủng hộ và ưu tiên cho các quốc gia này trong chính sách đối ngoại của mình, như các chính sách ủng hộ phát triển, các khoản viện trợ ODA hoặc xóa, giảm nợ đối với các khoản vay phát triển,... Tính đến

---

1. Xem Rene-Maurice Dereumaux: *L'Organisation internationale de la francophonie: L'institution internationale du XXI<sup>e</sup> siècle*, L'Harmattan, Paris, 2008.

2. Xem Dương Văn Quảng: *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền Cộng hòa thứ V*, Sđd, tr.136-140.

năm 2015, Pháp là quốc gia viện trợ ODA nhiều nhất cho các nước châu Phi với 45% dành cho các quốc gia cận Xahara và 90% cho các nước nghèo nhất<sup>1</sup>.

Trong tương lai, mối quan hệ truyền thống với các nước vốn là thuộc địa sẽ tiếp tục được Pháp phát triển hướng đến sự đa dạng, đa phương. Và nếu phát triển tốt đúng tầm, mối quan hệ với các quốc gia này sẽ là cơ sở cho Pháp phát huy hơn nữa vị thế, sức mạnh của mình trên trường quốc tế nói chung, cũng như tạo dựng sức mạnh mềm quốc gia nói riêng. Một nguyên tắc căn bản trong việc tạo dựng sức mạnh mềm chính là thời gian và yếu tố lịch sử. Lịch sử hàng trăm năm của chế độ thực dân phần nào đã tạo dựng được sự liên kết vô hình giữa Pháp và các nước vốn là thuộc địa, đây cũng là di sản lịch sử đặc biệt của Pháp trong việc tạo dựng sức mạnh mềm quốc gia.

Như vậy, với các giá trị chính trị và chính sách đối ngoại của Pháp từ sau Chiến tranh lạnh, quốc gia này thể hiện một hình ảnh “ôn hòa”, trong sự nổi kết đa phương, mang nhiều tính thiện chí hướng đến một trật tự đa cực và tôn trọng lẫn nhau. Đây chính là bước chuyển quan trọng trong cách nhìn nhận của Pháp về quan điểm và giá trị chính trị cũng như trong hành xử. Nếu như trước đây, nền chính trị Pháp mang đậm dấu ấn đế quốc, thì ngày nay, nước Pháp để lại ấn

---

1. France Diplomatie: “L’aide bilatérale de la France”, <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/politique-etrangere-de-la-france/aide-au-developpement/dispositif-institutionnel-et/canaux-d-acheminement-de-l-aide/article/l-aide-bilaterale-de-la-france>, 2013, truy cập ngày 22-7-2015.

tượng trong mắt cộng đồng quốc tế là một hình ảnh gần gũi và thân thiện hơn, thể hiện sự thích ứng của Pháp với điều kiện, bối cảnh mới của thế giới và phù hợp với tình hình hiện tại của quốc gia này.

## **2. Sức mạnh mềm Pháp qua ngoại giao viện trợ - cứu trợ quốc tế**

Cùng với các quốc gia phát triển như Mỹ, Anh, Đức, Nhật Bản, Thụy Điển, Na Uy, Hà Lan, Canada, Ôxtrâyliya,... Pháp là một trong những quốc gia đi đầu trong hoạt động cứu trợ - viện trợ nhân đạo quốc tế. Sự viện trợ nhân lực - tài lực chính là yếu tố ngoại giao đã được Pháp vận dụng uyển chuyển, tạo ra ảnh hưởng tích cực đối với các quốc gia nghèo và đang phát triển.

### *a) Sức mạnh mềm Pháp qua viện trợ phát triển*

Trong chính sách đối ngoại, Pháp luôn chú trọng đến các dự án và chương trình viện trợ song phương cho các nước đang phát triển, trong đó có nhiều quốc gia vốn là thuộc địa của Pháp. Mục tiêu của những chương trình này là nhằm tạo điều kiện cho các quốc gia nghèo có cơ hội phát triển, đặc biệt phát triển bền vững đi đôi với ổn định về xã hội và môi sinh. Các hoạt động viện trợ quốc tế là dấu ấn ảnh hưởng đặc biệt của sức mạnh mềm Pháp về yếu tố kinh tế, không hề mang dấu ấn “củ cà rốt” nhằm mua chuộc lợi ích, mà được sử dụng hiệu quả giúp cho các quốc gia còn nhiều khó khăn phát triển.

Các hoạt động và dự án viện trợ phát triển của Pháp do Cơ quan phát triển Pháp (AFD) đóng vai trò điều phối chủ

chốt<sup>1</sup>. AFD là tổ chức tài chính công thuộc Chính phủ Pháp, thực hiện các chính sách theo quyết định của Chính phủ Pháp nhằm chống lại đói nghèo và thúc đẩy phát triển bền vững<sup>2</sup>. Tổ chức có một mạng lưới gồm hơn 70 chi nhánh đại diện trên toàn thế giới, đặt tại châu Phi, châu Á, Trung Đông, khu vực Mỹ Latinh, vùng Caribê; 9 văn phòng đặt tại các vùng hải ngoại Pháp và một văn phòng ở Brussels<sup>3</sup>. Năm 2014, với tổng số 1.742 nhân viên, trong đó khoảng 711 người làm việc tại mạng lưới các cơ quan nước ngoài, AFD cung cấp hỗ trợ tài chính cho các dự án phát triển tại hơn 90 quốc gia, liên quan đến việc cải thiện điều kiện sống của người dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường, phổ cập giáo dục, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, hỗ trợ nông dân và các doanh nghiệp nhỏ, cấp nước, bảo tồn rừng nhiệt đới, chống lại tình trạng ấm lên toàn cầu...<sup>4</sup>. Năm 2012,

---

1. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): Cơ quan Phát triển Pháp - AFD, <http://www.ambafrance-vn.org/Nouvelle-traduction-Agence>, 2015, truy cập ngày 23-6-2015.

2. France Diplomatie: *Publication du rapport annuel de l'Agence française de développement*, <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/politique-etrangere-de-la-france/aide-au-developpement/evenements-et-actualites-sur-le-theme-du-developpement/autres-evenements-et-actualites/article/publication-du-rapport-annuel-de-l>, 2014, truy cập ngày 23-6-2015.

3. AFD: *Số liệu của AFD*, [http://www.afd.fr/lang/vi\\_VN/home/pays/asie/geo-asie/afd-vietnam](http://www.afd.fr/lang/vi_VN/home/pays/asie/geo-asie/afd-vietnam), 2015, truy cập ngày 6-4-2016.

4. AFD: *Rapport annuel 2014 de l'Agence française du développement*, <http://www.afd.fr/webdav/site/afd/shared/PUBLICATIONS/INSTITUTIONNEL/rapports-annuels/AFD-RA-2014-VF.pdf>, 2014, truy cập ngày 23-6-2015.

AFD đã dành gần 7 tỷ euro cho các hoạt động như phổ cập giáo dục tiểu học cho 10 triệu trẻ em và phổ cập trung học cơ sở cho 3 triệu trẻ em, cải thiện tình trạng cung cấp nước sạch cho 1,79 triệu người<sup>1</sup>.

Ngoài ra, các dự án sử dụng năng lượng tiết kiệm được triển khai trong năm 2012 của AFD cho phép tiết kiệm gần 3,6 triệu tấn CO<sub>2</sub> mỗi năm. Trong năm 2014, AFD dành 8,1 tỷ euro tài trợ cho các dự án, trong đó 6,35 tỷ euro dành cho các nước đang phát triển và 1,55 tỷ cho lãnh thổ hải ngoại của Pháp; AFD phân bổ gần 767 triệu euro cho giáo dục và y tế, đầu tư hơn 633 triệu euro cho chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường<sup>2</sup>. Các dự án phát triển liên quan đến lãnh thổ hải ngoại nhận được hơn 4 tỷ euro, tương đương gần một nửa các cam kết của AFD, tập trung vào các dự án trong lĩnh vực năng lượng, giao thông vận tải và viễn thông tại khu vực nông thôn và thành thị<sup>3</sup>. Mục tiêu chiến lược của AFD là phát triển bền vững; với các hành động nằm trong khuôn khổ các Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ, trong sự

---

1. AFD: *Nos résultats sur le terrain 2012-2014*, <http://www.afd.fr/home/AFD/presentation-afd/bilan-annuel-afd-2014/infographie-impacts-2014>, 2014, truy cập ngày 21-7-2015.

2. *Les Echos*: “Développement : l’Afrique et le climat, priorités de la France”, [http://www.lesechos.fr/journal20150318/lec1\\_monde/0204231158029-developpement-lafrique-et-le-climat-priorites-de-la-france-1103045.php](http://www.lesechos.fr/journal20150318/lec1_monde/0204231158029-developpement-lafrique-et-le-climat-priorites-de-la-france-1103045.php), 2015, truy cập ngày 18-3-2015.

3. Objectifs du développement: AFD - Presentation generale, <http://www.objectif-developpement.fr/afd/presentation/presentation-generale?rubrique=2>, 2015, truy cập ngày 22-7-2015.



giao thoa với các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo và bảo vệ môi trường<sup>1</sup>. Các hoạt động của AFD tại các khu vực cụ thể như sau:

Khu vực châu Phi cận Xahara là khu vực ưu tiên trong chính sách phát triển công của Pháp. Đây cũng là khu vực tập trung nhiều nước vốn là thuộc địa của Pháp. Trong năm 2014, AFD đã đầu tư 2,95 tỷ euro, tương đương 36,5% tổng vốn huy động của nó. Nhiều dự án của AFD tập trung vào việc thúc đẩy các quyền tiếp cận dịch vụ cơ bản cho người dân, phát triển bền vững tại các thành phố, phát triển cơ sở hạ tầng, phát triển nông nghiệp gia đình và phát triển doanh nghiệp nhằm tạo việc làm và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên<sup>2</sup>.

Lãnh thổ hải ngoại của Pháp là khu vực AFD tích cực hoạt động mạnh bên cạnh châu Phi. Tổ chức có các cơ quan chuyên trách tại Guadeloupe, Guyana, Martinique, Mayotte, Nouvelle Calédonie, Réunion, Saint Pierre và Miquelon, Polynesie Française, Wallis và Futuna. Kể từ năm 1946, AFD phụ trách hỗ trợ vay vốn tín dụng và nhà ở xã hội cho người dân khó khăn. Các hoạt động của AFD được triển khai xung quanh các lĩnh vực sau: tài trợ và hỗ trợ cho chính sách công, tư vấn cho cộng đồng, thúc đẩy năng lực cạnh tranh doanh nghiệp và tạo việc làm, hỗ trợ cho hội nhập và phát triển

---

1, 2. Jeune Afrique: *Afrique Subsaharienne - Légère hausse des financements de l'AFD en 2014*, Jeune Afrique, <http://economie.jeuneafrique.com/regions/afrique-subsaharienne/24392-afrique-subsaharienne--legere-hausse-des-financements-de-lafd-en-2014.html>, 2014, truy cập ngày 19-3-2015.

bền vững<sup>1</sup>. Đồng thời, AFD cung cấp tài chính và hỗ trợ các dự án cải thiện điều kiện sống của người dân, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường.

Tại khu vực Mỹ Latinh và vùng Caribê, AFD thúc đẩy phát triển bền vững và công bằng thông qua sự tăng trưởng xanh và toàn diện. Nhiều dự án về biến đổi khí hậu và phát triển đô thị đạt được sự đồng thuận xã hội cao. Tại Địa Trung Hải và Trung Đông, AFD hỗ trợ quá trình chuyển đổi chính trị và kinh tế trong khu vực, thúc đẩy sự hội nhập một châu Âu - Địa Trung Hải, cũng như quy hoạch và tạo việc làm. Tại châu Á, trong đó có Việt Nam, AFD thúc đẩy sự phát triển cân bằng môi trường khu vực, đặc biệt là thông qua các dự án nhằm hạn chế ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường tại các thành phố.

Các hoạt động viện trợ kể trên thể hiện sự hiện diện rất tích cực của Pháp tại nhiều quốc gia và khu vực đang phát triển. Với các hoạt động ngoại giao kinh tế này, Pháp là một trong các quốc gia hàng đầu trong viện trợ nhân đạo, bên cạnh Mỹ, Nhật Bản, Đức, Phần Lan, Na Uy,...<sup>2</sup>. Ở đây, hình thức viện trợ kinh tế của Pháp không mang ý nghĩa như

---

1. Polynesie: *L'AFD soutient plus de 75% des collectivités d'Outre-mer*, <http://polynesie.la1ere.fr/2015/04/02/l-afd-soutient-plus-de-75-des-collectivites-d-outre-mer-244511.html>, 2015, truy cập ngày 02-4-2015.

2. Hằng Nga: “Nhật Bản tìm kiếm sự cân bằng giữa quyền lực mềm và cứng”, *Nghiên cứu biển Đông*, <http://nghiencuubiendong.vn/nghien-cuu-dong-bac-a/1806-1806>, 2011, truy cập ngày 20-02-2016.

“củ cà rốt và cây gậy”, mà là hành động nhân văn, hướng đến ý nghĩa thiết thực đối với đời sống và sự phát triển bền vững của người dân tại các nước đang phát triển, tạo sự thiện cảm đối với người dân và các quốc gia thụ hưởng. Đặc biệt, đối với các nước vốn là thuộc địa của Pháp, đây được xem như sự hỗ trợ, món quà “ân tình” do sự nối kết từ lịch sử giữa Pháp và các khu vực này. Và đây chính là dấu ấn sức mạnh mềm “lan tỏa”, “chia sẻ” của Pháp thông qua ngoại giao kinh tế với các khoản viện trợ được triển khai hiệu quả.

*b) Sức mạnh mềm Pháp qua cứu trợ nhân đạo*

Pháp chủ trương can thiệp và viện trợ nhân đạo tại các nước và khu vực chiến sự, nhưng trong điều kiện tuân thủ theo khuôn khổ của Liên hợp quốc<sup>1</sup>. Pháp luôn phản đối các hoạt động đơn phương trong vấn đề tìm kiếm giải pháp hòa bình. Trong hoạt động nhân đạo quốc tế, Pháp luôn là nước đi tiên phong và dành một vị trí đặc biệt cho hoạt động nhân đạo trong chính sách đối ngoại của mình. Chiến lược các hoạt động nhân đạo của Pháp xoay quanh ba mục tiêu chính: (1) Đáp ứng nhu cầu của người dân bất cứ nơi nào cần, trong đó ưu tiên các nhóm, khu vực khẩn cấp quan trọng; (2) Các hoạt động nhân đạo nằm trong một khuôn khổ nối kết toàn diện toàn cầu với chiến lược phát triển nhằm xây dựng năng lực tại các khu vực địa phương cũng như tăng cường khả năng hành động của người dân; (3) Đánh giá

---

1. Xem Dương Văn Quảng: *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền Cộng hòa thứ V*, *Sđd*, tr.166.

định kỳ các sự kiện, hoạt động nhân đạo thông qua trao đổi giữa các nhà lãnh đạo nhà nước và đại diện các tổ chức xã hội, nhằm bảo đảm các hoạt động nhân đạo được thực hiện đáp ứng càng nhiều càng tốt nhu cầu của người dân<sup>1</sup>.

Trung tâm khủng hoảng quốc tế (CDC) là cơ quan hoạt động chính thức thuộc Bộ Ngoại giao Pháp trong các hoạt động hỗ trợ nhân đạo quốc tế. Cơ quan chịu trách nhiệm quản lý và giám sát các khủng hoảng diễn ra ở nhiều khu vực địa lý (châu Phi, châu Á, Bắc Phi và Trung Đông, châu Âu, châu Mỹ), từ đó đưa ra các kế hoạch hành động cấp nhà nước, phối hợp với các tổ chức nhân đạo khác trên thế giới. Để hỗ trợ cho hoạt động của mình, CDC có các cộng tác viên làm việc tại các đại sứ quán. Thông qua Quỹ nhân đạo khẩn cấp (Fonds d'Urgence Humanitaire), CDC cung cấp hỗ trợ khẩn cấp bằng tiền mặt hoặc hiện vật. Đồng thời, CDC cũng hỗ trợ các NGO trong hoạt động tài trợ dự án và duy trì hợp tác thường xuyên. Ngoài ra, Bộ Ngoại giao Pháp cũng có các công cụ tài chính dành riêng để hỗ trợ các hoạt động nhân đạo khẩn cấp như: Tổng cục toàn cầu hóa thực hiện viện trợ lương thực, một phần kinh phí tài trợ cho Chương trình Lương thực thế giới (WFP), phần còn lại chuyển qua các NGO, các Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế, hay đề án quốc gia; Ban giám đốc của Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế có trách nhiệm chuyển các khoản đóng góp tự nguyện từ Pháp

---

1. Xem Renée C. Fox: *Doctors Without Borders: Humanitarian Quests, Impossible Dreams of Médecins Sans Frontières*, Johns Hopkins University, USA, 2014.

đến các cơ quan Liên hợp quốc liên quan đến hành động nhân đạo và phong trào Chữ thập đỏ,...<sup>1</sup>.

Ngoài các hoạt động chính thức từ chính phủ, một dấu ấn tạo nên sức mạnh mềm Pháp là sự tham gia của nhiều tổ chức phi chính phủ Pháp (NGO) trải khắp thế giới với các hoạt động thường xuyên và tích cực tại những khu vực xảy ra thiên tai và có xung đột vũ trang. Một số tổ chức nhân đạo nổi tiếng của Pháp như: Bác sĩ không biên giới (MSF), Bác sĩ thế giới (MdM), Dược sĩ không biên giới (PSF), Hoạt động quốc tế chống lại nạn đói (ACF),... là những tổ chức có uy tín quốc tế lớn. Hoạt động của họ thực sự nâng cao hình ảnh tốt đẹp về nước Pháp trong lòng bạn bè thế giới<sup>2</sup>.

Trong các tổ chức nhân đạo của Pháp, nổi bật nhất là tổ chức Bác sĩ không biên giới (MSF). MSF là tổ chức phi chính phủ do một nhóm bác sĩ người Pháp lập ra tại Pháp vào năm 1971 vì mục đích nhân đạo<sup>3</sup>. Mặc dù là một tổ chức phi chính

---

1. France Diplomatie: *Action humanitaire d'urgence*, <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/politique-etrangere-de-la-france/action-humanitaire-d-urgence/>, 2016, truy cập ngày 20-8-2016.

2. France Diplomatie: *Partenaires nationaux - OSI / Carte de la présence des ONG françaises dans le monde*, <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/politique-etrangere-de-la-france/action-humanitaire-d-urgence/colonne-droite/partenaires-multilateraux-et/article/partenaires-nationaux-ong-osi>, 2016, truy cập ngày 20-8-2016.

3. Médecins Sans Frontières: *La création de Médecins Sans Frontières*, *Médecins Sans Frontières*, <http://www.msf.fr/histoire-sommaire-book-page/1971-creation-medecins-sans-frontieres>, 2011, truy cập ngày 14-9-2015.

phủ, nhưng MSF có tầm ảnh hưởng rộng lớn toàn cầu khi tham gia cứu trợ tại nhiều điểm nóng, các vùng chiến sự, các khu vực đang diễn ra khủng hoảng về thiên tai, dịch họa. Ngoài ra, MSF có sự hợp tác chặt chẽ với Liên hợp quốc trong các hoạt động cứu trợ do thiên tai, bệnh dịch, nạn đói do chiến tranh hay trong các cuộc xung đột kéo dài, giúp đỡ người lưu vong, tị nạn. Theo quan điểm của MSF, việc cứu trợ nhân đạo là phải hoàn toàn trung lập và không có sự dính líu của bất cứ chính phủ cũng như lực lượng quân sự nào.

Kể từ khi thành lập, MSF đã nhanh chóng nhân rộng hoạt động. Trong những năm 1980, các chi nhánh hoạt động của MSF - Pháp phát triển và lan tỏa khắp châu Âu như: MSF - Bỉ (1980), MSF - Thụy Sĩ (1981), MSF - Hà Lan (1984) và MSF - Tây Ban Nha (1986). Đầu những năm 1990 chứng kiến sự ra đời của các chi nhánh hỗ trợ trên toàn thế giới như: MSF - Hy Lạp (1990), MSF - Mỹ (1990), MSF - Canada (1991), MSF - Nhật Bản (1992), MSF - Anh (1993), MSF - Italia (1993), MSF - Ôxtrâyliya (1994), cũng như Đức, Áo, Đan Mạch, Thụy Điển, Na Uy và Hồng Kông. Năm 2000, MSF tại Pháp có ngân sách lên đến 78,5 triệu euro, với 91% đến từ sự hỗ trợ tư nhân.

MSF tham gia cứu trợ tích cực tại nhiều điểm nóng trên thế giới, như các vùng xảy ra chiến sự tại Ápganixtan năm 1979. Trong năm 1984-1985, với nạn đói ở Êtiôpia, MSF đã thiết lập các chương trình dinh dưỡng tại quốc gia này. Hay tại San Salvador, thủ phủ của En Xanvađo, sau trận động đất

ngày 10-10-1986, MSF đã thiết lập thiết bị sản xuất nước uống sạch cho dân chúng. Kể từ năm 1979, MSF đã tiến hành trợ giúp nhân đạo về y tế tại Xuđăng, quốc gia bị tàn phá bởi nội chiến và nạn đói, bị kiệt quệ do tình trạng suy dinh dưỡng phổ biến và là một trong những nước có tỷ lệ tử vong khi sinh cao nhất trên thế giới. Đầu những năm 1990, MSF mở rộng hoạt động tại một số quốc gia mới. Năm 1990, MSF vào Libêria để giúp dân thường và người tị nạn bị ảnh hưởng bởi cuộc nội chiến. Năm 1991, khi cuộc nội chiến tại Xômalì diễn ra, MSF đã cùng với Lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc thực hiện cứu trợ nhân đạo tại đây. Có thể nói, MSF đã hoạt động ở nhiều nước châu Phi trong nhiều thập kỷ, là đơn vị duy nhất cung cấp các hoạt động chăm sóc sức khỏe, thực phẩm và nước. Ngoài ra, các khu vực đang phát triển khác trên thế giới như châu Á, Trung Đông - Bắc Phi, với các quốc gia như Campuchia, Libi, Xri Lanca,... cũng có sự hiện diện của MSF. Với các hoạt động thiết thực và ý nghĩa như vậy, MSF thực sự là một tổ chức tiên phong trong việc cứu trợ nhân đạo quốc tế.

Hiện nay, MSF đã mở rộng thành một tổ chức phi chính phủ tầm cỡ quốc tế bao gồm hơn 2.000 thành viên hoạt động thường trực tại 85 quốc gia với sự hỗ trợ của hơn 10.000 người là nhân viên địa phương. Những người tình nguyện làm việc cho MSF không chỉ là bác sĩ hoặc y tá, mà còn có cả các chuyên viên tiếp liệu và điều hành. Để ghi nhận những đóng góp nổi bật của MSF, Ủy ban Nobel đã trao giải thưởng Nobel Hòa bình năm 1999 cho MSF vì những cống

hiến cho nhân loại. Năm 1996, Giải thưởng Hòa bình Seoul (Seoul Peace Prize) cũng được trao cho MSF<sup>1</sup>.

Ngoài MSF, Pháp còn có tổ chức Bác sĩ thế giới (MdM), cũng là tổ chức nhân đạo quốc tế phi lợi nhuận, chuyên cung cấp các hoạt động chăm sóc y tế khẩn cấp và dài hạn đối với các cộng đồng dễ bị tổn thương, song song với các cuộc vận động tiếp cận bình đẳng về chăm sóc sức khỏe trên toàn thế giới. MdM được thành lập vào năm 1980 bởi một nhóm 15 bác sĩ Pháp với sứ mệnh cung cấp kịp thời hoạt động y tế khẩn cấp, hỗ trợ người dân địa phương bảo đảm tính bền vững lâu dài của hệ thống chăm sóc sức khỏe công cộng. Trong hoạt động của mình, MdM cho rằng viện trợ nhân đạo không thể tách rời khỏi chính trị, vì sợ rằng sự trợ giúp sẽ bị lạm dụng bởi các chính trị gia.

Như vậy, hoạt động cứu trợ và viện trợ nhân đạo của Pháp chính là một thành công về sức mạnh mềm mang dấu ấn Pháp trên trường quốc tế. Bên cạnh sự nỗ lực của chính phủ là hoạt động tích cực và đa dạng của các tổ chức phi chính phủ hướng đến lợi ích chung toàn cầu, thể hiện sự tích cực, năng động của mình trong việc mang lại những giá trị tốt đẹp cho nhân loại, đặc biệt là tại các vùng đang diễn ra chiến sự và bệnh dịch. Những đóng góp này còn cho thấy một nét đặc trưng khác về sức mạnh mềm của Pháp trong thời đại mới, đó là sức mạnh mềm của một quốc gia không

---

1. Seoul Peace Prize: "Laureates of the Seoul Peace Prize in 1996 for MSF", <http://www.spp.or.kr/eng/main.asp?url=3stPrizeWinner&tab1=3&tab2=1>, 1996, truy cập ngày 7-4-2016.



nhất thiết phải đến từ kênh chính phủ, mà có thể được tạo dựng từ nhiều nhân tố, từ các tổ chức phi chính phủ, những công dân, cá nhân, các công ty hoạt động có tính thiện nguyện. Những đóng góp tích cực của họ vì lợi ích của cộng đồng mang lại uy tín chung cho cả quốc gia.

### **3. Sức mạnh mềm Pháp qua ngoại giao văn hóa**

#### *a) Chính sách ngoại giao văn hóa Pháp*

Ngoại giao văn hóa trong quan hệ quốc tế là một loại hình của ngoại giao công chúng quốc tế nhằm trao đổi các khía cạnh khác nhau về văn hóa - nghệ thuật nhằm gia tăng sự hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia và dân tộc các nước. Trong bối cảnh toàn cầu hóa với sự gia tăng nổi kết giữa các quốc gia - dân tộc, ngoại giao văn hóa ngày càng đóng một vai trò quan trọng trong việc làm gia tăng ảnh hưởng và cải thiện hình ảnh các quốc gia trong cộng đồng quốc tế<sup>1</sup>. Về tổng quan, chính sách về văn hóa - giáo dục tại Pháp được hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm soát, quản lý, như những chính sách công dưới sự bảo hộ của các cơ quan hành chính công, nằm trong khuôn khổ Hiến pháp quốc gia Pháp, cũng đồng thời là đối tượng chính trong các hiệp ước và định hướng của Liên minh châu Âu. Chính sách văn hóa - giáo dục của Pháp được Hiến pháp bảo hộ, là một trong những quyền căn bản của công dân Pháp. *Hiến pháp ngày 27 tháng 10 năm 1946,*

---

1. Xem Vũ Dương Huân: “Bản chất và đặc thù quan hệ quốc tế”, Tạp chí *Nghiên cứu quốc tế*, số 3(82), Hà Nội, 2008.

sau đó được chỉnh sửa, bổ sung lại trong *Hiến pháp ngày 04 tháng 10 năm 1958* tuyên bố rằng “Quốc gia bảo đảm quyền tiếp cận bình đẳng cho tất cả trẻ em và người lớn đối với giáo dục, đào tạo và văn hóa”<sup>1</sup>.

Ngoại giao văn hóa và giáo dục luôn nằm ở vị trí then chốt, trung tâm trong chiến lược nâng tầm ảnh hưởng và khẳng định vị thế của Pháp trên trường quốc tế. Bộ trưởng Ngoại giao Laurent Fabius và Bộ trưởng Văn hóa Aurelie Filippetti trong bài tham luận “Tham vọng của chúng ta đối với ngoại giao văn hóa trong thế kỷ XXI” vào tháng 7-2013 đã phát biểu: “Không có điều gì tuyệt vời được hoàn thành ở Pháp mà không có văn hóa. Điều này cũng áp dụng cho ngoại giao và hoạt động đối ngoại. Pháp rất mạnh và được kính trọng với văn hóa, di sản và sự sáng tạo của họ. Văn hóa là một trong những điểm mạnh lớn nhất của chúng ta (Pháp); đại diện cho di sản của chúng ta và là một phần tương lai của chúng ta”<sup>2</sup>. Với Pháp, chính sách văn hóa hướng song song đến việc quảng bá sự đa dạng văn hóa Pháp ở trong nước lẫn nước ngoài. Với trong nước, chính sách văn

---

1. Conseil Constitutionnel: *Texte intégral de la Constitution du 4 octobre 1958 en vigueur*, <http://www.conseil-constitutionnel.fr/conseil-constitutionnel/francais/la-constitution/la-constitution-du-4-octobre-1958/texte-integral-de-la-constitution-du-4-octobre-1958-en-vigueur.5074.html>, truy cập ngày 05-4-2016.

2. Laurent Fabius and Aurélie Filippetti: “Our Ambitions for Cultural Diplomacy in the 21st Century”, Embassy of France in US, <http://ambafrance-us.org/spip.php?article4748>, 2013, truy cập ngày 05-4-2016.

hóa nhằm tạo ra sự thụ hưởng dành cho người dân, đồng thời hướng đến việc thu hút du khách đến Pháp - quốc gia du lịch hấp dẫn. Đối với nước ngoài, thông qua ngoại giao văn hóa, Pháp hướng đến ba mục tiêu chính: (1) truyền bá văn hóa và ngôn ngữ Pháp ra thế giới (thông qua quảng bá văn hóa và giáo dục - đào tạo); (2) nâng cao nhận thức về văn hóa Pháp và văn hóa Cộng đồng Pháp ngữ; (3) thúc đẩy đa dạng văn hóa trên thế giới<sup>1</sup>.

Theo quan điểm của Pháp, chính sách ngoại giao văn hóa, ngoài việc nâng cao nhận thức về văn hóa và ngôn ngữ Pháp, yếu tố tạo nên sự ủng hộ từ cộng đồng quốc tế là sự đề cao nguyên tắc tôn trọng các ngoại lệ văn hóa và bảo vệ sự đa dạng văn hóa (về sau phát triển thành “Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa” được UNESCO bảo hộ). Đây là điều có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong bối cảnh toàn cầu hóa với sự tương tác mạnh mẽ giữa các nền văn hóa đến từ những quốc gia khác nhau, tôn trọng sự khác biệt chính là mấu chốt trong việc giảm thiểu xung đột và gia tăng hợp tác. Pháp luôn hướng tới thúc đẩy đối thoại và cộng hưởng với những nền văn hóa khác, qua việc xúc tiến hợp tác văn hóa với tinh thần cởi mở, đón chào những khác biệt. Đây cũng chính là tinh thần đa phương hóa trong chính sách đối ngoại của Pháp. Ngoài ra, trong mối quan hệ giữa Pháp với các nước vốn là thuộc địa và lãnh thổ hải ngoại, sự tôn trọng các ngoại lệ văn hóa còn có ý nghĩa

---

1. Xem Dương Văn Quảng: *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền Cộng hòa thứ V*, *Sđd*, tr.171-173.

đặc biệt. Nếu như trước đây, văn hóa Pháp được xem là trung tâm trong mối quan hệ mẫu quốc - thuộc địa, thì ngày nay, tôn trọng các giá trị khác biệt trên tinh thần bình đẳng là yếu tố Pháp đặt lên hàng đầu. Với Pháp, một nền văn hóa sẽ chỉ mạnh hơn khi biết tiếp nhận những đóng góp từ bên ngoài. Qua quá trình cộng sinh “cho” và “nhận”, sức mạnh văn hóa của các bên tham gia sẽ được gia tăng. Và đây cũng là yếu tố giá trị nội tại trong sức mạnh mềm văn hóa của Pháp nhằm “chia sẻ”, “lan tỏa” các giá trị Pháp ra thế giới, trong sự cộng hưởng với sự đa dạng của các nền văn hóa khác.

*b) Thực tiễn sử dụng ngoại giao văn hóa của Pháp trên thế giới*

Trong sức mạnh mềm Pháp, văn hóa là một yếu tố quan trọng, thấm đẫm trong nhiều khía cạnh của các chính sách đối nội cũng như đối ngoại, hỗ trợ đắc lực và hiệu quả cho các chính sách đối ngoại của Pháp tại nhiều khu vực, quốc gia khác nhau trên thế giới. Thực tiễn sử dụng ngoại giao văn hóa Pháp được tác giả Philippe Lane, Cố vấn hợp tác và hành động văn hóa trình bày khá rõ ràng, hệ thống và chi tiết trong tài liệu *Sự hiện diện của Pháp trên thế giới: hành động văn hóa và khoa học* (2011)<sup>1</sup>. Theo Philippe Lane, trong suốt chiều dài lịch sử, chính sách đối ngoại của Pháp đã dựa nhiều vào ngoại giao văn hóa, bắt đầu từ thế kỷ XVIII và diễn ra liên tục cho đến ngày nay. Qua ngoại giao văn hóa, Pháp quảng bá đến thế giới nền văn hóa đặc sắc của đất nước với vô vàn di

---

1. Xem Philippe Lane: *Présence française dans le monde. L'action culturelle et scientifique*, La Documentation Française, Paris, 2011.

sản cùng hàng trăm hoạt động nghệ thuật diễn ra sôi động trong năm. Từ những nguồn lực văn hóa sẵn có (như các di tích, thắng cảnh, các viện bảo tàng,...), việc quảng bá và tổ chức các hoạt động văn hóa trong và ngoài nước của Pháp được sự hỗ trợ tích cực chính thức từ nhà nước, đồng hành cùng các hiệp hội và doanh nghiệp tư nhân. Từ năm 1997, với chính sách chung đối với văn hóa, Chính phủ Pháp đã lập kế hoạch chi 1% tổng ngân sách quốc gia dành cho văn hóa<sup>1</sup>. Điều này đã được thực hiện tích cực cho đến ngày nay khi Pháp là quốc gia đứng đầu thế giới trong việc chi ngân sách công cho các hoạt động văn hóa trong và ngoài nước. Với gần 20.000 nhân công, ngày nay Pháp chi hơn 1% GDP cho các hoạt động quảng bá văn hóa trong nước và quốc tế<sup>2</sup>. Pháp cùng với Anh, mặc dù có nền kinh tế nhỏ hơn Mỹ, chi tiêu một lượng lớn ngân sách cho ngoại giao công chúng, ngang bằng với siêu cường số 1 thế giới. Với Pháp, văn hóa đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế cũng như ngoại giao, với khoản chi hằng năm gần 13 tỷ euro cho các hoạt động văn hóa trong nước và quốc tế<sup>3</sup>.

---

1. Andrea Rosenauer, Pernille Winther: *Cultural policies in the EU member states - Volume 1 Outlook for the 21st century*, European Parliament, Directorate-General for Internal Policies of the Union, 2002, tr.98.

2. Xem Elisabeth Lau: *L'état de France, Sđd*, tr.105.

3. Alexandre Piquard: "L'Etat dépense plus de 13 milliards pour la culture", *Le monde*, [http://www.lemonde.fr/economie/article/2014/01/03/l-etat-depense-plus-de-13-milliards-pour-la-culture\\_4342581\\_3234.html](http://www.lemonde.fr/economie/article/2014/01/03/l-etat-depense-plus-de-13-milliards-pour-la-culture_4342581_3234.html), truy cập ngày 03-01-2014.

Chính sách văn hóa Pháp được thực hiện thông qua các công cụ, mạng lưới, hệ thống hay các thể chế khác nhau, được tài trợ trực tiếp bởi nhà nước cùng với các đối tác hợp tác<sup>1</sup>. Ngoài Bộ Văn hóa là cơ quan chủ quản, Pháp còn có nhiều bộ khác cũng góp sức vào việc thực hiện các chính sách văn hóa, như Bộ Ngoại giao (chịu trách nhiệm về chính sách văn hóa hải ngoại của Pháp), Bộ Giáo dục (chịu trách nhiệm về giáo dục nghệ thuật), v.v.. Hằng năm, Pháp tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, lễ hội, hoạt động biểu diễn, thu hút một lượng đông đảo công chúng trong nước cũng như khách quốc tế tham dự. Pháp cũng rất quan tâm đến việc đăng cai tổ chức những sự kiện văn hóa mang tầm cỡ thế giới, như các Liên hoan phim, nghệ thuật quốc tế, các giải thể thao thế giới như World Cup FIFA (1998), hay Giải quần vợt Roland Garros, một trong bốn giải Grand Slam quần vợt lớn nhất thế giới, thu hút hàng triệu lượt người theo dõi.

Với sự phong phú và đa dạng các hoạt động, hợp tác văn hóa, việc triển khai ngoại giao văn hóa Pháp hướng đến các khuôn khổ chính sau: (1) mạng lưới quảng bá văn hóa Pháp ở nước ngoài; (2) khuôn khổ hợp tác với châu Âu; (3) các tổ chức quốc tế; (4) các lãnh thổ hải ngoại; (5) đón tiếp các nền văn hóa nước ngoài đến hợp tác với Pháp<sup>2</sup>.

---

1. Xem Andrea Rosenauer, Pernille Winther: *Cultural policies in the EU member states - Volume 1 Outlook for the 21st century*, Sđd, tr.83.

2. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy*, Sđd, tr.29-31.

Để triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa, Pháp có một mạng lưới các cơ quan văn hóa - giáo dục rất phong phú. Bộ Ngoại giao Pháp đã thành lập các đơn vị điều hành trong việc định hướng, kiểm soát, điều hành và phối hợp các đơn vị và cơ quan trong mạng lưới văn hóa Pháp ở trong nước lẫn nước ngoài, dưới sự giám sát của Tổng cục về toàn cầu hóa, phát triển và hợp tác (la Direction générale de la mondialisation, du développement et des partenariats).

Trong chiến lược ngoại giao văn hóa, Pháp có các cơ quan mũi nhọn như:

(1) *Liên minh Pháp* (l'Alliance française) được thành lập ngày 21-7-1883, là cơ quan truyền bá văn hóa lâu đời nhất trên thế giới, có nhiệm vụ thúc đẩy việc giảng dạy tiếng Pháp tại nước ngoài. Ngày nay, Liên minh Pháp có 850 trung tâm tại 137 quốc gia ở cả 5 châu lục, trở thành cơ quan truyền bá ngôn ngữ và văn hóa lớn nhất thế giới<sup>1</sup>.

(2) *Cơ quan giảng dạy tiếng Pháp ở nước ngoài* (l'Agence pour l'enseignement français à l'étranger - AEFE) là một tổ chức thuộc Nhà nước Pháp được thành lập năm 1990, chịu trách nhiệm quản lý hệ thống trường học tiếng Pháp trên thế giới.

(3) *Viện Pháp* (Institut Français) là tổ chức công được thành lập vào năm 2010, dưới sự quản lý của Bộ Ngoại giao Pháp theo Luật về tổ chức các hoạt động văn hóa Pháp ở

---

1. Xem La Francophonie: *The French language worldwide*, Nathan, Paris, 2014, tr.13.

nước ngoài, tiếp nối công việc của tổ chức Culturesfrance với phạm vi hoạt động mở rộng hơn và các nguồn lực được tăng cường. Mạng lưới Viện Pháp hiện có tại 161 quốc gia với 96 trung tâm văn hóa trực thuộc Bộ Ngoại giao Pháp và hơn 300 viện trao đổi văn hóa Pháp được Bộ Ngoại giao Pháp ký hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ (tại Việt Nam là Trung tâm L'ESPACE tại Hà Nội và l'IDECAF tại Thành phố Hồ Chí Minh). Các Viện Pháp phối hợp, nối kết với các đại sứ quán, các trung tâm văn hóa tổ chức các hoạt động văn hóa Pháp trên quy mô toàn cầu. Viện Pháp được xem như mũi nhọn để quảng bá hình ảnh, văn hóa nước Pháp với hai trọng tâm chính: (i) thực hiện các hoạt động văn hóa lớn: các mùa văn hóa, các chương trình trong nhiều năm, v.v.; (ii) hỗ trợ mạng lưới văn hóa Pháp ở nước ngoài<sup>1</sup>. Viện Pháp cũng tìm cách thống nhất các viện nghiên cứu, các trung tâm văn hóa và các đơn vị văn hóa tại các đại sứ quán dưới tên gọi “Viện Pháp” nhằm đạt được một chính sách chung chặt chẽ và hiệu quả về ngoại giao văn hóa.

(4) *Cơ quan hỗ trợ kỹ thuật quốc tế Pháp* (Expertise France) được thành lập nhằm tăng cường hiệu quả các hoạt động đối ngoại văn hóa của Nhà nước Pháp, tập trung vào các dự án song phương và đa phương mang tính liên văn hóa.

---

1. Emmanuel Ly Batallan: “Chúng tôi muốn lan tỏa tinh thần Pháp”, <http://www.thanhnien.com.vn/van-hoa-nghe-thuat/tong-lanh-su-phap-tai-tphcm-emmanuel-lybatallan-chung-toi-muon-lan-toa-tinh-than-phap-541259.html>, 2015, truy cập ngày 25-4-2015.



(5) *Trung tâm du học Pháp* (Campus France) là một tổ chức nhà nước hoạt động từ năm 2010 với nhiệm vụ thúc đẩy giáo dục đại học, cung cấp học bổng và hỗ trợ sinh viên nước ngoài, tiếp đón và quản lý du học sinh, giáo viên và các nhà nghiên cứu quốc tế đến nghiên cứu, học tập tại Pháp. Trung tâm du học Pháp hiện có 182 cơ sở tại nhiều thành phố trên thế giới. Trung tâm được đánh giá là đã ra đời kịp thời và có những hoạt động hiệu quả trong việc nối kết du học sinh toàn thế giới - những người mong muốn tìm hiểu và thụ hưởng nền giáo dục Pháp thời đại toàn cầu hóa.

Ngoài ra, hỗ trợ cho việc quảng bá sách, phim ảnh, âm nhạc Pháp ra toàn thế giới còn có một số cơ quan, hiệp hội và tổ chức quan trọng, có vai trò tích cực như:

(1) Văn phòng quốc tế các ấn bản sách tiếng Pháp (Bureau international de l'édition française pour le livre) được thành lập từ năm 1873, có sự hỗ trợ của Bộ Văn hóa Pháp, Bộ Ngoại giao Pháp và Tổ chức Quốc tế nói tiếng Pháp ngữ, và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn như Nghiệp đoàn xuất bản quốc gia Pháp (le Syndicat national de l'édition - SNE) hoặc Trung tâm xuất bản Trung ương (la Centrale de l'édition). Văn phòng có nhiệm vụ hỗ trợ quảng bá cho các ấn phẩm sách tiếng Pháp ra toàn cầu khi Pháp vốn nổi tiếng là “Cộng hòa văn chương” của thế giới;

(2) Hiệp hội phim Pháp (Unifrance Films) là một hiệp hội được thành lập vào năm 1949 nhằm thúc đẩy và phát triển ngành công nghiệp điện ảnh Pháp trên toàn thế giới, dưới sự giám sát của Trung tâm điện ảnh và hoạt hình quốc

gia Pháp (Centre national de la cinématographie et de l'image animée), với gần 600 thành viên gồm các nhà sản xuất, đạo diễn, diễn viên, tác giả và các nghệ sĩ;

(3) Văn phòng xuất khẩu (Bureau export) kể từ năm 1993 đã tập hợp tất cả các nhà sản xuất và nghệ sĩ trong ngành công nghiệp âm nhạc Pháp với hoạt động được tài trợ một nửa bởi chính phủ (các bộ trưởng ngoại giao, văn hóa và thương mại nước ngoài) và một nửa bởi cơ quan chuyên môn (các hội bản quyền,...).

Với một hệ thống quản lý văn hóa sâu rộng và chuyên nghiệp, nước Pháp hướng đến việc thúc đẩy một mô hình đa nguyên và đa dạng về văn hóa. Trong chính sách ngoại giao Pháp, phát triển văn hóa Pháp ra nước ngoài là một trong các yếu tố mang tính chất lâu đời và quan trọng, được thực hiện với hàng loạt các hoạt động như: phổ biến ngôn ngữ Pháp, hợp tác giáo dục và học thuật, hợp tác khoa học - kỹ thuật, trao đổi trong các lĩnh vực nghệ thuật, sách và quảng bá phim ảnh, phát thanh, truyền hình,... Theo số liệu thống kê, đến năm 2010, Pháp có hệ thống mạng lưới văn hóa vô cùng lớn và đa dạng trên toàn thế giới với 6.000 nhân viên phục vụ tại trên 160 cơ quan, tổ chức văn hóa, đơn vị về hợp tác văn hóa thuộc các đại sứ quán và lãnh sự quán Pháp; 25 trung tâm nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn với 50.000 sự kiện nghệ thuật mỗi năm<sup>1</sup>. Các trung tâm văn hóa đã tạo ra không gian đối thoại về văn hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho nghiên cứu, tìm hiểu về văn hóa cũng như trao

---

1. Xem Elisabeth Lau: *L'état de France, Sdd*, tr.102.

đổi các sáng tạo giữa nghệ sĩ và công chúng. Đặc biệt, các trung tâm văn hóa Pháp phối hợp với các cơ quan, tổ chức văn hóa tại nước sở tại đưa các hoạt động văn hóa đến với đông đảo quần chúng nhân dân địa phương.

Trong xu thế nối kết toàn cầu bằng hệ thống internet, các cơ quan quảng bá văn hóa - giáo dục Pháp đều có cổng thông tin trực tuyến riêng nhằm cung cấp đầy đủ thông tin cho người cần tìm hiểu. Đây là yếu tố mới mà Pháp tận dụng tốt trong sự nối kết toàn cầu thông qua mạng truyền thông hiện đại. Một yếu tố tích cực là ngôn ngữ được sử dụng trong mạng lưới này, bên cạnh tiếng Pháp, còn có sự xuất hiện của tiếng Anh như một ngôn ngữ toàn cầu, cùng với các ngôn ngữ bản địa, tạo sự đa dạng, uyển chuyển trong việc truyền đạt các thông tin cần thiết đến người tiếp cận. Ngoài ra, nằm trong “Chính sách công khai thông tin” (Open Data Policy), Bộ Ngoại giao Pháp đã thiết lập một cổng thông tin trực tuyến được gọi là “Ngoại giao Pháp” (France Diplomacy), qua đó số lượng lớn các thông tin về hoạt động ngoại giao của Pháp được cung cấp minh bạch và miễn phí cho tất cả mọi người truy cập. Thống kê về các công cụ ảnh hưởng của Pháp ở nước ngoài đều được công khai trên trang web này. Cũng theo số liệu thống kê tại trang France Diplomacy, vào năm 2012, văn hóa Pháp hiện diện tại 161 quốc gia thông qua các cơ quan kết nối với trang web này, và con số này gia tăng hằng năm. Ngoài ra, France Diplomacy còn cung cấp số liệu cho thấy sự gia tăng về số lượng sinh viên học tiếng Pháp, cũng như số lượng các trường tiếng Pháp và số lượng người truy cập vào

các mục văn hóa Pháp như phim ảnh, âm nhạc, các chương trình phát sóng tin tức, truyền hình Pháp, v.v..

Bên cạnh đó, hệ thống truyền thông truyền thống như các kênh truyền hình, các đài truyền thanh, các kênh thông tin Pháp như RFI, TV5 Monde, France 24... đã và đang mở rộng phạm vi hoạt động ra toàn cầu<sup>1</sup>. Thời lượng phát sóng các kênh này là 24/24 giờ, tất cả các ngày trong tuần. Một trong những yếu tố tích cực khiến các kênh này ngày càng phổ biến đó là việc sử dụng đa dạng các ngôn ngữ. Ngoài tiếng Pháp là ngôn ngữ chính, nội dung còn được truyền đạt bằng tiếng Anh, tiếng Ả-rập và một số tiếng bản địa, cũng như sử dụng phụ đề cho các chương trình truyền hình được dịch và cập nhật liên tục. Chính điều này đã tăng cường đối tượng tiếp nhận thông tin, bao gồm cả những người xem không nói tiếng Pháp nhưng mong muốn tiếp nhận những góc nhìn, tiếng nói đa chiều. Nội dung truyền tải của các kênh cũng rất phong phú và đa dạng. Bên cạnh các vấn đề thời sự thế giới được cập nhật liên tục, các kênh cũng giới thiệu quan điểm chính trị, góc nhìn, văn hóa, xã hội Pháp, kết hợp với các nét đẹp văn hóa, xã hội của các vùng miền khác nhau trên thế giới. Đặc biệt, Pháp cũng đưa ra những góc nhìn, tiếng nói phản biện trước các chính sách đối ngoại của các quốc gia, như Mỹ, vốn được hỗ trợ bởi sự phủ sóng rộng rãi và mạnh mẽ qua các kênh truyền thông chiến lược như VOA, CNN,... Nhờ sự phong phú, đa dạng về nội dung

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy, Sdd*, tr. 65-68.

cùng tính đa chiều, phản biện trong góc nhìn, số liệu thống kê cho thấy một số lượng lớn người trên thế giới đang tiếp nhận các quan điểm của Pháp qua các kênh thông tin này. Ví dụ, cuối năm 2010, đã có 257 triệu hộ gia đình xem kênh TV5 Monde và 8,6 triệu người truy cập trang web TV5 Monde mỗi tháng<sup>1</sup>.

Như vậy, thông qua ngoại giao văn hóa, Pháp có thể đạt được cái đích sức mạnh mềm của mình, khẳng định vị trí đất nước như là trung tâm văn hóa, nghệ thuật quốc tế, tạo tình cảm với các quốc gia và dân tộc yêu mến văn hóa Pháp, từ đó củng cố quan hệ đối ngoại giữa Pháp với các nước. Qua văn hóa, Pháp có thể thể hiện vị thế và vai trò một nước lớn, có bề dày và chiều sâu về văn hóa - tư tưởng - tinh thần, từ đó khẳng định vai trò không thể thiếu của Pháp trong chính sách đối ngoại của các quốc gia. Kể từ năm 1999 đến nay, ở tầm quan hệ song phương, nhằm thắt chặt mối quan hệ với các quốc gia, Pháp liên tục phối hợp với các nước tổ chức nhiều Tuần văn hóa và Năm văn hóa Pháp như: “Tuần văn hóa” với Maroc, Ucraina, Canada (năm 1999); “Tuần văn hóa Pháp tại Hunggari” (năm 2001); “Tuần văn hóa Séc tại Pháp” (năm 2002); “Năm Angiêri tại Pháp” (năm 2003); “Năm Trung Quốc tại Pháp” (năm 2004); “Tuần văn hóa Ba Lan tại Pháp” và “Lễ hội văn hóa Aixolen tại Pháp” (năm 2004); “Năm văn hóa Braxin tại Pháp” (năm 2005); “Năm văn hóa Ácmênia tại

---

1. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): “Hợp tác văn hóa và Pháp ngữ”, <http://www.ambafrance-vn.org/Hop-tac-van-hoa-va-Phap-ngu->, 2015, truy cập ngày 06-4-2016.

Pháp” (năm 2006); “Năm Crôatia tại Pháp” (năm 2012), “Năm Nam Phi tại Pháp” (năm 2013), “Năm Pháp tại Việt Nam” (năm 2013) và “Năm Việt Nam tại Pháp” (năm 2014). Theo Tổng lãnh sự Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh Emmanuel Ly-Batallan: “Chuỗi sự kiện nói trên còn được gọi là “năm chéo” và được Pháp tổ chức từ nhiều thập niên qua nhằm thắt chặt quan hệ ngoại giao với một quốc gia. Điểm chú ý là tính song phương của những sự kiện này: không chỉ quảng bá hình ảnh của mình, Pháp còn mở rộng cửa để nước bạn có thể trực tiếp giới thiệu với công chúng Pháp. Một sự giao thoa văn hóa và nhờ đó, người dân Pháp có cơ hội để hiểu biết sâu rộng về văn hóa nhiều nước”<sup>1</sup>. Như vậy, liên tục trong gần 20 năm, các Tuần và Năm văn hóa được tổ chức đều đặn với nhiều quốc gia và đã thành công rực rỡ. Ngoài ý nghĩa chính trị ngoại giao tạo sự nối kết giữa Pháp và các quốc gia, các sự kiện này còn thu hút sự quan tâm, tham gia đông đảo của quần chúng, từ đó tạo nhịp cầu giao lưu giữa các nền văn hóa. Với các sự kiện văn hóa này, Pháp đi theo từng cấp độ chiến lược của sự quảng bá văn hóa, đầu tiên là giới thiệu, sau đó tạo niềm hứng thú, yêu thích và cuối cùng là bắt chước thực hành theo. Với cấp độ thực hành, ngày nay, tại các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ,... các trường dạy về văn hóa - lối sống Pháp rất được ưa chuộng và được

---

1. Emmanuel Ly-Batallan: “Chúng tôi muốn lan tỏa tinh thần Pháp”, <http://www.thanhnien.com.vn/van-hoa-nghe-thuat/tong-lanh-su-phap-tai-tphcm-emmanuel-lybatallan-chung-toi-muon-lan-toa-tinh-than-phap-541259.html>, 2015, truy cập ngày 25-4-2015.

nhiều người theo học<sup>1</sup>. Các khóa học về ẩm thực Pháp (học nấu ăn và thưởng thức rượu vang Pháp), các khóa học về xã giao, tìm hiểu về nghệ thuật Pháp như hội họa, âm nhạc,... thu hút đông đảo học viên mong muốn tìm hiểu về một lối sống tinh tế, sang trọng và cao cấp<sup>2</sup>. Đây chính là những biểu hiện cụ thể cho sự thành công của sức lan tỏa văn hóa Pháp đến với bạn bè quốc tế.

Bên cạnh văn hóa, giáo dục - đào tạo cũng là lĩnh vực quan trọng trong chiến lược triển khai sức mạnh mềm Pháp<sup>3</sup>. Pháp hiện có Liên minh Pháp với hơn 850 trung tâm trên toàn thế giới được ký kết và xúc tiến hoạt động tại 137 quốc gia. Hỗ trợ cho sinh viên đến Pháp du học là Trung tâm du học Pháp với 182 trung tâm<sup>4</sup>. Ngoài ra, hiện có 478 trường học với chương trình học bằng tiếng Pháp tại nước ngoài, đào tạo 310.000 sinh viên tại gần 130 quốc gia (trong hai năm 2011-2012); hơn 900.000 người đang theo học tại Liên minh Pháp và Viện Pháp; 1,7 triệu sinh viên trong các học phần

---

1. Patti Waldme: "Chinese acquire taste for French wine", *Financial Times*, <http://www.ft.com/cms/s/0/057979bc-c1c6-11df-9d90-00144feab49a.html#axzz45bJ1T2sg>, 2010, truy cập ngày 12-4-2016.

2. CNN: "New must-do for Chinese tourists: French wine tour", <http://travel.cnn.com/shanghai/visit/new-prey-chinese-tourists-french-wine-tour-775143/>, 2011, truy cập ngày 12-4-2016.

3. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy*, *Sidd*, 2013, tr.73-93.

4. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): "Hợp tác văn hóa và Pháp ngữ", <http://www.ambafrance-vn.org/-Hop-tac-van-hoa-va-Phap-ngu->, 2015, truy cập ngày 06-4-2016.

song ngữ của mạng giáo dục phổ thông. Pháp có 5 trường Pháp ở nước ngoài thuộc Bộ Giáo dục đại học Pháp, gồm: Trường Pháp tại Athens, Trường Pháp tại Roma, Viện khảo cổ Pháp tại Cairo, Viện Viễn Đông Pháp và Casa de Velázquez ở Madrid được thành lập từ giữa năm 1846 đến năm 1928 để thiết lập trao đổi giữa các nhà nghiên cứu và đóng góp vào sự ảnh hưởng của khoa học Pháp. Trong lĩnh vực nghiên cứu, một thế mạnh lâu đời của Pháp, hiện có 27 viện nghiên cứu Pháp với hơn 160 hoạt động khảo cổ ở nước ngoài. Các trung tâm này nằm ở hầu hết 5 châu lục, như: Trung tâm nghiên cứu và lưu trữ tài liệu về kinh tế, pháp lý và xã hội tại Cairo, Ai Cập; Trung tâm Pháp nghiên cứu về Trung Quốc đương đại Hồng Kông; Trung tâm Pháp nghiên cứu Mêhicô và Trung Mỹ tại Mêhicô; Trung tâm Pháp - Nga ngành nhân văn và nghiên cứu khoa học xã hội tại Mátxcova; Trung tâm Jacques Berque dành cho nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn tại Rabat; Trung tâm Pháp - Đức về nghiên cứu khoa học xã hội tại Berlin; v.v.. Ngoài ra, Pháp còn có Viện Hàn lâm Pháp tại Rome, được thành lập vào năm 1666, trực thuộc Bộ Văn hóa Pháp. Viện này tiếp đón các nghệ sĩ trẻ và tổ chức các sự kiện nghệ thuật và văn hóa. Với sự đầu tư mạnh cho giáo dục, Pháp trở thành nơi thu hút đông đảo du học sinh bởi chất lượng quốc tế, môi trường học tập thân thiện và chuyên nghiệp<sup>1</sup>.

---

1. Xem “La coopération culturelle internationale”, <http://www.culturalpolicies.net/web/france.php?aid=342&languege=fr&PHPSESSID=2883n3ecdm71ej8uaovj2hd636>.



Sự quảng bá giáo dục toàn cầu của Pháp ngày nay có thể được xem như sự nối dài của chính sách khai hóa văn minh mà Pháp đã áp dụng trên toàn thế giới từ thế kỷ XIX, nhưng với tính chất và nội hàm khác biệt. Ở các thế kỷ trước, chính sách khai hóa qua giáo dục của Pháp mang đậm dấu ấn của những người phương Tây đi khai sáng văn minh cho các dân tộc thuộc địa ở vị thế “bề trên”, thậm chí đậm tính chất “thống trị”, “áp đặt”. Ngày nay, giáo dục Pháp là sự lựa chọn tự nguyện của người học toàn cầu bởi chất lượng đào tạo, đặt trong sự cạnh tranh với nhiều quốc gia khác mạnh về giáo dục trên thế giới. Kỳ thực, giáo dục - đào tạo cũng là một hình thức đầu tư cho “tình yêu mến” về lâu dài. Thông qua giáo dục, Pháp có thể đào tạo ra những tinh hoa, những người mà về sau sẽ có những vai trò, vị trí quan trọng trong việc định hình nên giá trị xã hội cũng như đưa ra các quyết định trong chính trị, đối ngoại. Đây cũng là chiến lược đầu tư sức mạnh mềm dài hạn mà những quốc gia mạnh về giáo dục như Mỹ, Anh, Ôxtrâylia, Canada, Xingapo, Nhật Bản,... đang hướng tới với những chính sách hấp dẫn nhằm thu hút chất xám toàn cầu. Pháp có những ưu thế cạnh tranh như bề dày lịch sử giáo dục, nền giáo dục hàn lâm cao cấp, môi trường xã hội ổn định, điều kiện sinh sống tiên tiến, tiện nghi, trong khi chi phí không quá đắt đỏ (nếu so sánh với Mỹ, Anh, Nhật Bản,...). Nhiều tinh hoa đã được đào tạo tại Pháp sau khi trở về quê hương đã có những đóng góp tích cực cho đất nước cũng như thắt chặt thêm sự nối kết với Pháp. Đây là những ví dụ trong rất nhiều trường hợp nhân tài trên thế giới đến Pháp học tập và sau đó có những đóng

góp tích cực trở lại, minh chứng cho sức mạnh mềm của Pháp có được thông qua giáo dục - đào tạo toàn cầu.

*c) Sức mạnh mềm của Pháp trong Cộng đồng Pháp ngữ*

Trong quá trình lan tỏa giá trị Pháp, ngôn ngữ Pháp chính là một di sản văn hóa quý báu thể hiện được sự ảnh hưởng của Pháp, nhất là tại các nước vốn là thuộc địa<sup>1</sup>. Theo thống kê, tiếng Pháp hiện là ngôn ngữ được sử dụng nhiều thứ năm trên thế giới, với 274 triệu người sử dụng, chỉ đứng sau tiếng Quan Thoại, tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Ả-rập<sup>2</sup>. Tiếng Pháp, cùng với tiếng Anh, là ngôn ngữ duy nhất được sử dụng tại cả năm châu lục (châu Âu chiếm 44% Cộng đồng Pháp ngữ, châu Mỹ và châu Phi chiếm 46,3%, châu Á chiếm 1,8% và châu Đại Dương chiếm 0,3%). Kể từ năm 2010, số lượng người nói tiếng Pháp tăng 7%. Trong giáo dục, tiếng Pháp là ngôn ngữ được học như ngoại ngữ đứng thứ hai sau tiếng Anh với 125 triệu người học tiếng Pháp và bằng tiếng Pháp trong năm 2014 (tăng 6% so với năm 2010), chủ yếu tại châu Phi (tăng 44%), châu Á (tăng 43%) và châu Mỹ (tăng 2%). Tại vùng Bắc Phi và Trung Đông, tiếng Pháp là ngôn ngữ được sử dụng trong nhiều trường học (52%). Trong kinh doanh quốc tế, tiếng Pháp

---

1. Xem Henriette Walter: *French Inside Out: The Worldwide Development of the French Language in the Past, the Present and the Future*, Routledge, UK, 1993.

2. France Diplomatie: “Infographie: le français, 5e langue mondiale”, <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/politique-et-rangere-de-la-france/francophonie-et-langue-francaise/la-francophonie-2024/infographie-le-francais-5e-langue>, 2015, truy cập ngày 04-3-2016.

đứng thứ ba, chỉ sau tiếng Anh và tiếng Hoa. Với các doanh nghiệp Anh, tiếng Pháp được sử dụng đứng thứ hai, sau tiếng Đức và trước tiếng Tây Ban Nha, tiếng Ả-rập và tiếng Hoa. Tiếng Pháp xếp thứ tư trong ngôn ngữ sử dụng trên mạng internet, đứng thứ ba trong blog, thứ tư trong các nội dung web và trên mạng xã hội. Ngoài ra, tiếng Pháp còn là ngôn ngữ được sử dụng chính thức tại Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu và nhiều tổ chức quốc tế. Điều này giúp thể hiện được vị thế của Pháp và gián tiếp giúp các quan điểm của Pháp nói riêng cũng như Cộng đồng Pháp ngữ nói chung được lắng nghe trong các cuộc thảo luận quốc tế lớn (về các vấn đề như bảo tồn di sản văn hóa thế giới, giải trừ vũ khí, giảm nợ cho các nước Nam bán cầu,...).

Việc phát triển và phổ biến tiếng Pháp là một chiến lược trong việc triển khai sức mạnh mềm của Pháp trên thế giới. Pháp thực hiện nhiều biện pháp và hành động nhằm tạo thuận lợi cho việc sử dụng tiếng Pháp trong lãnh thổ của mình và ở nước ngoài, thông qua việc hợp tác với các nước trong đào tạo và trao đổi văn hóa. Pháp có nhiều tổ chức quan trọng góp phần tích cực vào sự phổ biến và truyền bá tiếng Pháp như: Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ (OIF), Cơ quan liên Chính phủ Pháp ngữ (AIF), Tổ chức Nghị viện Pháp ngữ quốc tế (AIPLF), Tổ chức các trường đại học sử dụng hoàn toàn hay một phần tiếng Pháp (AUPELF), Trường Đại học Sedar Senghor d'Alexandrie, Mạng lưới trường đại học nói tiếng Pháp (UREF), Đài TV5 Monde, Đài Phát thanh Quốc tế Pháp (RFI), Đài France 24, Tổ chức Báo chí Pháp ngữ quốc tế (AIPF), Hiệp hội quốc tế các phóng viên báo chí

Pháp ngữ (UIJPLF), Cộng đồng các đài phát thanh quốc gia Pháp ngữ (CRPLF), Hiệp hội giáo dục đại học Khối Pháp ngữ, Hiệp hội quốc tế các Thị trường Khối Pháp ngữ...<sup>1</sup>. Bộ Văn hóa, thông qua Tổng liên đoàn ngôn ngữ Pháp thực thi vai trò lập kế hoạch cho các chính sách nhằm bảo vệ ngôn ngữ Pháp và phát triển chủ nghĩa đa ngôn ngữ. Cơ quan này có nhiệm vụ cung cấp thông tin đến giới nghiên cứu cũng như công chúng, phối hợp với các đơn vị nhằm phát triển việc sử dụng tiếng Pháp và bảo đảm sự đa dạng ngôn ngữ. Hiện tại, với khoảng 300 triệu người nói tiếng Pháp trên thế giới và được phân bố trên cả năm châu lục, nước Pháp có tham vọng mở rộng việc truyền bá ngôn ngữ của mình. Pháp cùng các thành viên tham gia nỗ lực biến Cộng đồng Pháp ngữ thành một cơ cấu hợp tác ngôn ngữ, văn hóa, kinh tế và chính trị mạnh trên thế giới.

Về Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ hay Cộng đồng Pháp ngữ, đây là cộng đồng các quốc gia và vùng lãnh thổ có sử dụng tiếng Pháp, với 58 thành viên chính thức và trên 20 thành viên không chính thức (quan sát viên). Năm 1970, Pháp và các nước nói tiếng Pháp thành lập Cơ quan hợp tác văn hóa và kỹ thuật (ACCT), về sau trở thành Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ (OIF) năm 2005<sup>2</sup>. Khẩu hiệu của OIF là “Bình

---

1. France Diplomatie: “La francophonie”, <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/politique-etrangere-de-la-france/francophonie-et-langue-francaise/la-francophonie-20244/2015>, truy cập ngày 04-3-2016.

2. Xem Rene-Maurice Dereumaux: *L’Organisation internationale de la francophonie: L’institution internationale du XXIe siecle*, L’Harmattan, Paris, 2008.

đảng, tương hỗ, đoàn kết” gọi nhớ tới khẩu hiệu của nước Pháp. Mục tiêu hoạt động của OIF dựa trên những nguyên tắc sau: (1) Thiết lập và phát triển dân chủ; (2) Phòng chống, đối kháng các vi phạm về quyền con người; (3) Tăng cường đối thoại giữa các nền văn hóa và văn minh; (4) Đưa các dân tộc xích lại gần nhau bởi sự hiểu biết lẫn nhau; (5) Cùng cố tình đoàn kết bởi các hợp tác đa phương nhằm phát triển kinh tế, giáo dục - đào tạo. OIF là cộng đồng mà người đồng sáng lập, ông Léopold Sédar Senghor (Tổng thống Xênegan từ năm 1960 đến 1980, thành viên Viện Hàn lâm Pháp) gọi là một cộng đồng hữu cơ, dựa trên nền tảng những bổ sung văn hóa, nhằm thiết lập một cơ chế bàn bạc mềm dẻo giữa các quốc gia, với một cấu trúc hợp lý, hoạt động có tính hiệu quả theo một cách riêng của Pháp, một “Khối thịnh vượng chung kiểu Pháp”<sup>1</sup>. Nếu như Khối thịnh vượng chung Anh được thành lập với mục đích quan trọng ưu tiên là sự gắn kết lợi ích kinh tế - chính trị như tên gọi vốn có của nó “Common Wealth”, thì với khối Pháp ngữ, sự gắn kết sẽ bắt đầu từ sự chia sẻ về văn hóa - ngôn ngữ, sau đó mới đến các giá trị kinh tế, chính trị. Với sự ra đời của mình, cộng đồng hữu cơ này sẽ cố gắng “vượt lên những mâu thuẫn Bắc - Nam cũ để từ đó biến chúng thành những giá trị bổ sung, làm nảy nở những sáng kiến đa dạng nhất và phong phú nhất, dù đó là những dự án văn hóa hay kinh tế, khoa học hay kỹ thuật, thậm chí là chính trị,... với những sáng kiến có lợi cho các quyền con người và cho hòa bình thế giới”<sup>2</sup>.

---

1, 2. Senghor Léopold Sédar: *Đối thoại giữa các nền văn hóa*, Sđd, tr.174-189, 179.

Như vậy, OIF hoạt động dựa trên nguyên tắc tôn trọng chủ quyền quốc gia, ngôn ngữ và văn hóa của mỗi dân tộc, giữ vị trí trung lập, không can thiệp vào các vấn đề chính trị nội bộ. Thông qua hoạt động phát triển tiếng Pháp, OIF góp phần vào quá trình dân chủ hóa và phát triển của các nước thành viên. OIF sẽ có nhiệm vụ là tạo ra những mối liên hệ mới, có tính chất đa phương, không chỉ giữa các quốc gia Bắc - Nam, mà còn là cầu nối giữa phương Tây và phương Đông, nhằm tạo ra sự hợp tác giữa tất cả các quốc gia dựa trên sự hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau, vượt lên trên những bất đồng và khác biệt về chính trị, kinh tế, văn hóa. Từ mục tiêu này, OIF đề ra những nhiệm vụ cụ thể nhằm xây dựng các chương trình hợp tác phát triển ngôn ngữ, văn hóa, giáo dục, kinh tế và phát triển bền vững. Tổ chức cũng hỗ trợ về truyền thông cho các chương trình phát triển của các nước nói tiếng Pháp trên thế giới. Hằng năm, OIF tổ chức Ngày Quốc tế Pháp ngữ vào ngày 20 tháng 3, là ngày hội giao lưu Pháp ngữ tại các nước thành viên.

Từ khi thành lập đến năm 2016, OIF đã có 14 hội nghị thượng đỉnh Pháp ngữ được tổ chức tại Versailles (1986), Quebec (1987, 2008), Dakar (1989, 2014), Paris (1991), Port Louis (1993), Cotonou (1995), Hà Nội (1997), Moncton (1999), Beirut (2002), Ouagadougou (2004), Bucharest (2006), Montreux (2010), Kinshasa (2012) và Antananarivo (2016). Tại Hội nghị thượng đỉnh đầu tiên năm 1986 tại Versailles, các nước thành viên thảo ra mục tiêu hoạt động của Cộng

đồng Pháp ngữ là sự đoàn kết<sup>1</sup>. Đến Hội nghị Thượng đỉnh Pháp ngữ lần thứ VII được tổ chức tại Hà Nội vào năm 1997, Hội nghị thông qua Tuyên bố Hà Nội, kế hoạch hành động, Hiến chương, bầu ra Tổng Thư ký đầu tiên. Hội nghị thượng đỉnh tại Hà Nội là bước ngoặt quan trọng của Cộng đồng Pháp ngữ về thể chế và nội dung hợp tác. Từ đây, Cộng đồng Pháp ngữ có cơ cấu tổ chức rõ ràng và chặt chẽ, giúp cho tiếng nói và vai trò của khối ngày càng được nâng cao trên thế giới<sup>2</sup>.

Sau hơn 40 năm hoạt động, ngày nay Cộng đồng Pháp ngữ là một khối kết nối vững mạnh về văn hóa - chính trị - kinh tế trên năm châu lục, trong đó nước Pháp đóng vai trò, vị thế quan trọng và thể hiện được những ảnh hưởng mạnh mẽ của mình<sup>3</sup>. Với Pháp, thông qua OIF, quốc gia này có cơ hội duy trì, phát huy được mối quan hệ đặc biệt với những quốc gia có sự chia sẻ về ngôn ngữ<sup>4</sup>. Đây là sự gắn kết có giá trị lịch sử đặc biệt mà chỉ một số quốc gia có được (như nước Anh với Liên hiệp Anh). Từ sự chia sẻ ngôn ngữ, đi xa hơn

---

1. France Diplomatie: "La Francophonie multilaterale", <http://www.diplomatie.gouv.fr/fr/politique-etrangere-de-la-france/francophonie-et-langue-francaise/la-francophonie-20244/la-francophonie-multilaterale/>, 2015, truy cập ngày 04-3-2016.

2. Xem Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, Sđd, tr.44.

3. Xem Dennis Ager: *Francophonie in the 1990s: Problems and Opportunities*, Multilingual Matters, Ltd., UK, 1996.

4. Xem Vladislav Rjéoutski, Gesine Argent, Derek Offord (eds.): *European Francophonie: The Social, Political and Cultural History of an International Prestige Language*, Peter Lang, Bern, 2014.

sẽ là các hợp tác về văn hóa - chính trị - kinh tế, và chắc chắn OIF sẽ là liên minh đưa ra tiếng nói ủng hộ Pháp trong các vấn đề chính trị quốc tế.

#### **4. Sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam**

Quan hệ ngoại giao Pháp - Việt có truyền thống lịch sử lâu đời và đã trải qua nhiều thăng trầm. Ngày 12-4-1973, Pháp chính thức đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam, mở ra bước ngoặt mới như một điều kiện tiên quyết để quan hệ hai nước được khai thông và phát triển<sup>1</sup>. Sau hơn 40 năm, quan hệ Pháp - Việt đã nâng tầm thành Đối tác chiến lược<sup>2</sup>. Đây là mối quan hệ có lợi cho đôi bên, đặc biệt đối với Việt Nam, thông qua mối quan hệ với Pháp có thể tranh thủ được cơ hội mở rộng quan hệ với châu Âu (EU) và thế giới (Cộng đồng Pháp ngữ), cũng như tranh thủ vốn và công nghệ trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việt Nam là một trong những quốc gia đóng vai trò chủ chốt mà Pháp sử dụng sức mạnh mềm để duy trì và mở rộng ảnh hưởng. Đến từ mối liên hệ lịch sử sâu sắc cũng như những ảnh hưởng không nhỏ về mặt văn hóa, sức mạnh mềm của Pháp tại Việt Nam được biểu hiện một cách rõ rệt thông qua những lĩnh vực hợp tác và những kết quả vượt trội như kinh tế, giáo dục, văn hóa,... Với các giá trị chính trị và ngoại giao,

---

1. Xem Dương Văn Quảng: *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền Cộng hòa thứ V*, Sđd, tr.97-209.

2. Phạm Bình Minh: “40 năm Quan hệ ngoại giao Việt Nam - Pháp, Việt Nam - Pháp: Hướng tới đối tác chiến lược, Ngoại giao Việt Nam”, <http://www.tgvn.com.vn/Item/VN/Vietphap/2013/9/52444A614294765D/>, 2013, truy cập ngày 21-9-2013.



sức mạnh mềm Pháp thể hiện qua phương châm hợp tác mà hai quốc gia cùng hướng tới là “Hữu nghị, truyền thống, hợp tác toàn diện, lâu dài và tin cậy”. Phương châm này phản ánh được mong muốn và nguyện vọng của nhân dân và chính phủ hai quốc gia. Ngoài ra, các giá trị chính trị, các giá trị phổ quát về nhân quyền, dân quyền,... có nguồn gốc xuất xứ từ Pháp, đều được Việt Nam vận dụng kế thừa và phát huy hiệu quả như những giá trị chung của nhân loại<sup>1</sup>.

*a) Sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam qua viện trợ phát triển*

Sức mạnh mềm của Pháp tại Việt Nam thể hiện đầu tiên ở ngoại giao kinh tế thông qua các hợp tác hỗ trợ và viện trợ phát triển. Pháp là một trong các quốc gia hàng đầu tại Việt Nam trong hỗ trợ phát triển chính thức (ODA). ODA là một hình thức hỗ trợ phát triển kinh tế và nâng cao phúc lợi cho các nước đang phát triển thông qua các khoản cho vay không lãi suất hoặc lãi suất thấp trong thời gian dài. Theo thống kê của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), Pháp là một trong những quốc gia đứng hàng đầu thế giới về lượng vốn ODA<sup>2</sup>. Ở Việt Nam, Pháp đứng thứ ba trong các nước châu Âu về tài trợ song phương ODA, sau Đức và Áo<sup>3</sup>. Việt Nam là quốc gia

---

1. Xem Lê Tuấn Huy: *Triết học chính trị Montesquieu với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh, 2006.

2. OECD: “OECD: Final ODA Data for 2004”, <http://www.oecd.org/dataoecd/40/3/35389786.pdf>, 2004, truy cập ngày 06-4-2016.

3. ODA Việt Nam: “Thông tin về ODA tại Việt Nam”, <http://oda.mpi.gov.vn/Tint%E1%BB%A9c/tabid/126/Default.aspx>, 2015, truy cập ngày 6-4-2016.

đứng thứ hai tại châu Á trong các nước nhận ODA của Pháp (sau Ápganixtan). Việt Nam cũng là một trong số ít các quốc gia nhận ODA trên cả ba kênh viện trợ tài chính của Pháp là viện trợ phát triển chính thức từ ngân khố, cho vay ưu đãi từ Cơ quan Phát triển Pháp và từ Quỹ Đoàn kết ưu tiên. Theo ký kết ngày 15-9-2006 trong Tài liệu khung về quan hệ đối tác Việt Nam - Pháp giai đoạn 2006-2010, Pháp ưu tiên hỗ trợ Việt Nam trên năm lĩnh vực quan trọng là xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, chuyển giao công nghệ, nông nghiệp, công nghiệp và tài chính. Đến nay, tổng số vốn vay ưu đãi Việt Nam đã nhận từ Pháp là 2,2 tỷ euro. Trước đây, các mức vốn vay trung bình khoảng 55 triệu euro/dự án. Nay mức vốn lên đến 280 triệu euro/dự án, đặc biệt dành cho các dự án hạ tầng quy mô lớn. Một số dự án trọng điểm như dự án vệ tinh nhỏ VNREDSAT1 (57,8 triệu euro), trường Đại học Khoa học công nghệ Hà Nội (100 triệu euro), tàu điện ngầm Hà Nội (280 triệu euro)... Bảng thống kê dưới đây là cam kết tài trợ của Pháp cho Việt Nam giai đoạn 2003-2012:

**Bảng 3: Thống kê cam kết tài trợ của Pháp  
cho Việt Nam giai đoạn 2003-2012**

(Đơn vị: triệu USD)

Năm	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012
viện trợ										
Số tiền	93,2	69	116	388	72,5	100	278	378,26	265	150

(Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Tại Việt Nam, Cơ quan Phát triển Pháp (AFD) đảm nhận vai trò viện trợ cho các dự án phát triển bền vững và bắt đầu

hoạt động vào năm 1994. AFD hoạt động trong khuôn khổ hợp tác chiến lược giữa Pháp và Việt Nam. AFD phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Pháp tại Việt Nam như: Đại sứ quán, Cơ quan đại diện kinh tế Pháp, ADETEF, các viện nghiên cứu và tổ chức hợp tác phân vùng bao gồm khoảng 30 đơn vị hành chính lãnh thổ. Tháng 12-2005, tại phiên họp Nhóm các Nhà tài trợ, AFD cam kết tài trợ cho Việt Nam 400 triệu USD, đứng đầu trong số các nước châu Âu và là nhà tài trợ song phương lớn thứ hai sau Nhật Bản. Hiện nay, Việt Nam là một trong những nước thụ hưởng hàng đầu các khoản tài trợ của AFD<sup>1</sup>.

Chiến lược của AFD tập trung vào ba định hướng: (1) hỗ trợ phát triển đô thị; (2) hỗ trợ hiện đại hóa lĩnh vực sản xuất với tác động môi trường và xã hội lớn; (3) hỗ trợ Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu. Theo thông tin từ trang web chính thức của AFD tại Việt Nam, sau 20 năm hoạt động, tổ chức này đã đạt được những kết quả cụ thể sau: 81 dự án đã và đang được triển khai; 1,6 tỷ euro cam kết tài trợ kể từ năm 1994; cứ 3 người Việt Nam thì có 1 người được thụ hưởng các dự án do AFD tài trợ; giảm 2 triệu tấn phát thải CO<sub>2</sub> mỗi năm, 852 triệu euro tài trợ cho các dự án chống biến đổi khí hậu, 27 triệu euro hỗ trợ cho hoạt động của các tổ chức phi chính phủ Pháp tại Việt Nam<sup>2</sup>. Về hỗ trợ phát

---

1. Tổng Lãnh sự quán Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh: “Giới thiệu AFD”, <http://www.consulfrance-hcm.org/Gioi-thieu-AFD>, 2012, truy cập ngày 05-4-2016.

2. AFD: “Số liệu của AFD”, [http://www.afd.fr/lang/vi\\_VN/home/pays/asia/geo-asia/afd-vietnam](http://www.afd.fr/lang/vi_VN/home/pays/asia/geo-asia/afd-vietnam), 2015, truy cập ngày 6-4-2016.

triển đô thị, đã có 18 dự án với số tiền là 619 triệu euro, trong đó xây dựng và cải tạo 6.000 km đường giao thông, tạo điều kiện cho hơn 3 triệu người được tiếp cận dịch vụ nước sạch. Mạng lưới điện được đầu tư cho phép tăng gấp đôi công suất điện giữa miền Trung và miền Nam Việt Nam. Khoảng 30.000 người trong các khu dân cư nghèo được cải thiện và bảo đảm về nơi ở. Về hỗ trợ quá trình hiện đại hóa sản xuất có tác động mạnh đến xã hội và môi trường, có 25 dự án với số tiền cam kết là 415 triệu euro. Kết quả là 5 triệu hộ gia đình nông dân nhận được hỗ trợ từ các khoản tài trợ của AFD, 250.000 ha diện tích nông nghiệp được quy hoạch, 36 dự án góp phần vào cuộc chiến chống biến đổi khí hậu. Kể từ năm 2009, 22 sáng kiến của các tổ chức phi chính phủ Pháp được đồng tài trợ với 7 dự án quy mô quốc gia và 15 dự án đa quốc gia được triển khai tại Việt Nam với số tiền là 76 triệu euro và 26 triệu euro dưới dạng vốn viện trợ không hoàn lại của AFD.

Từ các số liệu trên cho thấy, Việt Nam là một trong những quốc gia quan trọng trong hoạt động viện trợ phát triển toàn cầu của Pháp. Như vậy, bên cạnh Mỹ, Nhật Bản, Đức, Thụy Điển và Hà Lan, Pháp thực sự xứng đáng là một quốc gia có sức mạnh mềm đáng kể thông qua các hoạt động hợp tác viện trợ phát triển bền vững đầy ý nghĩa và thiết thực. Đây chính là những giá trị của sự lan tỏa, chia sẻ mà Pháp luôn đề cao. Tuy nhiên, gần đây, nền kinh tế Pháp đang gặp khủng hoảng và những trở ngại trong việc sử dụng vốn ODA tại Việt Nam khiến cho hợp tác này gặp phải những rào cản nhất định. Có nhiều chương trình, dự án

không đạt hiệu quả như mong muốn, và hạn chế ở chỗ Việt Nam không đạt được mục tiêu quản lý, nguồn vốn vẫn bị thất thoát khiến nhà đầu tư cân trọng, ngại ngần. Đây là những bài học kinh nghiệm của Việt Nam trong việc tận dụng nguồn lực trợ giúp từ những nhà đầu tư Pháp cũng như các quốc gia khác.

*b) Sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam qua giáo dục - đào tạo*

Lĩnh vực hợp tác giáo dục và đào tạo Pháp - Việt, một mảng quan trọng của sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam, đã có từ lâu và rất phong phú trên nhiều lĩnh vực<sup>1</sup>. Hợp tác giáo dục - đào tạo giữa Việt Nam và Pháp đã hình thành và phát triển từ đầu những năm 1980. Giáo dục - đào tạo luôn được Pháp xem là mục tiêu ưu tiên trong hoạt động đối ngoại của mình tại Việt Nam. Các lĩnh vực được tập trung như giảng dạy và phát triển tiếng Pháp, đào tạo nguồn nhân lực ở bậc đại học, sau đại học,... Pháp luôn ưu tiên những hoạt động đào tạo dài hạn trong nhiều lĩnh vực như: kỹ thuật, quản lý kinh tế, ngân hàng, tài chính, luật, công nghệ mới,... Pháp đã đóng góp thành lập các đại học tại Việt Nam như Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (Thành phố Hồ Chí Minh), Trung tâm Dịch vụ phân tích thí nghiệm Thành phố Hồ Chí Minh,... Đồng thời, Pháp cũng phối hợp với nhiều đại học Việt Nam mở những chương trình đào tạo chất lượng cao bằng tiếng Pháp. Đặc điểm của những chương trình này là

---

1. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): “Hợp tác văn hóa và Pháp ngữ”, <http://www.ambafrance-vn.org/Hop-tac-van-hoa-va-Phap-ngu->, 2015, truy cập ngày 06-4-2016.

phần nội dung do phía Pháp cung cấp và giảng dạy, phía Việt Nam quản lý. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên được cấp bằng của Pháp và có thể tiếp tục học lên cấp học cao hơn tại Pháp. Một số chương trình đào tạo nổi bật như: Chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao tại Việt Nam (PFIEV); Dự án thành lập hai Trung tâm Đại học Pháp (PUF) tại Đại học quốc gia Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; Viện tin học Pháp ngữ (IFI); Chương trình đào tạo quản lý kinh tế của Trung tâm Pháp - Việt đào tạo về quản lý (CFVG), phối hợp giữa Phòng Thương mại và Công nghiệp vùng Paris-Île de France với Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội. Năm 2009, Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội do Chính phủ Pháp tài trợ 100 triệu euro đã khai giảng. Đại học này là một trong 4 trường đại học tiêu chuẩn quốc tế tại Việt Nam. Trường nằm trong mạng lưới 43 đại học hàng đầu của Pháp. Ngoài ra, hiện tại Việt Nam có khoảng 27 phòng nghiên cứu của Pháp đang hoạt động.

Ngoài bậc đại học, ở cấp phổ thông trung học, có những mối quan hệ kết nghĩa giữa các trường Pháp và Việt Nam nhằm đào tạo và hỗ trợ học sinh Việt Nam trong việc học chương trình tú tài bằng tiếng Pháp. Những học sinh sau khi tốt nghiệp chương trình tú tài Pháp tại Việt Nam có thể tiếp tục xin học đại học tại Pháp. Hiện có khoảng 10 quan hệ kết nghĩa giữa hai bên, như trường Coudekerque Branche (vùng Nord Pas de Calais) và trường Trung học phổ thông Phan Châu Trinh (Đà Nẵng); trường Trung học phổ thông Hồng Bàng (Hải Phòng) và trường song ngữ Viglino (Val d'Aoste);

trường tư thực Pháp Saint Joseph d'Izmir và trường Trung học phổ thông Trần Phú (Hải Phòng). Ngoài ra, trường Alexandre Yersin tại Hà Nội và trường Colette tại Thành phố Hồ Chí Minh là những cơ sở đào tạo từ mẫu giáo đến trung học phổ thông của Pháp tại Việt Nam.

Hàng năm, Chính phủ Pháp dành 80 suất học bổng cho sinh viên Việt Nam sang Pháp học tập. Đây là sự hỗ trợ đặc biệt của Pháp nhằm giúp Việt Nam đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong những lĩnh vực Việt Nam cần phát triển và cũng là thế mạnh đào tạo của Pháp như: công nghệ sinh học, hóa học, viễn thông, tin học, vật lý nguyên tử, luật, kinh tế, quản lý hành chính công, khoa học chính trị,... Các học bổng tập trung ở bậc học thạc sĩ và tiến sĩ. Theo kế hoạch, Pháp sẽ hợp tác và hỗ trợ Việt Nam thực hiện kế hoạch đào tạo 10.000 tiến sĩ từ nay đến năm 2020.

Kết quả, sau 10 năm hợp tác giáo dục giữa hai quốc gia, số lượng sinh viên Việt Nam đến Pháp du học tăng khoảng 40% với 5.000 sinh viên. Pháp là quốc gia có lượng du học sinh Việt Nam đứng thứ ba trên thế giới sau Mỹ và Ôxtrâyliia. Pháp cũng là quốc gia đứng thứ ba thế giới về sự thu hút du học sinh quốc tế sau Mỹ và Anh<sup>1</sup>. Để đạt được những thành quả này, giáo dục Pháp phải là nền giáo dục ưu tú, vừa có truyền thống lâu đời vừa cập nhật những kiến thức mới, theo tiêu chuẩn châu Âu. Môi trường học tập tại Pháp rất thân thiện, hiện đại, an toàn, với nhiều hỗ

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy*, Sdd, tr. 90-92.

trợ tích cực từ phía Chính phủ Pháp dành cho du học sinh. Pháp cũng là một quốc gia đa văn hóa cùng với lịch sử phong phú và nhiều thắng cảnh du lịch rất đẹp. Đến học tại Pháp, sinh viên có cơ hội tiếp xúc và tìm hiểu lịch sử, văn hóa con người Pháp nói riêng và châu Âu nói chung. Như vậy, có thể nói rằng, giáo dục và đào tạo chính là sức mạnh mềm đặc biệt của Pháp, và điều này cũng đã thể hiện rõ nét tại Việt Nam qua các phân tích nêu trên.

*c) Sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam qua ngoại giao văn hóa*

Với Việt Nam, Pháp là một đối tác quan trọng trong các hoạt động ngoại giao văn hóa. Pháp và Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định quan trọng như: Hiệp định khung về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật (1989); về các trung tâm văn hóa (2009)..., tạo tiền đề cho nhiều hoạt động trao đổi văn hóa phong phú được diễn ra giữa hai quốc gia<sup>1</sup>. Ngoài việc giới thiệu, quảng bá văn hóa Pháp đến Việt Nam, thì phương châm của Pháp là luôn dành ưu tiên hỗ trợ cho chính sách hội nhập văn hóa của Việt Nam trong sự tôn trọng đa dạng văn hóa hai nước. Hằng năm, Chính phủ Pháp dành khoản ngân sách 5 triệu euro cho các hoạt động hợp tác văn hóa với Việt Nam. Một mũi nhọn đặc biệt trong ngoại giao văn hóa Pháp ở Việt Nam là hoạt động của Viện Pháp tại Việt Nam (IFV) (hệ thống Viện Pháp hiện có 150 Viện trên toàn thế giới, là tâm điểm trong ngoại giao văn hóa

---

1. Xem Hội hữu nghị và hợp tác Việt - Pháp: *Những kỷ niệm về tình hữu nghị Việt - Pháp và Pháp ngữ*, Nxb. Thông tin và truyền thông, Hà Nội, 2013.



của Pháp). Viện Pháp tại Việt Nam là một bộ phận trực thuộc Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam, do Bộ Ngoại giao và Phát triển quốc tế Pháp làm chủ quản. Dưới sự điều hành của Tham tán Văn hóa và Hợp tác kiêm Giám đốc Viện Pháp tại Việt Nam, cùng với Bộ phận Hợp tác và Hoạt động văn hóa của Đại sứ quán Pháp, Viện Pháp tại Việt Nam phát triển các hoạt động hợp tác song phương trong các lĩnh vực như: hợp tác đại học và nghiên cứu; thúc đẩy, quảng bá văn hóa và ngôn ngữ Pháp; giáo dục và đào tạo; hợp tác pháp lý; hỗ trợ hợp tác phi chính phủ của Pháp tại Việt Nam. Nhiệm vụ của Viện Pháp tại Việt Nam là góp phần mang văn hóa Pháp tới Việt Nam thông qua các hoạt động hợp tác song phương, đồng thời hỗ trợ các dự án của Việt Nam trong những lĩnh vực thế mạnh của Pháp.

Trong những năm qua, Viện Pháp tại Việt Nam đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa (âm nhạc, điện ảnh, văn chương,...), giáo dục (giảng dạy tiếng Pháp) tại các trung tâm văn hóa Pháp ở Hà Nội (L'Espace), Thành phố Hồ Chí Minh (Viện trao đổi văn hóa với Pháp - Idecaf), Huế và Đà Nẵng. Các chương trình nghệ thuật do Viện tổ chức thường có sự góp mặt của các nghệ sĩ tên tuổi của Pháp cùng với nhiều nghệ sĩ Việt Nam cũng như các nghệ sĩ Cộng đồng Pháp ngữ<sup>1</sup>. Hằng năm, cùng với các đối tác châu Âu, Pháp phối hợp với Việt Nam tổ chức các liên hoan nghệ thuật như:

---

1. Viện Pháp tại Việt Nam (Institute Francais - Vietnam): "Chương trình văn hóa Pháp", <http://www.institutfrancais-vietnam.com/vi/chuong-trinh-van-hoa/>, truy cập ngày 08-4-2016.

“Liên hoan Múa đương đại - Sự gặp gỡ Á - Âu” vào tháng 9, Liên hoan âm nhạc vào tháng 12, Ngày hội văn học vào tháng 5. Nổi bật là Liên hoan nghệ thuật quốc tế - Festival Huế (được tổ chức hai năm một lần, lần đầu vào tháng 4-2000) với sự tài trợ và tham gia tích cực của Pháp (đối tác đầu tiên của Festival Huế). Festival Huế ngày nay là một sự kiện văn hóa, du lịch nổi bật của Việt Nam, thu hút đông đảo du khách trong nước và quốc tế đến tham dự.

Các hoạt động trao đổi văn hóa giữa hai nước mang tính chất hai chiều. Nhiều đoàn nghệ thuật Việt Nam cũng được mời tham gia vào nhiều lễ hội văn hóa nghệ thuật tại Pháp như: Lễ hội nghệ thuật Avignon, Lễ hội Biển quốc tế Brest, các buổi trình diễn thời trang áo dài dân tộc diễn ra tại Paris,... Đặc biệt, khi Việt Nam kỷ niệm 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao với một số quốc gia, nhiều hoạt động hợp tác trao đổi văn hóa giữa Pháp và Việt Nam đã diễn ra. Pháp là một trong những nước tổ chức nhiều sự kiện nhất nhân dịp này với hai Mùa văn hóa Pháp - Việt tại cả hai nước<sup>1</sup>. Với Mùa Pháp tại Việt Nam, có khoảng 60 chương trình lớn và hàng trăm chương trình nhỏ đã được tổ chức tại nhiều tỉnh, thành. Cũng với hơn 70 chương trình lớn, Mùa Việt Nam ở Pháp đã khuấy động đông đảo công chúng tại Pháp. Đây là dịp để nhân dân Pháp - Việt có cái nhìn toàn diện hơn về quan hệ lâu năm giữa hai nước cũng như hiểu thêm về nền văn hóa lâu đời của quốc gia.

---

1. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): “Năm Việt Nam - Pháp (2013 - 2014)”, <http://www.ambafrance-vn.org/Nam-Phap-Viet-2013>, truy cập ngày 05-5-2015.

Một cột mốc trong ngoại giao văn hóa hai nước là vào tháng 11-2009, Chính phủ Pháp và Chính phủ Việt Nam đã ký kết Hiệp định về các trung tâm văn hóa, từ đó tạo cơ sở và điều kiện cho sự thành lập và đi vào hoạt động của Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Pháp (le Centre Culturel du Vietnam en France). Trung tâm văn hóa Việt Nam tại Pháp là một định chế văn hóa đặc thù của Việt Nam ở nước ngoài, có chức năng và nhiệm vụ triển khai thực hiện đường lối văn hóa đối ngoại của Việt Nam tại Pháp và châu Âu, từ đó góp phần phát triển mối quan hệ giữa Việt Nam và Pháp. Từ khi thành lập đến nay, Trung tâm tích cực triển khai các hoạt động về âm nhạc, mỹ thuật, điện ảnh, văn học, di sản, tư liệu,... nhằm giới thiệu đến công chúng Pháp những giá trị truyền thống và những thành tựu phát triển của Việt Nam. Ngoài ra, Trung tâm cũng trở thành ngôi nhà chung, nối kết cộng đồng người Việt tại hải ngoại<sup>1</sup>. Đây là một dấu ấn về ngoại giao văn hóa của Việt Nam trên thế giới nói chung và tại Pháp nói riêng trong việc giới thiệu những nét văn hóa đặc sắc của dân tộc đến bạn bè quốc tế.

Từ các hoạt động trao đổi văn hóa, sự yêu mến giữa hai quốc gia được thể hiện rõ nét trong khi các hoạt động hợp tác du lịch ngày càng được tăng cường. Pháp đứng thứ 7 trong các nước, vùng lãnh thổ có đầu tư du lịch nhiều nhất tại Việt Nam, với 14 dự án tổng trị giá 188 triệu USD. Đồng

---

1. Đỗ Đức Long (2013): “Trung tâm Văn hóa Việt Nam tại Pháp - Một chặng đường phát triển”, <http://ccv-france.org/gioi-thieu/item/125-trung-tam-van-hoa-viet-nam-tai-phap-mot-chang-duong-phat-trien.html>, truy cập ngày 02-02-2016.

thời, thị trường du khách Pháp cũng được phía Việt Nam xác định là những khách hàng trọng điểm. Việt Nam đã tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch tại Pháp như "Việt Nam - Hoài niệm", Hội chợ du lịch Top Resa, Hội chợ du lịch tại đảo Réunion và Salon Mondial tại Paris. Hiện tại, Việt Nam đã có Văn phòng đại diện Cơ quan du lịch quốc gia tại Pháp nhằm xúc tiến quảng bá du lịch Việt Nam đến Pháp cũng như các nước châu Âu.

Ngoài ra, các hợp tác về văn hóa giữa hai nước còn được tăng cường trên nhiều mặt. Trong lĩnh vực truyền thông nghe nhìn, là một quốc gia mạnh ở châu Âu về truyền thông, Pháp cũng có nhiều hoạt động hợp tác với Việt Nam<sup>1</sup>. Cụ thể như trong lĩnh vực phát thanh truyền hình, Pháp quảng bá và phát sóng tại Việt Nam các kênh truyền hình quốc tế như France 24 (phát sóng tại Việt Nam từ năm 2010), kênh TV5MONDE Asie (phát sóng từ năm 2011, với 5 triệu người xem và được phụ đề tiếng Việt nhiều giờ mỗi ngày), kênh VSTV do Canal + Overseas (hợp tác với Đài Truyền hình Việt Nam) thực hiện năm 2010. Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Truyền hình TVFI và CFI của Pháp đã ký một thỏa thuận đối tác vào tháng 11 năm 2010. Qua các hợp tác, các kênh truyền hình Việt Nam có cơ hội tiếp cận, học hỏi các kỹ thuật truyền hình tiên tiến từ các nhà sản xuất Pháp. Đồng thời, qua các kênh truyền hình Pháp, người xem Việt Nam có cơ hội hiểu biết thêm sâu sắc về văn hóa, xã hội, con người nước Pháp.

---

1. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): "Thông tin về Hợp tác nghe nhìn", <http://www.ambafrance-vn.org/Hop-tac-nghe-nhin>, truy cập ngày 06-4-2016.

Trong lĩnh vực điện ảnh, với sự hỗ trợ của Unifrance, Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam giới thiệu đến công chúng Việt Nam các bộ phim Pháp. Hằng tuần các bộ phim Pháp được trình chiếu tại ba trung tâm văn hóa là L'Espace Hà Nội, Trung tâm Văn hóa Pháp tại Huế và Viện trao đổi văn hóa với Pháp (Idecaf) tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, hệ thống rạp BHD cũng có chương trình chiếu phim Pháp đều đặn đến công chúng. Tổng cộng có 116 bộ phim Pháp được trình chiếu vào năm 2010, thu hút 15.790 lượt khán giả. Hằng năm, Đại sứ quán Pháp cũng tổ chức hoặc đồng tổ chức ba sự kiện dành riêng cho ngành nghệ thuật thứ bảy là Liên hoan phim Pháp ngữ vào tháng 3, Liên hoan phim châu Âu vào tháng 5, Liên hoan phim tài liệu vào tháng 6, Liên hoan phim khoa học vào tháng 11 (tổ chức lần thứ nhất vào năm 2011). Đây là những sự kiện thu hút đông đảo người xem, mang lại những góc nhìn đa dạng về văn hóa, lối sống con người Pháp cũng như các nước thuộc Cộng đồng Pháp ngữ.

Trong lĩnh vực xuất bản - văn chương, để quảng bá và tôn vinh sách Pháp ngữ tại Việt Nam, Phòng Sách và Thư tịch đảm nhiệm khâu tổ chức các chương trình hội thảo và giới thiệu sách Pháp ngữ ở Viện Pháp tại Việt Nam, tại các địa điểm như Trung tâm Văn hóa Pháp tại Hà Nội và Idecaf tại Thành phố Hồ Chí Minh<sup>1</sup>. Chương trình là điểm hẹn và là

---

1. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): "Thông tin về phòng Sách và Thư tịch", <http://www.ambafrance-vn.org/Phong-Sach-va-Thu-tich-3929>, truy cập ngày 08-4-2015.

cầu nối với những người yêu sách Việt với văn chương Pháp ngữ. Đến với hoạt động này, người đọc có cơ hội chia sẻ niềm đam mê đọc sách, viết sách, đặc biệt với mảng văn học Pháp ngữ. Bên cạnh đó, phòng Sách và Thư tịch còn có chương trình hỗ trợ xuất bản mang tên Nguyễn Văn Vĩnh, cho phép dịch, xuất bản và giới thiệu các tác phẩm tiếng Pháp sang tiếng Việt. Với chương trình này, đã có khoảng 450 đầu sách tiếng Pháp được dịch sang tiếng Việt. Những lĩnh vực được chú trọng đặc biệt là văn học, khoa học xã hội và nhân văn. Thông qua những dịch phẩm này, độc giả Việt có cơ hội tiếp cận, tìm hiểu kiến thức và văn hóa thế giới Pháp ngữ bằng chính ngôn ngữ Việt. Ngoài ra, phòng Sách và Thư tịch còn có chương trình đào tạo dành cho các nhà chuyên môn ở những lĩnh vực như viết, phiên dịch nhằm đẩy mạnh sự hiện diện của văn học Pháp tại Việt Nam. Cụ thể, Trung tâm Văn hóa Pháp tại Hà Nội đã phối hợp với Trung tâm Sách quốc gia Việt Nam tổ chức các chương trình đào tạo dành cho dịch giả trẻ Việt Nam. Chương trình bao gồm các khóa học dịch thuật tại Hà Nội và trao đổi nghiệp vụ tại Paris. Nhiều tác phẩm dịch thuật có chất lượng cao đã ra đời qua các hợp tác đào tạo này.

Ngoài ra, với thế mạnh về nghiên cứu văn hóa lịch sử, Pháp đã có những đóng góp nhằm tăng cường hiểu biết sâu sắc văn hóa cổ truyền Việt Nam, cụ thể là Viện Viễn đông Bác cổ Pháp (EFEO). Viện Viễn đông Bác cổ có mặt tại 12 nước, từ Ấn Độ đến Nhật Bản, là một địa chỉ có uy tín trong công tác nghiên cứu đa ngành về xã hội và văn minh châu Á. Tại Việt Nam, Viện được thành lập từ năm 1898 ở Sài Gòn,

đến năm 1993, Viện mở cửa trở lại tại Hà Nội. Từ đó đến nay, Viện Viễn đông Bác cổ đã triển khai nhiều công trình khảo cổ và trùng tu di sản tại Việt Nam qua nhiều hoạt động như nghiên cứu và kiểm kê các hiện vật lịch sử, thành lập các bảo tàng, thu thập các bản viết tay cổ,...<sup>1</sup> Nhằm vinh danh những đóng góp của Viện đối với việc bảo tồn và quảng bá văn hóa Việt Nam, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn Hà Nội đã tổ chức Hội thảo quốc tế với chủ đề “EFEO và khoa học xã hội và nhân văn Việt Nam” (tháng 12-2014). Hội thảo mang đến cái nhìn đa chiều về vai trò của EFEO trong việc thành lập và phát triển nền nghiên cứu tại Việt Nam, hình thành và đào tạo nguồn cán bộ khoa học trí thức, cũng như về các hoạt động nghiên cứu bảo tồn các di sản vật thể - phi vật thể<sup>2</sup>. Theo đánh giá của GS. TS. Nguyễn Văn Khánh: “Có thể nói, trong hơn một thế kỷ hiện diện ở Việt Nam, mặc dù có lúc thăng lúc trầm nhưng Viện Viễn đông Bác cổ Pháp vẫn luôn luôn là nhịp cầu vững chắc trong nhiều nhịp cầu tri thức kết nối nền học thuật của Việt Nam

---

1. Lê Quang Vinh: “Một thế kỷ nghiên cứu của Viện Viễn đông Bác cổ Pháp tại Hà Nội: “Nhớ những dấu ấn của một thời quá vãng”, <http://laodong.com.vn/van-hoa/mot-the-ky-nghien-cuu-cua-vien-vien-dong-bac-co-phap-tai-ha-noi-nho-nhung-dau-an-cua-mot-thoi-qua-vang-275036.bld>, truy cập ngày 04-4-2016.

2. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam (Ambassade France - Vietnam): “Viện Viễn đông Bác cổ: Một thế kỷ nghiên cứu tại Việt Nam”, <http://www.ambafrance-vn.org/L-Ecole-francaise-d-Extreme-Orient>, truy cập ngày 04-4-2016.

với thế giới, đặc biệt là với nền học thuật Pháp và châu Âu. Thông qua các hoạt động khoa học của mình, EFEO đã có nhiều đóng góp thiết thực vào việc giới thiệu các khuynh hướng nghiên cứu mới, các quan điểm và trường phái khoa học mới, các phương pháp tiếp cận liên ngành hiện đại, từ đó góp phần thúc đẩy sự phát triển và hội nhập mạnh mẽ của nền khoa học xã hội - nhân văn Việt Nam”<sup>1</sup>.

Từ các hoạt động đối ngoại phong phú, đa dạng giữa hai nước, nhân kỷ niệm 40 quan hệ Việt - Pháp năm 2013, Đại sứ Pháp tại Việt Nam Jean - Noel Poirier đã có những đánh giá tích cực về quan hệ giữa hai quốc gia như sau: “Pháp và Việt Nam có mối quan hệ bền chặt, gắn bó mật thiết với nhau. Mối quan hệ này không những đã đi vào lịch sử, mà còn hướng tới tương lai. Hai dân tộc đều hiểu và đánh giá cao về nhau. Pháp đã để lại Việt Nam nhiều di sản kiến trúc nổi tiếng, người Việt Nam đã thích nghi với một số phong tục, nghệ thuật sống của Pháp. Việt Nam là một phần trong lịch sử gia đình của rất nhiều người Pháp, trao đổi du lịch thể hiện sức hấp dẫn của nền văn hóa cổ xưa, của di sản và những nét phong phú của đất nước này... Việt Nam đã thay đổi, mở cửa ra thế giới và đã có sự phát triển vượt bậc. Chúng tôi mong muốn mở ra một chương mới trong lịch sử chung của quan hệ hai nước, tạo đà phát triển mới cho mối

---

1. Nguyễn Văn Khánh: “Học viện Viễn đông Bác cổ Pháp với Khoa học xã hội - nhân văn Việt Nam”, <http://www.ush.vnu.edu.vn/d4/news/Hoc-vien-Vien-Dong-Bac-Co-Phap-voi-Khoa-hoc-Xa-hoi-Nhan-van-Viet-Nam-1-11234.aspx>, truy cập ngày 02-02-2016.



quan hệ này, vốn dựa trên lòng tin, sự tôn trọng và tình hữu nghị<sup>1</sup>. Như vậy, thông qua nhiều hoạt động hợp tác hiệu quả trên các lĩnh vực như ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, giáo dục đào tạo, trao đổi khoa học công nghệ, dấu ấn sức mạnh mềm Pháp một lần nữa được khẳng định tại Việt Nam. Mỗi quan hệ giữa hai nước trong quá khứ từng trải qua nhiều biến cố trong quá trình thực dân, nay đã trở thành những đối tác chiến lược, đầy tiềm năng, trên tinh thần tôn trọng, bình đẳng và đôi bên cùng có lợi.

### 5. Tổng kết đặc điểm sức mạnh mềm của Pháp

Như vậy, từ sau Chiến tranh lạnh đến nay, sức mạnh mềm của Pháp được cấu thành từ năm thành tố chính: văn hóa, chính trị ngoại giao, ngôn ngữ, giá trị và sức hấp dẫn kinh tế. Đây là những thành tố có tính chất kế thừa lịch sử kết hợp với sự thích ứng trước các biến đổi của tiến trình toàn cầu hóa. *Thành tố quan trọng đầu tiên trong sức mạnh mềm Pháp là nền văn hóa - khoa học rực rỡ.* Đây là thành tố có giá trị lịch sử góp phần khẳng định được vị thế sức mạnh mềm của Pháp. Với 14 giải Nobel Văn chương, 11 huy chương danh giá FIELDS, các tổ chức văn hóa quốc tế có uy tín, Bảo tàng Louvre, Đại học Sorbonne, Viện Pasteur, các trường đại học và dạy nghề cao cấp, Pháp khẳng định mình vẫn là trung

---

1. Jean-Noel Poirier: “Quan hệ Pháp - Việt Nam: Mở một chương mới trong quan hệ”, <http://baoquoc.vn/phap-viet-nam-mo-mot-chuong-moi-trong-quan-he-10858.html>, truy cập ngày 20-9-2013.

tâm văn hóa của châu Âu. Điều này tạo sức hút lớn đối với du khách quốc tế và được khẳng định khi Pháp là quốc gia đứng đầu thế giới về du lịch quốc tế. Paris, theo Tổ chức Du lịch Thế giới, là thành phố được đến thăm nhiều nhất trên thế giới. *Thành tố thứ hai trong sức mạnh mềm Pháp là sức ảnh hưởng về chính trị, ngoại giao.* Pháp là một trong năm thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, là quốc gia có hệ thống phòng thủ đặc biệt, một cường quốc về hạt nhân. Pháp cũng thuộc các tổ chức đưa ra những quyết định ảnh hưởng đến thế giới như: Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, G8, G20, thành viên đầu tàu của EU, NATO, OECD, Hội đồng thống đốc của Cơ quan năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA), và sở hữu một mạng lưới ngoại giao lớn thứ hai trên thế giới. *Thành tố thứ ba góp phần tạo nên sức mạnh mềm Pháp chính là ngôn ngữ Pháp,* ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc và 29 quốc gia, ngôn ngữ làm việc tại EU. Nhiều quốc gia ngày nay là thành viên của Cộng đồng Pháp ngữ Francophonie, một mặt trận văn hóa - chính trị quốc tế mang dấu ấn Pháp. Cộng đồng Pháp ngữ hiện có 58 thành viên và 26 thành viên không chính thức, với gần 274 triệu người sử dụng tiếng Pháp như ngôn ngữ tự nhiên<sup>1</sup>. Đây cũng là ngôn ngữ được giảng dạy nhiều sau tiếng Anh, với 120 triệu người học. Qua ngôn ngữ, các quan điểm, tư tưởng, giá trị văn hóa Pháp cũng được lan tỏa, truyền đạt hiệu quả

---

1. Francophonie: “274 millions de Francophones dans le monde”, <http://www.francophonie.org/274-million-de-francophones-dans.html>, truy cập ngày 15-5-2016.

trong cộng đồng quốc tế. *Thành tố thứ tư tạo nên sức mạnh mềm Pháp là các nguyên tắc, giá trị phổ quát mà Pháp ủng hộ.* Đó là những nguyên tắc, giá trị phổ quát trong Tuyên ngôn về nhân quyền và dân quyền, các cam kết của Pháp đối với sự ủng hộ và bảo vệ hòa bình quốc tế, giải trừ quân bị, hỗ trợ phát triển quốc tế,... Những giá trị này làm cho nước Pháp hùng cường hơn, khi những lợi ích Pháp ủng hộ vượt ra ngoài lợi ích quốc gia, hướng đến lợi ích chung của toàn nhân loại. *Thành tố thứ năm tạo sự thu hút, hấp dẫn là sức mạnh kinh tế.* Mặc dù không là nền kinh tế dẫn đầu và có những điểm yếu nhất định, nhưng Pháp có thể tự hào là một trong sáu nền kinh tế hàng đầu thế giới, là quốc gia đứng thứ tư trong thu hút đầu tư nước ngoài, 35 công ty của Pháp thuộc hàng 500 công ty lớn nhất thế giới<sup>1</sup>. Đồng thời, qua các hoạt động hỗ trợ kinh tế như viện trợ và cứu trợ nhân đạo toàn cầu, Pháp cũng thể hiện được hình ảnh một quốc gia nhân văn với các đóng góp rất thiết thực trong các vấn đề chung của thế giới.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày nay, các quốc gia ngày càng đầu tư mạnh mẽ hơn vào sức mạnh mềm, từ đây tạo ra cạnh tranh mang tính tích cực trong sự phát triển chung toàn cầu. Đó không chỉ là các quốc gia có truyền thống như Mỹ, Anh, Đức, Nhật Bản,... mà còn nổi lên những chủ thể mới

---

1. Chisato Goya: “La France compte 35 marques parmi les 500 mieux valorisées dans le monde”, *Business Insider*, <http://www.businessinsider.fr/la-france-compte-35-marques-parmi-les-500-mieux-valorisees-dans-le-monde-selon-brand-finance/>, truy cập ngày 02-3-2017.

như Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ, Liên bang Nga,... cũng là những quốc gia nổi bật với những ưu thế riêng<sup>1</sup>. Với Pháp, quốc gia này cũng có những chiến lược nhằm phát huy tối đa những ưu thế của mình.

*Chiến lược đầu tiên được thể hiện qua chính sách ngoại giao văn hóa, tri thức và khoa học.* Đây là một hình thức ngoại giao truyền thống và quan trọng nhất trong ngoại giao của Pháp. Sự ảnh hưởng văn hóa, tri thức và khoa học thực sự góp phần vào việc gia tăng sức ảnh hưởng của Pháp, tạo dựng một hình ảnh tích cực về nước Pháp trên toàn thế giới. Để phát triển chiến lược này, Pháp có nhiều trụ cột quan trọng. Pháp có mạng lưới văn hóa vô cùng rộng lớn, có thể nói là mạnh nhất thế giới với hàng trăm viện văn hóa, hoạt động trong khuôn khổ hợp tác với một nhà điều hành chính là Viện Pháp. Ngoài ra, Pháp có trên 1.000 tổ chức văn hóa Liên minh Pháp, trong đó có 27 viện nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn, 400 tổ chức và 160 hoạt động khảo cổ được hỗ trợ bởi Bộ Ngoại giao. Đây là một hệ thống rộng lớn nhằm thúc đẩy quảng bá nền văn hóa của Pháp và thúc đẩy sự sáng tạo của Pháp ra nước ngoài. Ngoài ra, văn hóa còn có liên quan chặt chẽ đến vấn đề kinh tế của quốc gia này khi các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo của Pháp chiếm đến 5% giá trị xuất khẩu và có thể mang lại nhiều lợi ích khác nhau. Nếu xét về sức mạnh kinh tế, mặc dù không nổi

---

1. Xem Nguyễn Thị Thu Phương (Chủ biên): *Sự trỗi dậy về sức mạnh mềm của Trung Quốc và những vấn đề đặt ra cho Việt Nam*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2013.

bật so với Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc hay Đức, nhưng Pháp đã biết cách tìm ra điểm mạnh để nâng cao vị thế của mình, qua nhiều hoạt động ngoại giao văn hóa toàn cầu<sup>1</sup>. Hàng loạt viện văn hóa với nhiều hoạt động văn hóa và giáo dục có chất lượng đã được quảng bá ở nhiều cấp độ và nhiều nơi trên thế giới. Viện Victor Hugo (với hơn 150 trung tâm khắp nơi trên thế giới) là tổ chức văn hóa cạnh tranh mạnh mẽ với Hội đồng Anh (British Council), Viện Goethe (Goethe Institute), là những mũi nhọn ngoại giao văn hóa của Anh, Đức trên thế giới. Giáo dục và đào tạo là kênh quan trọng nhằm mục đích tăng cường sự hấp dẫn của Pháp. Nhiệm vụ này được giao cho cơ quan Trung tâm du học Pháp và Viện Pháp tại các quốc gia. Hằng năm, Chính phủ Pháp tài trợ 16.000 suất học bổng cho sinh viên và các nhà nghiên cứu tiềm năng đến học tập và nghiên cứu tại Pháp. Mặc dù gần đây có những hạn chế về ngân sách, Pháp vẫn tiếp tục cung cấp các khoản hỗ trợ tín dụng cho sinh viên đến Pháp học tập. Đây là một lực lượng tinh hoa, về sau có thể tiếp tục làm việc tại Pháp và khi trở về quê hương, sẽ là những “đại sứ” nối kết Pháp với quốc gia bản địa.

*Chiến lược thứ hai là, để hỗ trợ cho việc quảng bá hình ảnh và quan điểm Pháp ra khắp thế giới, Pháp sử dụng hệ thống phát thanh truyền hình quốc tế rất mạnh. Kênh truyền hình quốc tế tiếng Pháp TV5 Monde là một trong ba kênh truyền hình lớn nhất toàn cầu. Gần đây Pháp có kênh tin tức France 24 phát*

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy*, Sđd, tr.109-115.

bằng tiếng Pháp, tiếng Anh và tiếng Ả-rập. Ngoài ra, Đài Quốc tế Pháp (RFI) là đài truyền thanh lớn thứ ba thế giới, phát thanh bằng 15 ngôn ngữ và là một trong những đài truyền thanh quốc tế có ảnh hưởng nhất, đặc biệt là ở khu vực châu Phi<sup>1</sup>.

*Chiến lược thứ ba là ngoại giao ngôn ngữ Pháp, thể hiện qua Cộng đồng Quốc tế Pháp ngữ.* Pháp đã phát triển một kế hoạch hành động chung cùng với các nước nói tiếng Pháp, chú trọng một số ưu tiên như: tăng cường mối giao hảo giữa các nước nói tiếng Pháp, đặc biệt là ở khu vực châu Phi và các nước Ả-rập; tăng cường giảng dạy tiếng Pháp ở các nước không nói tiếng Pháp; thúc đẩy đưa tiếng Pháp vào đời sống quốc tế, đặc biệt trong lĩnh vực ngoại giao, kinh doanh quốc tế và trong các nội dung được đưa lên internet. Đối với các nước nói tiếng Pháp, việc giảng dạy bằng tiếng Pháp có ý nghĩa quyết định. Chương trình giảng dạy tiếng Pháp ở nước ngoài được thực hiện với mạng lưới 500 trường, dưới sự quản lý của Cơ quan Giáo dục Pháp ở nước ngoài (AEFE), là nhà điều hành thuộc Nhà nước Pháp<sup>2</sup>. Pháp còn có tổ chức mang tên FrancEducation, được thành lập vào năm 2012 nhằm khuyến khích việc giảng dạy song ngữ ở nước ngoài, trong đó tiếng Pháp là một trong hai ngôn ngữ. Đây là hệ thống giáo dục ở nước ngoài mà Pháp sẽ tiếp tục phát triển trong thời gian tới. Thông qua ngôn ngữ Pháp, Pháp có thêm

---

1, 2. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy, Sđđ*, tr.65-68, 104-106.

cơ hội thắt chặt mối quan hệ với các nước sử dụng tiếng Pháp, đồng thời tăng cường cơ hội quảng bá văn hóa Pháp.

*Chiến lược thứ tư là ngoại giao kinh tế thể hiện qua các hợp tác kinh tế giữa Pháp và nhiều quốc gia.* Với sự hỗ trợ của các bộ, ban, ngành, Pháp mong muốn giới thiệu đến thế giới hình ảnh một nước Pháp năng động, sáng tạo trong kinh tế và đầu tư. Chính phủ Pháp đã thực hiện nhiều hoạt động, như hỗ trợ các công ty Pháp phát triển ra thị trường quốc tế, giúp đỡ các công ty Pháp tìm kiếm và xây dựng thị trường, cân bằng giữa đầu tư ra nước ngoài cũng như đầu tư nước ngoài tại Pháp, nhằm giảm thâm hụt thương mại và khuyến khích tạo việc làm.

*Chiến lược thứ năm là ngoại giao viện trợ phát triển.* Trong chính sách tạo ảnh hưởng của Pháp, một giá trị quan trọng mà Pháp hướng đến là tình đoàn kết, sự chia sẻ, đặc biệt với các quốc gia còn nhiều khó khăn. Đây cũng là một trong những giá trị của xã hội Pháp: tinh thần bác ái. Hoạt động ngoại giao viện trợ là một phần trong các mục tiêu trọng tâm mà Pháp hướng đến nhằm giải quyết những thách thức lớn của toàn cầu như chống đói nghèo, giảm sự mất cân bằng kinh tế Bắc - Nam, điều tiết lợi ích xã hội và bảo vệ môi trường. Qua các hoạt động, Pháp thể hiện là một nhân tố tích cực trong viện trợ phát triển quốc tế khi là nhà viện trợ lớn thứ tư thế giới, sau Mỹ, Đức và Vương quốc Anh với hơn 9 tỷ euro đóng góp. Pháp sẽ tiếp tục duy trì nỗ lực này, bất chấp những khó khăn về ngân sách. Để bảo đảm điều này, Pháp cần phải huy động các nguồn lực mới. Đây là một trong những lý do tại sao Pháp quyết định cùng với một

số nước láng giềng châu Âu, tạo ra một loại thuế mới về giao dịch tài chính, trong đó ít nhất 10% số tiền thu được sẽ được chuyển tới các chương trình hỗ trợ phát triển<sup>1</sup>. Pháp có một số cơ quan quốc tế hoạt động mạnh như Cơ quan phát triển Pháp, Cơ quan hỗ trợ kỹ thuật quốc tế Pháp,... Ngoài ra, Pháp còn tham gia tích cực vào Quỹ Phát triển châu Âu.

*Chiến lược thứ sáu trong sức mạnh mềm của Pháp là ngoại giao các giá trị.* Pháp luôn lên tiếng bảo vệ các giá trị phổ quát nhân loại như nhân quyền, dân quyền và luôn tôn trọng luật pháp quốc tế. Đây là một trong những yếu tố đó tạo ra phong cách Pháp trong cách tiếp cận ngoại giao và quan hệ quốc tế. Mọi hoạt động đối ngoại của Pháp luôn hướng đến các giá trị phổ quát và vì hòa bình. Điều này thể hiện nhất quán trong đường lối chính sách và hành động của Pháp, tạo nên uy tín cho Pháp trong mắt bạn bè quốc tế.

*Cuối cùng là chiến lược đối ngoại của Pháp trong sự tiếp cận với EU.* Các chính sách đối nội và đối ngoại của Pháp luôn có sự liên quan chặt chẽ đến các cam kết với EU. Pháp cần châu Âu để khẳng định ảnh hưởng của mình, và ngược lại, Pháp cũng gia tăng ảnh hưởng của châu Âu qua các nỗ lực đóng góp của Pháp. Và đây là một chặng đường dài cần sự hợp

---

1. Ambassade de France à Londres (2013): “Politique étrangère de la France - Discours de Laurent Fabius à l’ ENS”, tham khảo tại <https://uk.ambafrance.org/Politique-etrangere-de-la-France>, truy cập ngày 09-3-2017.



sức của nhiều quốc gia nhằm cải tổ những hạn chế và thiếu sót nhất định của liên minh này.

\*

\*      \*

Nhìn lại toàn bộ quá trình sử dụng sức mạnh mềm của Pháp, có thể nhận định quốc gia này là trường hợp đạt được nhiều thành công cả về bề rộng lẫn chiều sâu. Nếu như trong quá khứ, với cương vị là một đế quốc, sức mạnh ảnh hưởng của Pháp mang nặng tính thống trị, thì ngày nay hình ảnh nước Pháp để lại nhiều thiện cảm tích cực. Điều này đến từ trong sức mạnh nội tại của nền văn hóa lâu đời cũng như các chính sách đối ngoại ôn hòa, mang tính đa phương. Về văn hóa, có thể Pháp không bằng Mỹ về mức độ phổ biến của văn hóa đại chúng, nhưng nước Pháp có sự nổi trội về nền văn hóa tinh hoa hàn lâm. Nước Pháp có một nền văn hóa được hun đúc bởi những triết gia, những văn nghệ sĩ lỗi lạc, những người mang sứ mạng tiên phong dẫn dắt sự tiến bộ chung của toàn nhân loại. Câu chuyện nước Pháp ngày nay không phải là “đi tìm thời gian đã mất”, mà là một quốc gia khẳng định vị thế trong một thế giới mới, cởi mở, hướng đến các hợp tác đa phương và sự đa dạng. Chính phủ Pháp, trong mọi hành động, thể hiện sự nhất quán trong việc tôn trọng các nguyên tắc chủ đạo này. Điều này thể hiện rõ trong thực tiễn các hợp tác toàn cầu của Pháp với Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế, với EU, trong mọi mối quan hệ bang giao với các quốc gia, đặc biệt là các nước vốn là thuộc địa. Tôn trọng sự độc lập, tự do, các giá trị nhân văn, dân chủ, hướng đến sự đa dạng, đa phương trong hợp tác để cùng nhau phát triển

luôn là các tiêu chí hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Pháp. Đây cũng là những giá trị mà các quốc gia khác đều ủng hộ. Pháp là một trường hợp tiêu biểu, một mẫu hình trong việc bảo vệ và thực thi những giá trị phổ quát của nhân loại, những giá trị nhân văn nhằm mang lại hòa bình, ổn định và phát triển. Tuy vậy, “người khổng lồ” nào cũng sẽ có những điểm yếu. Mỗi quốc gia đều có “gót chân Achilles” trong việc xây dựng sức mạnh, cụ thể ở đây là sức mạnh mềm. Nước Pháp cũng không là ngoại lệ khi đối mặt với những thay đổi trong thời toàn cầu hóa. Có bốn thách thức lớn mà sức mạnh mềm Pháp phải đối mặt: đó là sự gia tăng ảnh hưởng quốc gia đi cùng với mối nghi ngại về sự thống trị của chủ nghĩa bá quyền (imperialism); việc tìm kiếm sự phát triển thịnh vượng với những cơ hội mới đi cùng nỗi lo bị gạt ra lề của tiến trình phát triển chung (marginalisation); các giải pháp hòa bình ngày càng được các nước quan tâm đi cùng với mối lo về sự va chạm giữa các nền văn minh đến từ những khác biệt, bất đồng về văn hóa, niềm tin, tư tưởng; thế giới ngày càng hướng đến sự đa dạng trong hợp tác đồng thời với nỗi lo sợ bị đồng hóa, thống trị bởi văn hóa, kinh tế và chính trị<sup>1</sup>. Trước những thách thức như vậy, các chính sách sử dụng sức mạnh mềm của Pháp phải bảo đảm được sự đa dạng, đồng thời giữ được những bản sắc riêng trong bối cảnh hội nhập toàn cầu.

---

1. Xem Samuel Huntington: *Sự va chạm của các nền văn minh*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2016.

## Chương III

# ĐÁNH GIÁ SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP VÀ DỰ BÁO

---

### 1. Thành công trong việc sử dụng sức mạnh mềm của Pháp

Ở thời kỳ toàn cầu hóa, với những chiến lược của mình, sức mạnh mềm Pháp đã đạt được những kết quả tích cực. Paris tuy không còn là thủ đô của thế giới về tri thức, văn hóa như đã từng trước đó, nhưng sức mạnh mềm của Pháp rõ ràng vẫn duy trì và phát triển ở những mức độ nhất định<sup>1</sup>. Từ những năm đầu thế kỷ XXI, nhiều tổ chức truyền thông quốc tế như: Monocle, USNews, Portland,... đã tiến hành thực hiện các nghiên cứu khảo sát lượng hóa sức mạnh mềm của các quốc gia. Các khảo sát xem xét, đánh giá dựa trên nhiều tiêu chí như số lượng các cơ quan văn hóa, các di sản, số lượng sách và các tạp chí khoa học được xuất bản, điều kiện sống của người dân, sự tham dự tích cực của quốc gia với tư cách thành viên các

---

1. Xem Nye, Joseph S.: *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Sđd, tr.76.

tổ chức quốc tế,...<sup>1</sup>. Qua các đánh giá xếp hạng, vị trí của Pháp luôn nằm trong năm thứ hạng đầu tiên<sup>2</sup>. Các bảng xếp hạng đánh giá cao Pháp là quốc gia có bề dày văn hóa lịch sử, trung tâm của nghệ thuật, thời trang thế giới, cùng sự tham gia tích cực vào các vấn đề quốc tế. Hãng truyền thông quốc tế Monocle (Anh) xếp Pháp đứng thứ nhất về sức mạnh mềm vào năm 2010, thứ tư vào năm 2012<sup>3</sup>. Còn hãng truyền thông Portland (Anh) xếp Pháp chỉ sau Anh, Đức, Mỹ trong tổng số 30 nước đứng đầu thế giới về sức mạnh mềm<sup>4</sup>. Hãng thông tấn USNews của Mỹ xếp Pháp đứng thứ nhất thế giới trong mảng quảng bá văn hóa ra toàn cầu<sup>5</sup>.

---

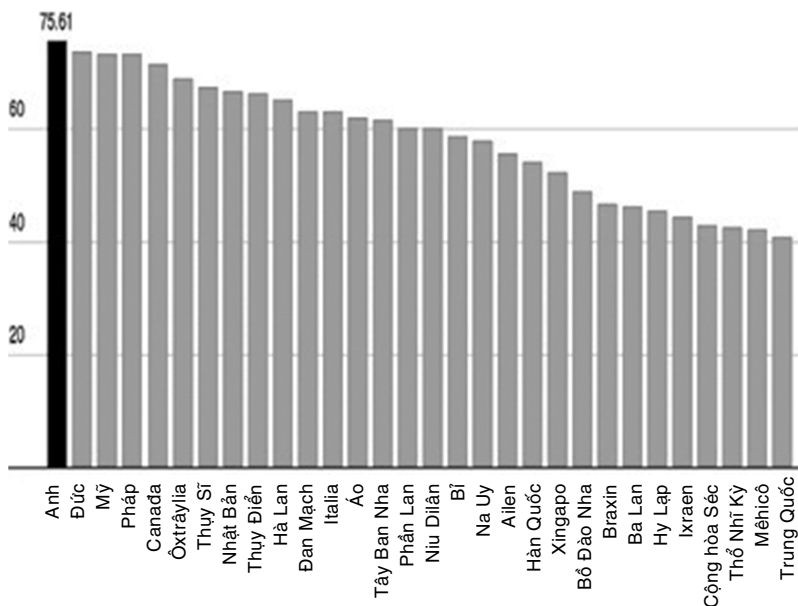
1. Usnews: “Methodology: How the 2016 Best Countries Were Ranked”, <http://www.usnews.com/news/best-countries/articles/methodology>, truy cập ngày 19-02-2016.

2. World Economic Forum: “Which countries come top for ‘soft power’?”, <https://www.weforum.org/agenda/2015/07/which-countries-come-top-for-soft-power/>, truy cập ngày 20-02-2016.

3. Monocle: “Soft Power Survey in 2012”, <http://monocle.com/film/affair/soft-power-survey-2012>, truy cập ngày 25-02-2016.

4. Portland: “The Soft Power 30 - Ranking”, <http://softpower30.portland-communications.com/ranking>, truy cập ngày 01-02-2016.

5. US News: “Overall Best Countries Ranking 2016”, <http://www.usnews.com/news/best-countries/overall-full-list>, truy cập ngày 14-02-2016.

**Bảng 4: Bảng xếp hạng sức mạnh mềm thế giới (2012)**

Nguồn: Portland Communication Group<sup>1</sup>

*a) Trên lĩnh vực chính trị và chính sách đối ngoại*

Ở cấp độ quốc tế, từ những năm 1990, sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, thế giới bước vào kỷ nguyên toàn cầu hóa - kỷ nguyên của sự nổi kết các quốc gia trên nhiều mặt từ kinh tế, chính trị đến an ninh. Từ đây, trọng tâm mỗi quan hệ giữa các quốc gia không còn lấy sức mạnh cứng làm nền tảng vì bất cứ hành động quân sự nào dù diễn ra ở quốc gia nào cũng đều có thể ảnh hưởng đến an ninh chung của các quốc

1. Portland: "The Soft Power 30 - Ranking", <http://softpower30.portland-communications.com/ranking>, truy cập ngày 01-02-2016.

gia khác. Giải quyết xung đột không chỉ dựa vào sức mạnh cứng, mà phải dựa vào thương thảo, thuyết phục, lấy tin tưởng và sự cảm thông làm nền tảng căn bản. Pháp hiểu rõ tầm quan trọng của sức mạnh đến từ sự tin tưởng trong việc chinh phục cộng đồng quốc tế. Từ các phân tích về yếu tố giá trị chính trị và chính sách đối ngoại trong việc tạo dựng sức mạnh mềm Pháp ở Chương II, có thể thấy thành công của Pháp trong đường lối đối ngoại là sự chia sẻ nhiều quan điểm tương đồng với nhiều quốc gia, đặc biệt là các quốc gia tầm trung. Từ đó, Pháp tạo được sự đồng thuận lớn, tiến tới các hợp tác hiệu quả trong nhiều vấn đề quốc tế.

Trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh, bên cạnh vai trò của các nước lớn, thì các quốc gia tầm trung cũng giữ vị thế quan trọng trong việc tạo ra tiếng nói đa phương và duy trì thế cân bằng quyền lực. Các quốc gia tầm trung là những quốc gia có mức thu nhập khá, không quá mạnh nhưng cũng không quá yếu. Họ có vị thế nhất định trên trường quốc tế, có nền dân chủ và hướng đến các giá trị dân chủ. Đặc biệt, EU là tập hợp nhiều quốc gia tầm trung có sức mạnh ngang bằng Mỹ, hiện diện trong các tổ chức có uy tín như G8 - G20, Liên hợp quốc,... Các giá trị tương đồng giữa Pháp và các quốc gia tầm trung có thể tóm tắt ở một số điểm chính yếu sau:

1) Tính đa phương trong trật tự quan hệ quốc tế, hay khuynh hướng ly tâm, thoát khỏi sự ảnh hưởng bá quyền của các siêu cường;

2) Hướng đến việc giải quyết các vấn đề quốc tế thông

qua đàm phán thương lượng, hợp tác nhằm tìm ra các giải pháp chung mang tính hòa bình;

3) Hướng đến việc bảo đảm ổn định trật tự quốc tế trong hòa bình;

4) Tạo thế cân bằng trên trường quốc tế;

5) Giữ vai trò công luận quốc tế, đưa ra tiếng nói trong các vấn đề chung toàn cầu;

6) Giải quyết các xung đột dựa trên sự tôn trọng luật pháp quốc tế, đặc biệt đề cao vai trò của Liên hợp quốc;

7) Là những nhân tố chủ chốt trong việc giải quyết các vấn đề khủng hoảng trong khu vực có liên quan, từ đó giảm gánh nặng cho thế giới.

Như vậy, qua việc chia sẻ những giá trị, quan điểm tương đồng trong đường lối chính trị cũng như đối ngoại với các quốc gia tầm trung, Pháp có thể thu hút, hình thành nên những liên minh với sự đồng thuận cao trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế. Lịch sử chính trị và đường lối đối ngoại Pháp từ lâu đã có truyền thống hướng đến lý tưởng đa nguyên. Đơn cử như các vấn đề Trung Đông hoặc trong các cuộc chiến chống khủng bố, trong khi Mỹ chủ trương theo chủ nghĩa đơn phương, bá quyền trong việc giải quyết xung đột bằng vũ lực, thì Pháp là quốc gia lên tiếng phản đối mạnh mẽ. Pháp đề xuất giải quyết xung đột thông qua các hướng đàm phán đa phương và quyết định dựa trên sự chấp thuận của Liên hợp quốc. Quan điểm này của Pháp đã nhận được sự đồng tình của nhiều quốc gia. Mặc dù Pháp là quốc gia có sức mạnh quân sự đứng hàng thứ năm thế giới với vũ khí hạt nhân cùng hệ thống quân lực rất mạnh, song trong

các vấn đề xung đột, Pháp rất ít khi cố vũ việc sử dụng sức mạnh cứng mà hướng đến đàm phán đa phương. Chính cách hành xử này của Pháp giúp họ đạt được uy tín và sự tin cậy của cộng đồng quốc tế. Đây là yếu tố tạo dựng sức mạnh mềm khi sự tin cậy đạt được bằng sự chia sẻ các giá trị chung với cộng đồng quốc tế.

Ở cấp độ khu vực, Pháp là một trong những quốc gia đầu tàu trong khối EU, cùng với Đức. Ngày nay, EU là một khu vực có tầm ảnh hưởng lớn về kinh tế, chính trị trên thế giới. Do đó, các siêu cường như Mỹ, khi muốn thực hiện những kế hoạch lớn, cũng cần tranh thủ sự ủng hộ của EU cũng như các quốc gia trong khối. Như vậy, những quốc gia tầm trung như Pháp, Đức, Italia,... đã tận dụng rất tốt chủ nghĩa đa phương vì họ có thể làm tăng trọng lượng tiếng nói của mình trong đàm phán quốc tế, từ đây áp đặt một khuôn khổ ràng buộc và tăng sự ổn định cũng như khả năng dự đoán trong quan hệ quốc tế. Đây là cơ chế "thuyết phục kẻ mạnh của kẻ yếu", nhấn mạnh việc tạo ra các liên minh có khả năng thoát khỏi ảnh hưởng từ Mỹ, tạo ra một thế giới đa cực. Chủ nghĩa đa phương tại giao lộ của sự hợp tác và tình trạng hỗn loạn quốc tế là một cơ chế hoàn hảo cho việc điều tiết các mối quan hệ giữa các quốc gia. Với những gì Pháp và EU đã và đang làm được thông qua sự hợp tác quốc tế và khu vực minh chứng cho thành công của đường lối đối ngoại "lạt mềm buộc chặt" rất uyển chuyển và khôn ngoan.

Ở cấp độ môi quan hệ với các nước vốn là thuộc địa cũng như lãnh thổ hải ngoại, thành công của Pháp thể hiện rõ nét qua sự nối kết với các thành viên thuộc Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ. Bên



cạnh mỗi quan tâm chung về ngôn ngữ Pháp, cầu nối quan trọng của các thành viên chính là những giá trị chung cùng chia sẻ như khát vọng hòa bình, tinh thần đoàn kết, dân chủ, bảo vệ sự khác biệt bản sắc và đa dạng văn hóa, phát triển bền vững.... Những giá trị này như chất keo nối kết các quốc gia và Pháp thể hiện tương đối tốt vai trò tiên phong trong việc khởi xướng các chiến lược hành động vì những giá trị chung này<sup>1</sup>. Ban đầu đi từ mong muốn tạo ra các hợp tác trên một số lĩnh vực hạn chế như: văn hóa, giáo dục, khoa học, kỹ thuật (trong đó lấy tiếng Pháp là ngôn ngữ chính), về sau tổ chức đã mở rộng sang chính trị và kinh tế. Đây có thể được xem như một dạng hiệu ứng lan tỏa, cho phép các quốc gia thành viên có thể chia sẻ nhiều hơn những quan tâm và phản ứng chung đối với các vấn đề quốc tế, từ đó tạo nên một môi trường thúc đẩy chủ nghĩa đa phương phát triển tích cực. Với Pháp, các tổ chức quốc tế như Cộng đồng Pháp ngữ không chỉ là môi trường tạo sự nối kết giữa Pháp và các nước, mà còn là tác nhân hỗ trợ tích cực cho quan điểm và các chính sách quốc tế của Pháp<sup>2</sup>.

Như vậy, nếu xét về tổng thể, thì các cường quốc tầm trung như Pháp, khi thể hiện tốt vai trò giám sát hòa bình, đóng góp những tiếng nói đa chiều trong việc giải quyết xung đột, đồng thời bảo đảm việc thực thi luật pháp quốc tế,

---

1. Xem Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, Sđd, tr.36, 86-89.

2. Xem Vladislav Rjéoutski, Gesine Argent, Derek Offord (eds.): *European Francophonie: The Social, Political and Cultural History of an International Prestige Language*, Peter Lang, Bern, 2014.

thì chính họ đang nắm trong tay mình sức mạnh mềm. Sức mạnh mềm không đến từ sự cưỡng ép, bắt buộc, mà bắt nguồn từ sự hợp tác tự nguyện mang tính đa phương. Đây cũng chính là giá trị nổi bật trong chính sách đối ngoại của Pháp: luôn đề cao độc lập, tự chủ, tính đa phương chủ nghĩa trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế và trên hết là sự tôn trọng các quyết định của Liên hợp quốc.

*b) Trên lĩnh vực ngoại giao văn hóa*

Với những gì đạt được, Pháp có thể được xem là một cường quốc văn hóa với nhiều thành công ấn tượng trong ngoại giao văn hóa. Chinh phục thế giới bởi tầm vóc, bề dày và chiều sâu của một nền văn hóa tinh hoa lâu đời, văn hóa Pháp đã đạt được một vị trí nhất định trong lòng công chúng thế giới. Có thể nói, văn hóa là yếu tố quan trọng nhất dẫn đến thành công trong sức mạnh mềm của Pháp. “Không có điều gì tuyệt vời được hoàn thành ở Pháp mà không có văn hóa”. Đây là phát biểu của Bộ trưởng Ngoại giao Pháp Laurent Fabius trong bài tham luận về “Tham vọng ngoại giao văn hóa Pháp trong thế kỷ XXI”<sup>1</sup>. Đã từ lâu, Pháp là một quốc gia nổi tiếng thế giới về văn hóa và họ tiếp tục thực hiện các chiến lược quảng bá hiệu quả các giá trị văn hóa của mình.

Về lịch sử sức mạnh mềm Pháp, quốc gia này đã đạt được sự cực thịnh về sức mạnh mềm từ thời Vua Louis XIV đến thế kỷ XVII - XVIII, khi họ là trung tâm văn hóa của

---

1. Laurent Fabius và Aurélie Filippetti: “Our Ambitions for Cultural Diplomacy in the 21st Century”, <http://ambafrance-us.org/spip.php?article4748>, truy cập ngày 05-4-2016.

châu Âu. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, mặc dù sức mạnh quân sự cũng như kinh tế của Pháp giảm sút, nhưng không vì thế mà nước Pháp mất đi vị thế và sức ảnh hưởng về văn hóa và tư tưởng. Pháp vẫn được xem là một trung tâm văn hóa tại châu Âu bởi tầm vóc và chiều sâu với sự đa dạng, đặc sắc trên nhiều lĩnh vực như văn chương, thời trang, nghệ thuật, điện ảnh,... Nếu như Mỹ mạnh về văn hóa đại chúng, thì dấu ấn của Pháp nằm ở văn hóa tinh hoa. Với văn hóa tinh hoa, đối tượng tiếp cận có thể không đông đảo như văn hóa đại chúng, nhưng đây lại là tầng lớp có nhiều ảnh hưởng và đóng góp quan trọng trong xã hội, chính trị và ngoại giao (như giới trí thức, văn nghệ sĩ, sinh viên - học sinh,...). Nỗ lực về ngoại giao văn hóa của Pháp đã được thể hiện rõ nét qua những đánh giá xếp hạng sức mạnh mềm quốc tế được các tổ chức truyền thông toàn cầu điều tra.

*Thứ nhất ở lĩnh vực du lịch*, thành công của Pháp thể hiện qua các con số du khách đến Pháp ngày một tăng. Theo các tổ chức du lịch quốc tế, Pháp đang là điểm đến hấp dẫn nhất hành tinh, thu hút nhiều du khách nhất trên thế giới. Sức hút này đến từ cảnh sắc phong phú, núi đồi hùng vĩ cùng những bãi biển thơ mộng, khí hậu ôn đới mát mẻ, các viện bảo tàng hàng trăm năm tuổi, các cửa hiệu thời trang cao cấp, những món ăn độc đáo, tinh tế, cùng rất nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật phong phú, đặc sắc<sup>1</sup>. Theo thống kê của Ngân hàng Thế giới (WB) năm 2013, số lượng du khách đến Pháp

---

1. Telegraph: "The world most visited countries in 2014", <http://www.telegraph.co.uk/travel/travelnews/11027765/The-worlds-most-visited-countries-2014.html>, truy cập ngày 01-3-2015.

tăng đều mỗi năm: 77.648.000 người (năm 2010), 81.550.000 người (năm 2011), 83.051.000 người (năm 2012), 84.726.000 người (năm 2013)<sup>1</sup>. Theo đánh giá của Tổ chức du lịch thế giới thuộc Liên hợp quốc năm 2014, du lịch của Pháp đứng thứ nhất thế giới, trên Mỹ, Tây Ban Nha, Trung Quốc, Italia, với hơn 84 triệu lượt khách<sup>2</sup>. Theo Xếp hạng về chỉ số cạnh tranh trong lĩnh vực du lịch năm 2015 của Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF), Pháp đứng thứ hai, chỉ sau Tây Ban Nha, đứng trước Đức, Mỹ, Anh, Thụy Sĩ<sup>3</sup>. Pháp cũng là một trong số 10 quốc gia đứng đầu về cơ sở hạ tầng trong ngành vận tải hàng không, vận tải mặt đất và các cơ sở dịch vụ du lịch và xếp thứ 13 về sự cởi mở quốc tế. Với các chỉ số xếp hạng này, có thể thấy, Pháp là một quốc gia thu hút được nhiều du khách trên thế giới không chỉ bởi sự đa dạng về văn hóa, cảnh sắc thiên nhiên, mà còn bởi ngành du lịch chú trọng vào tính bền vững<sup>4</sup>. Tuy nhiên, hạn chế của ngành du lịch Pháp là giá cả đắt đỏ, chi phí cao, cùng điều kiện xin visa vào Pháp không dễ dàng.

---

1. World Bank: "International tourism, number of arrivals", <http://data.worldbank.org/indicator/ST.INT.ARVL>, truy cập ngày 01-3-2015.

2. World Tourism Organization: "Tourism Highlights 2013" (PDF), <http://www2.unwto.org/>, truy cập ngày 11-7-2013.

3. World Economic Forum: "Annual Report 2015", <http://reports.weforum.org/travel-and-tourism-competitiveness-report-2015/index-results-the-travel-tourism-competitiveness-index-ranking-2015/>, truy cập ngày 01-02-2015.

4. World Economic Forum: "The Travel & Tourism Competitiveness Index Ranking 2015", <https://www.weforum.org/reports/annual-report-2015-2016>, truy cập ngày 01-02-2015.

Thứ hai là sự lan tỏa các giá trị tinh thần, thể hiện qua các tác phẩm văn chương nghệ thuật Pháp được đón nhận nồng nhiệt tại nhiều nơi trên thế giới. Qua sự quảng bá của các cơ quan văn hóa cũng như của các doanh nghiệp, các tác phẩm văn chương, nghệ thuật Pháp được giới thiệu rộng rãi đến bạn bè thế giới<sup>1</sup>. Để được sự đón nhận của công chúng quốc tế, ngoài yếu tố quảng bá hiệu quả, thì bản thân nền văn chương Pháp cũng đã có một nội lực rất mạnh. Pháp là quốc gia của văn chương với nhiều nhà văn lỗi lạc, thị trường văn học phát triển và có tầm ảnh hưởng lớn. Về chất lượng, văn học Pháp thế kỷ XX tiếp tục là một trong những nền văn học rực rỡ nhất của nhân loại, bên cạnh Mỹ, Nhật Bản, Anh, Đức,... Pháp là quốc gia được nhiều giải Nobel văn chương nhất thế giới với những tác gia có tầm ảnh hưởng lớn như: Albert Camus (giải Nobel năm 1957), Jean-Paul Sartre (1964), Samuel Beckett (1969), Claude Simon (1985), Jean-Marie Le Clezio (2008),... Văn học Pháp được đánh giá có tầm cao về tri thức, đậm tính triết học và đi sâu vào tư tưởng, đời sống con người đương đại. Văn chương và triết học Pháp là hai lĩnh vực rất khó tách biệt. Qua các tác phẩm, các tác gia Pháp đi đầu với chủ nghĩa hiện sinh, hiện tượng học, cấu trúc luận và hậu hiện đại, được xem là những nền tảng tư tưởng quan trọng thống trị triết học phương Tây từ nửa cuối thế kỷ XX đến nay.

Tại Pháp, thị trường xuất bản ấn phẩm sách là ngành

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy*, *Sđd*, tr.62-65.

công nghiệp văn hóa mạnh nhất. Vào năm 2012, thị trường này trị giá 2,77 tỷ euro, với hơn 400 triệu bản sách được bán ra, tạo ra hơn 80.000 việc làm, tương đương 0,4% dân số và 20% trong toàn bộ lĩnh vực văn hóa<sup>1</sup>. Đây là những con số ấn tượng của một đất nước yêu mến văn chương và ham mê đọc sách. Văn học Pháp đương đại cũng là nền văn học được xuất khẩu mạnh tại nhiều quốc gia<sup>2</sup>. Sách tiếng Pháp là ngôn ngữ được dịch nhiều nhất ở Mỹ, trước Đức và Tây Ban Nha, và đứng hàng thứ hai trên thế giới sau sách tiếng Anh. Ngoài các tác phẩm kinh điển nổi tiếng như *Le Petit Prince* (Hoàng tử nhỏ) của Saint-Exupery, *L'Étranger* (Kẻ xa lạ) của Albert Camus,... được xem như những biểu tượng của văn chương Pháp thế kỷ XX, Pháp còn có nhiều tác giả đương đại có sách được dịch và bán tại nhiều quốc gia như: Marc Levy (có sách được dịch ra 48 ngôn ngữ, với 30 triệu bản được bán toàn cầu), Tatiana de Rosnay (35 ngôn ngữ với 4 triệu bản), Katherine Pancol (29 ngôn ngữ), Joel Dicker (30 ngôn ngữ),...

Theo các chuyên gia trong ngành xuất bản Mỹ, tiếng Pháp là ngoại ngữ phổ biến nhất của những người làm xuất bản tại Mỹ, Anh và nhiều quốc gia khác. Trong năm 2012,

---

1. Culture Communication: “Marché du livre”, <http://www.culturecommunication.gouv.fr/Politiques-ministerielles/Livre-et-Lecture/Economie-du-livre/Marche-du-livre>, truy cập ngày 05-7-2015.

2. Tom Chalmers: “Global Book Market Snapshots: France and Germany”, <http://publishingperspectives.com/2014/06/global-book-market-snapshots-france-and-germany/>, truy cập ngày 10-6-2014.

350 đầu sách được dịch từ nguyên bản tiếng Pháp đã được xuất bản tại Mỹ, bao gồm 77 tiểu thuyết hiện đại. Rất ít quốc gia đạt được điều này. Trung Quốc cũng là một quốc gia có nền văn học lớn, song chỉ có 8 tiểu thuyết Trung Quốc được dịch và phát hành tại Mỹ vào năm 2012<sup>1</sup>. Văn chương Pháp không chỉ lấy thị trường Anh và Mỹ làm trung tâm, mà còn hướng đến nhiều thị trường khác nhau trên thế giới như Ấn Độ, Nhật Bản,... Như vậy, qua các tác phẩm văn học, những giá trị văn hóa và tinh thần Pháp dễ dàng được đón nhận và đi vào lòng công chúng khắp nơi trên thế giới.

Văn chương Pháp không chỉ là con đường truyền bá một chiều, mà còn có sự đón nhận những nền văn chương của các quốc gia khác nhau trên thế giới qua việc chuyển ngữ các tác phẩm sang tiếng Pháp, tạo nên dòng văn học Pháp ngữ vô cùng đặc sắc<sup>2</sup>. Đây là sự luân chuyển tri thức đặc biệt thông qua ngôn ngữ Pháp như một cầu nối văn hóa toàn cầu. Nhiều tác giả bản địa, qua các bản dịch tiếng Pháp, đã trở nên nổi tiếng tại Pháp và toàn cầu. Đây chính là yếu tố đặc biệt trong sức mạnh mềm của Pháp, khi họ biết làm giàu văn hóa của mình với sự đóng góp công sức chung của nhiều nền văn hóa khác, thông qua ngôn ngữ Pháp như môi trường xúc tác trung gian quan trọng. Theo Phó Giáo sư,

---

1. French Culture: "French Translated Titles List in 2013", <http://frenchculture.org/books/news/2013-translated-titles-list>, truy cập ngày 20-9-2015.

2. Xem Thérèse Migraïne-George: *From Francophonie to World Literature in French: Ethics, Poetics, and Politics*, University of Nebraska Press, USA, 2013.

Tiến sĩ Đoàn Cẩm Thi - Trưởng Ban Việt học tại Khoa Đông Nam Á và Thái Bình Dương, Học viện Ngôn ngữ và Văn minh phương Đông (Inalco) và là sáng lập viên Tủ sách “Văn học Việt Nam đương đại” tại Nhà xuất bản Riveneuve ở Paris, tiếng Pháp là một ngôn ngữ quan trọng trong dịch thuật văn chương bên cạnh tiếng Anh. Bà nhận định tiếng Pháp được xem như “một thứ “danh thiếp” vô cùng thuận lợi cho một tác phẩm văn học nước ngoài nếu nó muốn xâm nhập thị trường quốc tế”<sup>1</sup>. Pascale Casanova, một chuyên gia nổi tiếng trong lĩnh vực dịch thuật, cho rằng việc một tác phẩm được dịch sang hai ngôn ngữ chính là tiếng Anh và tiếng Pháp giữ một vai trò cực kỳ quan trọng trong việc đưa văn chương của một quốc gia hòa nhập “Nền cộng hòa văn chương thế giới”. Ngay cả các thứ tiếng như Trung Quốc, Ả-rập, Hindi, Nhật Bản, mặc dù rất nhiều tác phẩm có giá trị được viết bằng các ngôn ngữ này, nhưng chúng cũng không được coi là ngôn ngữ “thống trị” trong lĩnh vực văn chương.

Việt Nam trong quá trình hội nhập “Nền cộng hòa văn chương” cũng có tác phẩm được dịch sang tiếng Pháp và được yêu mến tại Pháp như: *Truyện kỳ mạn lục*, *Chinh phụ ngâm*, *Truyện Kiều*, *Tố Tâm*, *Số Đỏ*, *Chí Phèo*, *Dế mèn phiêu lưu ký*... Theo thống kê của UNESCO, Pháp là nước dịch nhiều tác phẩm tiếng Việt nhất, hơn cả Mỹ, Nga, Đức. Trong giai đoạn 1980-2009, có khoảng 130 tác phẩm văn học Việt Nam

---

1. Quốc Phương: “Liệu văn học Việt có thể vươn ra thế giới?”, [http://www.bbc.com/vietnamese/vietnam/2015/10/151004\\_doancamthi\\_vietnam\\_literature](http://www.bbc.com/vietnamese/vietnam/2015/10/151004_doancamthi_vietnam_literature), truy cập ngày 04-10-2015.



được dịch sang tiếng Pháp, trong khi số tác phẩm dịch sang tiếng Anh là 83, tiếng Nga là 42, tiếng Đức là 27. Điều này cho thấy “tinh thần cởi mở và hòa đồng của dân tộc Pháp”. Hiện nay, tại Pháp có ba tủ sách văn học Việt Nam là L’Aube, Philippe Picquier và Riveneuve. Được thành lập cuối năm 2012, tủ sách “Văn học Việt Nam đương đại” của Nhà xuất bản Riveneuve đã có 13 đầu sách tiếng Việt được in, nhằm giới thiệu các gương mặt của văn học Việt Nam đương đại đến với công chúng độc giả Pháp.

*Thứ ba là sức thu hút nổi bật của Pháp với nghệ thuật, điển hình là nghệ thuật thứ bảy.* Điện ảnh được xem như tinh hoa và là chiếc cầu nối giúp Pháp quảng bá hình ảnh và văn hóa của mình<sup>1</sup>. Trong thời đại giao lưu văn hóa toàn cầu, nhiều quốc gia xem điện ảnh như một công cụ hữu hiệu cho việc lan tỏa sức mạnh mềm. Qua các bộ phim, những giá trị, niềm tin, văn hóa,... của quốc gia được gửi gắm một cách khéo léo đến người xem khắp nơi trên thế giới. Mỹ được biết đến và được yêu thích qua những bộ phim “bom tấn”, thu hút giới trẻ toàn cầu, chuyển tải các giá trị Mỹ như giấc mơ Mỹ, tinh thần tự do, dân chủ cũng như chủ nghĩa tiêu dùng, tư bản kiểu Mỹ. Hàn Quốc, một con rồng Đông Á, cũng hướng đến việc tạo dựng sức mạnh mềm qua phim ảnh. Họ đã thành công trong việc tạo ra được làn sóng Hàn Quốc nổi tiếng khắp châu Á với phim ảnh và âm nhạc, đặc biệt gây ảnh hưởng mạnh tại Đông Á (bao gồm Nhật Bản, Trung Quốc,

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy, Sđd*, tr.68-69.

Đài Loan (Trung Quốc)), các nước Đông Nam Á và lan rộng tới Ấn Độ, Trung Đông, Trung Á, Thổ Nhĩ Kỳ<sup>1</sup>. Với Hàn Quốc, điện ảnh là công cụ sức mạnh mềm hữu hiệu được chính phủ đầu tư mạnh trong việc sản xuất và quảng bá. Qua phim ảnh, các nét văn hóa lịch sử, các thắng cảnh du lịch, cũng như các sản phẩm Hàn Quốc (điện thoại, thời trang, xe hơi,...) được giới thiệu khéo léo đến công chúng. Nhiều sản phẩm và địa điểm du lịch của Hàn Quốc đã thu hút được rất nhiều người sau khi những bộ phim được trình chiếu, tạo một nguồn thu lớn cho ngân sách quốc gia cũng như các công ty. Với Mỹ và Hàn Quốc, mặc dù rất phổ biến nhưng hai nền điện ảnh này cũng gặp phải những chỉ trích. Điện ảnh Mỹ bị đánh giá có quá nhiều cảnh bạo lực và nhiều giá trị không phù hợp với văn hóa truyền thống của nhiều quốc gia, gây ra sự phản cảm. Điện ảnh Hàn Quốc thì bị đánh giá “quá thương mại”. Như vậy, với độ phủ sóng và tầm quảng bá rộng, chưa hẳn các nền điện ảnh lớn đã có thể hoàn toàn thu phục được con tim của số đông công chúng quốc tế.

Điện ảnh Pháp là một trường hợp tạo dấu ấn đặc sắc riêng. Mặc dù không có tầm phủ sóng toàn cầu như điện ảnh Mỹ hay được yêu thích mạnh mẽ bởi giới trẻ châu Á như Hàn Quốc, nhưng điện ảnh Pháp lại là một chuẩn mực nghệ thuật cao trong làng điện ảnh thế giới. Pháp được xem là cái nôi của điện ảnh với những thước phim đầu tiên tạo ra bởi anh em

---

1. Anthony Faiola: “Japanese Women Catch the 'Korean Wave'”, <http://www.washingtonpost.com/wp-dyn/content/article/2006/08/30/AR2006083002985.html>, truy cập ngày 20-10-2015.

nhà Lumière tại Paris<sup>1</sup>. Điện ảnh Pháp từ khi hình thành đến nay được đánh giá có một vị trí quan trọng trong làng điện ảnh thế giới bởi giới chuyên môn như là một trong bốn nền điện ảnh nổi bật nhất bên cạnh Mỹ, Nhật Bản và Italia. Tại giải thưởng Oscar của Viện Hàn lâm điện ảnh Mỹ, Pháp cùng với Italia là hai quốc gia dẫn đầu về giải Oscar cho phim nói tiếng nước ngoài hay nhất, vượt xa các nền điện ảnh lớn khác. Các bộ phim kinh điển của Pháp cũng góp mặt trong danh sách những bộ phim hay nhất mọi thời đại<sup>2</sup>.

Nếu như giải Oscar của Viện Hàn lâm điện ảnh Mỹ trước tiên hướng đến tôn vinh các phim quốc nội, thì giải Cannes của Pháp là sân chơi tranh tài đa dạng của các tác phẩm điện ảnh xuất sắc trên thế giới (với giải Oscar, các phim xuất sắc của các nước được đánh giá trong một hạng mục riêng là *Phim tiếng nước ngoài hay nhất*). Liên hoan phim Cannes được xem là liên hoan phim hàng đầu với những phim có chất lượng nghệ thuật cao, bên cạnh Liên hoan phim Venice, Liên hoan phim quốc tế Berlin,... Liên hoan phim Cannes tạo ra chuẩn mực trong việc đánh giá chất lượng nghệ thuật phim và được giới làm phim thế giới thừa nhận. Các phim đã từng đoạt giải tại Liên hoan phim Cannes về sau hầu như tiếp tục được các giải thưởng quốc tế quan trọng khác. Ngoài ra, tại Pháp còn có nhiều liên hoan phim

---

1. Riding Alan (1995): "The Birthplace Celebrates Film's Big 1-0-0", <http://www.nytimes.com/1995/02/28/movies/the-birthplace-celebrates-film-s-big-1-0-0.html>, truy cập ngày 20-10-2015.

2. IMBD: "Top Rated Movies", <http://www.imdb.com/chart/top>, truy cập ngày 20-10-2015.

quốc tế uy tín như Liên hoan điện ảnh Paris (Festival Paris Cinéma) hay Liên hoan phim Mỹ tại Deauville (Festival du cinéma américain de Deauville), là nơi giao lưu, trao đổi giữa các nhà làm phim và các nghệ sĩ lớn thế giới, từ đó định hình nên các xu hướng mới trong nghệ thuật. Một trường hợp đáng chú ý là đạo diễn Việt kiều Trần Anh Hùng, với đội ngũ sản xuất phim Pháp - Việt, đã thành công lớn với các bộ phim giới thiệu đến khán giả thế giới nét đẹp văn hóa Việt Nam như *Mùi đu đủ xanh* (1993) hay *Xích lô* (1995), là những tác phẩm được vinh danh tại nhiều liên hoan phim quốc tế như: Cannes, César, Venice và Oscar.

Ngoài các xuất chiếu thương mại, phim Pháp được Chính phủ Pháp hỗ trợ quảng bá trong chiến lược giới thiệu nét đẹp văn hóa quốc gia ra thế giới. Viện Pháp là cơ quan phối hợp với các nước thực hiện các tuần phim Pháp, với các buổi chiếu phim Pháp miễn phí đến khán giả. Đây là một hình thức ngoại giao văn hóa rất hiệu quả của Pháp nhằm giới thiệu văn hóa Pháp đến công chúng quốc tế. Tại Việt Nam, hằng năm các liên hoan phim Pháp ngữ diễn ra tại các thành phố lớn như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Vinh, Huế... mang đến cho công chúng những tác phẩm điện ảnh đương đại Pháp và các quốc gia thuộc Cộng đồng Pháp ngữ, đồng thời giới thiệu các đạo diễn trẻ Việt Nam như một sự kiện trao đổi văn hóa thường niên. Tại các thành phố lớn như Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, hàng tuần luôn có những buổi chiếu phim Pháp cho công chúng tại các trung tâm văn hóa Pháp như trung tâm l'Espace Hà Nội, trung tâm Idecap Thành phố Hồ Chí Minh, hay tại cụm rạp chiếu phim

BHD Bitexco Thành phố Hồ Chí Minh với giá vé ưu đãi đặc biệt cho học sinh, sinh viên. Đây là điều khó có quốc gia nào thực hiện được một cách đều đặn, thường xuyên và có hệ thống, kể cả những quốc gia có nền điện ảnh lớn như: Mỹ, Anh, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc,... Trong cơn bão của những bộ phim “bom tấn” thương mại tràn ngập các rạp chiếu toàn cầu thì những tác phẩm nghệ thuật đích thực được giới thiệu “vô vị lợi” rộng rãi đến công chúng như vậy là điều rất đáng được trân trọng.

Qua phim ảnh, công chúng quốc tế có thể hiểu rõ hơn về văn hóa, xã hội, con người Pháp cũng như có thiện cảm về quốc gia này, từ đây sẽ gia tăng ảnh hưởng tích cực đến các ngành liên quan như du lịch hay mua sắm các sản phẩm sản xuất từ Pháp.

*Thứ tư là sự thành công và sức ảnh hưởng mạnh mẽ của lĩnh vực thời trang Pháp.* Thời trang là một trong những ngành công nghiệp lớn hàng đầu thế giới. Thời trang Pháp được xem là trung tâm thiết lập chuẩn mực cũng như tạo ra các xu hướng về cái đẹp trên thế giới, bên cạnh các nước như: Mỹ, Anh, Italia và Nhật Bản. Tại Pháp, ngành công nghiệp thời trang đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế với giá trị khoảng 75 tỷ euro, với 74.000 công ty và 402.000 nhân công (số liệu năm 2010)<sup>1</sup>. Thời trang là một phần quan trọng trong đời sống văn hóa và tinh thần của Pháp. Trong nhiều thế kỷ,

---

1. Fashionunited: *Industrie de la mode habillement statistiques France*, <https://fashionunited.fr/industrie-de-la-mode-habillement-statistiques-france#FR2>, truy cập ngày 12-4-2015.

thị hiếu thẩm mỹ của người Pháp vẫn luôn được đánh giá là một chuẩn mực. Đi cùng với nghệ thuật, kiến trúc và hội họa, thiết kế thời trang của Pháp thịnh hành khắp thế giới từ thế kỷ XV đến nay. Từ thời Louis XIV, thời trang, kiến trúc, nghệ thuật Pháp đã là khuôn vàng thước ngọc cho toàn châu Âu bởi sự sang trọng và thanh lịch. Ngành công nghiệp thời trang là một lĩnh vực xuất khẩu văn hóa quan trọng của Pháp từ thế kỷ XVII. Ngày nay, trong làng thời trang quốc tế, không thể không nhắc đến địa vị và tên tuổi của những nhà thiết kế nổi tiếng Pháp như: Chanel, Pierre Cardin, Celine, Chloé, Dior, Givenchy, Jean Paul Gaultier, Hermes, Lanvin, Rochas, Louis Vuitton, Yves Saint Laurent,... với các sản phẩm vô cùng tao nhã của dòng thời trang cao cấp (Haute Couture). Pháp chính là quốc gia tạo ra chuẩn mực để đánh giá về thời trang cao cấp trên toàn thế giới với những tiêu chuẩn và yêu cầu khắt khe do Bộ Công nghiệp và Liên đoàn Haute Couture Pháp đặt ra. Trong đó, Bộ Công nghiệp đưa ra các điều luật quản lý và bảo hộ Haute Couture, còn Liên đoàn Haute Couture Pháp có trọng trách phê chuẩn những nhà mốt nào trên thế giới đạt chuẩn. Paris được xem là kinh đô của thời trang toàn cầu, nơi đặt trụ sở của những thương hiệu lớn của Pháp như: Chanel, Hermes, Louis Vuitton, Dior, Lacroix, cạnh tranh cùng các thương hiệu lớn quốc tế như: Valentino, Versace, Gucci, Loewe, Escada, Bottega Veneta, Burberry, hay Abercrombie & Fitch,... Đại lộ Champs Elysées Paris, được mệnh danh là đại lộ đẹp nhất thế giới, cũng là một đại lộ thời trang danh giá,

đắt đỏ nhất. Hằng năm, các tuần lễ thời trang Paris là nơi cập nhật các xu hướng thời trang quan trọng thế giới bên cạnh các tuần lễ thời trang như: New York, London, Tokyo hay Milan. Tại Việt Nam, người chiến thắng tại các chương trình thời trang quốc tế như Project Runway hay Vietnam's Next Top Model thường được mời sang Pháp để tham gia các buổi huấn luyện đặc biệt, như cơ hội tiếp xúc với ngành công nghiệp thời trang hàng đầu thế giới, đồng thời mở ra cơ hội cho ngành công nghiệp thời trang Việt Nam tiếp cận thị trường quốc tế.

*Thứ năm là sự thành công nổi bật của thị trường âm nhạc Pháp tại châu Âu.* Mặc dù phải đối mặt trước sự thắng thế vượt trội của nền công nghiệp âm nhạc Anh - Mỹ trên toàn cầu, song thị trường âm nhạc Pháp vẫn tìm được chỗ đứng tại một số nước châu Âu và các quốc gia nói tiếng Pháp<sup>1</sup>. Âm nhạc Pháp được yêu thích tại các quốc gia châu Âu, Bắc Phi và đặc biệt là các nước láng giềng như: Đức, Italia, Bỉ, Thụy Sĩ - những nước đứng đầu danh sách nhập khẩu âm nhạc Pháp. Năm 2012, doanh thu xuất khẩu âm nhạc Pháp sang các nước châu Âu đạt 60 triệu euro. Nhật Bản cũng là thị trường nhập khẩu âm nhạc Pháp với vị trí thứ năm trong bảng xếp hạng. Ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương, lợi nhuận hằng năm của âm nhạc Pháp đạt khoảng 8,4 triệu euro. Mỹ và Canada cũng là những nước nhập khẩu các sản phẩm âm nhạc Pháp với giá trị khoảng

---

1. Xem Philippe Lane: *French Scientific and Cultural Diplomacy, Sđd*, tr.58-62.

7,8 triệu euro<sup>1</sup>. Những con số này chứng tỏ sức sống của âm nhạc Pháp trong lòng công chúng mộ điệu quốc tế.

Ngoài ra, có khá nhiều lễ hội âm nhạc quốc tế được tổ chức tại Pháp và tại hải ngoại. Để phổ biến âm nhạc Pháp, Lễ hội Âm nhạc (Fête de la Musique) do Bộ Văn hóa Pháp khởi xướng từ năm 1982 và được tổ chức thường niên vào ngày 21 tháng 6 tại hơn 100 nước ở châu Âu và trên thế giới. Lễ hội được xem là một trong những biểu trưng âm nhạc mang tính quần chúng cao nhất<sup>2</sup>. Ban đầu, lễ hội ra đời tại thành phố Metz, thuộc tỉnh Moselle của Pháp, sau đó lan ra toàn nước Pháp trước khi phổ biến ra hơn 100 quốc gia khác trên toàn thế giới, trở thành Ngày hội âm nhạc quốc tế (World Music Day) - Ngày hội có sự góp mặt của tất cả các nghệ sĩ chuyên nghiệp và nghiệp dư đến từ Pháp và các quốc gia, biểu diễn âm nhạc bằng nhiều phong cách nhạc khác nhau, bằng ngôn ngữ Pháp và tiếng bản địa, trong một không gian thân mật, vui vẻ. Lễ hội hướng đến đối tượng khán giả rộng lớn, thuộc mọi lứa tuổi và tầng lớp xã hội khác nhau trong sự chia sẻ và trò chuyện bằng âm nhạc. Tại Việt Nam, lễ hội âm nhạc này được tổ chức tại nhiều thành phố lớn như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Huế, Đà Nẵng, Vinh,...

Ngoài ra, nghệ thuật Pháp như ẩm thực, hội họa, kiến trúc, mỹ thuật, truyền tranh,... cũng để lại dấu ấn trong lòng

---

1. Le Petit Journal: "Où en est l'industrie musicale française?", <http://www.micmag.net/fr/musique/2383-musique-la-france-donne-le-qlaq>, truy cập ngày 05-4-2016.

2. *Việt Báo*: "Ngày hội âm nhạc Pháp", <http://vietbao.vn/Van-hoa/Ngay-hoi-am-nhac-Phap/65056730/107/>, truy cập ngày 05-4-2016.



công chúng thường lãm thế giới. Những thành tựu trên đạt được là nhờ sự sáng tạo của các văn nghệ sĩ, cùng với hệ thống ngoại giao văn hóa được sự hỗ trợ tích cực của Nhà nước cũng như các tổ chức cá nhân, hoạt động trải rộng tại nhiều quốc gia nhằm quảng bá, lan tỏa hình ảnh và giá trị Pháp khắp thế giới. Văn hóa chính là con “át chủ bài” của Pháp trong đối ngoại. Với các hoạt động ngoại giao văn hóa, Pháp đã chứng tỏ là một quốc gia vừa có truyền thống lịch sử lâu đời, vừa có sự năng động của thời đại, trong việc khuếch trương văn hóa, thông qua sự hợp tác đa chiều, đa dạng với nhiều khu vực và quốc gia trên thế giới. Từ đây, có thể thấy, Pháp thực sự là một quốc gia nổi bật trong việc đầu tư, quảng bá và sử dụng văn hóa như một công cụ sức mạnh mềm của mình.

## **2. Một số tồn tại, hạn chế trong việc sử dụng sức mạnh mềm của Pháp**

### *a) Trên lĩnh vực chính trị và chính sách đối ngoại*

Thứ nhất, ở cấp độ quốc tế, với thực lực hiện tại của mình, nước Pháp chưa thực sự tạo ra những dấu ấn mạnh mẽ về quyền lực như họ đã từng có hoặc kỳ vọng, mà dừng ở mức độ để lại sự thiện cảm. Sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc, Liên Xô sụp đổ, Mỹ lên ngôi trở thành siêu cường số 1 thế giới. Điều này tạo nên một khoảng trống về quyền lực, một độ “chênh” khi thế giới không còn những lựa chọn cân xứng khác tạo thế cân bằng với Mỹ. Nước Pháp, hay bất kỳ quốc gia nào khác, không đủ lực lấp đầy khoảng trống này. Mặc dù với các tuyên bố chính trị và ngoại giao của mình, Pháp

luôn đề cao sự tự chủ, độc lập trước Mỹ, nhưng những tuyên bố của họ không thực sự đủ “sức nặng” cần có. Nước Pháp thiếu nguồn lực ngân sách bảo đảm cho những chính sách chính trị có tầm cỡ toàn cầu. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trải qua những biến cố lớn của thời cuộc, Pháp mất đi vị thế đế quốc và suy giảm về sức mạnh kinh tế. Điều này buộc Pháp phải tập trung vào việc phục hồi và phát triển trong nước hơn là thực thi những kế hoạch lớn ra bên ngoài. Trong những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, yếu tố kinh tế - xã hội vẫn là những nan đề khiến Pháp khó triển khai toàn diện các giá trị của mình ra toàn cầu<sup>1</sup>.

Trong các vấn đề toàn cầu, như phát triển giáo dục, môi sinh, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo Bắc - Nam,... cũng là những vấn đề chính trong Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ của Liên hợp quốc, có lúc Pháp là nhân tố chủ động tích cực, có lúc là giám sát và cổ vũ hơn là tham gia triệt để, hoặc dừng ở mức độ là tác nhân khởi xướng các sáng kiến. Sự hạn chế trong các hoạt động toàn cầu của Pháp, ngoài yếu tố chủ quan do nguồn tài lực giới hạn, còn vì lý do khách quan đến từ phía các nước đồng tham gia hay các nước được Pháp trợ giúp. Các vấn đề toàn cầu cần sự hợp tác của nhiều quốc gia, đặc biệt là những nước có tiềm lực kinh tế nhằm tạo nên sự phát triển chung toàn nhân loại. Tuy vậy, không phải quốc

---

1. Lê Đức Thiện - Lê Thị Ngọc Hân: “Nước Pháp và công cuộc tìm lại vị thế đã mất”, Tạp chí *Nghiên cứu quốc tế*, số 3 (86), Hà Nội, 2011, tr.159-182.

gia nào cũng sẵn sàng đưa ra những hỗ trợ “vô vị lợi”, mà sự trợ giúp luôn kèm theo những “điều kiện” nhất định. Với các nước thụ hưởng, đa phần có tình trạng bất ổn về an ninh chính trị, các rào cản về chính sách và nhất là vấn nạn tham nhũng diễn ra thường xuyên khiến cho các hoạt động hỗ trợ, viện trợ nhân đạo không thể tạo ra phúc lợi trọn vẹn cho người dân, v.v.. Đây chính là những khó khăn trong việc giải quyết các vấn đề toàn cầu mà Pháp tham gia. Có thể trong tương lai, khi nền kinh tế hồi phục, Pháp có thể phát huy hiệu quả hơn sự đóng góp tích cực của mình.

*Thứ hai, ở cấp độ khu vực*, chính EU, liên minh quan trọng với Pháp, cũng đang gặp nhiều khó khăn như khủng hoảng kinh tế, vấn đề nợ công của các quốc gia Nam Âu, vấn đề di cư từ Bắc Phi, sự chia rẽ, bất đồng ý kiến giữa các quốc gia,...<sup>1</sup>. Những yếu tố này khiến EU đang trong tình trạng bế tắc. Là một liên minh hình thành theo mô hình siêu nhà nước với sự tham gia của tất cả các thành viên, tiến trình đi đến sự đồng thuận cần một thời gian rất dài, từ đó dẫn đến sự trì trệ trong việc đưa ra các quyết định chung. Ngoài ra, giữa Pháp và Đức, hai đầu tàu của EU vẫn có không ít những bất đồng quan điểm ảnh hưởng đến sự thống nhất trong hành động. Do đó, Pháp, Đức và các quốc gia khác ở châu Âu cần đưa ra những giải pháp mang tính hợp tác bền vững cho sự phát triển chung toàn khu vực. Yếu tố hợp tác,

---

1. Xem Đinh Công Tuấn (Chủ biên): *Liên minh châu Âu - Hai thập niên đầu thế kỷ XXI*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2011, tr.142-180.

đối thoại, giải quyết xung đột theo hướng đa phương, những yếu tố căn bản của sức mạnh mềm cần được cân nhắc kỹ lưỡng nhằm đưa ra được các giải pháp dài hạn cho EU.

*Thứ ba, ở cấp độ quan hệ với các nước vốn là thuộc địa cũng như lãnh thổ hải ngoại*, đây là một yếu tố không thể bỏ qua trong chính sách chính trị và đối ngoại của Pháp bởi sự liên hệ về thể chế, kinh tế, văn hóa và xã hội. Tuy nhiên, từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Pháp không có nhiều chính sách tham vọng đối với khu vực này. Điều giải thích cho sự hạn chế trong mối quan hệ này chính là quá khứ lịch sử, vừa là ưu thế nhưng cũng là vết thương trong tâm khảm người Pháp. Nước Pháp mang trong mình một cảm xúc phức hợp khi đứng trước mối quan hệ với các nước vốn là thuộc địa: họ vừa mang trong lòng niềm tự hào, sự luyến tiếc và cả nỗi mặc cảm với quá khứ. Điều này được Dominique Wolton mô tả khá rõ trong tác phẩm *L'autre mondialisation* (tựa sách tiếng Việt là *Toàn cầu hóa văn hóa*). Theo Dominique Wolton, lý do khiến mối quan hệ không phát huy được tối đa hiệu quả là do những ấn tượng xấu gắn liền với quá trình giải phóng thuộc địa. Với người Pháp, nỗi lo sợ phải động chạm đến quá khứ vẫn là vấn đề nhạy cảm<sup>1</sup>. Ngoài ra, sự do dự trong việc tái nối kết của Pháp còn xuất phát từ nghi ngại trước những ý kiến chỉ trích về một chủ nghĩa thực dân mới (neo-colonialism) có thể xảy ra đối với các nước vốn là thuộc địa, đặc biệt từ những nước châu Phi, khiến những hợp tác

---

1. Xem Dominique Wolton: *Toàn cầu hóa văn hóa*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003, tr.189-196.

của Pháp không phát huy được hết hiệu quả. Mặt khác, sau khi người Pháp rời đi, những lãnh thổ hải ngoại hay các nước vốn là thuộc địa hầu như trở thành những quốc gia ít có vai trò quan trọng về kinh tế theo các tiêu chí hiện đại. Ngày nay, nhiều quốc gia vốn là thuộc địa Pháp vẫn là những nước nghèo hoặc đang phát triển, nhiều nước thậm chí lạc hậu, tập trung nhiều ở khu vực Bắc Phi, Trung Đông và khu vực Thái Bình Dương. Hình ảnh những vùng đất này, với một số người Pháp gần như chỉ là những “dấu tích hoài cổ”, với “ánh nắng, mặt trời, bãi biển và những hàng dừa...” hơn là một khu vực tiềm năng cho đầu tư và hợp tác.

Ngoài sự thiếu vắng những chính sách lớn, sự hiện diện của Pháp tại các nước vốn là thuộc địa cũng không đồng đều, ảnh hưởng đến toàn cục sự lan tỏa sức mạnh mềm của Pháp trong cộng đồng quốc gia có sự nổi kết đặc biệt về lịch sử này<sup>1</sup>. Sự hiện diện của Pháp tập trung chủ yếu tại Bắc Phi và Trung Đông trong khi hạn chế tại khu vực Mỹ Latinh hay châu Á. Văn hóa, chính trị Pháp dù vẫn hiện diện, nhưng không còn sức hấp dẫn lớn như ngày xưa, thậm chí có phần mờ nhạt và đang gặp phải sự cạnh tranh từ Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, một số quốc gia thuộc khối BRICS,... Đây là yếu tố hạn chế khi Pháp chưa tận dụng được hết tiềm năng đến từ mối quan hệ lịch sử với những quốc gia này để có biến thành khả năng hợp tác có lợi cho nhiều bên. Cũng cần nhớ rằng, các nước vốn là thuộc địa của Pháp là những

---

1. Danielle Dumontet et al. (eds.): *Les lieux d'oubli de la Francophonie*, Georg Olms Verlag, Germany, 2015.

quốc gia đang trên đường phát triển, một số nước có tỷ lệ phát triển cao, thị trường tiêu thụ rộng lớn, nguồn tài nguyên và lao động dồi dào,... Ngay tại châu Phi, nơi có nhiều quốc gia thuộc Cộng đồng Quốc tế Pháp ngữ, theo dự báo, đến năm 2050 lục địa này sẽ chiếm 85% những người nói tiếng Pháp trên thế giới. Khu vực này được xem là gắn chặt với lợi ích của Pháp, gần đây xuất hiện sự hiện diện mạnh mẽ của Trung Quốc và các quốc gia thuộc khối BRICS. François Mitterrand (Tổng thống Pháp nhiệm kỳ 1981-1995) đã phát biểu nhằm nhấn mạnh tầm quan trọng của châu Phi với Pháp qua câu nói nổi tiếng: “Không có châu Phi, sẽ không có lịch sử nước Pháp thế kỷ XXI”<sup>1</sup>. Như vậy, vấn đề mấu chốt cho sức mạnh mềm Pháp ngày nay là sự cạnh tranh. Làm sao Pháp có thể tận dụng hiệu quả những mối quan hệ lịch sử để tạo ra nhiều cơ hội hợp tác hơn giữa các bên. Đây là bài toán cho chiến lược đối ngoại của Pháp trong việc biến các mối quan hệ lịch sử trở thành nguồn lực phát huy sức mạnh quốc gia.

Ngoài ra, một vấn đề khác trong mối quan hệ của Pháp với các nước vốn là thuộc địa là nhóm di dân. Trong nỗ lực xóa đi dấu ấn chiến tranh, Pháp đã chấp nhận một số lượng lớn di dân đến Pháp, tạo thành một cộng đồng nhập cư không nhỏ trong xã hội Pháp. Tuy nhiên, do cách biệt về điều kiện kinh tế và trình độ văn hóa, không ít người nhập cư đã tạo nên gánh nặng về kinh tế - xã hội cho Pháp. Đây là

---

1. François Mitterrand: *Présence française et abandon*, Paris, Plon, 1957.

vấn đề nan giải của xã hội Pháp khi họ cần đưa những chính sách hỗ trợ về chiều sâu lẫn bề rộng cho cộng đồng nhập cư trong điều kiện còn hạn chế về kinh tế và vấn đề này cần được giải quyết với sự chung sức, nỗ lực của toàn nước Pháp, cũng như sự hỗ trợ từ chính EU.

*b) Trên lĩnh vực ngoại giao văn hóa*

Khó khăn, thách thức mà văn hóa Pháp cũng như nhiều quốc gia đang phải đối mặt chính là làn sóng Mỹ hóa (Americanization) toàn cầu về văn hóa. Sự Mỹ hóa văn hóa toàn cầu được hiểu như sự thắng thế vượt trội của nền công nghiệp văn hóa Mỹ trước nhiều nền văn hóa bản địa<sup>1</sup>. Có thể nhận thấy các sản phẩm văn hóa Mỹ phủ sóng tràn ngập thị trường thế giới, trong đó có cả Pháp, bao gồm băng đĩa, phim ảnh, âm nhạc, thậm chí lối sống của giới trẻ cũng bị ảnh hưởng mạnh bởi phong cách văn hóa Mỹ mà họ được tiếp xúc qua các phương tiện truyền thông. Các sản phẩm văn hóa Mỹ thống trị các bảng xếp hạng với các bộ phim nổi tiếng như *Titanic*, *Avatar*, *Avenger*, *Superman*,... đạt kỷ lục phòng vé tại nhiều nơi trên thế giới. Tiếng Anh (ngôn ngữ chính của nước Mỹ) cũng được đánh giá là ngôn ngữ phổ biến nhất hiện nay khi được sử dụng rộng rãi trong giao dịch thương mại, trong các sản phẩm văn hóa<sup>2</sup>. Đặc biệt, trên mạng internet, công cụ giao tiếp hiện đại của thế giới ngày

---

1. Conversi, Daniele: "The Limits of Cultural Globalisation?", *Journal of Critical Globalisation Studies* (3), 2010, tr.36-59.

2. Listverse: "Top ten most spoken languages in the world", <http://listverse.com/2008/06/26/top-10-most-spoken-languages-in-the-world/>, truy cập ngày 23-3-2015.

nay, đại đa số các trang web đều có nội dung bằng tiếng Anh và chúng cũng bắt nguồn từ Mỹ. Các trang mạng xã hội lớn như Facebook, Google, Youtube,... cũng xuất phát từ Mỹ và chúng thực sự có tầm ảnh hưởng lớn trong đời sống nhiều người trên thế giới, đặc biệt là giới trẻ<sup>1</sup>. Với tiếng Pháp, đây là ngôn ngữ của nghệ thuật và hàn lâm. Pháp đã cung cấp nhiều học bổng khuyến học giúp sinh viên quốc tế tiếp cận tiếng Pháp. Mặc dù nỗ lực như vậy, nhưng sức hấp dẫn của tiếng Pháp vẫn không lấn át được sự phổ biến quá mạnh mẽ của tiếng Anh. Tiếng Anh đã trở thành công cụ ngôn ngữ vô cùng hữu dụng được lựa chọn bởi hàng triệu người trên thế giới. Tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng Italia, tiếng Nhật,... dù vẫn là những ngôn ngữ được yêu thích và được nhiều người lựa chọn học hỏi, nhưng khó có thể được phổ biến toàn cầu như tiếng Anh.

Sự Mỹ hóa toàn cầu về văn hóa dẫn đến một hệ quả là sự đồng nhất văn hóa<sup>2</sup>. Đây là thách thức lớn cho Pháp cũng như nhiều quốc gia trong nỗ lực gìn giữ và quảng bá bản sắc văn hóa của mình. Nếu như các thập niên trước, Pháp có các ngôi sao như: Alain Delon, Brigitte Bardot, Catherine Deneuve,... là những ngôi sao tâm cỡ mang văn hóa Pháp giới thiệu ra thế giới, thì ngày nay Pháp đang thiếu các biểu tượng văn hóa quốc tế như vậy để có thể cạnh tranh với các ngôi sao Hollywood trên thị trường toàn cầu. Văn hóa Pháp

---

1. Xem Manfred Steger (Nguyễn Hải Bằng dịch): *Toàn cầu hóa*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2011, tr.119-134.

2. Daniele Conversi: "The Limits of Cultural Globalisation?", *Tlđđ*, tr.36-59.



nổi tiếng bởi tính uyên bác, hàn lâm, nhưng ngành công nghiệp văn hóa quốc gia này cần nhiều hơn những hình ảnh, những biểu tượng mang hơi thở đương đại, đáp ứng được thị hiếu thưởng lãm của giới trẻ toàn cầu (nhất là từ thập niên 1990 đến nay, khi nền văn hóa đại chúng Mỹ phổ biến mạnh mẽ). Pháp có thể tìm kiếm nhiều giải pháp, với những nhân tố tài năng mới trong nước Pháp (và cả trong Cộng đồng Pháp ngữ) để có thể quảng bá văn hóa Pháp ra thế giới, đặc biệt trong giới trẻ. Điều này, những quốc gia như Hàn Quốc, Nhật Bản đã đạt được thành công nhất định khi tạo ra các trào lưu Hallyu hay Cool Japan khá thành công. Tuy nhiên, nếu đánh giá thêm với các trào lưu này, văn hóa Hàn và Nhật đã “ít chất Hàn”, “ít chất Nhật” trong việc giảm bớt các giá trị bản địa để hòa nhập xu hướng văn hóa toàn cầu<sup>1</sup>. Sau một thời gian tạo sự “bùng nổ” yêu thích trong giới trẻ thì gần đây, các xu hướng này đang dần “giảm nhiệt” và đi vào lối mòn. Đây cũng là những bài toán khó mà các chiến dịch quảng bá văn hóa của các nước, trong đó có Pháp, cần cân nhắc trong tiến trình hội nhập, để làm sao luôn tạo được sự thu hút mới mẻ với công chúng trong sự cạnh tranh chung toàn cầu, mà không đánh mất đi bản sắc của chính mình.

Từ những thách thức nêu trên, Pháp có những chiến lược tạo sự “phản kháng” nhất định. *Với mặt trận đầu tiên ở*

---

1. Hendrik Meyer Ohle: “Perspectives on Japanese Soft Power in Southeast Asia”, Conference “History, Culture and Cultural Diplomacy - Revitalizing Vietnam-Japan Relations in the New International Context”, Hanoi, tr.151-167.

*bình diện quốc gia*, Pháp mạnh dạn đề ra khái niệm “Ngoại biệt văn hóa” (*l’Exception culturelle*) nhằm bảo hộ các sản phẩm văn hóa của mình trước làn sóng Mỹ hóa văn hóa toàn cầu. Điều này bước đầu đã đạt được những thành công nhất định khi Pháp là quốc gia có số lượng sản phẩm văn hóa như phim ảnh, âm nhạc, sách báo,... chiếm đa số trên thị trường quốc nội, đủ sức kháng cự trước cơn bão văn hóa Mỹ toàn cầu. Tuy nhiên, đây sẽ luôn là một cuộc chiến “dài hơi” bởi ngày nay, sự đánh giá, lựa chọn của công chúng đối với một sản phẩm văn hóa thiên về chất lượng của sản phẩm nhiều hơn là nguồn gốc xuất xứ của nó. Điều này buộc các nhà sản xuất văn hóa nghệ thuật Pháp luôn phải phấn đấu không ngừng trong sự sáng tạo của mình.

*Với mặt trận thứ hai, trên bình diện toàn cầu, đó là Pháp ngữ.* Bản thân Pháp và Cộng đồng Pháp ngữ đã có những nỗ lực trước “con lốc” và sự thống trị của tiếng Anh. Quả thật, bài toán chính trị bản sắc đang dần trở thành tâm điểm trong nghị sự chính trị quốc tế cũng như với mỗi quốc gia. Nước Pháp cũng như Cộng đồng Pháp ngữ đang phải đối mặt với nguy cơ lớn chung của nền văn hóa nhân loại ngày nay, đó là sự đồng hóa về ngôn ngữ<sup>1</sup>. Hằng năm trên thế giới có khoảng 25 ngôn ngữ bị mất đi trong tổng số 5.000 ngôn ngữ đang tồn tại. Với sự phổ biến gần như thống trị của tiếng Anh, nguy cơ đồng hóa ngôn ngữ là một thách thức có thật. Đây là một cuộc đấu tranh của Cộng đồng Pháp ngữ cũng

---

1. Xem Julien Kilanga Musinde: *Langue française en Francophonie: Pratiques et réflexions*, L’Harmattan, Paris, 2009.

như các cộng đồng ngôn ngữ khác như: Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Đức, Nga,... chống lại nguy cơ “nhân loại chỉ nói một ngôn ngữ duy nhất”, mà rộng hơn chính là bảo vệ sự đa dạng bản sắc.

Trên thực tế, tiếng Pháp đang gặp những thách thức như số lượng người nói tiếng Pháp đang có xu hướng không tăng, thậm chí giảm. Tiếng Pháp như ngôn ngữ làm việc quốc tế không thể cạnh tranh được so với tiếng Anh. Trong môi trường học tập, làm việc, giải trí toàn cầu, tiếng Anh tỏ rõ ưu thế vượt trội của mình. Điều này có thể lý giải bằng nhiều nguyên nhân như: sự phổ biến của các công ty đa quốc gia Mỹ, các chương trình truyền hình, internet đa phần sử dụng tiếng Anh và cả sự đơn giản, dễ sử dụng của ngôn ngữ này. Tuy nhiên, ngôn ngữ đại diện cho tinh thần của mỗi nền văn hóa. Tiếng Anh có thể là cầu nối chung cho sự giao tiếp toàn cầu bởi ưu điểm tiện lợi khó tranh cãi, nhưng nó không thể chuyển chở được toàn bộ sự đa dạng của các nền văn hóa khác nhau. Ví dụ, trong sự cảm thụ vẻ đẹp và chiều sâu của triết học và nghệ thuật, thì những ngôn ngữ như tiếng Pháp, Đức, Italia,... vẫn có thể mạnh lớn mà tiếng Anh khó có thể đạt được<sup>1</sup>. Tuy nhiên, đây là một câu chuyện khác về vẻ đẹp ngôn ngữ. Trở lại với câu chuyện bảo vệ sự đa dạng bản sắc văn hóa, trước thực tế phổ biến của tiếng Anh, Pháp buộc phải gánh vác vai trò “người gác đền”, cụ thể thông qua vai trò lãnh đạo và trong sự phối hợp hành

---

1. Xem Léopold Sédar Senghor: *Đối thoại giữa các nền văn hóa*, Sđd, tr.184-189.

động cùng các thành viên khối Pháp ngữ. Đây là một cuộc đấu tranh thật sự cam go, đòi hỏi nhiều nỗ lực về tài chính của Pháp và các quốc gia thành viên. Với Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ (OIF), từ mục tiêu ban đầu là chia sẻ ngôn ngữ, OIF bước đầu đã thành công trong việc xây dựng được một chính sách chung với mục tiêu hoạt động và Hiến chương, trở thành một tác nhân quốc tế tham gia vào các vấn đề thế giới<sup>1</sup>. Sau hơn 30 năm tồn tại và phát triển, với nhiều kế hoạch và sáng kiến được triển khai, OIF đã đạt được những thành công trong việc tạo một diễn đàn lớn thúc đẩy đối thoại liên văn hóa và phổ biến tiếng Pháp qua các chương trình giáo dục - đào tạo quốc tế. Tuy nhiên, OIF vẫn có những hạn chế nhất định khi chưa thực sự đáp ứng được hết kỳ vọng của các thành viên. Điều này tạo ra những thách thức cho Pháp nói riêng và OIF nói chung trong việc tạo sức ảnh hưởng lan tỏa của mình.

Thách thức đầu tiên là OIF thiếu một địa vị pháp lý quốc tế để thực sự phát huy trọn vẹn vai trò tiếng nói của mình, mặc dù quy tụ hơn 80 thành viên và có đại diện ở nhiều tổ chức quốc tế như Liên hợp quốc<sup>2</sup>. Thứ hai là tính chất dàn trải trong hoạt động của tổ chức. Các lĩnh vực hoạt động của OIF khá rộng, bao gồm nhiều vấn đề, mà không tập trung vào một lĩnh vực chuyên sâu, dẫn đến nguồn lực bị phân

---

1. Xem Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, Sđd, tr.55-56, 67.

2. Xem Nguyễn Quang Chiến: “Pháp ngữ và vấn bài quyền lực”, Tạp chí *Nghiên cứu Quốc tế*, số 1 (68), Học viện Ngoại giao, Hà Nội, 2005, tr.26.

tán, trong điều kiện tài chính còn hạn hẹp<sup>1</sup>. Ngoài ra, theo thời gian, số lượng thành viên OIF tăng lên nhưng lại tạo ra nghịch lý giữa mở rộng và hiệu quả tăng cường hợp tác. Thực lực của nhiều thành viên mới còn hạn chế, khó có thể đóng góp cho nguồn lực chung của cả khối. Ngoài ra, yếu tố kinh tế cũng là một điểm yếu của tổ chức. Thông qua các hoạt động, OIF mới dừng lại ở việc tạo ra các diễn đàn đối thoại hơn là thực sự tạo ra được các khả năng hợp tác mang lợi ích thiết thực về kinh tế để thu hút sự tham gia tích cực hơn của các thành viên. Trong khi đó, với các thành viên của khối, đây là một tiềm năng có thể tận dụng để tạo ra sự hợp tác hiệu quả hơn. Rõ ràng, trong cuộc đấu tranh về tiếng nói chính trị bản sắc, thì yếu tố kinh tế cũng vẫn là sự “thu hút” khó có thể bỏ qua. OIF nói chung và nước Pháp nói riêng cần có những nỗ lực cải tổ để sự vận hành của tổ chức được hiệu quả hơn. Nếu giải được các nan đề nêu trên, chắc chắn trong tương lai sức mạnh mềm của Pháp và cả khối sẽ gia tăng và tạo ra nhiều ảnh hưởng tích cực hơn trong cộng đồng quốc tế như một tác nhân chính trị quan trọng.

### **3. Bài học kinh nghiệm từ việc sử dụng sức mạnh mềm của Pháp và bài học cho Việt Nam**

*Thứ nhất, Pháp đã biết tận dụng những giá trị đến từ lịch sử như văn hóa và các mối quan hệ truyền thống trong việc triển khai sức mạnh mềm. Nhắc đến Pháp là nhắc đến những di tích, di*

---

1. Xem Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, Sđd, tr.78-79.

sản và những giá trị văn hóa tồn tại qua hàng thế kỷ. Tuy không có độ “phủ sóng toàn cầu”, nhưng Pháp có những khu vực mang dấu ấn lịch sử riêng, nơi sức mạnh mềm Pháp được triển khai vô cùng hiệu quả, chính là các nước vốn là thuộc địa của Pháp. Pháp đã tạo được sự thiện cảm và mối liên hệ khăng khít với các quốc gia này khi đa số đều có mối quan hệ bang giao hữu hảo lâu đời với Pháp. Nhiều quốc gia ngày nay là thành viên của Cộng đồng Pháp ngữ Francophonie, một mặt trận văn hóa - chính trị quốc tế mang dấu ấn Pháp. Sức mạnh của tổ chức này không chỉ đến từ Pháp mà còn do sự tham gia tích cực, năng động của tất cả các quốc gia thành viên. Đây là kết quả của một quá trình chung sống lâu dài, từ đó tạo khối gắn kết với sự đa dạng, phong phú về văn hóa, dân cư, sắc tộc,... Với Pháp, tiêu chí quan trọng của sự gắn kết chính là sự tôn trọng, bình đẳng và bảo đảm sự đa dạng, những điều kiện cần thiết cho sự chung sống giữa các nền văn hóa và các dân tộc. Đây có thể là bài học có giá trị với các nước châu Âu khác như: Anh, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha,... trong mối quan hệ với các nước vốn là thuộc địa.

Có thể lấy ví dụ mối quan hệ Pháp - Việt Nam như một minh chứng cho sự nối kết thành công của Pháp với một nước vốn là thuộc địa<sup>1</sup>. Trong quá khứ, Việt Nam và Pháp đã từng trải qua cuộc chiến tranh và ngày nay, hai quốc gia là những đối tác. Qua việc sử dụng sức mạnh mềm với các

---

1. Xem Dương Văn Quảng: *Chính sách đối ngoại của Pháp dưới nền Cộng hòa thứ V*, Sđd, tr.97-209.

hoạt động ngoại giao văn hóa, giáo dục, kinh tế, viện trợ phát triển, trên tinh thần bình đẳng và tôn trọng sự khác biệt, Pháp đã thành công trong việc thắt chặt quan hệ với Việt Nam. Từ khi thiết lập lại quan hệ bang giao, Pháp luôn ủng hộ Việt Nam nhiều mặt trên nhiều lĩnh vực, từ xây dựng phát triển đất nước cho đến ủng hộ vị thế Việt Nam trên trường quốc tế. Sau hơn 40 năm thiết lập quan hệ ngoại giao, Pháp đã nhanh chóng đạt được sự tin tưởng của Việt Nam khi trở thành Đối tác chiến lược của quốc gia này<sup>1</sup>. Với mỗi quan hệ Đối tác chiến lược, quan hệ Pháp - Việt đã nâng lên một tầm cao mới và mang lại nhiều lợi ích cho cả hai quốc gia từ kinh tế, văn hóa, chính trị đến xã hội. Mỗi quan hệ cùng thắng này chính là cơ hội, điều kiện thuận lợi cho sức mạnh mềm của Pháp tại Việt Nam tiếp tục được phát huy hiệu quả hơn trong tương lai.

*Thứ hai là sự “lan tỏa” những giá trị Pháp.* Với Pháp, sức mạnh mềm đến từ sự cởi mở, chú trọng tính đa chiều và đối thoại hơn là sự thống trị một mẫu hình toàn cầu. Sự quảng bá văn hóa Pháp đi cùng sự đón nhận những “làn gió” khác nhau. Ngay tại nước Pháp, Nhà nước Pháp cũng tạo điều kiện cho người dân tiếp xúc với văn hóa nước ngoài để hiểu biết thêm về thế giới và làm giàu thêm bản sắc văn hóa nước nhà. Bản thân nước Pháp cũng có thể được xem là một thế giới thu nhỏ với đặc tính đa văn hóa vào hàng bậc nhất tại châu Âu. Thứ nhất do quá trình lịch sử, nước Pháp là một

---

1. Xem Nguyễn Vũ Tùng (Chủ biên): *Khuôn khổ quan hệ đối tác của Việt Nam*, Học viện Quan hệ quốc tế, Hà Nội, 2007.

quốc gia từng chiếm giữ nhiều thuộc địa. Sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai chấm dứt, quá trình phi thực dân hóa diễn ra mạnh mẽ trên khắp thế giới, trong đó có những nước vốn là thuộc địa Pháp. Hệ quả của quá trình này là một làn sóng những người di dân từ các nước vốn là thuộc địa của Pháp đến xin lưu trú, tị nạn, nhập cư tạo nên bức tranh xã hội đa văn hóa, đa màu sắc tại Pháp. Thứ hai, Pháp là một đất nước cởi mở, một miền đất hứa tại châu Âu với sự phát triển về kinh tế và xã hội. Điều này là yếu tố thu hút một lượng lớn những người nhập cư từ châu Âu (Tây Âu và Đông Âu) và các nơi trên thế giới đến sinh sống, học tập và làm việc. Thứ ba, bản thân người dân Pháp cũng có tinh thần cởi mở đón nhận sự mới mẻ, khác biệt từ các nền văn hóa khác nhau<sup>1</sup>.

*Thứ ba là các hoạt động quảng bá văn hóa - giáo dục, cũng là thế mạnh của Pháp, vận hành theo cơ chế mở và uyển chuyển* thông qua hai hệ thống chủ lực trong truyền bá văn hóa - giáo dục là Liên minh Pháp (Alliances françaises) và Viện Pháp (Institut Français). Ưu thế của các Liên minh Pháp là sự thiết lập và vận hành của các tổ chức ở nước ngoài thường theo sáng kiến địa phương và theo pháp luật địa phương. Các Liên minh Pháp độc lập về điều lệ cũng như tài chính và hoạt động song song cùng với trụ sở chính tại Paris theo hình thức nhượng quyền (franchise). Cần chú ý là không có mối quan hệ ràng buộc tài chính nào giữa trụ sở chính và liên minh ở nước ngoài. Các Liên minh Pháp tự chủ cung cấp nguồn tài trợ cho chính họ. Như vậy, với cách thức này,

---

1. Xem Dominique Wolton: *Toàn cầu hóa văn hóa*, Sđd, tr.173.



Liên minh Pháp có sự độc lập trong việc hướng đến một cơ chế hoạt động mở, tự do và đa dạng. Viện Pháp được xem là mô hình quảng bá sức mạnh mềm Pháp thành công bên cạnh Hội đồng Anh hay Viện Goethe của Đức. Ngoài sự phong phú, đa dạng các chương trình đào tạo, Viện Pháp cũng gây ấn tượng bởi sự cởi mở, hỗ trợ tích cực cho học viên cùng tính minh bạch trong hoạt động, cũng như tinh thần khai phóng, tự do học thuật. Đây chính là những yếu tố tiên quyết tạo nên thành công của những cơ sở đào tạo giáo dục quốc tế, những mũi nhọn đại diện cho sức mạnh mềm quốc gia, trong thời đại thông tin khi công chúng ngày càng chú trọng và hướng đến sự minh bạch và tinh thần tự do, khai phóng trong giáo dục.

*Thứ tư là sự gia tăng sức mạnh mềm thông qua hình thức mở rộng hợp tác với các liên minh.* Trường hợp Pháp là sự gắn kết với EU và Cộng đồng Pháp ngữ. Đây là một bài học quan trọng cho các quốc gia trong việc tìm kiếm các hợp tác khu vực cũng như các liên minh nhằm tạo ra sức mạnh mềm chung cho toàn khối cũng như cho từng quốc gia (như đối với trường hợp Việt Nam trong tiến trình hợp tác, hội nhập với Cộng đồng ASEAN). Với Pháp, EU và Cộng đồng Pháp ngữ chính là bệ phóng, là sân nhà, là nền tảng phát huy sức mạnh mềm Pháp. Và ngay trong lòng EU cũng như Cộng đồng Pháp ngữ, nước Pháp cũng là một nhân tố chủ chốt quan trọng hình thành nên sức mạnh tổng hợp của cả khối. Với EU, Pháp là quốc gia đưa ra sáng kiến nổi kết châu Âu qua việc thành lập cộng đồng hợp tác về kinh tế và chính trị các nước Tây Âu. Ngày 9-5-1950, từ ý tưởng của Ngoại

trường Pháp Robert Schuman, Cộng đồng Than Thép châu Âu được thành lập. Đây chính là khởi đầu cho tiến trình liên kết châu Âu. Sự liên kết này không chỉ về mặt kinh tế, mà bản thân các nước thành viên cũng chia sẻ những giá trị chung như lịch sử, trình độ phát triển, tôn giáo, văn hóa<sup>1</sup>... Chính từ những tiền đề này, bản thân các nước thành viên EU nói chung, và Pháp nói riêng khi gia nhập vào cộng đồng này có cơ hội để khẳng định giá trị sức mạnh của mình. Với tất cả sự nỗ lực và hợp tác của toàn Liên minh, kết quả khu vực này được xem đánh giá là “Ốc đảo hòa bình” của thế giới. Điều này đã được minh chứng rõ ràng hơn với giải thưởng Nobel Hòa bình năm 2012 do Ủy ban Nobel quốc tế trao tặng cho EU. Giải thưởng Nobel Hòa bình được trao cho EU vào ngày 12-10-2012 vì hơn sáu thập niên đóng góp cho sự tiến bộ của hòa bình và hòa giải, dân chủ và nhân quyền tại châu Âu. Giải thưởng được trao khi EU đang phải đối mặt với sự khủng hoảng lớn nhất trong nhiều thập niên, đặc biệt là các nước Nam Âu đang chìm trong nợ công và có sự chia rẽ lớn trong quan điểm giới lãnh đạo EU về giải pháp cho cuộc khủng hoảng nợ công này. Tuy vậy, những khó khăn, bất cập trong quá trình vận hành của EU không thể phủ định những thành quả to lớn mà EU đã mang lại trong hơn 60 năm qua. Ngày nay, EU được đánh giá là cộng đồng có sức mạnh mềm số 1 thế giới (nếu xét về tổng thể).

Kinh nghiệm về việc vận dụng sức mạnh mềm của

---

1. Xem Lương Văn Kế: *Châu Âu - Lịch sử, thành tựu, hệ giá trị*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2010, tr.92.

Pháp có thể giúp rút ra những bài học quý báu cho Việt Nam trên con đường xây dựng hình ảnh thiện cảm với quốc tế trong quá trình hội nhập, dựa trên những điều kiện và nguồn lực sẵn có của quốc gia. Sức mạnh mềm không là một mô hình chung phổ quát mà là sự xây dựng, vận dụng và phát triển phù hợp với điều kiện, bối cảnh đặc thù riêng của mỗi nước.

Đầu tiên, trong khuôn khổ mối quan hệ truyền thống Việt - Pháp, hai quốc gia có sự sẻ chia nhiều giá trị chung trong quá trình giao lưu và tiếp biến văn hóa. Đó là sự đồng thuận cao trong các giá trị phổ quát nhân loại, trong tinh thần độc lập, tự chủ, hướng đến hợp tác đa phương và phát triển vì hòa bình. Việt Nam có thể học hỏi Pháp từ những kinh nghiệm về chính trị ngoại giao trong việc hướng đến sự gia tăng tiếng nói qua các hợp tác, diễn đàn đa phương, trong vai trò tích cực tham gia vào các hoạt động quốc tế vì an ninh, hòa bình chung của khu vực và thế giới. Ngoài ra, Việt Nam có thể học hỏi Pháp về quảng bá văn hóa, du lịch, trong đó chú trọng tính bền vững và bảo vệ các di sản văn hóa. Việt Nam được biết đến với nền văn hóa truyền thống lâu đời, con người hiếu khách, nhiều cảnh quan thiên nhiên và di tích lịch sử được UNESCO công nhận. Đây là những thế mạnh nổi trội để Việt Nam ngày càng thu hút nhiều du khách quốc tế. Đồng thời, Việt Nam là nền kinh tế năng động trên đà phát triển và là một thị trường tiêu thụ hấp dẫn, đầy hứa hẹn với các nhà đầu tư quốc tế. Với những nguồn lực này, Việt Nam có nhiều điều kiện để phát huy và lan tỏa các giá trị của mình, từ cấp độ vĩ mô đến vi mô,

thông qua nhiều kênh khác nhau như ngoại giao nhân dân và ngoại giao văn hóa. Việt Nam có thể đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu đến thế giới nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc của mình bằng nhiều hình thức, như du lịch, ẩm thực, biểu diễn nghệ thuật, phim ảnh, âm nhạc,...

Do nguồn lực hạn chế khó có thể dàn trải, Việt Nam cần xác định những đối tác, lĩnh vực quan trọng cần ưu tiên trong chiến lược vận dụng sức mạnh mềm của mình<sup>1</sup>. Đầu tiên chính là sự liên minh chặt chẽ với khu vực ASEAN khi Việt Nam là một thành viên. Đây cũng là bài học kinh nghiệm từ Pháp khi sức mạnh mềm có thể gia tăng qua sự hợp tác, liên minh với các đối tác, khu vực chia sẻ những giá trị chung. Việt Nam và các nước ASEAN gần gũi nhau về địa lý, có nhiều điểm tương đồng về văn hóa, tư tưởng nên cũng là một thị trường rất tiềm năng đối với Việt Nam. Việt Nam cần tăng cường hoạt động cùng các chiến lược quảng bá hình ảnh đất nước trong chính cộng đồng này, đồng thời tranh thủ sự hợp tác, ủng hộ nhiều mặt, từ thương mại, du lịch cho đến cả chính trị. Cần chú ý rằng, nhiều quốc gia trong cộng đồng Đông Nam Á đã và đang vươn lên thành các quốc gia mạnh, có vai trò quan trọng trong khu vực như Xingapo, Ấnônêxia, Malaixia, Philíppin, Thái Lan,...<sup>2</sup>. Theo Gareth Evans, Bộ trưởng Ngoại giao Ôxtrâylia (1988-1996),

---

1. Xem Lưu Thúy Hồng: *Ngoại giao đa phương trong hệ thống quan hệ quốc tế đương đại*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr. 201-217.

2. Vũ Lê Thái Hoàng - Lê Linh Lan: “Vai trò của ngoại giao đa phương trong chính sách đối ngoại của quốc gia tầm trung: Trường hợp của Ấnônêxia”, *Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế*, số 97, tr. 87-116.

với xu thế thế giới hiện tại, đã đến lúc các cường quốc bậc trung châu Á - Thái Bình Dương trỗi dậy trong việc thể hiện tiếng nói của mình trên trường quốc tế. Gareth Evans cho rằng những quốc gia tầm trung như các quốc gia Đông Nam Á hiện nay tràn đầy năng lượng và sáng tạo trong khu vực, có thể là những nước hiệu quả nhất trong việc tạo ra những cơ chế hợp tác mới.

Ngoài ra, với tư cách là một thành viên trong cộng đồng ASEAN, bản thân Việt Nam và ASEAN có thể học hỏi nhiều bài học kinh nghiệm xây dựng sức mạnh mềm từ chính cộng đồng EU. Kinh nghiệm của EU là đi từ kinh tế làm xuất phát điểm, họ cố gắng tạo ra nhiều nhất những lợi ích chung, trên bình diện kinh tế, thể chế chính trị, và từ đó giải quyết các thách thức văn hóa. Bản thân châu Âu, cũng là khu vực đầu tiên trên thế giới xây dựng mô hình sống chung văn hóa của thế kỷ XXI khi hội nhập nhiều nền văn hóa của nhiều quốc gia mà không có ý tiêu diệt lẫn nhau. Ở thời đại toàn cầu hóa, sự hội nhập, đối thoại, đa dạng văn hóa là vô cùng cần thiết. Mô hình EU có thể là đầu tiên. Nhưng trong tương lai, câu chuyện sẽ được tiếp nối ở châu Á, châu Phi hay châu Mỹ, trong đó, ASEAN đang đi những bước đi chậm mà chắc theo tinh thần này<sup>1</sup>. Sức mạnh mềm khi đi đến điểm cuối cùng là sự tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia, khu vực trong *sự chia sẻ chung* các giá trị văn hóa đa dạng và phong phú. Và đây cũng là tinh thần mà Việt Nam theo đuổi

---

1. Vũ Khoan: “Quá trình xây dựng EU và bài học đối với Việt Nam”, Tạp chí *Nghiên cứu Quốc tế*, số 1 (68), Hà Nội, 2007.

trong việc xây dựng, giải quyết các vấn đề quốc tế theo hướng đa phương và tôn trọng các định chế luật pháp quốc tế<sup>1</sup>.

Tiếp theo, Việt Nam cần hướng đến những đối tác truyền thống như Pháp, Mỹ, Nhật Bản, Nga, các nước châu Âu, Ấn Độ,... là những quốc gia đã có sẵn những thiện chí tốt đẹp về Việt Nam, đồng thời cũng là những nhà đầu tư lớn về kinh tế. Đặc biệt, Việt Nam cần tranh thủ mối quan hệ đối tác chiến lược với Pháp. Tiếp cận hiệu quả với Pháp đồng nghĩa với việc Việt Nam đặt chân vào mối quan hệ với EU cũng như thắt chặt mối quan hệ với Cộng đồng Pháp ngữ, cộng đồng mà Việt Nam là một thành viên. Với các nước Cộng đồng Pháp ngữ, Việt Nam có mối liên hệ mang tính truyền thống, bởi sự chia sẻ, gắn kết về lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ. Trong tiến trình đấu tranh giải phóng dân tộc, các quốc gia này luôn sát cánh cũng như ủng hộ, cổ vũ nhiệt tình cho Việt Nam. Đặc biệt trong tiêu chí hoạt động, Cộng đồng Pháp ngữ hướng đến sự đa dạng, đối thoại, đoàn kết, cũng là những giá trị nền tảng mà Việt Nam theo đuổi. Hội nghị Pháp ngữ lần thứ 7 diễn ra tại Hà Nội năm 1997, góp phần nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế. Đây chính là những lý do thúc đẩy Việt Nam lựa chọn có sự gắn bó đặc biệt với Cộng đồng Pháp ngữ. Ngày nay, mặc dù tiếng Pháp không còn “đắt” tại Việt Nam, thậm chí thực tế bị lấn át mạnh mẽ bởi tiếng Anh, nhưng không vì thế mà mối quan hệ giữa Việt Nam và các quốc gia Pháp ngữ (cũng

---

1. Xem Lưu Thủy Hồng: *Ngoại giao đa phương trong hệ thống quan hệ quốc tế đương đại*, Sđd, tr.150-157.

như với Pháp) giảm đi sự hấp dẫn. Sẽ rất khó nghĩ đến một kịch bản là Việt Nam rời khỏi Cộng đồng Pháp ngữ, bởi sự liên kết với khối mang đến nhiều cơ hội hợp tác cho Việt Nam về kinh tế, thương mại, văn hóa, giáo dục,... với nhiều nước phát triển ở châu Âu, châu Mỹ và châu Phi. Việt Nam có thể được hỗ trợ các dự án viện trợ trong nhiều lĩnh vực phát triển bền vững cũng như các chương trình giáo dục - đào tạo chất lượng cao. Tham gia vào các diễn đàn đa phương như Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ cũng là cơ hội nâng cao vị thế và tiếng nói của Việt Nam trên trường quốc tế. Như vậy, một lần nữa, sức mạnh mềm của Việt Nam có thể gia tăng qua cơ chế hợp tác đa phương, chia sẻ trách nhiệm chung với các quốc gia, cụ thể ở đây chính là với Pháp và Cộng đồng Pháp ngữ.

Cuối cùng, bài học kinh nghiệm cho sức mạnh mềm Việt Nam chính là câu chuyện quảng bá hình ảnh<sup>1</sup>. Với văn hóa, du lịch, Việt Nam tự hào có hàng ngàn năm văn hiến cùng các cảnh quan du lịch thiên nhiên đặc sắc. Trong thời gian tới, du lịch sẽ được xem là ngành công nghiệp xanh, mũi nhọn của Việt Nam trong chiến lược phát triển kinh tế. Những kinh nghiệm bảo tồn di sản thiên nhiên, văn hóa của Pháp là những bài học quý báu cho Việt Nam. Với Pháp, quốc gia đứng đầu thế giới về du lịch, du lịch là sự bảo tồn nguyên vẹn những giá trị về cảnh quan thiên nhiên. Pháp

---

1. Xem Lê Thanh Bình, ThS. Đoàn Văn Dũng: *Giáo trình quan hệ công chúng chính phủ trong văn hóa đối ngoại*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.131-152, 205-231.

cũng đã cử nhiều phái đoàn chuyên gia bảo tồn đến giúp đỡ Việt Nam trong việc phục dựng lại những di sản, như Kinh thành Cố đô Huế, Hoàng thành Thăng Long, v.v.. Đây chính là cơ hội trao đổi, học hỏi, giao lưu hợp tác quý báu mà Việt Nam cần phát huy hơn nữa trong thời gian tới. Từ những di sản và nguồn lực có sẵn, Việt Nam cần hướng tới việc xây dựng hình ảnh, câu chuyện quảng bá hấp dẫn thu hút thế giới. Đó nên là một câu chuyện mang hơi thở của thời đại, năng động, hấp dẫn, nhưng không kém phần duyên dáng để có thể truyền tải được tất cả vẻ đẹp của một đất nước giàu truyền thống và đang trên đường phát triển. Việt Nam có thể triển khai quảng bá hình ảnh qua các phương tiện truyền thông đại chúng hiện đại như internet, các trang mạng phổ biến quốc tế như Youtube, Facebook,... những hình ảnh cập nhật mới nhất của một đất nước đang “thay da đổi thịt” từng ngày. Quan trọng là tính bền vững, không vì những giá trị thương mại ngắn hạn mà quên đi những chiến lược, lợi ích đường dài. Khi những giá trị “đích thực” lên ngôi thì sẽ lan tỏa tự nhiên vào lòng công chúng quốc tế, và lúc ấy Việt Nam sẽ góp mặt trong bảng xếp hạng những quốc gia nổi bật về sức mạnh mềm thế giới.

#### **4. Dự báo sức mạnh mềm của Pháp trong tương lai**

Từ những gì Pháp đã và đang làm được, có thể đưa ra những dự báo về triển vọng cũng như thách thức đối với sức mạnh mềm Pháp trong những năm tới. Với Pháp, từ những ưu thế sẵn có, trong tương lai sức mạnh mềm sẽ vẫn là lợi thế cạnh tranh của đất nước này. Pháp có thể tiếp tục phát huy



sức ảnh hưởng của mình trên trường quốc tế với những hoạt động mà họ đã có bề dày kinh nghiệm. Pháp sẽ vẫn là quốc gia thu hút đối với bạn bè quốc tế, đặc biệt văn hóa vẫn là yếu tố chủ lực trong việc triển khai sức mạnh mềm của quốc gia này. Ngoài những khu vực, đối tượng truyền thống, trong tương lai, Pháp có thể tập trung vào những khu vực, quốc gia mới nổi, như Trung Quốc, Ấn Độ và các nước Mỹ Latinh. Đây sẽ là những quốc gia tiêu thụ nhiều sản phẩm, mặt hàng xa xỉ cao cấp là thế mạnh của Pháp, như thời trang, du lịch, các sản phẩm văn hóa - nghệ thuật,... Tuy nhiên, nếu nhìn vào bức tranh toàn cảnh thế giới trong những năm đầu thế kỷ XXI, có thể đưa ra dự báo về thách thức đối với việc sử dụng sức mạnh mềm Pháp trong tương lai<sup>1</sup>.

*Thứ nhất, Pháp sẽ đối mặt với sự cạnh tranh về sức mạnh mềm quốc tế mang tính đa phương.* Khác với cuộc đua về sức mạnh cứng, khi Mỹ vẫn có thể là siêu cường số 1 về quân sự và kinh tế trong vòng 10-20 năm nữa, thì trong cuộc đua sức mạnh mềm đã xuất hiện sự tham gia của nhiều quốc gia. Điều này cũng phù hợp với xu thế đa phương hóa trong hội nhập quốc tế. Sự nổi kết toàn cầu vừa là thách thức nhưng cũng mở ra cơ hội cho nhiều nước vừa và nhỏ vươn lên giành vị trí và thể hiện tiếng nói, bản sắc của mình. Đặc biệt ở khía cạnh sức mạnh mềm, đây chắc chắn sẽ không chỉ là sân chơi của các siêu cường, mà có sự tham dự của nhiều quốc gia khác nhau. Như vậy, trong tương lai, sức mạnh

---

1. Xem Phạm Bình Minh (Chủ biên): *Cục diện Thế giới đến 2020*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012.

mềm của Pháp sẽ gặp nhiều “đối thủ” cạnh tranh mới, đặc biệt là những quốc gia đang vươn lên về kinh tế và tìm kiếm sự khẳng định vị thế sức mạnh mềm như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, v.v.. Từ đây, cuộc đua sức mạnh mềm sẽ đề cao sự đa dạng, độc đáo trong văn hóa. Mỗi quốc gia sẽ phát huy tối đa nét đặc sắc mang dấu ấn riêng của đất nước hòa cùng những xu thế, trào lưu hiện đại mang tính đại chúng của thế giới. Đây là yếu tố Pháp có thể dành sự chú ý đặc biệt nhằm phát huy những nét văn hóa đặc sắc của mình trong sự hội nhập toàn cầu. Sức mạnh mềm đến từ nhiều nguồn lực đa dạng khác nhau và mỗi quốc gia sẽ có những thế mạnh cạnh tranh đặc sắc riêng của mình. Với Mỹ có thể đó là nền văn hóa đại chúng toàn cầu hấp dẫn giới trẻ, với Nhật Bản là những giá trị văn hóa truyền thống, với các nước Bắc Âu như Thụy Điển, Phần Lan, Na Uy là mô hình nhà nước phúc lợi tiên tiến, hay như Việt Nam là một xã hội ổn định với những giá trị truyền thống hun đúc qua hàng ngàn năm... Vấn đề là làm sao giới thiệu được sự độc đáo quốc gia đến với thế giới. Với những quốc gia mạnh về kinh tế như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc,... khả năng tài chính đóng vai trò hỗ trợ tích cực trong việc quảng bá hình ảnh quốc gia ra toàn cầu. Tuy nhiên, khả năng tài chính không hẳn là yếu tố quyết định hoàn toàn. Sự thành công về sức mạnh mềm chỉ thực sự đến khi quốc gia biết khéo léo chuyển hóa nguồn lực (trong đó có cả nguồn lực kinh tế) thành sự ảnh hưởng hiệu quả, phù hợp với bối cảnh quốc tế. Theo Joseph Nye thì điểm mấu chốt nằm chính ở cách quốc gia kể câu chuyện của

mình đến thế giới như thế nào, có thuyết phục và đáng tin cậy hay không. Thực tế đã cho thấy nhiều chương trình quảng bá được đầu tư nhiều tiền của nhưng không thành công như mong muốn. Ngược lại, có khá nhiều trường hợp với điều kiện hạn chế, nhưng lại đạt được nhiều thành công, để lại dấu ấn tốt, chính là nhờ giá trị nội dung. Như vậy, sự thành công trong việc sử dụng sức mạnh mềm không hẳn nằm chủ yếu ở nguồn lực kinh tế, mà là sự độc đáo trong câu chuyện được quốc gia giới thiệu đến thế giới. Bên cạnh đó, câu chuyện được kể ra phải có sự đồng nhất với thực tế của chính quốc gia đó (thể hiện qua các chính sách, hành động, mục tiêu, giá trị mà quốc gia đó theo đuổi,...). Với Pháp, quốc gia này có những dấu ấn đặc sắc riêng trong câu chuyện của mình. Họ còn có thể gia tăng sức mạnh mềm khi nối kết với sự đa dạng, phong phú về văn hóa của Cộng đồng Pháp ngữ và Liên minh châu Âu. Sức mạnh mềm là sức mạnh có thể đạt được không chỉ *đôi với*, mà còn có thể *cùng với* những đối tác tin cậy. Đồng thời, trong thời đại thông tin toàn cầu, Pháp cũng có thể sử dụng những cách thức quảng bá mới mẻ, những thành quả kỹ thuật tiên tiến ngày nay như internet, các mạng nối kết toàn cầu thu hút hàng triệu người tham gia để quảng bá câu chuyện của mình.

Bên cạnh sự tham gia của các chủ thể nhà nước, sức mạnh mềm cũng sẽ mở ra cơ hội cho các chủ thể phi nhà nước, những tập đoàn toàn cầu, các xã hội dân sự, những tổ chức phi chính phủ cũng như những công dân toàn cầu. Đây

là sự tương tác mà McLuhan ví thế giới như một ngôi làng toàn cầu của sự nối kết, chia sẻ và lan tỏa các giá trị<sup>1</sup>. Đây có thể là thách thức khi quyền lực bị phân tán, nhưng đồng thời đây cũng là cơ hội nâng tầm sức mạnh tổng thể của quốc gia trong sự đóng góp chung của nhiều cá nhân, tổ chức phi nhà nước. Nước Pháp có thể phát huy hơn nữa vai trò của các xã hội dân sự, các tổ chức phi chính phủ, các cá nhân bên trong nước Pháp cũng như trên thế giới trong việc nâng cao hình ảnh và vị thế của quốc gia.

*Thứ hai, sức mạnh mềm sẽ là sự cạnh tranh liên tục, không ngừng nghỉ.* Đi từ sự đa dạng trong thế mạnh riêng của mỗi quốc gia, sức mạnh mềm trong tương lai sẽ diễn ra trong sự cạnh tranh liên tục. Nếu như trước đây, các nước phương Tây nắm giữ chìa khóa trong các tiến bộ khoa học - công nghệ - truyền thông thì ngày nay, nền tri thức toàn cầu mở ra cơ hội để nhiều quốc gia cùng sở hữu những công nghệ mới. Điều này sẽ khiến cuộc cạnh tranh sức mạnh mềm diễn ra công bằng và thêm phần quyết liệt hơn. Mặc dù sức mạnh mềm có tính chất cố định trong một khoảng thời gian dài, nhưng nó không phải là một giá trị bất biến. Điều này phụ thuộc vào nỗ lực của mỗi nước trong việc lan tỏa các giá trị, hình ảnh đến với cộng đồng quốc tế trong những thời điểm, hoàn cảnh cụ thể. Từ đó, sự yêu mến (hay thậm chí là phản đối - chán ghét) của cộng đồng quốc tế cũng thay đổi

---

1. Xem McLuhan Marshall: *Understanding Media*, Gingko Press, USA, 2003, tr.6.

ứng với từng cách hành xử của mỗi quốc gia trong các hoàn cảnh cụ thể (biểu hiện cụ thể qua các khảo sát ý kiến công luận). Như vậy, vị thế sức mạnh mềm của mỗi nước tùy thuộc nhiều vào nỗ lực cải thiện hình ảnh của họ. Sức mạnh mềm là một quyền lực vừa có tính cố định nhưng cũng rất linh hoạt, phản ánh sự đồng thuận, ủng hộ từ công luận quốc tế trước sự tham gia tích cực, hiệu quả của một quốc gia vào các hoạt động của cộng đồng thế giới. Điều này dẫn đến hệ quả là các quốc gia, trong đó có Pháp buộc phải luôn liên tục cân nhắc, cân trọng trong từng hành động và liên tục có các hành xử tích cực nhằm cải thiện hình ảnh của mình trên trường quốc tế.

*Thứ ba, sức mạnh mềm Pháp trong thời gian tới sẽ tiếp tục đối mặt với các thách thức từ những khủng hoảng nội tại của đất nước như sự trì trệ kinh tế, các xung đột bản sắc không thuyền gấm mà còn có chiều hướng gia tăng, thậm chí chủ nghĩa khủng bố quốc tế cũng đang nhắm Pháp làm đích tấn công,...* Đây là những yếu tố có thể ảnh hưởng tiêu cực đến sức mạnh mềm Pháp về lâu dài. Đầu tiên, bài toán về kinh tế luôn là câu hỏi lớn cho sự phát triển sức mạnh mềm của Pháp. Mặc dù, sức mạnh mềm đến từ những giá trị văn hóa và tinh thần, nhưng nếu thiếu sự hỗ trợ từ sức mạnh kinh tế, thì cũng sẽ rất khó khăn để quốc gia có thể quảng bá hiệu quả những giá trị tốt đẹp của mình. Với tình trạng kinh tế trì trệ của Pháp cũng như EU hiện nay, thì việc sức mạnh mềm được hỗ trợ bởi yếu tố kinh tế sẽ còn là một chặng đường dài trước mắt. Bên

cạnh đó, trong lòng nước Pháp vẫn còn âm ỉ những xung đột về vấn đề bản sắc đến từ cộng đồng người nhập cư, thậm chí có xu hướng chuyển hóa thành những cuộc tấn công có tính chất bạo lực. Chưa kể, nước Pháp ngày nay đang trở thành đích ngắm của các phần tử khủng bố quốc tế bởi chính sức hấp dẫn thu hút của quốc gia được xem là trung tâm, là trái tim của châu Âu, một biểu tượng của tự do, bình đẳng và các giá trị xã hội. Chống khủng bố được xem là vấn đề ưu tiên trong chính sách của một quốc gia, với các giải pháp phối hợp từ nhiều cơ quan, ban ngành như an ninh, quân sự, truyền thông và các cơ quan ngoại giao. Pháp từ lâu vốn là quốc gia có truyền thống ủng hộ chủ nghĩa nhân văn, và về lâu dài sẽ vẫn kiên quyết giữ vững những giá trị quốc gia của mình.

\*

\*   \*

Sức mạnh mềm của Pháp có thể được khẳng định như một sức mạnh nổi bật của quốc gia trong thời đại toàn cầu hóa cũng như khu vực hóa, ngoài những giá trị nội tại còn thể hiện qua sự nối kết những quốc gia có mối quan hệ truyền thống chặt chẽ với Pháp như EU và các nước vốn là thuộc địa của Pháp. Đây chính là sức mạnh cấu trúc hình thành từ những giá trị vô hình như sự gắn kết lịch sử và sự chia sẻ những giá trị chung của các thành viên. Bên cạnh đó, Pháp còn thể hiện vai trò của mình qua việc khởi kiến, sáng lập những khung nghị trình như những tiêu chuẩn mà các thành

viên đồng thuận tham gia. Tuy vậy, sức mạnh mềm Pháp vẫn có những điểm yếu nhất định. Theo Dominique Dolton, một trong những yếu tố khiến cho sức mạnh mềm của Pháp nói riêng, EU nói chung chưa được triển khai tối đa hiệu quả vì họ đang bỏ quên đi những quốc gia, khu vực tiềm năng, đó chính là các nước vốn là thuộc địa<sup>1</sup>. Từ sau phong trào giải phóng thuộc địa, Pháp và châu Âu mang trên mình những nỗi mặc cảm lịch sử. Đây là những thách thức mà chính các quốc gia này, trong đó có Pháp, cần vượt qua, từ đây sẽ tạo động lực để phát huy hiệu quả sức mạnh mềm tại các quốc gia đã có sự gắn kết lịch sử lâu đời.

Với Pháp, mối quan hệ với các quốc gia tại Bắc Phi, tại Đông Dương và ngay cả tại Việt Nam chính là những dấu ấn lịch sử khó phai. Tuy nhiên, những chuyển biến mới nhất trong những năm đầu thế kỷ XXI cho thấy, sự hội nhập chung đã mang lại những cơ hội hợp tác khả quan quan hệ Pháp - Việt Nam là một ví dụ. Việt Nam và Pháp đã nâng tầm quan hệ đối tác lên tầm chiến lược từ năm 2013. Năm 2015, Việt Nam và EU chính thức ký kết Hiệp định thương mại tự do tại Bì với mong muốn sẽ tiếp tục tạo động lực thúc đẩy thương mại, đầu tư, tăng trưởng kinh tế và giúp tạo thêm nhiều việc làm tại Việt Nam và EU. Đây là những bước đi minh chứng cho việc EU và Pháp đã quay trở lại những quốc gia từng có mối quan hệ truyền thống lịch sử trên tinh

---

1. Xem Dominique Wolton: *Toàn cầu hóa văn hóa, Sđd*, tr.248-252.

thần mới: hợp tác bình đẳng và đôi bên cùng có lợi<sup>1</sup>. Từ hợp tác kinh tế sẽ dẫn đến sự hợp tác đa chiều. Từ đây, sự gia tăng sức mạnh mềm của Pháp nói riêng, châu Âu nói chung tại các nước vốn là thuộc địa, trong đó có Việt Nam, sẽ là câu trả lời trong tương lai không xa.

---

1. Xem Đinh Công Tuấn (Chủ biên): *Liên minh châu Âu - Hai thập niên đầu thế kỷ XXI*, Sđd, tr.244-259.



## KẾT LUẬN

*Kết luận thứ nhất là về khái niệm sức mạnh mềm.* Có thể nói, sức mạnh mềm theo định nghĩa của Joseph Nye là một khái niệm phổ biến và được chấp nhận rộng rãi trong giới nghiên cứu cũng như các nhà hoạch định chính sách. Đặc biệt vào thời kỳ toàn cầu hóa với sự hội nhập toàn cầu, sức mạnh mềm được xem như cơ hội để tất cả các quốc gia phát huy những giá trị tốt đẹp của mình trong cộng đồng quốc tế. Việc sử dụng khái niệm sức mạnh mềm để soi rọi vào trường hợp Pháp là một điều hợp lý cho thấy thành công của quốc gia này là nhờ vào việc sử dụng các nguồn lực như văn hóa, chính trị, tư tưởng, ngoại giao, tạo ra sức ảnh hưởng tích cực trên trường quốc tế. Thực tế, khái niệm “sức mạnh mềm” của Joseph Nye chỉ là sự nối dài khái niệm “thu phục nhân tâm” mà nhiều nhà tư tưởng trước đó đã nhắc đến. Trong thực tế, những quốc gia như Anh, Pháp, Đức, Italia,... đã vận dụng thành công sức mạnh mềm trong lịch sử từ trước đó rất lâu. Đối với Mỹ, mặc dù là quốc gia có ít bề dày văn hóa lịch sử nhưng với sức mạnh siêu cường về kinh tế, Mỹ đã tạo ra sự ảnh hưởng lớn mạnh trên toàn cầu, trong đó có cả sức mạnh mềm. Tiến trình toàn cầu hóa văn hóa thế giới ngày nay cũng mang đậm dấu ấn của “sự Mỹ hóa toàn cầu” với văn hóa đại

chúng từ Mỹ cũng như ngôn ngữ tiếng Anh. Điều này đặt ra nhiều thách thức cho các nước trong việc bảo vệ các giá trị bản sắc văn hóa của quốc gia mình. Chính trị bản sắc trở thành một trong những vấn đề nghị sự quan trọng của thế kỷ hiện đại, mà Thomas Friedman đã từng ví là sự cạnh tranh căng thẳng giữa “chiếc lexus và cây olive”, biểu trưng của những giá trị truyền thống và sự hiện đại hóa theo tiêu chuẩn phổ quát chung (standardization).

*Từ thách thức này, dẫn đến kết luận thứ hai về sự lựa chọn sử dụng sức mạnh mềm của nước Pháp.* Câu chuyện sức mạnh mềm của Pháp chính là sự khẳng định giá trị bản sắc của một quốc gia trong sự cạnh tranh chung toàn cầu. Sự cạnh tranh này ngày nay không chỉ đến từ Mỹ, mà còn có sự tham gia của nhiều quốc gia khác như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Anh, Đức..., cũng là những quốc gia nổi bật về sức mạnh mềm trên thế giới. Nếu như trước đây trong lịch sử, nước Pháp giữ vị thế một đế quốc, thì ngày nay, sức mạnh và sự ảnh hưởng của họ không còn như xưa, nhất là về kinh tế - quân sự. Điều này buộc Pháp phải có những lựa chọn nhằm duy trì và tạo dựng ảnh hưởng của mình một cách tích cực trong sự hợp tác cùng với các quốc gia khác. Sử dụng sức mạnh mềm là một lựa chọn thích hợp đối với Pháp trong giai đoạn hiện nay.

*Kết luận thứ ba là về cách nhìn nhận sức mạnh mềm của Pháp.* Với nước Pháp, sức mạnh mềm được nhìn nhận là sức mạnh ảnh hưởng bởi sự tương trùng lớn khi ảnh hưởng ra thế giới của Pháp mang đậm dấu ấn, đặc điểm của sức mạnh mềm. Với nước Pháp, sức mạnh mềm không mang màu sắc bá

quyền, mà đó là sự lan tỏa, chia sẻ các giá trị. Những khu vực được Pháp ưu tiên cũng như để lại dấu ấn về sức mạnh mềm là EU và các nước thuộc Cộng đồng Pháp ngữ. Với EU là sự gần gũi về điều kiện địa lý, sự chia sẻ về lịch sử, hệ giá trị cũng như lợi ích của cộng đồng kinh tế chung. Với Cộng đồng Pháp ngữ, đó là sự nối kết về những giá trị của lịch sử, những ký ức của một thời đã qua, nếu được tận dụng tốt vẫn có thể chuyển hóa thành những nguồn lực quý báu cho sự hợp tác và phát triển chung. Đây chính là những giá trị vô hình nhưng góp phần định hình nên quyền lực cấu trúc của một quốc gia đặt trong sự tương quan nối kết với các quốc gia khác.

Pháp xác định vai trò, vị thế quốc tế của mình không đơn thuần chỉ dựa vào sức mạnh từ các yếu tố vật chất, mà là kết quả tích hợp nhiều yếu tố, trong đó văn hóa đóng vai trò rất quan trọng. Nói vậy không có nghĩa là Pháp tách rời hoàn toàn khỏi các yếu tố như kinh tế hay quân sự, mà luôn biết cách vận dụng một cách khéo léo, uyển chuyển để tạo nên những giá trị ảnh hưởng tích cực. Nước Pháp hoàn toàn có đầy đủ những phương tiện cần thiết, vật chất lẫn tinh thần, để thực hiện vai trò, sứ mệnh của mình đối với quốc tế. Không những vậy, đây còn là một nghĩa vụ của Pháp trong việc đóng góp vào sự phát triển chung toàn cầu.

*Từ cách nhìn nhận của Pháp, chúng ta có thể đi đến kết luận thứ tư là cách thức quốc gia này sử dụng sức mạnh mềm. Trong bức tranh đa sắc màu của sức mạnh mềm toàn cầu những năm cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, Pháp được xem là một trong những quốc gia hàng đầu thế giới trong việc sử dụng*

hữu hiệu sức mạnh mềm trong việc quảng bá và tạo ảnh hưởng. Đây không chỉ là một truyền thống mà còn là một sức mạnh chiến lược giúp Pháp đạt được những thành quả tích cực trong quan hệ đối ngoại ở nhiều cấp độ, từ quốc tế, khu vực đến những mối quan hệ song phương. Sức mạnh này thể hiện thông qua nhiều hoạt động đối ngoại đa dạng, trong đó có viện trợ nhân đạo, hợp tác phát triển bền vững quốc tế, đặc biệt là trong lĩnh vực ngoại giao văn hóa, là những thế mạnh nổi bật của Pháp. Do nguồn lực có hạn nên các cường quốc tầm trung như Pháp sẽ phát huy hiệu quả vai trò của mình qua việc triển khai mô hình ngoại giao thực tế và hiệu quả. Với quốc tế, Pháp thể hiện tốt nhất ở ba vai trò chính: (i) vai trò đưa ra các sáng kiến ngoại giao; (ii) vai trò điều phối, xây dựng các chương trình nghị sự, tạo niềm tin và sự đồng thuận; (iii) vai trò quản lý thông qua cơ chế hợp tác đa phương. Đây là cách thức Pháp xác lập vị thế trong việc định ra các khung nghị trình được sự đồng thuận của các quốc gia thành viên tham gia.

Về thực lực sức mạnh, Pháp vẫn thuộc nhóm các cường quốc, nên quốc gia này vẫn có thể đóng vai trò lãnh đạo cấu trúc như các nước lớn, nhưng hiệu quả khó có thể đạt như kỳ vọng do hạn chế về tài chính và quân sự. Tuy nhiên, Pháp tỏ rõ ưu thế trong vai trò lãnh đạo về ý tưởng. Điều này Pháp thể hiện rất tốt thông qua khả năng tổ chức, xây dựng chương trình nghị sự cho các diễn đàn đa phương cụ thể như EU, Cộng đồng Pháp ngữ,... Trong các vấn đề quốc tế, Pháp tích cực đưa ra các sáng kiến ngoại giao uyển chuyển, trên cơ sở xây dựng lòng tin và những cơ chế hợp tác đa

phương mới. Bên cạnh các quan hệ song phương, Pháp chú trọng phát triển quan hệ ngoại giao đa phương như là kênh ngoại giao phù hợp nhất nhằm phát huy ảnh hưởng, vị thế của Pháp ở khu vực và quốc tế. Đặc biệt, mối quan hệ gắn kết về lịch sử với những cộng đồng, khu vực như EU và Cộng đồng Pháp ngữ là nơi Pháp có lợi thế tạo dựng lòng tin của các thành viên, giúp Pháp tập hợp sự ủng hộ cho các sáng kiến chính trị của quốc gia. Đồng thời với các vấn đề quốc tế, với những nỗ lực như trung gian hòa giải các xung đột, tranh chấp, Pháp đưa ra các sáng kiến, ý tưởng, dẫn dắt cộng đồng quốc tế hướng tới giải quyết các vấn đề chung, đặc biệt là các vấn đề toàn cầu mới nổi liên quan đến an ninh phi truyền thống, các vấn đề nhân đạo,...

*Kết luận thứ năm là về đánh giá hiệu quả sức mạnh mềm Pháp.* Với những khó khăn trong nước cùng tình hình biến động thế giới, sức mạnh mềm Pháp song song tồn tại cả những điểm mạnh và điểm yếu. Về điểm mạnh, Pháp là một trong những quốc gia hàng đầu ở châu Âu, là nhà điều hành một trong các bộ máy ngoại giao lớn nhất và phức tạp nhất trên thế giới, và sẵn sàng chào đón bất kỳ nước nào quan tâm đến cộng đồng các nước nói tiếng Pháp. Về điểm yếu, đó là cơ cấu hệ thống kinh tế - chính trị của Pháp còn nhiều trì trệ, nặng tính bảo thủ, chưa tạo được động lực tích cực nhằm phát huy tối đa nguồn lực sức mạnh mềm quốc gia. Đơn cử như trong hệ thống kinh tế, mô hình nhà nước phúc lợi của Pháp vừa là ưu điểm nhưng cũng có nhiều khuyết điểm khi tỷ lệ thuế thu nhập tại Pháp rất cao. Đây là một câu hỏi hóc búa cho các nhà đầu tư tại Pháp. Như vậy, yếu tố sức

mạnh cứng vẫn là một nan đề trong việc triển khai hiệu quả toàn diện sức mạnh mềm của Pháp ra toàn thế giới.

*Kết luận thứ sáu là về triển vọng sức mạnh mềm của Pháp.* Từ những ưu, khuyết điểm vốn có, sức mạnh mềm Pháp vẫn còn nhiều tiềm năng để có thể phát triển tốt hơn. Đó là triển vọng tiếp tục phát huy, sử dụng hiệu quả những nguồn tài sản văn hóa trong sự kết hợp với các công cụ quảng bá hình ảnh đất nước ra toàn thế giới. Đây là một thế mạnh riêng biệt của Pháp khi các di sản tại quốc gia này được bảo tồn tuyệt vời, trong sự trân trọng những giá trị của quá khứ. Một yếu tố cũng cần chú ý là cuộc cạnh tranh kinh tế - thương mại toàn cầu. Với sức mạnh mềm, cái đích của sự thu hút không chỉ trong việc tạo dựng các mối quan hệ ngoại giao, mà còn thu hút được các nhà đầu tư đến Pháp. Như vậy, thông qua các chính sách đầu tư được cải thiện, Pháp có thể trở thành một điểm đến hấp dẫn bởi môi trường kinh doanh thân thiện, bền vững và năng động. Đây sẽ là những yếu tố đáng kể để Pháp xem xét trong bức tranh chung về sức mạnh mềm của mình. Ngoài ra, tiến trình toàn cầu hóa mở ra cơ hội cũng như thách thức cho nhiều quốc gia, trong đó có Pháp. Trước những vận hội mới, các quốc gia phải luôn có sự vận động liên tục nhằm thích ứng tương xứng với tình hình biến động và vận dụng được tối đa các nguồn lực một cách uyển chuyển. Nước Pháp ngày nay không còn là đế quốc của thế giới, nhưng họ vẫn là một quốc gia có nhiều thế mạnh: một quốc gia đa văn hóa, đa sắc tộc và có bề dày lịch sử đáng ngưỡng mộ. Một nước Pháp vẫn luôn trung thành với lý tưởng “Tự do - Bình đẳng - Bác ái” của nền Cộng hòa.

Một nước Pháp ngày nay vẫn còn đó những khó khăn nội tại về kinh tế - xã hội, nhưng không ngừng nỗ lực đảm trách những nhiệm vụ quốc tế chung. Đặc biệt, trong bối cảnh toàn cầu hóa văn hóa, nước Pháp sẽ không ngừng tìm kiếm những giải pháp cho sự chung sống hòa bình giữa các nền văn hóa, giữa các dân tộc, quốc gia, đặc biệt chống lại mọi hành động thống trị bá quyền. Chính sự đa dạng văn hóa của các quốc gia, các dân tộc mới là nguồn gốc, nền tảng của nền văn minh nhân loại.

Như vậy, sức mạnh mềm của Pháp hướng đến sự chung sống và lan tỏa các giá trị. Một nền văn hóa, một ngôn ngữ dù thuộc về thiểu số, nhưng giá trị của nó nằm ở tính dị biệt, như phần di sản chung cho nhân loại. Các nền văn hóa với bản sắc khác nhau vẫn có thể chung sống với nhau trong sự đa dạng và khác biệt. Và điều này tạo nên sức mạnh chung cho toàn thể nhân loại. Đây là con đường mà nước Pháp muốn hướng đến, tạo dựng sức mạnh mềm trong sự phát triển phong phú và đa dạng các nền văn hóa. Và đó cũng chính là phương châm chủ đạo tạo dựng nên sức mạnh mềm Pháp trong thời đại toàn cầu hóa, với sự kết nối và hội nhập của tất cả các công dân toàn cầu.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Tài liệu tiếng Việt

1. Lê Thanh Bình (Chủ biên): *Giao thoa văn hóa và chính sách ngoại giao văn hóa Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012.

2. Lê Thanh Bình, ThS. Đoàn Văn Dũng: *Giáo trình quan hệ công chúng chính phủ trong văn hóa đối ngoại*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011.

3. Claude Blanchemaison: *Những năm tháng làm Đại sứ tại Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2016.

4. Học viện Ngoại giao: *Tổ chức Quốc tế Pháp ngữ và quan hệ với Việt Nam từ 1986 đến nay*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008.

5. Dominique Wolton: *Toàn cầu hóa văn hóa*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003.

6. Hội hữu nghị và hợp tác Việt - Pháp: *Những kỷ niệm về tình hữu nghị Việt - Pháp và Pháp ngữ*, Nxb. Thông tin và truyền thông, Hà Nội, 2013.

7. Lưu Thúy Hồng: *Ngoại giao đa phương trong hệ thống quan hệ quốc tế đương đại*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2015.

8. Nguyễn Thái Yên Hương, Tạ Minh Tuấn: *Các vấn đề nghiên cứu về Hoa Kỳ*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2011.



9. Vũ Dương Huân và Dương Văn Quảng: *Từ điển thuật ngữ ngoại giao Việt - Anh - Pháp*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2002.

10. Vũ Dương Huân: “Bản chất và đặc thù quan hệ quốc tế”, Tạp chí *Nghiên cứu Quốc tế*, số 3 (82), Hà Nội, 2008.

11. Vũ Dương Huân: “Nhân tố làm thay đổi và xu thế phát triển cục diện thế giới hiện nay”, Tạp chí *Nghiên cứu quốc tế*, số 4, Hà Nội, 2008.

12. Vũ Dương Huân: *Ngoại giao và công tác ngoại giao*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.

13. Vũ Dương Huân: *Ngoại giao Việt Nam hiện đại vì sự nghiệp đổi mới (1975-2002)*, Học viện Quan hệ quốc tế, Hà Nội, 2002.

14. Lê Tuấn Huy: *Triết học chính trị Montesquieu với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam*, Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2006.

15. Manfred Steger (Nguyễn Hải Bằng dịch): *Toàn cầu hóa*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2011.

16. Phạm Bình Minh (Chủ biên): *Cục diện Thế giới đến 2020*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2012.

17. Hoàng Khắc Nam: *Quyền lực trong quan hệ quốc tế*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2011.

18. Niccolo Machiavelli: *Quân vương*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2012.

19. Nye, Joseph: *Tương lai của quyền lực*, Nxb. Thông tin và truyền thông, Hà Nội, 2016.

20. Lê Nguyễn: *Xã hội Việt Nam thời Pháp thuộc - Nhân vật và sự kiện lịch sử*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2016.

21. Samuel Huntington: *Sự va chạm của các nền văn minh*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội, 2016.

22. Senghor Leopold Sedar: *Đôi thoại giữa các nền văn hóa*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2007.

23. Serge Bernstein: *Chân dung các nguyên thủ Pháp*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2006.

24. Nguyễn Vũ Tùng (Chủ biên): *Khuôn khổ quan hệ đối tác của Việt Nam*, Học viện Quan hệ quốc tế, Hà Nội, 2007.

25. Đinh Ngọc Thạch - Trần Quang Thái (Đồng chủ biên): *Giáo trình Lịch sử các học thuyết chính trị*, Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh, 2016.

26. Chu Bích Thu (Chủ biên): *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đông Phương, Hà Nội, 2016.

27. Nguyễn Thị Thanh Thủy: *Ngoại giao nhân dân trong quan hệ đối ngoại của Mỹ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

28. Ulrike Hermann: *Tây Âu trong tiến trình phát triển kinh tế*, Nxb. Tri thức, Hà Nội, 2014.

### **Tài liệu tiếng Anh**

29. Ania Loomba (1998), *Colonialism/ Postcolonialism*, Routledge, New York.

30. Anthony Giddens (1999), *Runaway World: How Globalization is Reshaping Our Lives*, Profile, London.

31. Anthony Giddens (2001), *The Global Third Way Debate*, Polity, Cambridge.

32. Ben A. Heller, "Césaire, Aimé", *Encyclopedia of Latin American and Caribbean Literature, 1900-2003*, Routledge, London.

33. Carnes Lord (2008), “Public Diplomacy and Soft Power”, J. M. Waller (Ed.), *Strategic Influence: Public Diplomacy, Counterpropaganda and Political Warfare*, Institute of World Politics Press, Washington.

34. Dennis Ager (1996), *Francophonie in the 1990s: Problems and Opportunities* (Multilingual Matters (Series)), Multilingual Matters, Ltd., UK.

35. Edward Said (1979), *Orientalism*, Vintage Books, New York.

36. Francis Fukuyama (1992), *The End of History and the Last Man*, Free Press, Reissue edition, USA.

37. Giulio M. Gallarotti (2011), “Soft Power: What it is, Why it's Important, and the Conditions Under Which it Can be Effectively Used”, *Journal of Political Power*, 4(1).

38. Giulio M. Gallarotti (2015), “Smart Power: Definitions, Importance, and Effectiveness”, *Journal of Strategic Studies*.

39. Jan Melissen, J. (2005), *The New Public Diplomacy: Soft Power in International Relations*, Palgrave MacMillan, New York.

40. Jan Melissen, J. (2005), *Wielding Soft Power: The New Public Diplomacy*, Clingendael Diplomacy Papers (2).

41. Joseph Stiglitz (2002), *Globalization and Its Discontents*, W.W. Norton & Company, New York.

42. Joseph Stiglitz (2006), *Making Globalization Work*, W.W. Norton & Company, New York.

43. La Francophonie (2014), *The French Language Worldwide*, Nathan, Paris.

44. McLuhan Marshall (1964, 2003), *Understanding Media*, Gingko Press.

45. Nicolas J. Cull (2008), "Public Diplomacy: Taxonomies and Histories", *The ANNALS of the American Academy of Political and Social Science*, Vol. 616.

46. Nicolas J. Cull (2009), *Public Diplomacy: Lessons from the Past*, Figueroa Press, Los Angeles.

47. Nye, Joseph (2004) "Soft Power and American Foreign Policy", *Political Science Quarterly*, Vol. 119, No. 2.

48. Nye, Joseph S. (2002), *The Paradox of American Power: Why the World's Only Superpower Can't Go It Alone*, Oxford University Press, Oxford.

49. Nye, Joseph S. (2008), "Public Diplomacy and Soft Power", *The ANNALS of the American Academy of Political and Social Science*, No. 616.

50. Nye, Joseph. S. (2004), *Soft Power: The Means to Success in World Politics*, Public Affairs, New York.

51. Philippe Lane (2013), *French Scientific and Cultural Diplomacy*, Liverpool University Press, Liverpool.

52. Renee C. Fox (2014), *Doctors Without Borders: Humanitarian Quests, Impossible Dreams of Medecins Sans Frontiers*, Johns Hopkins University, USA.

53. Shin Wha Lee (2011), "The Theory and Reality of Soft Power: Practical Approaches in East Asia", *Public Diplomacy and Soft Power in East Asia*, Palgrave Macmillan, New York.

54. Thérèse Migraine-George (2013), *From Francophonie to World Literature in French: Ethics, Poetics, and Politics*, University of Nebraska Press, USA.

55. Thomas Friedman (2005), *The World is Flat*, Farrar, Straus and Giroux, 1st edition, USA.

56. Vladislav Rjéoutski, Gesine Argent, Derek Offord (eds.) (2014), *European Francophonie: The Social, Political and Cultural History of an International Prestige Language*, Peter Lang, Bern.

57. Will Durant, Ariel Durant (1975), *The Story of Civilization Vol.11: The Age of Napoleon*, Simon & Schuster, New York.

58. Will Durant, Ariel Durant (1980), *The Story of Civilization Vol.8: The Age of Louis XIV*, Simon & Schuster, New York.

59. William Hoynes; David Croteau; Stefania Milan (2011), *Media/Society: Industries, Images, and Audiences*, SAGE.

### **Tài liệu tiếng Pháp**

60. Aimé Césaire (1955, 2004), *Discours sur Colonialism, Présence Africaine*, Paris. Aimé Césaire (English Version) (2000), *Discourse on Colonialism*, Monthly Review Press, New York.

61. Danielle Dumontet et al. (eds.) (2015), *Les lieux d'oubli de la Francophonie*, Georg Olms Verlag, Germany.

62. Dominique Wolton (2003), *L'autre mondialisation*, Flammarion, Paris.

63. Elisabeth Lau (2010), *L'état de France*, La Découverte, Paris.

64. Francois Mitterrand (1957), *Présence française et abandon*, Paris, Plon.

65. Julien Kilanga Musinde (2009), *Langue française en Francophonie: Pratiques et réflexions*, L'Harmattan, Paris.

66. Philippe Lane (2011), *Présence française dans le monde. L'action culturelle et scientifique*, La Documentation Française, Paris.

67. Rene-Maurice Dereumaux (2008), *L'Organisation internationale de la francophonie: L'institution internationale du XXI<sup>e</sup> siècle*, L'Harmattan, Paris.

### **Một số trang web tham khảo**

- 68. Bộ Ngoại giao Mỹ: <http://www.state.gov/>
- 69. Bộ Ngoại giao Pháp: <http://www.diplomatie.gouv.fr/en/>
- 70. Bộ Ngoại giao Việt Nam: <http://www.mofa.gov.vn/vi/>
- 71. Cơ quan Phát triển Pháp (Agence Française de développement - AFD): <http://www.afd.fr/home/AFD>
- 72. Cơ quan Phát triển Pháp tại Việt Nam: <http://www.afd.fr/home/pays/asie/geo-asie/afd-vietnam>
- 73. Chính phủ Pháp: <http://www.gouvernement.fr/>
- 74. Cộng đồng Pháp ngữ: <http://www.francophonie.org/>
- 75. Đại sứ quán Pháp tại Việt Nam: <http://www.ambafrance-vn.org/-Tiang-Viet->
- 76. Liên minh châu Âu: [http://europa.eu/index\\_en.htm](http://europa.eu/index_en.htm)
- 77. Ngân hàng Thế giới: <http://www.worldbank.org/>
- 78. Quốc hội Pháp: <https://www.legifrance.gouv.fr/>
- 79. Tổ chức UNESCO <http://en.unesco.org/>
- 80. Tổng Lãnh sự quán Pháp tại TP.HCM: <http://www.consulfrance-hcm.org/>

81. Viện Pháp tại Hà Nội: <http://www.institutfrancais-vietnam.com/vi/category/ha-noi/>
82. Viện Pháp tại thành phố Hồ Chí Minh: <http://www.institutfrancais-vietnam.com/vi/category/ho-chi-minh/>
83. Viện trao đổi văn hóa với Pháp tại thành phố Hồ Chí Minh: <http://idecaf.gov.vn/vn/home/>

# MỤC LỤC

	Trang
Lời Nhà xuất bản	5
Lời mở đầu	7
Danh mục các từ viết tắt	11

## CHƯƠNG I: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN SỬ DỤNG SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP

<b>1. Nhận thức về sức mạnh mềm</b>	15
a. Khái niệm sức mạnh mềm	17
b. Nhận thức của Pháp về sức mạnh mềm	27
<b>2. Thực tiễn sử dụng sức mạnh mềm của Pháp trong lịch sử</b>	50
a. Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ quân chủ phong kiến	50
b. Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ Đế chế thứ nhất	55
c. Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ mở rộng ảnh hưởng ra toàn thế giới từ giữa thế kỷ XIX	57
d. Sức mạnh mềm Pháp thời kỳ hậu thuộc địa đến khi kết thúc Chiến tranh lạnh	64
e. Nước Pháp bước vào thời kỳ toàn cầu hóa	73

## CHƯƠNG II: THỰC TIỄN SỬ DỤNG SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP TRONG HAI THẬP NIÊN CUỐI THẾ KỶ XX VÀ ĐẦU THẾ KỶ XXI

<b>1. Sức mạnh mềm Pháp qua các giá trị chính trị và chính sách đối ngoại</b>	81
---	----



<b>2. Sức mạnh mềm Pháp qua ngoại giao viện trợ - cứu trợ quốc tế</b>	92
a. Sức mạnh mềm Pháp qua viện trợ phát triển	92
b. Sức mạnh mềm Pháp qua cứu trợ nhân đạo	97
<b>3. Sức mạnh mềm Pháp qua ngoại giao văn hóa</b>	103
a. Chính sách ngoại giao văn hóa Pháp	103
b. Thực tiễn sử dụng ngoại giao văn hóa của Pháp trên thế giới	106
c. Sức mạnh mềm của Pháp trong Cộng đồng Pháp ngữ	120
<b>4. Sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam</b>	126
a. Sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam qua viện trợ phát triển	127
b. Sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam qua giáo dục - đào tạo	131
c. Sức mạnh mềm Pháp tại Việt Nam qua ngoại giao văn hóa	134
<b>5. Tổng kết đặc điểm sức mạnh mềm của Pháp</b>	143
<b>CHƯƠNG III: ĐÁNH GIÁ SỨC MẠNH MỀM CỦA PHÁP VÀ DỰ BÁO</b>	153
<b>1. Thành công trong việc sử dụng sức mạnh mềm của Pháp</b>	153
a. Trên lĩnh vực chính trị và chính sách đối ngoại	155
b. Trên lĩnh vực ngoại giao văn hóa	160
<b>2. Một số tồn tại, hạn chế trong việc sử dụng sức mạnh mềm của Pháp</b>	175
a. Trên lĩnh vực chính trị và chính sách đối ngoại	175
b. Trên lĩnh vực ngoại giao văn hóa	181
<b>3. Bài học kinh nghiệm từ việc sử dụng sức mạnh mềm của Pháp và bài học cho Việt Nam</b>	187
<b>4. Dự báo sức mạnh mềm của Pháp trong tương lai</b>	198
<i>Kết luận</i>	207
<i>Danh mục tài liệu tham khảo</i>	214

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**, Số 6/86 Duy Tân - Cầu Giấy - Hà Nội  
ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222, Email: [suthat@nxbctqg.vn](mailto:suthat@nxbctqg.vn), Website: [www.nxbctqg.vn](http://www.nxbctqg.vn)

## **TÌM ĐỌC SÁCH CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT**

Claude Blanchemaison

### **\* NHỮNG NĂM THÁNG LÀM ĐẠI SỨ Ở VIỆT NAM**

Học viện Ngoại giao

### **\* TỔ CHỨC QUỐC TẾ PHÁP NGỮ VÀ QUAN HỆ VỚI VIỆT NAM TỪ 1986 ĐẾN NAY**

GS.TS. Vũ Dương Huân

### **\* NGOẠI GIAO VÀ CÔNG TÁC NGOẠI GIAO**

ISBN 978-604-57-3836-8



9 786045 738368



8930279700299

**Giá: 57.000đ**